BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

BÙI DUY ANH

DẠY HỌC HÒA TẤU BAN NHẠC ĐỆM CHO CA KHÚC NHẠC NHẸ VIỆT NAM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
Khóa 5 (2015 - 2017)

Hà Nội, 2018

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

BÙI DUY ANH

DẠY HỌC HÒA TẤU BAN NHẠC ĐỆM CHO CA KHÚC NHẠC NHẸ VIỆT NAM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc

Mã số: 60140111

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Trần Hoàng Tiến

Hà Nội, 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa có ai công bố tại bất cứ công trình nào. Nếu sai với lời cam đoan, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2018

Tác giả

Đã ký

Bùi Duy Anh

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BGH	: Ban giám hiệu
CB	: Cán bộ
CĐ	: Cao đẳng
CĐNT	: Cao đẳng Nghệ thuật
CLB	: Câu lạc bộ
ĐH	: Đại học
ĐHSP	: Đại học Sư phạm
ĐVHT	: Đơn vị học trình
GS	: Giáo sư
GV	: Giảng viên
HV	: Học viên
LL&PP	: Lý luận và phương pháp
NGND	: Nhà giáo nhân dân
Ns	: Nhạc sĩ
Nxb	: Nhà xuất bản
PGS	: Phó giáo sư
QĐ	: Quyết định
SPAN	: Sư phạm Âm nhạc
TC	: Trung cấp
TH	: Tiểu học
THCS	: Trung học cơ sở
THPT	: Trung học phổ thông
ThS	: Thạc sĩ
THVN	: Truyền hình Việt Nam
Tp	: Thành phố
TS	: Tiến sĩ
TSKH	: Tiến sĩ khoa học
VHNT	: Văn hóa nghệ thuật

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÒA TẤU BAN NHẠC ĐỆM CHO CA KHÚC NHẠC NHẸ VIỆT NAM 9
1.1. Những khái niệm 9
1.1.1. Dạy học 9
1.1.2. Dạy học âm nhạc 10
1.1.3. Hòa tấu ban nhạc 15
1.1.4. Ca khúc nhạc nhẹ 18
1.2. Thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc tại trường Đại học VHNT Quân đội 22
1.2.1. Khái quát trường Đại học VHNT Quân đội 22
1.2.2. Khoa Âm nhạc 25
1.2.3. Vai trò hòa tấu trong đào tạo ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây 26
1.2.4. Chương trình môn Hòa tấu ban nhạc 29
1.2.5. Thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ 34
Tiểu kết 49
Chương 2: BIỆN PHÁP DẠY HỌC HÒA TẤU CHO BAN NHẠC ĐỆM CA KHÚC NHẠC NHẸ 51
2.1. Thủ pháp hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc Pop 51
2.1.1. Một số thủ pháp đệm cho ca khúc Dance Pop 53
2.1.2. Một số thủ pháp đệm cho ca khúc Pop Rock 58
2.2. Thủ pháp hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad 62
2.2.1. Xếp lớp và tạo nhóm nhạc cụ trong ban nhạc 64
2.2.2. Xây dựng vòng công năng hòa âm 65
2.2.3. Thủ pháp tăng dần số lượng âm sắc nhạc cụ 67
2.3. Âm hưởng ban nhạc trong mở đầu, dạo giữa và kết 70
2.3.1. Mở đầu 71

2.3.2. Dạo giữa 75
2.3.3. Kết 79
2.4. Thực nghiệm sư phạm 84
2.4.1. Mục đích thực nghiệm 85
2.4.2. Đối tượng thực nghiệm 85
2.4.3. Nội dung thực nghiệm 85
2.4.4. Thời gian thực nghiệm 85
2.4.5. Tiến hành thực nghiệm 86
2.4.6. Kết quả thực nghiệm 86
Tiểu kết 88
KẾT LUẬN 90
TÀI LIỆU THAM KHẢO 93
PHỤ LỤC 97

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Với truyền thống hơn 55 năm xây dựng, trưởng thành, trong những năm qua, bằng nhiều thành tích đạt được trường Đại học VHNT Quân đội nhanh chóng trở thành chiếc nôi đào tạo nhiều loại hình nghệ thuật, trong đó có âm nhạc là ngành đào tạo trọng tâm. Khoa Âm nhạc là một trong những khoa hình thành đầu tiên cùng nhà trường, quy tụ nhiều nhạc sĩ trẻ, tài năng đã và đang công tác giảng dạy chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, trong đó có phân môn hòa tấu ban nhạc. Đây chính là điểm mới của trường Đại học VHNT Quân đội nhằm đáp ứng đòi hỏi thực tiễn biểu diễn âm nhạc chuyên nghiệp đang đặt ra, trong đó, ban nhạc đóng vai trò quan trọng đệm cho ca sĩ Việt Nam hát. Khi ban nhạc đệm hát luôn có nhiều yêu cầu khác biệt so với 1 nhạc cụ đệm như Piano hay Guitar. Để ban nhạc đệm hát, trước hết cần đến bản nhạc bài hát (gọi chung là ca khúc), sau đó 1 số thành viên trong ban nhạc tiến hành soạn thành bài đệm cho ban nhạc. Tại trường Đại học VHNT Quân đội, xuất phát từ đặc điểm dạy học hòa tấu, GV là người thực hiện soạn đệm, viết thành tổng phổ, phân phổ, sau đó tổ chức lên lớp.

Những khó khăn của môn học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc ở chỗ hiện nay đang phân chia ca khúc Việt Nam thành 3 phong cách: thính phòng, dân gian, nhạc nhẹ. Nhiều cuộc thi như *Sao Mai, Sao Mai điểm hẹn* đã phân loại và tìm ra ca sĩ đạt giải ở 3 phong cách trên. Trong luận văn này chỉ đề cập đến 1 phong cách: ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam, không chỉ là giới hạn phạm vi của đề tài, mà còn liên quan chặt chẽ đến lối diễn tấu ban nhạc khi GV lên lớp. Để học tập môn hòa tấu ban nhạc tốt, HV cần nắm vững các thể loại nhạc trong nhạc nhẹ. Sự thiếu hụt hiểu biết nhạc nhẹ ảnh hưởng đến công tác sau này của HV sau khi ra trường. Do đó, hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ trở thành một nội dung quan trọng tại trường Đại học VHNT Quân đội.

Trang bị kiến thức nhạc nhẹ cho HV trường Đại học VHNT Quân đội không đơn giản, bởi liên quan đến nhiều môn học khác nhau, đồng thời phải nghe các ban nhạc nổi tiếng trên thế giới biểu diễn, qua đó có thể học tập một cách chủ động, tích cực. Sự phong phú về tiết tấu, nhịp điệu cũng như thể loại trong nhạc nhẹ rất cần để HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, trường Đại học VHNT Quân đội tiếp cận, hiểu và thực hiện một cách bài bản, đúng với lối chơi nhạc nhẹ. Hiện nay, giáo trình, tài liệu dạy học môn hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ tại trường Đại học VHNT Quân đội tuy có nhưng còn tồn tại một số hạn chế. Chủ yếu GV lên lớp bằng các tổng phổ ban nhạc trong và ngoài nước, kết hợp với kinh nghiệm biểu diễn, làm việc lâu năm trong các ban nhạc, chứ không theo bất kỳ giáo trình, tài liệu quy chuẩn nào hết. Đây cũng là vấn đề chung của một số trường đào tạo âm nhạc như Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Nhạc viện Tp.Hồ Chí Minh, trường CĐNT Hà Nội bởi trong công tác đào tạo các ngành nghệ thuật nói chung, âm nhạc nói riêng luôn có những tính chất đặc thù riêng biệt.

Tuy vậy, môn hòa tấu ban nhạc vẫn luôn được trường Đại học VHNT Quân đội coi trọng, đặc biệt đối với đệm ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam, một phong cách đang có sức ảnh hưởng lan tỏa vào nhiều thể loại âm nhạc khác. Đây cũng là lý do người viết luận văn lựa chọn đề tài: ***Dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội***.

2. Lịch sử nghiên cứu

Qua tham khảo, nghiên cứu các tài liệu và tìm hiểu thực tế, chúng tôi nhận thấy rất ít công trình nghiên cứu, bài viết đề cập đến giảng dạy hòa tấu ban nhạc (hoặc dàn nhạc). Mặc dù trên thực tế các ban nhạc ở Việt Nam hiện nay thường xuyên tiến hành soạn phần đệm cho ca sĩ trong hoạt động biểu diễn chuyên nghiệp.

Tại trường Đại học VHNT Quân đội, để giải quyết nguồn tài liệu, tổng phổ dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nói chung và ca khúc nhạc nhẹ nói riêng. Các GV đã nỗ lực vận dụng, khai thác những cuốn sách nhạc về phối khí, hòa âm của một số tác giả trong và ngoài nước, cụ thể:

2.1. Nguồn tài liệu nước ngoài

Hòa tấu ban nhạc luôn có mối quan hệ trực tiếp với phối khí dàn nhạc, những kiến thức phối khí rất quan trọng để xây dựng các bè, thành phần của ban nhạc. Đồng thời hệ thống lý thuyết hòa âm của những tác giả Âu, Mỹ tạo cho cách soạn vòng công năng hợp âm cho ban nhạc diễn tấu là cơ sở để phần đệm phong phú. Ngoài ra, các câu, đoạn nhạc dành cho nhạc cụ độc tấu/solo theo các thủ pháp ngẫu hứng/improvise được các cuốn sách do những nhạc sĩ nổi tiếng trên thế giới viết, GV và HV trường Đại học VHNT Quân đội vận dụng trong quá trình dạy học môn hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc. Dưới đây là một số cuốn sách, công trình nghiên cứu tiêu biểu.

- Về phối khí: có 2 cuốn sách của tác giả Marin Golemirop: *Những vấn đề của nghệ thuật phối dàn nhạc (tập I, II)*, do nhạc sĩ Tô Hải dịch [39, 40]. Đây là hệ thống kiến thức rất cần thiết cho tất cả các GV dạy môn hòa tấu ban nhạc tại trường Đại học VHNT Quân đội, 2 tập gồm 10 phần, mỗi phần có các chương được bố cục, sắp xếp theo trình tự để giải quyết từng nội dung một cách chi tiết, dễ hiểu.

+ Phần 1: lịch sử phát triển của dàn nhạc; hình thức tổ chức dàn nhạc; cách bố trí đội hình trong dàn nhạc; âm vực dàn nhạc; tổng phổ.

+ Phần 2 gồm 2 chương, chương I có tiêu đề: *Giai điệu* với các nội dung: giai điệu ở nhạc cụ dây và kéo bằng vĩ; giai điệu ở bộ gỗ; giai điệu ở bộ đồng; giai điệu ở các bộ phối hợp; âm lượng của các bộ. Chương II có tiêu đề: *Hòa âm* gồm các mục: số lượng các bè hòa âm và sự điệp các bè đó; cách sắp xếp hợp âm; hòa âm ở bộ dây; hòa âm ở bộ gỗ; hòa âm nhiều bè; hòa âm ở bộ đồng; hòa âm ở các bộ phối hợp.

+ Phần 3: *Đặc điểm và cách dùng độc lập các bộ* gồm 6 chương, chương I: *Bộ dây*, chương II: *Bộ gỗ*, chương III: *Bộ đồng*, chương IV: *Bộ gõ.*

+ Phần 4: *Pha trộn các bộ trong dàn nhạc* với các chương: chương I: các bộ độc lập trên 1 lớp; chương II: các bộ độc lập trên 2 lớp; chương III: các bộ độc lập trên 3 lớp; chương IV: dàn nhạc toàn tấu (tutti); chương V: đối thoại trong dàn nhạc; chương VI: bổ sung một nhạc cụ của bộ khác vào bộ đã có.

+ Phần 5 có 6 chương, chương I: Pê đan trong dàn nhạc; Nền hòa âm (phần đệm); chương III: những vấn đề của dàn nhạc trong các tác phẩm đối vị; chương IV: độ đậm về âm thanh; chương V: tiết tấu hỗn hợp và tiết tấu đơn; chương VI: âm hưởng trầm và cao.

+ Phần 6 có 2 chương, chương I: Crescendo và decrescendo tự nhiên, nhân tạo; chương II: sử dụng 2 hoặc nhiều độ mạnh cùng một lúc.

+ Phần 7 gồm 2 chương, chương I: xử lý những đoạn nhạc dài; chương II: vấn đề giảm nhẹ kỹ thuật của các nhạc cụ.

+ Phần 8: xử lý âm nghịch ở dàn nhạc.

+ Phần 9: phối dàn nhạc trong quan hệ với kiến trúc toàn bộ của tác phẩm âm nhạc.

+ Phần 10: đặc điểm của dàn nhạc đệm.

2 cuốn sách của Marin Golemirop nêu trên được tất cả GV, HV trường Đại học VHNT Quân đội sử dụng như tài liệu cơ bản trong dạy học hòa tấu.

- Về cấu trúc, ứng dụng các vòng công năng hòa âm và xây dựng hợp âm cho ban nhạc đệm theo phong cách nhạc nhẹ có cuốn sách: *The Chord Scale theory & Jazz Harmony* (tạm dịch: Lý thuyết hợp âm trong điệu thức và hòa âm nhạc Jazz) của 2 tác giả Barrie Nettles và Richard Graf [29]. Trong đó, 2 tác giả trình bày những vấn đề như: harmonic structures/các cấu trúc hòa âm; diatonic harmony/hòa âm diatonic (7 âm) những lý thuyết

về tạo hợp âm trong nhạc Jazz, Blue. Trong đó pentatonic scale/thang 5 âm được trình bày cụ thể.

Để GV, HV dạy học môn hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ, cuốn sách về lý thuyết hòa âm của Barrie Nettles và Richard Graf [29] giúp cho soạn hòa âm phần đệm với nhiều cấu trúc hợp âm khác nhau, đạt hiệu quả cao trong hòa tấu ban nhạc.

- Độc tấu/solo nhạc cụ trong ban nhạc theo phương pháp ngẫu hứng có cuốn sách: *II-V7-I progression in Solo Form* (tạm dịch: vòng công năng hòa âm II-V7-I trong hình thức độc tấu) của tác giả Dan Higgins [32]. Đây là cuốn sách có ý nghĩa thực tiễn đối với chuyên ngành nhạc cụ phương Tây, rất bổ ích trong dạy học hòa tấu ban nhạc, khi các nhạc cụ phải diễn tấu ngẫu hứng độc lập.

2.2. Nguồn tài liệu trong nước

Các nguồn tài liệu âm nhạc trong nước nổi bật có các cuốn: *Giáo trình hòa thanh* (dành cho bậc đại học) [6], *Giáo trình phân tích tác phẩm âm nhạc* (quyển I- Bậc đại học) [13], *Hòa thanh nhạc nhẹ* (giáo trình bậc đại học) [7]. Ngoài ra còn một số tài liệu khác bổ sung cho môn học hòa tấu ban nhạc tại trường Đại học VHNT Quân đội.

- *Giáo trình hòa thanh* (dành cho bậc đại học) của cố GS.TS.Phạm Minh Khang có 4 chương, chương I: những nguyên lý cơ bản của học thuyết hòa âm; chương II: hệ thống biến âm và một số cơ sở về học thuyết chuyển điệu; chương 3: khái quát sự hình thành và phát triển của lịch sử hòa âm; chương IV: sơ khảo sự hình thành và phát triển một số thủ pháp hòa âm trong âm nhạc thế kỷ XX. Đây là công trình khoa học cơ bản đối với dạy học âm nhạc hàn lâm. Những vấn đề trong cuốn sách được trình bày logic, chặt chẽ về hiệu quả hòa âm trong các sáng tác mẫu mực của nhiều nhạc sĩ nổi tiếng thuộc nhiều trường phái âm nhạc khác nhau. Đặc biệt, chương IV đề cập những quan niệm, thủ pháp mới trong hòa âm hiện

đại ở thế kỷ XX. Cuốn giáo trình này giúp GV dạy học hòa tấu nắm bắt được xu hướng về hòa âm và ứng dụng vào soạn bài đệm.

- *Hòa thanh nhạc nhẹ* (giáo trình bậc đại học) của tác giả Nguyễn Mai Kiên là cuốn tài liệu đang được trường Đại học VHNT Quân đội sử dụng làm tài liệu chính cho tất cả các chuyên ngành âm nhạc. Ngay ở lời nói đầu, tác giả xác định cụ thể chủ yếu biên soạn, dịch các tài liệu của nhiều công trình bằng tiếng Anh, do nhiều nhạc sĩ Âu, Mỹ viết. Đây là cuốn giáo trình tập hợp được những thủ pháp tiến hành hòa âm trong nhiều thể loại nhạc nhẹ, đặc biệt là nhạc Jazz, Blue và R&B.

Những cuốn sách quan trọng trên là điểm tựa trong nghiên cứu, soạn phần đệm trong dạy học môn hòa tấu ban nhạc của chúng tôi. Ngoài ra, các cuốn sách *Giáo trình phân tích tác phẩm âm nhạc* (quyển I - Bậc đại học) của PGS.TS. Nguyễn Thị Nhung [13] và tài liệu: *Thang âm, phương pháp luyện tập và ứng dụng* [8] là những công trình có mối liên hệ trực tiếp đến đề tài luận văn. Trên thực tế dạy học hòa tấu ban nhạc, các GV thường xuyên sử dụng kiến thức âm nhạc trong những cuốn sách này, giúp cho GV, HV nắm vứng cấu trúc, biện pháp và hiểu câu, đoạn nhạc để tạo phần đệm hay theo phong cách nhạc nhẹ.

Từ những trình bày quá trình nghiên cứu qua các công trình, sách về âm nhạc của tác giả trong và ngoài nước cho thấy đề tài: *Dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội* hoàn toàn mới, không trùng lặp với bất cứ công trình nghiên cứu nào trước đó.

2.3 Một số luận văn, đề án, công trình nghiên cứu

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Từ thực tiễn dạy học hòa tấu chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội, luận văn tập trung nghiên cứu các

thủ pháp soạn tổng phổ, phối hợp các nhạc cụ trong ban nhạc nhằm tạo hiệu quả tối ưu trong đệm ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam. Từ đó cũng đề xuất một số biện pháp dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ cho HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại Trường Đại học VHNT Quân đội, góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm sáng tỏ cơ sở lý luận của đề tài như: các khái niệm (dạy học, dạy học âm nhạc, hòa tấu ban nhạc, ca khúc nhạc nhẹ…), vai trò của hòa tấu dàn nhạc đệm…

- Nghiên cứu thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc đệm với những đặc thù riêng của HV trường Đại học VHNT Quân đội, chủ động tiến hành dạy học theo quy trình, đạt hiệu quả, chất lượng âm nhạc.

- Đề xuất một số biện pháp dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ cho HV hệ Trung cấp chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại Trường Đại học VHNT Quân đội.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ cho HV hệ Trung cấp chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Địa điểm nghiên cứu: Đề tài thực hiện với đối tượng HV hệ Trung cấp chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại Trường Đại học VHNT Quân đội.

- Quy mô nghiên cứu: Trong khuôn khổ một luận văn Thạc sĩ đề tài xin phép chỉ đi sâu vào một số biện pháp dạy học chủ yếu trong hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam cho HV hệ Trung cấp chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây trên các phương diện: hòa tấu đệm

cho ca khúc thuộc thể loại Pop, Ballad và một số thủ pháp soạn đệm cho phần mở đầu, dạo giữa và kết.

Một số ca khúc được lựa chọn phân tích mẫu là: *Chuyện tình nhà thơ* (sáng tác: Nguyễn Đức Cường), *Ly Cà fê Ban Mê* (sáng tác: Nguyễn Cường), *Đến với con người Việt Nam tôi* (sáng tác: Xuân Nghĩa), *Em gái mưa* (sáng tác: Mr.Siro), *Gặp mẹ trong mơ* (nhạc: nước ngoài, lời Việt).

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 8/2016 đến tháng 7/2018.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phân tích, tổng hợp các sách, tài liệu liên quan đến đề tài nhằm đánh giá, ứng dụng hiệu quả vào dạy học hòa tấu.

- Phương pháp thực nghiệm sư phạm.

6. Những đóng góp của luận văn

- Luận văn nêu rõ thực trạng dạy học hòa tấu nhằm xác định tầm quan trọng của môn học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam dành cho các chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội.

- Những hiệu quả đạt được trong hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam.

- Có thể làm dùng làm tài liệu tham khảo cho GV, HV dạy học hòa tấu ban nhạc trường Đại học VHNT Quân đội nghiên cứu, sử dụng trong thực tiễn.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn có 2 chương:

Chương 1: Lý luận và thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam

Chương 2: Biện pháp dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÒA TẤU BAN NHẠC ĐỆM CHO CA KHÚC NHẠC NHẸ VIỆT NAM

1.1. Những khái niệm

Trong khoảng gần 20 năm qua, những ban nhạc nhanh chóng xuất hiện, phát triển ở Việt Nam. Tiêu biểu nhất là 2 thành phố lớn: Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Sự tiến bộ vượt bậc về trình độ, kiến thức âm nhạc, kỹ năng biểu diễn của những thành viên trong nhiều ban nhạc đã tạo nên hiệu quả tích cực trong hòa tấu. Đặc biệt, hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Việt Nam đã có những biến đổi nhanh chóng về chất và lượng, trong đó phong cách nhạc nhẹ là một đặc điểm nổi trội. Đây không chỉ là xu hướng, cách thức sáng tạo để có những bản phối hay, đạt chất lượng nghệ thuật trong hòa tấu ban nhạc, mà còn thúc đẩy khả năng ngẫu hứng, ứng tác của những nghệ sĩ/thành viên ban nhạc. Điều này là hiệu ứng giúp cho dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam tại trường Đại học VHNT Quân đội có thêm nhiều bản phối đưa vào chương trình giảng dạy, giúp học viên chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo và phát triển nhanh năng lực chơi đàn trong môn hòa tấu ban nhạc.

1.1.1. Dạy học

Trong giáo dục nói chung, dạy và học là hai hoạt động chủ yếu hướng đến mục đích chuyển giao cho các thế hệ sau tri thức nhân loại. Ở nghĩa hẹp hơn, quá trình dạy học được hiểu là trang bị những kiến thức để con người có khả năng thực hiện một loại hình nghề nghiệp nào đó trong xã hội. Như vậy, tùy từng đối tượng, mục tiêu, dạy học sử dụng những phương pháp, truyền đạt khác nhau để người dạy và người học cùng giải quyết những nhiệm vụ cụ thể, dạy/*teaching* và học/*learning* trở thành hai chủ thể có chức năng, nhiệm vụ, tạo mối liên kết vững chắc, gọi chung là dạy học.

Theo tác giả Phạm Viết Vượng trong cuốn *Giáo dục học* thì "Dạy học là hoạt động trí tuệ của thầy và trò, một quá trình vận động và phát triển liên tục trong trí tuệ và nhân cách" [27, tr.97].

Qua ý kiến của tác giả nêu trên, chúng tôi cho rằng: Dạy học là một hình thức tổ chức dưới sự điều khiển có mục đích, định hướng của người dạy, giúp cho người học có được hệ thống tri thức kĩ năng, kĩ xảo để phát triển năng lực tư duy, năng lực hành động và phẩm chất cá nhân.

1.1.2. Dạy học âm nhạc

1.1.2.1. Dạy âm nhạc

Để tổ chức hoạt động dạy, người dạy luôn xác định trong vai trò hướng dẫn, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch chi tiết để hệ thống hóa tri thức gồm lý thuyết, kỹ năng, kỹ xảo, luyện tập, trong đó người dạy sử dụng từng loại phương pháp dạy khác nhau để truyền đạt cho người học hiệu quả nhất. Tùy theo từng điều kiện, môi trường, hoàn cảnh sống lại hình thành cách dạy không giống nhau. Người đóng thuyền sẽ dạy cho người học những kinh nghiệm, hiểu biết qua nhiều năm của bản thân, còn người học lĩnh hội và trực tiếp tham gia đóng thuyền theo trình tự từ công việc giản đơn đến phức tạp, tùy theo khả năng nhận thức cá nhân, gọi là cách dạy truyền nghề. Ở đây, kinh nghiệm chính là tri thức được cụ thể hóa bằng lao động thực tiễn. Điều này tương tự như một nghệ nhân Quan họ dạy hát các làn điệu theo phương thức truyền miệng/*oral tradition* trong làng quê, qua đó người học lĩnh hội từng chi tiết nhỏ nhất của cách hát, âm điệu, làn điệu qua phương pháp xử lý: vang, rền, nền, nảy tạo nên âm thanh đặc trưng trong hát Quan họ. Cách dạy bằng kinh nghiệm đạt hiệu quả bằng thực tiễn luôn được áp dụng trong nhiều loại hình nghề thủ công, nghệ thuật dân gian. Điều này khác biệt với tổ chức dạy theo lớp, kỳ, khóa tại các cơ sở chuyên về đào tạo.

Không giống cách dạy truyền miệng, truyền nghề như trong đời sống, xã hội trước đây. Hiện nay, với chức năng giáo dục, các cơ sở đào tạo từ Tiểu học đến Đại học (cao hơn là Cao học và Tiến sĩ) được chuẩn hóa mô hình dạy, những phương pháp dạy đang ứng dụng rộng rãi trong môi trường đặc thù như trường Phổ thông (TH, THCS THPT). Tại các trường CĐ, ĐH hoạt động dạy tập trung vào đào tạo nghề với những chức danh cụ thể trong các lĩnh vực: văn hóa, xã hội, nhân văn, tự nhiên. Trong đó, đào tạo các loại hình nghệ thuật luôn có những đặc thù dạy riêng biệt. Ví dụ dạy âm nhạc khác với sân khấu (như: kịch nói), không giống với múa, mỹ thuật...trong âm nhạc, các phương pháp dạy không như nhau. Ví dụ: dạy chuyên ngành Dây (Violin, Cello, Contrebasse) khác với Piano, Thanh nhạc, Kèn. Sẽ khó khăn khi áp dụng phương pháp dạy Violin để dạy Piano và ngược lại. Do đó, khái niệm: "dạy là một hoạt động chuyên biệt do người được đào tạo nghề dạy học đảm nhiệm nhằm giúp người học lĩnh hội văn hóa xã hội" [4, tr.103] được hiểu theo nghĩa chung trong các trường CĐ, ĐH. Sự khác biệt trong dạy từng chuyên ngành âm nhạc thuộc các ngành như: biểu diễn, sáng tác, lý luận còn rõ ràng hơn khi tính chuyên biệt, đặc thù của đào tạo đỉnh cao như Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Nhạc viện Tp.HCM. Ở đó, giờ học chuyên ngành, kỹ năng nghề được chú trọng đặc biệt, điển hình nhất như giờ lên lớp luôn tổ chức theo hình thức 1 thày/1 trò (gọi là lớp cá nhân), tuần/2 giờ trả bài, trung bình 3-4 ngày dạy 1 giờ. Đây là áp lực rất lớn đối với người học, bởi khối lượng luyện tập để hoàn thành kỹ năng trên đàn (hoặc hát, sáng tác...) có nhiều phần phải giải quyết triệt để. Ví dụ: chỉ một dạng kỹ thuật trong bài Etude cần đến 5- 10 giờ tập để có thể hoàn thành ở mức cơ bản, còn trôi chảy, điêu luyện phải mất hàng tháng. Với chuyên ngành biểu diễn nhạc đàn, hệ thống bài Etude luôn trải đều từ trình độ Trung cấp đến ĐH, từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.

Với tính đặc thù, chuyên biệt cao, dạy âm nhạc là sự chuyển tải những giá trị nghệ thuật để người học có thể tiếp nhận, từ đó chủ động sáng tạo cá nhân theo khái niệm: "dạy học hình thành chuỗi giá trị và góp phần sáng tạo ra các giá trị mới" [5, tr.173]. Ý nghĩa của khái niệm nêu trên khẳng định vai trò quan trọng của người dạy âm nhạc nói chung và các ngành biểu diễn, sáng tác, lý luận. Minh chứng cụ thể từ bản thân người viết luận văn, khi học chuyên ngành Piano, Keyboard được thày cô chỉ bảo cặn kẽ, tỉ mỉ từng chi tiết nhằm phát huy khả năng sáng tạo cá nhân, nhưng khi học xong đại học, tự nhận thấy còn thiếu nhiều kiến thức, cần tiếp tục nỗ lực học tập, nghiên cứu hơn nữa.

Từ những khái niệm nêu trên, dạy âm nhạc được hiểu theo hai khái niệm: rộng và hẹp.

Khái niệm rộng: *dạy âm nhạc là hoạt động của người dạy, mục đích thúc đẩy năng lực người học bộc lộ, phát huy tài năng ở mức độ cao nhất.*

Khái niệm hẹp: *dạy âm nhạc bao gồm những phương pháp, kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt, nhằm phù hợp, tạo hiệu quả đến người học.*

Cả hai khái niệm trên xác định tầm quan trọng của người dạy âm nhạc qua các đặc thù chuyên môn hóa cao, từ đó tìm kiếm, phát hiện tài năng âm nhạc để người học phát triển khả năng ở mức độ cao nhất.

1.1.2.2. Học âm nhạc

Đặc điểm nổi bật nhất của học âm nhạc đó là mối quan hệ, sư tương tác chặt chẽ giữa người dạy và người học, đây là 2 chủ thể, có mối liên hệ gắn bó khăng khít trong một khoảng thời gian nhất định, dài hơn nếu so với một số loại hình đào tạo khác như các ngành học xã hội, nhân văn, tự nhiên. Ví dụ: người học đàn Piano trình độ Trung cấp dài hạn được phân công cho 1 GV dạy chuyên ngành, điều này được hiểu GV đó sẽ dạy cho người học từ khi bắt đầu vào trường đến khi hoàn thành chương trình Trung cấp. Các môn học âm nhạc khác như: lý thuyết, xướng âm, hòa

thanh, phân tích tác phẩm... là phần kiến thức chung (trừ trường hợp học chuyên ngành lý luận âm nhạc). Phần lớn thời gian học chuyên ngành tập trung vào hình thành kỹ năng đàn, hát hoặc sáng tác, tính cốt lõi hình thành nên phẩm chất người nghệ sĩ, nhạc sĩ, lý luận âm nhạc.

Ngoài ra, học âm nhạc luôn mang đặc thù riêng của từng chuyên ngành nên để có thể ứng dụng kiến thức được học vào thực tiễn công việc sau này, ngoài học chuyên ngành và nắm vững hệ thống lý thuyết âm nhạc chung người học còn cần tích cực chủ động trong việc tìm hiểu thêm kiến thức về một số loại nhạc cụ quan trọng khác có trong biên chế dàn nhạc. Tuy nhiên yêu cầu trình độ chuyên ngành chuyên sâu đòi hỏi người học cũng phải dành toàn bộ tâm sức vào trả bài - luyện tập - thi cuối kỳ. Vòng quay đó liên tục lặp lại theo các năm với độ khó tăng dần về kỹ thuật, xử lý, tạo tiếng đàn, hát hoặc tác phẩm sáng tác, bài lý luận. Đây là quy định đối với người học các chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, người học luôn sống, sinh hoạt trong môi trường đòi hỏi tính chuyên môn cao, không giới hạn về nhận thức, khả năng. Do đó, tập đàn, tập hát, sáng tác, nghiên cứu âm nhạc, viết bài lý luận là hoạt động liên tục, không có thời gian gián đoạn, ngừng nghỉ.

Qua từng năm học, trình độ theo tên gọi bậc học: Trung cấp, ĐH hoặc sau ĐH. Những khả năng sáng tạo của người học được rèn luyện, phát huy và thể hiện trong chương trình thi qua hình thức biểu diễn, tác phẩm sáng tác, bài viết lý luận. Ở đó, người học bộc lộ phẩm chất, năng lực những hiểu biết, tri thức đã học để hoàn thiện tài năng cá nhân. Điều này bộc lộ qua những đặc điểm sau:

+ Kết quả học âm nhạc tốt luôn gắn liền với quá trình tự tập luyện, nghiên cứu. Giờ tập đàn, hát luôn chiếm tỷ trọng cao nhất, đóng vai trò trung tâm trong tất cả các hoạt động của người học. Số giờ luyện tập nhiều luôn tỷ lệ thuận với sự phát triển khả năng làm chủ kỹ thuật, xử lý tác

phẩm, phát huy sáng tạo, thúc đẩy bản thân tiến bộ không ngừng, đạt tới sự điêu luyện về kỹ năng, kỹ xảo biểu diễn, sáng tác, sâu sắc trong lý luận.

+ Tư duy âm nhạc nhanh chóng tích lũy nhiều kinh nghiệm trong xử lý kỹ thuật, sắc thái theo hướng nhạy cảm, tinh tế đối với ngành biểu diễn. Có khả năng phát hiện, khai thác các chất liệu âm nhạc thành chủ đề, hình tượng tác phẩm thuộc ngành sáng tác. Đánh giá, nêu ra những nội dung đạt chất lượng giá trị nghiên cứu lý luận âm nhạc.

+ Năng khiếu âm nhạc là hạt nhân, tạo sự khác biệt trong sáng tạo cá nhân, góp phần biến đổi từ lượng (số giờ rèn luyện) thành chất (khả năng biểu cảm tác phẩm, trình độ kỹ thuật vượt trội), hỗ trợ quan trọng trong việc biến kỹ năng âm nhạc trở thành phản xạ âm nhạc.

Những nghệ sĩ biểu diễn, nhạc sĩ, nhà lý luận âm nhạc Việt Nam nổi tiếng đều có quá trình tích lũy kiến thức âm nhạc lâu dài. Việc tham gia học nhạc ngay từ khi còn nhỏ được khuyến khích, là điều kiện để tài năng sớm phát triển. Trong thực tế, khi năng khiếu bị giới hạn hoặc không phát triển sẽ chuyển sang lĩnh vực khác. Do đó, học âm nhạc là quá trình đào thải, chọn lọc khắc nghiệt, khắt khe nhất. Điều này khác biệt với ngành học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn khi tuyển sinh đầu vào sau khi tốt nghiệp THPT (18 tuổi). Nếu bắt đầu học nhạc từ 18 tuổi sẽ có nhiều hạn chế so với lứa tuổi 8- 10, ở chuyên ngành lý luận, sáng tác có thể thấy rất rõ khi học 1 loại nhạc cụ bắt buộc, về kỹ thuật, khả năng xử lý tác phẩm rất khó đạt trình độ biểu diễn chuyên nghiệp.

Từ những lý giải nêu trên, khái niệm học âm nhạc có hàm nghĩa: *học âm nhạc là quá trình nhận thức đặc biệt, nhằm phát triển tài năng cá nhân qua sự luyện tập trong khoảng thời gian dài, dưới sự hướng dẫn của người dạy.*

Như vậy, dạy học âm nhạc chuyên nghiệp là một quá trình sư phạm vận động liên tục giữa 2 chủ thể: người dạy và người học, giúp người học phát triển tài năng cá nhân ở mức cao nhất. Điều này dẫn đến khái niệm:

Dạy học âm nhạc là hoạt động nghệ thuật sáng tạo, trong đó người dạy tổ chức, hướng dẫn cho người học phát huy tài năng âm nhạc. Khái niệm này tập trung vào dạy học âm nhạc chuyên nghiệp nhằm đào tạo ra sản phẩm là nghệ sĩ biểu diễn, nhạc sĩ sáng tác, nhà lý luận âm nhạc. Đây là cơ sở để người viết luận văn trình bày nội dung khái niệm hòa tấu ban nhạc với các thành viên bắt buộc phải đạt được nhiều dạng kỹ thuật nhạc đàn, hát, sáng tác để có sự cảm nhận chính xác, đầy đủ khả năng nhìn tổng phổ, phân phổ trong hòa tấu.

1.1.3. Hòa tấu ban nhạc

Trong lĩnh vực biểu diễn âm nhạc nói chung, âm nhạc phương Tây nói riêng, nhạc đàn đóng vai trò quan trọng và sớm hình thành ngành đào tạo các chuyên ngành như: Piano, Violin. Guitar, Saxophone, Drum... đạt chất lượng nghệ thuật cao. Ở Việt Nam, ngành nhạc cụ phương Tây xuất hiện ngay từ những năm đầu thành lập trường Âm nhạc Việt Nam, tiền thân của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam hiện nay, đồng thời là hình mẫu cho các cơ sở đào tạo khác, trong đó có trường Đại học VHNT Quân đội. Cùng với việc luyện tập những tác phẩm độc tấu/solo, hòa tấu/ensemble trở thành môn học mục đích giúp HV các chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ cùng nhau phối hợp chặt chẽ, tạo nên hiệu quả âm nhạc chung. Về phương pháp, nếu như độc tấu là cách diễn tấu cá nhân, độc lập thì hòa tấu đòi hỏi những phương pháp, tiêu chí khác. Trong đó, người sử dụng nhạc cụ chỉ là 1 thành viên, đảm nhận 1 chức năng trong tổng thể chung. Trong phần này, chúng tôi trình bày sự khác biệt về tính chất, tên gọi: dàn nhạc, ban nhạc nhằm nêu rõ khái niệm hòa tấu ban nhạc đang phổ biến ở Việt Nam, đồng thời là tên đề tài luận văn.

Tên gọi dàn nhạc trong tiếng Anh, Mỹ là: *Rhythm section group* được khởi phát từ đầu thế kỷ XX, bao hàm một số nhạc công tụ tập thành 1 nhóm/group phối hợp biểu diễn chương trình, tiết mục. Trước đó, thuật ngữ

dàn nhạc/Symphony Orchestra xuất hiện từ thế kỷ XIV, XV, ban đầu có biên chế nhỏ, chủ yếu phục vụ trong các gia đình quý tộc châu Âu. Sự phát triển mạnh mẽ của nhạc giao hưởng từ thế kỷ XVII, đặc biệt trong thế kỷ XVIII, dàn nhạc đã mở rộng biên chế nhằm thể hiện tư tưởng, triết lý nhân sinh quan về cuộc sống, xã hội và thế giới xung quanh. Trong dàn nhạc/Symphony Orchestra, luôn có 1 nhạc trưởng/Conductor chỉ huy dàn nhạc, mục đích thống nhất tất cả các bè, thành viên để thể hiện chính xác nội dung tác phẩm. Do đó, thuật ngữ: Orchestra được hiểu là dàn nhạc giao hưởng với số lượng thành viên đông đảo. Ở khía cạnh khác, dàn nhạc khi biểu diễn trong nhà với số lượng giới hạn, nhỏ hơn gọi là dàn nhạc thính phòng/Chamber Orchestra. Như vậy, hàm nghĩa dàn nhạc liên quan đến biểu diễn tác phẩm âm nhạc viết cho các loại dàn nhạc, trong đó có sự tham gia của: bộ dây, bộ gỗ, bộ đồng, bộ gõ. Mỗi bộ có nhiều thành phần nhạc cụ, ngoài ra dàn nhạc có thể bổ sung giọng hát của con người. Ở châu Âu, sự chuyên biệt hóa, tách các bộ trong dàn nhạc tạo nên những hiệu quả âm nhạc khác như: dàn nhạc kèn/brass band, dàn nhạc dây/strings group chỉ sử dụng các nhạc cụ trong phạm vi bộ đồng hoặc dây.

Sau chiến tranh thế giới lần thứ 2 (1945), tên gọi: Band (tiếng Anh) trở nên phổ biến và được Việt hóa từ *Band* thành *ban* (nhạc) theo cách hiểu gồm các nghệ sĩ nhạc đàn, hát, sáng tác tập hợp lại. Về ý nghĩa, đây là nhóm cộng đồng cùng sở thích 1 phong cách, thể loại âm nhạc như: Jazz, Pop, Rock, Blue. Với biên chế thành viên giới hạn (không quá 12 người), ban nhạc/band là sản phẩm của những trào lưu âm nhạc khởi nguồn từ quán Bar, Pub (viết tắt của từ: publicyhouse nghĩa là quán rượu), quảng trường ở Mỹ đầu thế kỷ XX. Về biên chế, ban nhạc có cấu trúc mở, không cố định như dàn nhạc giao hưởng, thính phòng. Tiêu chí chính là sự hòa hợp, cùng xu hướng phong cách âm nhạc được coi là nền móng cơ bản quy tụ các nghệ sĩ trong ban nhạc. Do đó, có nhiều dạng ban nhạc theo phong cách

khác nhau như: Latin, Jazz, Pop... ở đó, màu sắc âm nhạc tập trung vào tính chất của dòng nhạc được ban nhạc đó lựa chọn. Do đặc điểm âm nhạc Âu, Mỹ, các ban nhạc luôn chọn tài năng âm nhạc ở 2 nội dung: có khả năng chơi đàn điêu luyện và biết sáng tác, ngẫu hứng tạo các câu, đoạn nhạc mới, lạ khi hòa tấu.

Như vậy, hòa tấu ban nhạc/*Ensemble in band* hoặc có tên gọi khác: *Ensemble in Rhythm section Group* mang đặc điểm pha trộn giữa: nhạc đàn, nhạc hát và sáng tác. Sự kết hợp này nhằm xây dựng tiết mục trình diễn theo kiểu quán Bar, Pub, phát huy cao nhất khả năng âm nhạc mỗi thành viên, mục đích tạo nên khác biệt về phong cách, lối chơi giàu sáng tạo, hứng khởi. Sau chiến tranh thế giới lần thứ II, sự phát triển, bùng nổ ban nhạc đã góp phần thay đổi âm nhạc giải trí thế giới. Sân khấu chính là nơi ban nhạc bộc lộ khả năng chơi đàn, giọng hát và xuất hiện nhiều sản phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật cao. Trong luận văn này, người viết dùng thuật ngữ: hòa tấu ban nhạc/Ensemble in band để làm rõ ý nghĩa, vai trò đệm ca khúc nhạc nhẹ của ban nhạc.

Vậy nên, khái niệm hòa tấu ban nhạc/Ensemble in band định hình và khác biệt với hòa tấu dàn nhạc/Ensemble Orchestra: *hòa tấu ban nhạc là sự tập hợp các nghệ sĩ biểu diễn nhạc đàn, hát để tạo nên các tác phẩm theo từng phong cách âm nhạc riêng*.

Hòa tấu ban nhạc có 2 chức năng: các thành viên ban nhạc cùng diễn tấu 1 tác phẩm âm nhạc (hòa tấu) hoặc sát hơn với đề tài nghiên cứu là phối và đệm cho 1 ca khúc. Ở cả 2 chức năng, thành viên ban nhạc luôn có cơ hội biểu hiện tính đa dạng, phong phú, giàu sức sáng tạo cá nhân do mỗi người đều có cơ hội đưa ra những câu, đoạn nhạc ngẫu hứng thể hiện khả năng, kỹ thuật điêu luyện của mình.

1.1.4. Ca khúc nhạc nhẹ

Sau năm 1975, xu hướng nhạc nhẹ trở nên phổ biến ở Việt Nam, bắt đầu từ miền Nam nhanh chóng lan tỏa ra phía Bắc, phong cách nhạc nhẹ được giới trẻ yêu thích bởi tiết tấu, nhịp điệu theo xu hướng quốc tế với các tên gọi theo loại nhịp nhảy dancing. Nhạc nhẹ xuất hiện làm phong phú thêm về mặt đời sống tinh thần cho người dân tại các thành phố lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh. Với sự xuất hiện liên tục các ban nhạc nhẹ, những ca khúc mới chịu ảnh hưởng nhiều loại tiết tấu nhạc nhẹ. Trước hết là sự đổi mới trong thể hiện, phù hợp với xu thế âm nhạc Việt Nam đang hòa nhập với trào lưu trên thế giới, đặc biệt với các nước Âu, Mỹ.

1.1.4.1. Nhạc nhẹ

Có thể nói, thuật ngữ nhạc nhẹ xuất hiện ở Việt Nam vào những năm đầu thế kỷ XX, chủ yếu từ chính sách truyền bá văn hóa Pháp. Nguyễn Thụy Loan nêu quá trình hình thành phong trào học nhạc Âu Tây của những người Việt Nam đầu tiên bắt nguồn từ: "những chương trình phát thanh âm nhạc thế giới, những đĩa hát được nhập cảng cũng máy hát, Radio đã đem vào Việt Nam đủ các loại nhạc của phương Tây: nhạc Thiên chúa giáo, nhạc cổ điển, lãng mạn phương Tây, nhạc nhẹ, ca nhạc dân gian Âu - Mỹ" [9,tr.69]. Từ đó cùng với nhiều loại nhạc phương Tây tràn vào Việt Nam, xuất hiện lối chơi nhạc nhẹ gồm những nhạc công chơi đàn và hát trên 1 chiếc bục trong quán Bar, Pub, tiếng Anh, Mỹ gọi là *Strade*. Cụ thể hơn, thời điểm đầu tiên nhạc nhẹ được xuất hiện được nhóm tác giả công trình *Âm nhạc mới Việt Nam tiến trình và thành tựu* xác định: "vào những thập kỷ 20, 30 của thế kỷ XX, cuộc tiếp biến âm nhạc châu Âu mà chủ yếu là nhạc nhẹ của Pháp đã du nhập vào nước ta"[11, tr.693].

Trải qua các giai đoạn, thời kỳ kéo dài qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ, đặc biệt sau năm 1979, nhạc nhẹ nhanh chóng phát triển,

được các nhà nghiên cứu âm nhạc Việt Nam khẳng định: "cơn sốt nhạc nhẹ phát sinh trong đời sống âm nhạc nước ta vào cuối năm 1979 vào những năm đầu của thập kỷ 80 (thế kỷ XX) xuất phát từ nhu cầu xác lập một loại hình âm nhạc mới với quy mô rộng lớn trong cả nước" [11, tr.694].

Các nhà âm nhạc học quốc tế thống nhất nhận định:

Nhạc nhẹ là loại nhạc được đông đảo quần chúng dễ tiếp thu và chủ yếu dùng để giải trí. Đặc điểm của nhạc nhẹ là nội dung, hình thức đơn giản, dễ nhớ. Tính chất âm nhạc thường vui tươi, yêu đời. Nhiều thể loại nhảy múa - sinh hoạt, hành khúc, những bản Ouverture nhỏ, nhiều tổ khúc và Rhapsodie, Fantaisie, Romance và ca khúc, nhạc Jazz các vở Operetta, nhạc Music - hall, nhạc Pop - Rock được xếp vào loại nhạc nhẹ [11, tr.698].

Như vậy, thuật ngữ nhạc nhẹ bao hàm phạm trù rộng, nhiều thể loại âm nhạc, đa dạng phong cách như: nhạc Jazz, Pop, Rock. Đồng thời nhấn mạnh tính chất, nhịp điệu nhảy múa được đông đảo tầng lớp xã hội tiếp nhận. Ở mức độ khác, nhạc nhẹ thâm nhập vào những thể loại âm nhạc hàn lâm như: Ouverture nhỏ, Suite, Rhapsodie, Fantaisie, Operetta nhằm thỏa mãn nhu cầu giải trí.

Ở mức độ phổ biến, nhạc nhẹ ở Việt Nam trở thành một phong cách thịnh hành từ các đoàn ca múa, nhà hát chuyên nghiệp đến đội văn nghệ không chuyên. Sự pha trộn giữa nhạc nhẹ và âm nhạc dân gian hoặc mang âm hưởng dân gian đã tạo nên cách gọi phổ thông là dân gian đương đại với phần chuyển soạn, phối khí theo phong cách nhạc nhẹ. Trong đó, tiết tấu, hòa âm được bộ gõ/drum và Bass tạo những âm hình nhịp điệu lôi cuốn, hấp dẫn. Sự phân biệt giữa nhạc nhẹ và nhạc hàn lâm như khái niệm chung về nhạc nhẹ nêu trên cho thấy quan điểm các nhà nghiên cứu âm nhạc đều cho rằng nhạc nhẹ chủ yếu thỏa mãn nhu cầu tinh thần mọi người.

Trong tiếng Anh, thuật ngữ nhạc nhẹ xác định bằng cụm từ: *Light music* với cách hiểu là loại nhạc giải trí, nhẹ nhàng.

Từ những ý kiến, khái niệm nhạc nhẹ, chúng tôi đưa ra cách giải nghĩa thuật ngữ nhạc nhẹ/Light music trong từ điển *Machoney* được các nhà âm nhạc học Việt Nam nêu lại: "nhạc nhẹ là nhạc tạp kỹ, nhạc giải trí nằm giữa loại nhạc tiêu thụ thông dụng và nhạc nghiêm túc, nhằm làm vui tai, vui lòng người nghe, đem lại sự thanh thản, tái tạo sức khỏe, thu hút giải trí tinh thần" [11, tr.698].

1.1.4.2. Quan điểm và khái niệm ca khúc nhạc nhẹ

Với cách giải nghĩa: *nhạc nhẹ/Light music là loại nhạc giải trí nằm giữa nhạc tiêu thụ và nhạc nghiêm túc* cho thấy sự phát triển nhanh của nhạc nhẹ đã tác động mạnh đến nhạc sĩ sáng tác ca khúc/songwriter ở Việt Nam từ sau năm 1975. Khuynh hướng nhạc nhẹ hóa ca khúc còn gọi là ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam với đặc điểm giàu tính tiết tấu được phát huy, tạo nên những biến đổi về giai điệu gắn liền với từng loại nhịp khác nhau. PGS.Tú Ngọc (và các thành viên) nhấn mạnh vào những khác biệt khi ca khúc Việt Nam biểu diễn theo phong cách nhạc nhẹ: "bản romance *Tình ca* của nhạc sĩ Hoàng Việt khi được biểu diễn, hát và đệm theo phong cách nhạc nhẹ, thì mặc nhiên từ tiết nhịp 2/4 phải biến sang tiết nhịp 6/8 để phù hợp với công thức tiết tấu của điệu Slowrock có trong nhạc nhẹ, nhạc nhảy quốc tế" [11, tr.699].

Trong nhạc nhẹ, tiết tấu và nhịp độ giữ vai trò chủ đạo, chi phối toàn bộ ca khúc. Do đó, đường tuyến giai điệu chịu ảnh hưởng của tiết tấu để hình thành âm hình chính trong ca khúc. Ví dụ tiết tấu Disco là loại nhịp nhanh rất thịnh hành vào những năm 70, 80 thế kỷ XX đã tạo nên nhiều ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam viết theo nhịp này. Hoặc nhịp Ballad với nhiều loại tiết tấu khác nhau luôn biểu hiện ở tốc độ chậm, chậm vừa sẽ xuyên suốt phần giai điệu trong ca khúc. Khi biểu diễn, ban nhạc và ca sĩ sẽ

không trình bày ca khúc khi lẫn lộn tiết tấu giữa Disco và Ballad. Điều này cho thấy ca khúc nhạc nhẹ ở Việt Nam đang sử dụng, khai thác triệt để nhịp điệu quen thuộc để tạo nên những bài hát với phần đệm ban nhạc theo hướng tiếp cận với lối chơi, diễn tấu nhạc nhẹ các nước Âu, Mỹ.

Sự đa dạng các phong cách khác nhau trong những sáng tác của nhiều nhạc sĩ trẻ hiện nay cho thấy ca khúc nhạc nhẹ đang có những biến đổi, khác biệt so với cách đây 15 - 20 năm. Mặc dù ca khúc nhạc nhẹ được các nhà nghiên cứu âm nhạc cho rằng là loại nhạc tạp kỹ, giải trí giữa loại nhạc tiêu thụ thông dụng và nhạc nghiêm túc, nhưng không thể phủ nhận từ những năm 80 thế kỷ XX, ca khúc nhạc nhẹ hay theo phong cách nhạc nhẹ đang có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống xã hội ở Việt Nam. Tại trường Đại học VHNT Quân đội, nơi có nhiều ca sĩ, ban nhạc tham gia vào chương trình *Sao Mai, Sao Mai điểm hẹn* do đài THVN tổ chức thường phân thành 3 dòng chính: thính phòng, dân gian, nhạc nhẹ. Qua cuộc thi Sao Mai, những ca sĩ nhạc nhẹ luôn được nhiều người yêu thích, sớm trở nên nổi tiếng. Hầu hết các nữ ca sĩ được quần chúng mến mộ, phong cho là *Diva* như Thanh Lam, Hồng Nhung, Mỹ Linh, Trần Thu Hà đều có lối hát, thể hiện ca khúc Việt Nam theo phong cách nhạc nhẹ.

Trong công trình trình *Âm nhạc mới Việt Nam tiến trình và thành tựu*, nhóm tác giả gồm các nhà nghiên cứu uy tín âm nhạc Việt Nam đã dành 2 chương XXIII, XXIV với tên gọi: *Chặng đường mới* (từ 1975 đến nay) để nêu nhận định về những biến đổi trong đời sống xã hội, sự phát triển nhanh chóng của phong cách nhạc nhẹ và ca khúc nhạc nhẹ trong biểu diễn chuyên nghiệp, quần chúng, trữ tình, âm nhạc thiếu nhi (tổng số: 121 trang, từ trang 661 đến trang 782). Trong đó nêu ra những quan điểm, nhận định về hiện thực âm nhạc Việt Nam, để phân biệt rõ ca khúc nhạc nhẹ với nghiêm túc:

Nếu như ở một tác phẩm, một ca khúc sáng tác theo phong cách truyền thống, cổ điển, kể cả tư duy giai điệu, cấu trúc, hòa thanh, tiết nhịp đều tùy thuộc vào nội dung mà tác giả cần biểu đạt, vào hình tượng âm nhạc mà tác giả muốn xây dựng thì ở tác phẩm nhạc nhẹ, hoặc sáng tác theo phong cách nhạc nhẹ, tất cả đều lệ thuộc vào một công thức tiết tấu nào đó của nhạc nhảy quốc tế, có tính chu kỳ, gắn với động tác, chuyển động sân khấu, thậm chí vũ đạo của ca sĩ, nhạc công [11, tr.698-699].

Nhận định, đánh giá trên đã nêu đặc điểm cơ bản nhất của ca khúc nhạc nhẹ hoặc theo phong cách nhạc nhẹ.

Từ những quan niệm, ngữ nghĩa về ca khúc nhạc nhẹ nêu trên, khái niệm ca khúc nhạc nhẹ ở Việt Nam được dẫn giải: *ca khúc nhạc nhẹ là những bài hát mang tính giải trí, gồm 2 thành phần chủ đạo: âm nhạc và lời ca, được biểu diễn theo nhịp tiết tấu do con người sáng tạo nên*. Trong khái niệm này, ca khúc nhạc nhẹ coi giải trí là mục đích sáng tạo (khác với nhạc nghiêm túc), ca khúc nhạc nhẹ cấu thành từ 2 thành phần có mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ, không tách rời: âm nhạc và lời ca, ở đó nhịp tiết tấu nhạc nhẹ trở thành âm hình chủ đạo, xuyên suốt toàn bộ phần biểu diễn ca khúc.

1.2. Thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc tại trường Đại học VHNT Quân đội

1.2.1. Khái quát trường Đại học VHNT Quân đội

Trường Đại học VHNT Quân đội có tên gọi bằng tiếng Anh: Military University of Culture and Arts có trên 60 năm xây dựng và trưởng thành. Được thành lập từ năm 1955 với tên gọi: trường Nghệ thuật Quân đội, trong suốt 40 năm (1955- 1995) là cơ sở đào tạo nghệ thuật duy nhất của bộ Quốc phòng. Từ năm 1995- 2005 nâng cấp thành trường Cao đẳng VHNT Quân đội và từ năm 2006 đến nay được Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam công nhận và trở thành trường ĐHVHNT Quân đội. Tổng quan trường Đại học VHNT Quân đội là trường đại học đa ngành chuyên

đào tạo các nghệ sĩ biểu diễn, nhạc sĩ sáng tác, biên đạo múa chuyên nghiệp, cán bộ quản lý văn hóa - nhà văn - sân khấu - điện ảnh cho quân đội và quốc gia. Hiện nay, trường Đại học VHNT Quân đội có 2 cơ sở, cơ sở chính tại địa điểm 101 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội. Cơ sở 2: 140 đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Sự phát triển nhanh về số lượng, chất lượng đào tạo của trường Đại học VHNT Quân đội trong hàng chục năm qua (từ 1995 đến nay) đã thay đổi diện mạo của trường nhanh chóng.

- Về đào tạo: có nhiều ngành, chuyên ngành văn hóa, nghệ thuật từ trình độ Trung cấp đến Đại học, cụ thể:

+ Sáng tác âm nhạc (ĐH)

+ Chỉ huy âm nhạc (ĐH)

+ Thanh nhạc (TC, ĐH)

+ Biểu diễn nhạc cụ phương Tây (TC, ĐH)

+ Biểu diễn nhạc cụ truyền thống (TC, ĐH)

+ Biên đạo múa (ĐH)

+ Huấn luyện múa (ĐH)

+ Diễn viên múa (TC)

+ Đạo diễn sân khấu (ĐH)

+ Diễn viên kịch - điện ảnh (ĐH)

+ Diễn viên sân khấu kịch hát (ĐH)

+ Quay phim (ĐH)

+ Đạo diễn điện ảnh truyền hình (ĐH)

+ Biên kịch điện ảnh truyền hình (ĐH)

+ Sư phạm âm nhạc (ĐH)

+ Sư phạm mỹ thuật (ĐH)

+ Khoa học thư viện (ĐH)

+ Bảo tàng học (ĐH)

+ Quản lý văn hóa (ĐH)

+ Sáng tác văn học (ĐH)

+ Báo chí (ĐH)

+ Hội họa (ĐH)

+ Thiết kế Âm thanh - Ánh sáng (TC, ĐH)

+ Kỹ thuật viên chiếu bóng (TC)

+ Nhạc công quân nhạc (TC)

- Nghiên cứu khoa học: cho đến nay, trường Đại học VHNT Quân đội đã hoàn chỉnh các chương trình khung, trình độ từ Trung cấp đến Đại học được Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch cùng các trường văn hóa, nghệ thuật đánh giá cao về nội dung và chất lượng. Đồng thời tổ chức biên soạn nhiều giáo trình môn học, cụ thể:

+ Nghệ thuật múa và những đặc trưng cơ bản

+ Hòa tấu dàn nhạc

+ Sáng tác nhạc trên vi tính

+ Hướng dẫn dạy và học Thanh nhạc

+ Hòa âm trên đàn

+ Lịch sử âm nhạc thế giới

+ Công tác thư viện trong Quân đội

+ Công tác nhà văn hóa - Câu lạc bộ

Việc triển khai, nghiên cứu đề tài cấp Bộ Quốc phòng, cấp ngành, cấp cơ sở được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Đây là một trong những hoạt động chính của GV, HV phục vụ công tác giáo dục đào tạo. Trong đó, tập trung vào nội dung thiết thực trong đào tạo như: nghiên cứu ứng dụng công nghệ tin học vào giảng dạy, đề tài khoa học giáo dục và quản lý giáo dục. Bên cạnh đó, trường Đại học VHNT Quân đội thường xuyên phát

động phong trào đúc kết kinh nghiệm, tích cực cải tiến, phổ biến sáng kiến giảng dạy, nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.

1.2.2. Khoa Âm nhạc

Là một trong những khoa xuất hiện ngay từ khi thành lập trường Nghệ thuật Quân đội (1955). Trước năm 1992, khoa Âm nhạc đào tạo các chuyên ngành: Sáng tác, Chỉ huy, Biểu diễn nhạc cụ cổ điển phương Tây (Piano, Volin, Cello, Flute...). Khoa Âm nhạc đào tạo ra các nhạc sĩ, nhạc công cho các đoàn trong và ngoài Quân đội, các nước bạn Lào, Campuchia. Cùng với sự phát triển của trường, chức năng và nhiệm vụ của khoa hiện nay tập trung vào:

- Lập kế hoạch, tổ chức, phân công sắp xếp giảng viên dạy âm nhạc cho các đối tượng học viên của trường.

- Nghiên cứu, đề xuất với hiệu trưởng đổi mới nội dung, chương trình giáo dục đào tạo âm nhạc cho các đối tượng một cách hợp lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo.

- Biên soạn nội dung, chương trình khung các môn học âm nhạc phù hợp với từng đối tượng của trường.

- Tham gia nghiên cứu khoa học, cải tiến phương pháp giảng dạy, từng bước vận dụng kỹ thuật công nghệ thông tin vào giảng dạy, sáng tác âm nhạc, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo.

- Tham mưu, đề xuất hiệu trưởng đổi mới nội dung, chương trình đào tạo phù hợp phát triển văn hóa nghệ thuật trong và ngoài Quân đội.

- Biên soạn giáo trình giảng dạy âm nhạc cho đối tượng học tập.

- Tham gia sáng tác, chỉ huy, dàn dựng chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng, khoa, tiểu đoàn học viên nắm chắc chất lượng, kết quả giáo dục đào tạo, tham mưu với hiệu trưởng, hội đồng thi đánh giá kết quả học tập, phân loại tốt nghiệp của học viên.

Từ năm 2006, khi trường chuyển thành trường Đại học VHNT Quân đội, khoa Âm nhạc trở thành tiên phong, đi đầu trong tiếp cận với âm nhạc đương đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập. Đặc điểm nổi bật nhất, đó là khoa Âm nhạc định hướng, tập trung vào các chuyên ngành: sáng tác, chỉ huy, Guitar, Piano, Keyboard, Drum, Saxophone, Trompet, đạo diễn Âm thanh - Ánh sáng với các bậc học từ TC đến ĐH. Với tiêu chí: mỗi giảng viên là một nhà sư phạm mẫu mực, đồng thời là một nghệ sĩ tài năng, gắn liền học đi đôi với hành, từ nhiều năm qua, khoa Âm nhạc đã sớm hình thành các ban nhạc của GV, HV và đã đạt nhiều giải thưởng âm nhạc chuyên nghiệp tầm quốc gia. Tiêu biểu như các ban nhạc: *Lá Đỏ, Đồng Đội, Yellow Star Bigband...*

Các giải thưởng ban nhạc của khoa Âm nhạc tiêu biểu như:

- Giải đặc biệt trong liên hoan các ban nhạc học sinh- sinh viên toàn quốc năm 1998.

- Giải đặc biệt đại hội các ban nhạc trẻ toàn quốc năm 2003.

- Ban nhạc *Đồng đội* gồm các GV khoa Âm nhạc, trường Đại học VHNT Quân đội liên tục là ban nhạc chính của các liên hoan tiếng hát truyền hình: *Sao Mai, Sao Mai điểm hẹn…*

- Ban nhạc *Yellow Star Bigband* gồm các HV khoa Âm nhạc đạt đồng giải nhì chương trình truyền hình Ban Nhạc Việt 2017.

Với chức năng, nhiệm vụ được BGH trường giao, đồng thời xuất phát từ nhận thức, thích ứng nhanh với biến đổi xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XXI, khoa Âm nhạc trở thành khoa tiên tiến, điển hình trong dạy và học các chuyên ngành nhạc đàn, hát theo phong cách nhạc nhẹ. Tiêu biểu là các giờ lên lớp hòa tấu ban nhạc nhận được sự quan tâm lớn của HV.

1.2.3. Vai trò hòa tấu trong đào tạo ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây

Hòa tấu/ensemble (tiếng Việt đọc theo lối phổ thông là ăng - xăm) đóng vai trò quan trọng trong dạy học các chuyên ngành nhạc cụ phương

Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội. Nhận thức đây là một nội dung quan trọng, đáp ứng thực tiễn, đúng với điều kiện của nhiều nhà hát, đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp trong và ngoài Quân đội.

Nếu như dạy học độc tấu/solo là nền tảng cơ bản để hình thành phẩm chất nghệ sĩ biểu diễn nhạc cụ, thì hòa tấu đem lại khả năng hòa hợp giữa các thành viên dàn nhạc (nói chung), biết ứng tấu, ngẫu hứng trong ban nhạc nhẹ (nói riêng). Đây là lý do giải thích vì sao trường Đại học VHNT Quân đội, khoa Âm nhạc có bộ môn hòa tấu ở trình độ TC, ĐH lên tới 32 ĐVHT (trường Đại học VHNT Quân đội chưa áp dụng đào tạo theo tín chỉ), tổng số tiết: 240. Đây là số giờ rất lớn nếu so sánh với Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam và nhiều cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp khác ở Việt Nam. Tầm quan trọng của môn hòa tấu ban nhạc ở mục đích, yêu cầu và kết quả đạt được qua các tiêu chí sau:

- Mục đích:

+ Hòa tấu là điều kiện để các thành viên ban nhạc cùng nhau phối hợp xử lý tổng phổ một cách chính xác, nhuần nhuyễn như 1 cá nhân đang diễn tấu.

+ Thành viên trong ban nhạc xuất phát từ nhiều chuyên ngành khác nhau như: Piano, Vocal music/Thanh nhạc, Guitar, Drum, Bass... biết diễn tấu theo bè/part và nghe bè khác, tạo nên tổng thể âm nhạc chung.

+ Phát huy khả năng ngẫu hứng/improvise, sáng tạo cá nhân.

+ Thành thạo nhịp điệu nhạc nhẹ, hình thành cảm nhận các loại tiết tấu nhạc nhẹ qua lối chơi nhạc: Jazz, Pop, Rock.

- Về yêu cầu:

+ Nắm vững các phương pháp hòa tấu ban nhạc nhẹ như: tạo các nhóm tiết tấu cùng trống, bass nếu là loại nhạc cụ khác.

+ Biết tìm tòi, xử lý hòa âm theo thế tay (với nhạc cụ), tạo màu sắc phù hợp với từng hợp âm quy định trong tổng phổ để không bị lệch hoặc nhầm lẫn với các nhạc cụ khác.

+ Hiểu được diễn tấu trong phần bè tổng phổ, nghe được bè khác.

+ Phân tích được tiết tấu, nhịp điệu, tốc độ trong bản phối để cụ thể hóa vào lối chơi chung toàn bộ ban nhạc nhẹ.

+ Phân biệt được nhạc cụ diễn tấu đúng, sai trong quá trình hòa tấu.

+ Phát triển khả năng hòa tấu ban nhạc, ứng dụng, điều chỉnh các câu, đoạn ngẫu hứng hợp phong cách, thể loại khác nhau trong nhạc nhẹ.

- Kết quả hòa tấu:

+ Mỗi thành viên nắm được kết cấu của tổng phổ, lựa chọn sắc thái, âm hình để diễn đạt hiệu quả về âm nhạc của toàn bộ ban nhạc.

+ Các câu, đoạn solo rõ ràng, chi tiết và giàu tính sáng tạo cá nhân.

+ Thực hiện được những dạng kỹ thuật phức tạp, có độ khó để tạo câu mở đầu/intro, dạo giữa/interlude và kết/ending.

+ Đạt hiệu quả về tiết tấu, nhịp điệu, hòa âm trong từng phong cách nhạc nhẹ như: Jazz, Pop, Rock.

Như vậy, môn hòa tấu ban nhạc khi xét về nội dung có những khó khăn, phức tạp. Nếu như trong dàn nhạc thính phòng, giao hưởng luôn có người chỉ huy giải quyết, xử lý tác phẩm, xây dựng lối chơi từng bè, thành phần theo ký hiệu, nốt nhạc trong tác phẩm thì hòa tấu ban nhạc nhẹ thông thường không có chỉ huy. Toàn bộ ban nhạc phải biết nghe nhau và phối hợp chặt chẽ một cách tự nhiên nhất. Đây là hoạt động hòa tấu đòi hỏi nhiều kỹ năng, từ chơi đàn, hát đến tạo hiệu quả nghệ thuật.

Thực tế có nhiều cơ sở đào tạo âm nhạc chỉ quan tâm phát triển khả năng độc tấu hoặc đệm 1 nhạc cụ cho hát, gọi chung là đệm hát. Mặc dù hầu hết chưa có giáo trình, tài liệu, người dạy chủ yếu đưa ra cách đệm qua kinh nghiệm từ hoạt động thực tiễn hoặc cảm nhận cá nhân. Đối với môn hòa tấu ban nhạc để đệm cho hát, giảng viên dạy hòa tấu ban nhạc đệm luôn là người thực hiện phối, viết hòa âm cho các nhạc cụ, do đó các kỹ năng sử dụng phần mềm Encore, Sibelius, Music Finale, đồng thời bắt

buộc phải là người sử dụng thành thạo Logic, Ableton hoặc Cubase, một vài phần mềm soạn nhạc, thu thanh chuyên nghiệp đang phổ biến ở Việt Nam. Nếu không có những kỹ năng như chép nhạc trên máy tính, soạn nhạc chuyên nghiệp sẽ rất khó có thể thực hiện dạy hòa tấu ban nhạc, bởi phải chép tổng phổ, phân bè và nhiều công việc khác liên quan đến ban nhạc như: tạo màu sắc vòng công năng hòa âm; câu, đoạn solo từng nhạc cụ; các ô nhịp khi tất cả ban nhạc cùng dồn, đẩy, chèn theo 1 âm hình tiết tấu/tutti; câu chuyển điệu, ly điệu.

Như vậy, hòa tấu ban nhạc là một chức năng cơ bản, đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành những kỹ năng, kỹ xảo diễn tấu âm nhạc theo nhóm thông qua sự phối hợp giữa thành viên ban nhạc. Về ý nghĩa, hòa tấu ban nhạc góp phần tích cực vào học chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, hòa tấu ban nhạc cũng là hoạt động chủ yếu của HV trường Đại học VHNT Quân đội sau khi ra trường về các nhà hát, đoàn ca múa nhạc chuyên nghiệp. Ví dụ: người học trống/drum chủ yếu là thành viên ban nhạc, giữ nhịp, tạo tiết tấu cho toàn bộ ban nhạc, rất hiếm cơ hội biểu diễn chương trình độc tấu trống. Các chuyên ngành khác như: đàn Guitar điện/Electric Guitar, Piano, Keyboard cũng như vậy. Do đó, hòa tấu là cơ sở hình thành nghề nghiệp tương lai của HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây.

Tầm quan trọng của hòa tấu ban nhạc còn khẳng định bước chuyển đổi theo xu hướng nhạc nhẹ hóa trong dạy và học biểu diễn các chuyên ngành nhạc cụ phương Tây và có nhiều khác biệt so với những cơ sở đào tạo âm nhạc hiện nay, tiêu biểu như Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Hòa tấu ban nhạc là con đường, mục đích để HV nhạc đàn, hát rèn luyện, phát triển phẩm chất sáng tạo cá nhân trong quá trình làm việc theo nhóm.

1.2.4. Chương trình môn Hòa tấu ban nhạc

Hòa tấu ban nhạc được đưa vào chương trình đào tạo chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội với

mục đích giúp học viên hình thành sự phối hợp giữa các thành viên trong ban nhạc, nhằm tạo hiệu quả tổng thể chung, thống nhất về phương diện âm nhạc giữa từng vị trí người chơi nhạc cụ. Để tham gia ban nhạc, điều kiện tiên quyết đó là phải thành thạo 1 loại nhạc cụ, đồng thời biết lắng nghe những âm thanh nhạc cụ khác tạo sự hài hòa chung toàn bộ âm nhạc. Đây là nội dung chủ đạo của dạy học hòa tấu ban nhạc.

Nhận thức được tầm quan trọng của hòa tấu ban nhạc, trường Đại học VHNT Quân đội, khoa Âm nhạc không chỉ đưa vào nội dung chương trình đào tạo 32 ĐVHT hòa tấu, mà còn thành lập tổ bộ môn hòa tấu, trưởng bộ môn là Ns. ThS. Hồ Hữu Thái cùng các GV có kinh nghiệm, nổi tiếng trong lĩnh vực phối khí, sáng tác cùng biểu diễn như: Ns. Đỗ Bảo, Xuân Phương và nhiều cộng tác viên. Ở bậc ĐH có 5 GV đang dạy hòa tấu kiêm phối khí soạn phần đệm cho ban nhạc là: ThS.GV. Hồ Hữu Thái (trưởng bộ môn), GV.ThS. Xuân Phương (trưởng khoa Âm nhạc), GV Đỗ Bảo (trưởng bộ môn sáng tác). Cộng tác viên Ns. Trần Mạnh Hùng, Sơn Thạch. Ở trình độ TC, ngoài các GV trên, cộng tác viên có Bùi Duy Anh (người viết luận văn). Toàn bộ 32 ĐVHT trải đều trong 4 năm TC và 4 năm ĐH, trong luận văn này, chỉ trình bày cụ thể hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ ở trình độ TC chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, điều này xuất phát từ lý do người viết luận văn tham gia trực tiếp dạy hòa tấu ban nhạc trong thời gian vừa qua.

Toàn bộ 32 ĐVHT được phân bổ, trải đều từ năm thứ III TC với 4 kỳ, mỗi kỳ: 8 ĐVHT (60 tiết/15 tuần học, kiểm tra và thi), trung bình: 4 tiết/tuần. Nội dung tập trung vào 2 phong cách nhạc nhẹ phổ biến hiện nay ở Việt Nam: Pop và Ballad. Ngoài hòa tấu nhạc Pop còn có sự pha trộn giữa các dòng nhạc như: Pop Rock, Jazz Pop. Ballad với Rock Ballad, Pop Ballad và Ballad Country. Do đặc điểm ca khúc hiện nay được nhạc sĩ Việt Nam sáng tác theo phong cách Pop là chủ yếu. Còn ca khúc Jazz rất hiếm

gặp, ngoài ra Country Pop là sự kết hợp giữa giai điệu trong ca khúc mang âm hưởng, chất liêu âm nhạc dân gian với nhịp điệu, tiết tấu nhạc nhẹ.

Các kỳ học hòa tấu được phân bổ từ năm thứ III- IV:

Năm III:

- Mục tiêu đạt được:

+ Hiểu rõ khái niệm hòa tấu/ensemble giữa thành viên ban nhạc.

+ Đọc được tổng phổ ở 2 dạng: tổng phổ đầy đủ, chi tiết/score và tổng phổ rút gọn/short score

+ Biết diễn tấu phần bè cá nhân từ tổng phổ thành phân phổ

+ Diễn đạt đầy đủ, chính xác hòa âm, tiết, câu, đoạn nhạc trong tổng phổ rút gọn hoặc đầy đủ.

+ Hiểu từng loại tiết tấu trong nhạc Pop để tạo nhịp đệm cho ca khúc nhạc nhẹ.

- Kỹ năng:

+ Thể hiện được những dạng kỹ thuật nhạc đàn, hát trong các câu độc tấu/solo trong phần bè cá nhân.

+ Thành thạo các thế tay bấm hợp âm nhạc nhẹ (với nhạc đàn).

+ Biết nghe toàn bộ âm hưởng phần đệm của ban nhạc để hát chính xác toàn bộ ca khúc.

+ Giữ nhịp ổn định (đối với trống) và chủ động với từng âm hình, tiết tấu nhạc nhẹ.

Thi, kiểm tra năm III: ban nhạc hòa tấu trôi chảy 2 bản soạn đệm cho ca sĩ biểu diễn

Thể loại: nhạc Pop

Kỳ 1 năm IV:

- Mục tiêu đạt được:

Với các nhạc cụ:

+ Biết phối hợp các bè để tạo hiệu quả màu sắc hợp âm chung toàn bộ ban nhạc.

+ Hiểu rõ các phần độc tấu/solo để hình thành ý tưởng ngẫu hứng câu, đoạn nhạc cá nhân.

+ Nắm vững hệ thống tiết tấu, nhịp điệu phong cách nhạc Pop, tập trung vào: Pop Rock, Ballad và Pop Ballad để tạo cách đệm ca khúc nhạc nhẹ một cách chuẩn xác.

Với hát:

+ Nghe được âm hưởng toàn bộ phần đệm của ban nhạc

+ Phân biệt rõ các loại nhịp, tiết tấu nhạc Pop, Pop Rock, Ballad và Pop Ballad.

+ Chủ động ra, vào các chỗ chuyển điệu, ly điệu, biến đổi tiết tấu khi ban nhạc tiến hành phần đệm.

+ Đánh giá được sự khác biệt từng loại tiết tấu Pop, Ballad để phát triển lối hát cho phù hợp, đúng với âm hình đệm.

Với trống/drum:

+ Thành thạo các loại tiết tấu trong nhạc Pop, Ballad.

+ Biết tạo nhịp điệu, tốc độ ổn định cho toàn bộ ban nhạc

+ Chủ động thay đổi nhịp điệu với các nhóm tiết tấu trong các câu, đoạn nhạc độc tấu/solo

+ Sáng tạo ra các tiết tấu ở các ô nhịp chuyển câu, đoạn để ban nhạc diễn tấu hiệu quả.

Thi, kiểm tra kì 1 năm IV: ban nhạc hòa tấu 2 bài soạn đệm ca khúc cho ca sĩ biểu diễn.

Thể loại: Pop Rock, Jazz Pop hoặc Ballad

Kỳ 2 năm IV (tốt nghiệp):

- Mục tiêu đạt được:

+ Thành thạo phối hợp các nhạc cụ trong ban nhạc.

+ Nắm vững và chủ động triển khai các loại nhịp, tiết tấu, hòa âm ghi trong tổng phổ đầy đủ, rút gọn.

+ Biết cách tạo kết (dài, ngắn, kịch tính, trữ tình) theo ý tưởng chung của ban nhạc

+ Ban nhạc tạo được màu sắc riêng cho từng bài đệm qua các điểm nhấn, độc tấu và các thủ pháp đệm khác nhau cho ca khúc nhạc nhẹ.

+ Phát triển lối diễn tấu Jazz Pop qua các câu, đoạn nhạc độc tấu/solo ngẫu hứng với yêu cầu đạt độ khó về kỹ thuật, chính xác theo vòng công năng hòa thanh.

- Kỹ năng:

+ Nắm vững kỹ thuật hòa tấu ban nhạc.

+ Thành thạo đọc tổng phổ đầy đủ, rút gọn.

+ Hiểu biết chắc chắn các loại tiết tấu, nhịp điệu của 2 phong cách Pop, Ballad.

+ Biết đánh giá, phân tích đặc điểm, cấu trúc các bè trong ban nhạc.

+ Hiểu rõ bản phối.

+ Nắm chắc các phương pháp đệm ca khúc nhạc nhẹ

Thi môn hòa tấu ban nhạc năm VI: ban nhạc hòa tấu 3 bài soạn đệm ca khúc cho ca sĩ biểu diễn.

Thể loại: Pop và Ballad.

Trong quá trình lên lớp hòa tấu ban nhạc, việc lựa chọn ca khúc nhạc nhẹ và ca sĩ thể hiện trong thực tế có nhiều khó khăn. Điều này xuất phát từ nội dung ca khúc, phần lớn hòa tấu ban nhạc đệm chủ yếu sử dụng những sáng tác của một số nhạc sĩ trẻ Việt Nam hiện nay. Như Đỗ Bảo, Xuân Phương, Sơn Thạch, Hồ Hoài Anh, bởi đây là những nhạc sĩ có kinh nghiệm, nhiều thực tiễn biểu diễn. Những nhạc sĩ trẻ được tiếp thu kiến thức, chịu khó học hỏi nhiều phong cách nhạc nhẹ Âu, Mỹ đang phát triển trong giai đoạn hiện nay. Nói cách khác, những ca khúc do nhạc sĩ trẻ sáng tác biểu hiện rõ nét tính chất, phong cách nhạc nhẹ, được đông đảo mọi người đặc biệt là giới trẻ yêu thích.

1.2.5. Thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ

Như trên đã nêu, những ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ của trường Đại học VHNT Quân đội như: *Lá đỏ, Đồng Đội*, *Yellow Star Bigband*... đã liên tục giành các giải thưởng như: giải đặc biệt trong liên hoan các ban nhạc học sinh - sinh viên toàn quốc năm 1998, giải đặc biệt đại hội các ban nhạc trẻ toàn quốc năm 2003. Uy tín và chất lượng nghệ thuật các bản soạn đệm của ban nhạc thuộc trường Đại học VHNT Quân đội được khẳng định, liên tục tham gia vào các cuộc thi *Sao Mai*, tiêu biểu như ban nhạc *Đồng Đội* nổi tiếng. Thành tích trên đến từ sự nỗ lực của thày trò môn học hòa tấu ban nhạc đệm cho nhiều thể loại ca khúc: nhạc nhẹ, thính phòng, dân gian. Sự cố gắng, kiên trì thành lập ban nhạc, tập luyện đã tạo nên thành quả tích cực, cho thấy công tác đào tạo âm nhạc của trường Đại học VHNT Quân đội đã đi đúng hướng, quan điểm được BGH chỉ đạo tới CB, GV là: *dạy cái quân đội, xã hội cần không dạy những cái mình có* trở thành tư tưởng chính trong dạy và học âm nhạc nói chung và hòa tấu ban nhạc nói riêng. Trong phần này, người viết luận văn đề cập tới soạn phần đệm cho ban nhạc dưới dạng tổng phổ đầy đủ/score, soạn rút gọn/short score và phương pháp, quy trình dạy học hòa tấu hiện nay tại trường Đại học VHNT Quân đội. Qua đó nêu những ưu điểm đạt được, nhưng cũng có những hạn chế, khó khăn trong quá trình dạy và học hòa tấu ban nhạc.

1.2.5.1. Soạn tổng phổ

Để ban nhạc hoạt động, trước hết phải có tổng phổ và phân bè cho các nhạc cụ, người hát. Đây là nhiệm vụ cần đến kiến thức tương đối hoàn thiện của người soạn đệm về hòa âm, phối khí, chuyển soạn, đặc biệt phải có kinh nghiệm thực tiễn, nghĩa là người soạn đệm có quá trình lâu dài, đầy đủ uy tín, kiến thức về hòa tấu ban nhạc như: viết tổng phổ, phân bè. Các GV trẻ của trường Đại học VHNT Quân đội dạy học môn hòa tấu ban nhạc đều là những người có tài năng, thực lực, qua những giờ học hòa tấu, được

HV tích cực học hỏi. Người viết luận văn đã lĩnh hội, học tập được nhiều kiến thức từ các thê hệ GV, nhạc sĩ của trường Đại học VHNT Quân đội.

Điều kiện tiên quyết soạn và viết tổng phổ cho ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ đối với GV dạy hòa tấu hiện nay phải tốt nghiệp đại học sáng tác hoặc biểu diễn, trong đó có 2 môn quan trọng là phối khí cho dàn nhạc và hòa thanh, ngoài ra còn là người có tối thiểu 5 năm tham gia ban nhạc đệm ca khúc. Nếu không đủ uy tín, trình độ rất khó đảm nhận, phụ trách lên lớp môn hòa tấu, thực tế không có nhiều người đạt các tiêu chí trên. Ví dụ: GV có thể là người đệm đàn Piano hoặc Keyboard, Guitar rất giỏi, nhưng các thủ pháp viết tổng phổ, bè hòa tấu gặp nhiều lúng túng, khó khăn do kiến thức bị hạn hẹp. Dưới đây người viết luận văn trình bày phần soạn tổng phổ ban nhạc đệm cho ca khúc: *Em gái mưa* (sáng tác: Mr.Siro), bài hát thuộc thể loại Pop Ballad.

Ví dụ 1: ca khúc *Em gái mưa* (trích)

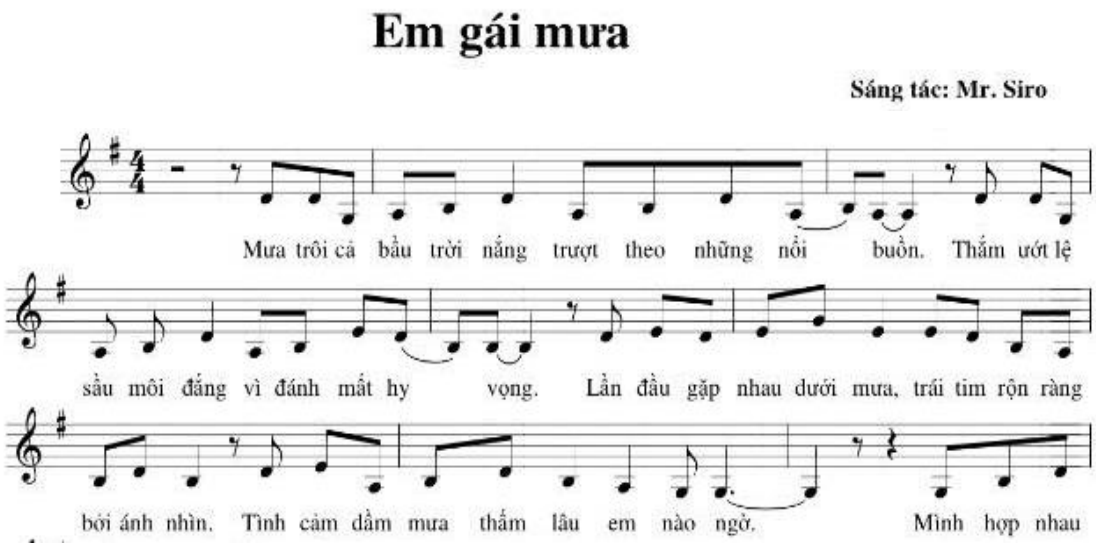

Em gái mưa là bản Pop Ballad được giới trẻ hiện nay rất yêu thích, diễn tả tâm trạng một cô gái đang yêu. Nhịp điệu chậm rãi, tính chất âm nhạc tự sự, giai điệu có nhiều biến hóa, pha trộn giữa điệu thức trưởng và thứ song song. Nói theo ngôn ngữ trong nghề soạn đệm cho ban nhạc gọi là *lưỡng tính*. Nếu nhìn vào giai điệu (ví dụ 1), âm chủ ở điệu trưởng hoặc thứ

(G và Em) trong 8 ô nhịp đầu (không kể nhịp lấy đà) xuất hiện mờ nhạt, ở những phách nhịp yếu. Trong soạn đệm theo phong cách nhạc nhẹ, hiện tượng giai điệu lưỡng tính (không xác định trưởng hay thứ) rất phổ biến ở các ca khúc nước ngoài, đặc biệt trong sáng tác Âu, Mỹ. Điều này liên quan đến các quãng trong hàng âm nhạc Jazz, Blue được trường Đại học VHNT Quân đội đưa vào chương trình giảng dạy (năm 2003) với tên môn học: *Hòa thanh nhạc nhẹ* (giáo trình bậc đại học) [7] biên soạn từ nhiều nguồn tài liệu nước ngoài.

Để soạn tổng phổ ban nhạc, trước hết người soạn trao đổi với ca sĩ thực hiện ca khúc về: người hát (nam, nữ), giọng/tone. Nhưng quan trọng nhất, người soạn tổng phổ cho ban nhạc đệm cần hiểu năng lực, lối hát của ca sĩ. Ví dụ: không đúng giọng (có ca sĩ hát giọng chuyển, pha hoặc giọng thật), tổng phổ sẽ phải dịch giọng, đổi tone để phù hợp với âm vực của ca sĩ từ nốt thấp nhất đến cao nhất. Một nội dung quan trọng khác, đó là soạn tổng phổ phải căn cứ vào số lượng thành viên ban nhạc. Thực tế cho thấy, cấu trúc ban nhạc đệm hát có sự khác nhau. Loại nhạc cụ cơ bản không thể thiếu trong ban nhạc là: trống và bass, trong soạn đệm đây là 2 nhạc cụ làm nền tiết tấu, hòa âm. Các loại nhịp tiết tấu trong nhạc nhẹ đều dùng trống để giữ và dẫn dắt toàn ban nhạc. Đàn Bass cùng trống tạo thành 1 cặp/double, tạo âm hưởng âm nhạc có chiều sâu, dày dặn, chắc chắn. Các loai nhạc cụ khác phổ biến trong ban nhạc như E. Guitar/Guitar điện, Piano, Keyboard, Saxophone, Trumpet...dưới đây, chúng tôi soạn tổng phổ cho 6 nhạc cụ đệm.

Ví dụ 2: tổng phổ ban nhạc đệm ca khúc *Em gái mưa* (trích)

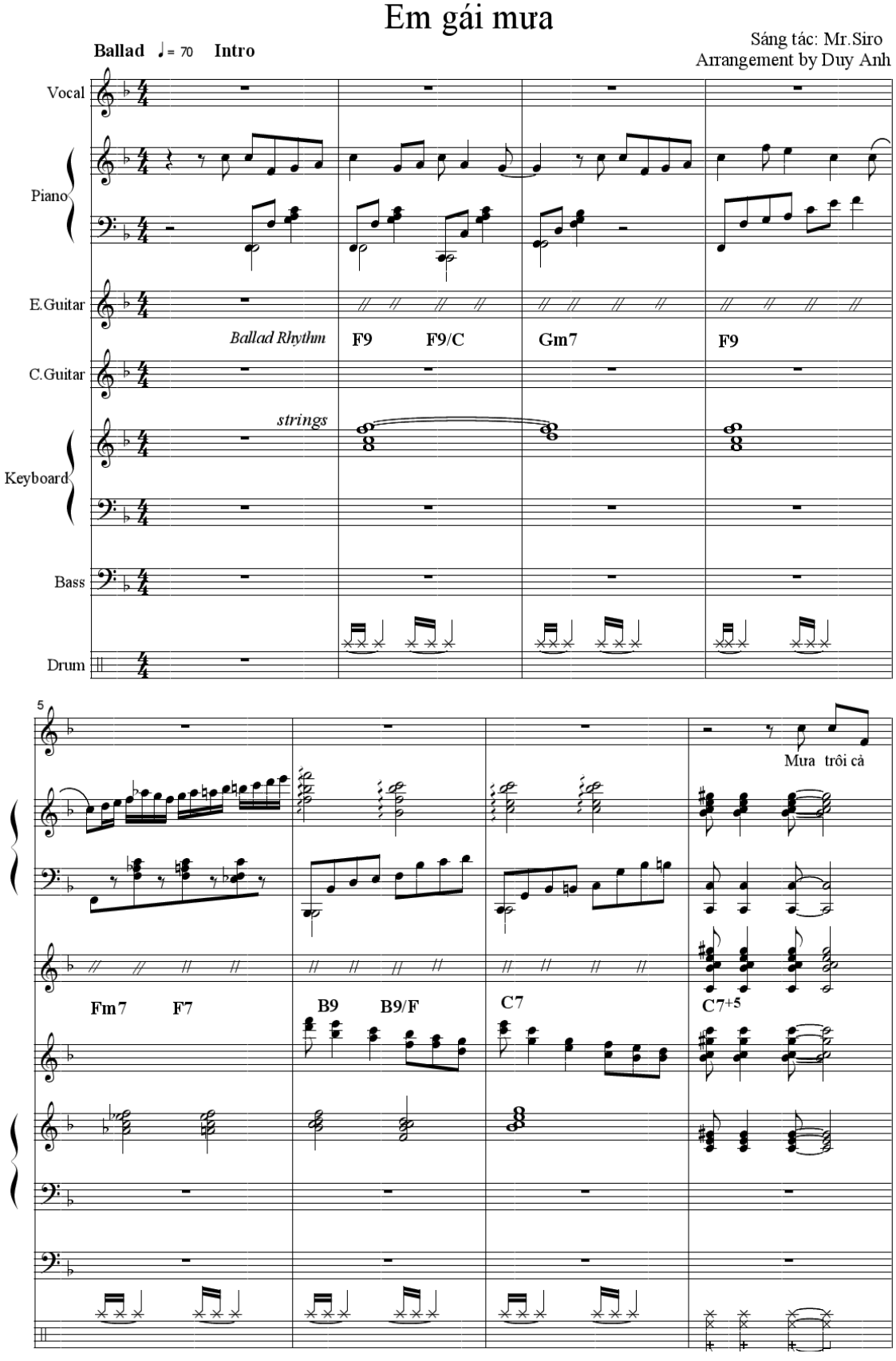

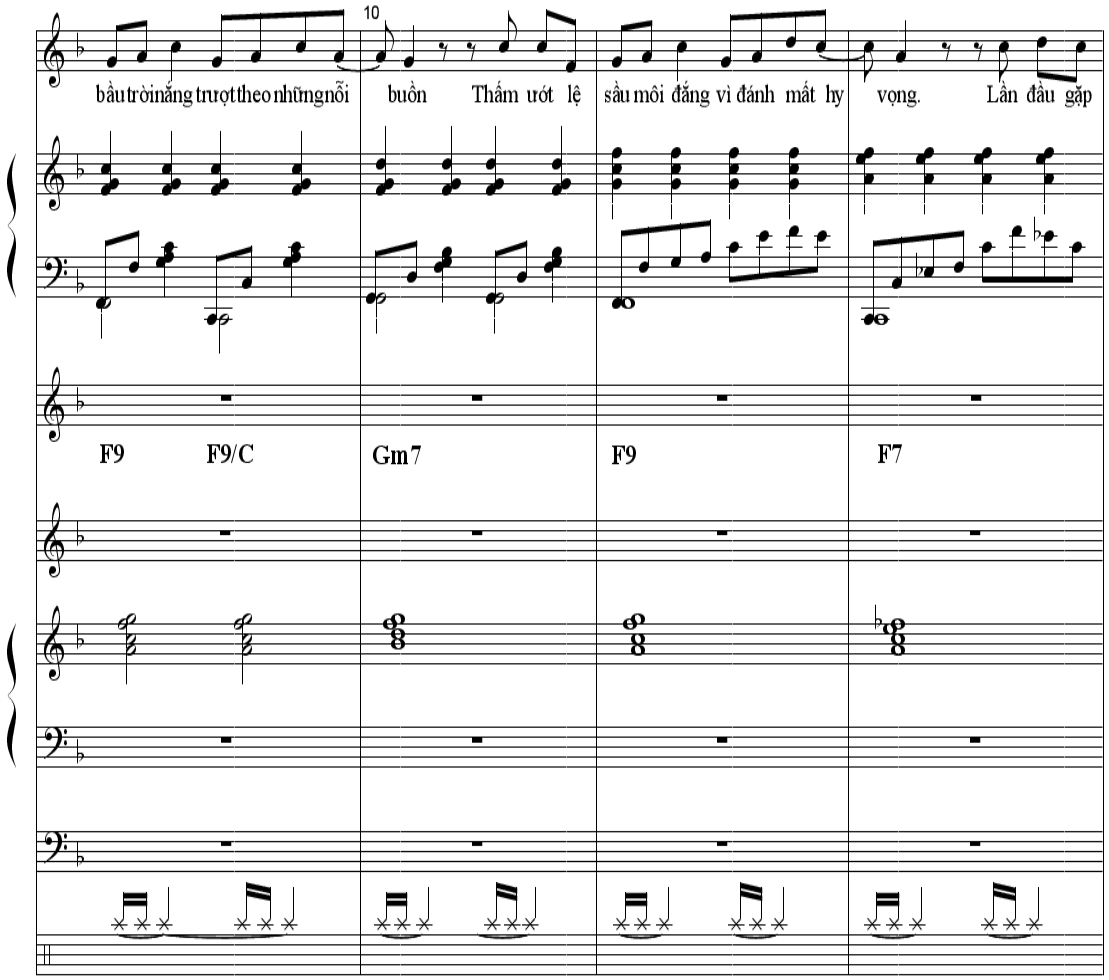

Trong tổng phổ *Em gái mưa,* số lượng nhạc cụ trong ban nhạc có 6 gồm: Piano, E.Guitar/Guitar điện, Classic Guitar, Keyboard, Bass và Drum. Đây là lượng nhạc cụ có nhiều màu sắc âm thanh để đệm ca khúc nhạc nhẹ. Ở mức độ tối thiểu, ban nhạc có 4 nhạc cụ, trong đó: Drum và Bass là 2 cây đàn không thể thiếu, còn lại là Keyboard và E.Guitar kiêm 2 chức năng: solo và tạo âm hình đệm bổ sung cho nhau. Với 5 nhạc cụ, ban nhạc ngoài 4 loại đàn kể trên, có thể bổ sung 1 kèn Saxophone. Từ 5- 6 nhạc cụ trong ban nhạc, sự linh hoạt và biến đổi giữa solo và âm hình đệm phong phú hơn rất nhiều so với 4 nhạc cụ.

Trong phần này, người viết luận văn nêu 1 bài soạn tổng phổ chi tiết cho ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ. Những kỹ năng dạy học hòa tấu sẽ trình bày ở phần sau.

1.2.5.2. Bản phổ rút gọn

Những tổng phổ chi tiết, đầy đủ, ghi từng nốt nhạc thường dùng cho ban nhạc có số lượng đông, tiếng Anh gọi là *Big band* với cách hiểu gần tương đương với 1 dàn nhạc trung bình. Ví dụ: bộ đồng/brass có 3 - 4 loại kèn, hoặc bộ dây/strings: 4 - 6 loại, qua đó người soạn đệm có thể viết thành nhiều bè, tạo âm hưởng đặc sắc, độc đáo.

Với số lượng tối thiểu: 4 nhạc cụ thậm chí chỉ có 3 thành viên (Drum, Bass và 1 nhạc cụ, phổ biến là Keyboard), hiệu quả viết tổng phổ chi tiết, đầy đủ chỉ thực hiện nếu phải ghép với các nhạc cụ khác trong quá trình biểu diễn nhằm khai thác, mở rộng tạo âm sắc mới, lạ. Với thành viên tối thiểu (4 đàn), các ban nhạc đệm thường dùng cách soạn rút gọn/short score. Đây là thủ pháp phổ biến thu gọn các tổng phổ dàn nhạc cho đàn Piano diễn tấu ở các nước Âu, Mỹ. Với ban nhạc, cách rút gọn chỉ thực hiện được khi các thành viên ban nhạc có thời gian làm việc lâu, đạt trình độ ăng-xăm/ensemble tới mức hiểu rõ lối chơi của nhau.

Khi dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ, các chuyên ngành nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội thường xuyên học tập cùng nhau, điều này là căn cứ để viết bản phổ rút gọn/short score khi học hòa tấu. Mặt khác, xuất phát từ thực tế hiện nay, trong nhiều chương trình biểu diễn lớn, bản phổ rút gọn là phương pháp thực hiện chủ yếu đối với người soạn phần đệm, các ban nhạc chuyên nghiệp chỉ cần thống nhất hòa âm, nhịp điệu, những chỗ chuyển, nối giữa các đoạn trong ca khúc để tạo nên phần đệm. Khi đã tập luyện và có quy ước cụ thể, phần đệm của ban nhạc diễn ra mượt mà, trôi chảy, sạch sẽ. Đồng thời khai thác được tài năng cá nhân ở những phần solo với nhiều câu ngẫu hứng đầy sáng tạo.

Để viết bản phổ rút gọn, hiện nay có một số phương pháp như: viết thẳng vào bản phổ ca khúc với các vòng hòa âm, gọi chính xác là đặt hòa

âm bài hát. Đây là cách làm tương đối đơn giản, thực hiện bản soạn đệm nhanh, nhưng khó theo dõi nếu nhạc công ít kinh nghiệm ngồi trong ban nhạc. Ở mức độ chi tiết hơn, ngoài phần hòa âm bản phổ đệm được chuẩn bị các câu, đoạn mở đầu/intro; dạo giữa/interlude và kết/ending và các đoạn dồn, chèn, chêm. Bản phổ rút gọn được nhạc công ban nhạc thích sử dụng do tiện lợi, theo dõi được tuyến giai điệu, lời ca của ca khúc để ứng biến tại chỗ. Ngoài ra những quy ước quay đi quay lại trong bản phổ, giọng điệu/tone, chuyển điệu, ly điệu, solo có sự thống nhất trong tập luyện. Dưới đây, người viết luận văn trình bày 1 bản phổ rút gọn dành cho ban nhạc đệm cho ca khúc *Chuyện tình nhà thơ* (sáng tác: Nguyễn Đức Cường). Ban nhạc thực hiện có 5 thành viên: 1 Drum, 1 Bass, 2 E.Guitar, 1 Keyboard.

Ví dụ 3: Bản soạn đệm rút gọn *Chuyện tình nhà thơ* (trích)

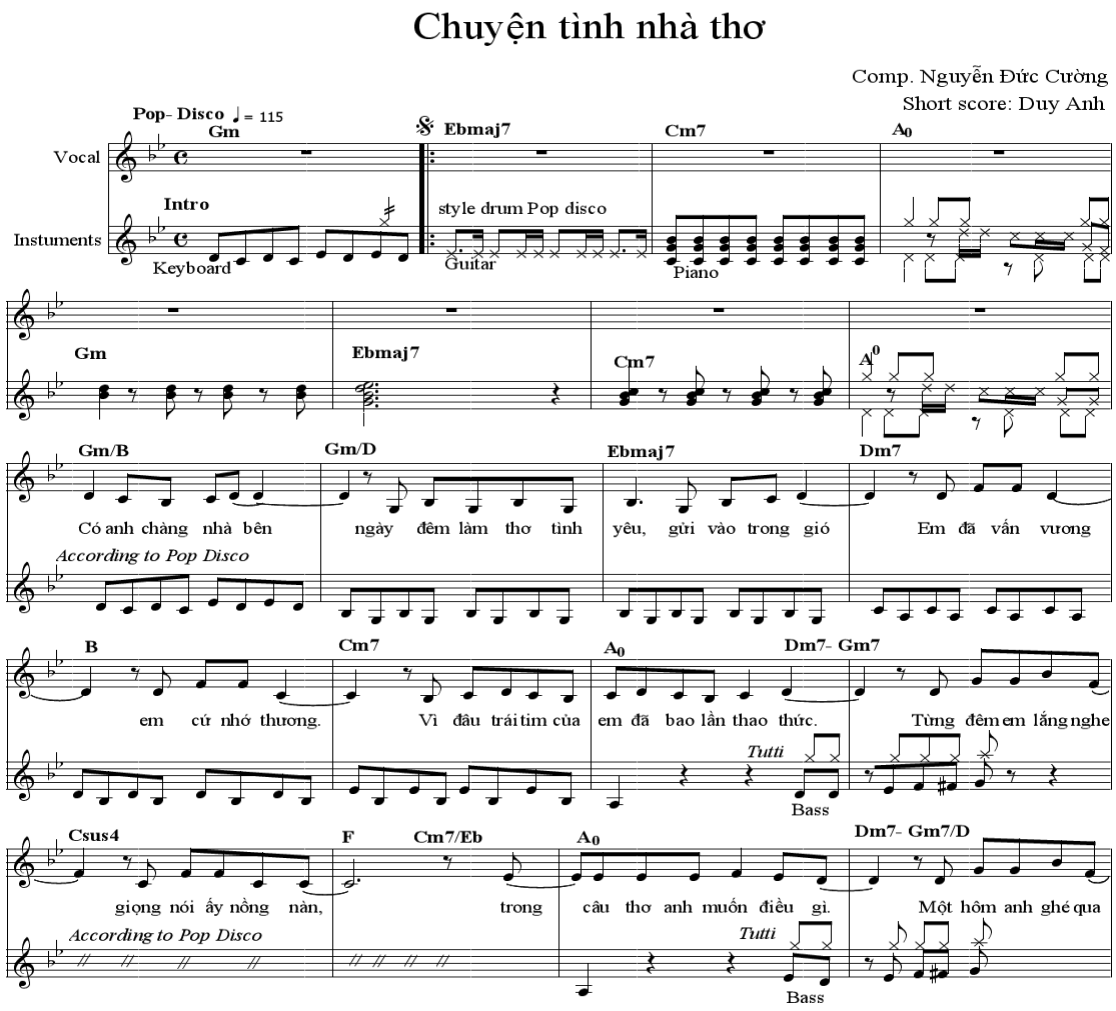

1.2.5.3. Phương pháp dạy học hòa tấu ban nhạc

Trong quá trình dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ. Quy trình tổ chức, phương pháp khác biệt so với lên lớp dạy cá nhân chuyên ngành đàn (1 thày, 1 trò). Dưới đây là thực trạng và cách dạy học hòa tấu ban nhạc đệm được người viết luận văn thực hiện trong năm học 2017- 2018 tại trường Đại học VHNT Quân đội.

- Quy trình lên lớp:

+ Lựa chọn, xếp nhóm theo năng lực cá nhân: ngay từ đầu năm III (trình độ TC), môn hòa tấu được tổ chức cho toàn thể các HV các chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây. Xuất phát từ đặc điểm phong cách, thói quen, năng lực diễn tấu, GV lựa chọn HV vào từng nhóm riêng. Đồng thời lắng nghe những ý kiến của HV để có sự lựa chọn đúng đắn. Ví dụ: 1 HV chuyên ngành Piano chỉ bộc lộ năng lực độc tấu tác phẩm cổ điển, về nhạc nhẹ hầu như chưa có sự hiểu biết đầy đủ. GV sau khi lắng nghe sẽ chuyển HV đó sang phần dàn nhạc (theo phong cách thính phòng) để HV đó phát huy sở trường. Có HV chuyên ngành Guitar chỉ quen với dòng nhạc Cổ điển, những kỹ năng nhạc nhẹ không phù hợp và tạo tâm lý sợ hãi khi học hòa tấu ban nhạc. Tóm lại, lựa chọn, phân loại năng lực HV để xếp vào 1 ban nhạc là quy trình đầu tiên để các nhạc cụ hòa tấu có tiếng nói chung. Tuy vậy, trong thực tế GV phải tìm hiểu sâu hơn các phong cách nhạc nhẹ của thành viên ban nhạc để đưa ra những thể loại phù hợp. Ví dụ: HV thích nhạc Jazz sẽ được quy vào 1 nhóm, Rock và Pop có thể hòa hợp trong ban nhạc nhưng khi diễn tấu, sự khác biệt sẽ bộc lộ như: Guiar điện có thói quen chơi nhạc Rock khi đệm nhạc Pop sẽ tạo tiếng đàn, âm thanh trong các hợp âm nghe nặng, thô, đặc biệt khi ngẫu hứng solo.

+ Xác định biên chế thành viên ban nhạc: nhằm cụ thể hóa số lượng HV trong 1 ban nhạc. Thông thường, ban nhạc từ 4- 6 người, gồm:

4 thành viên: Drum, Bass, E.Guitar, Keyboard, ban nhạc 4 thành viên này đòi hỏi kỹ năng và mức độ diễn tấu cá nhân HV tương đối tốt. 2 nhạc cụ: E.Guitar và Keyboard đóng vai trò chủ lực vừa solo vừa tạo âm hình nền chắc chắn. Kỹ thuật cá nhân phải hoàn thiện, chủ động trong dựng bài, xử lý tiếng đàn. Ngoài ra, ban nhạc 4 thành viên có thể thay thế Keyboard bằng Piano, hoặc E.Guitar bằng Guitar Aucostic, loại ban nhạc này có xu hướng theo phong cách nhạc Jazz, Blue.

5 thành viên: Drum, Bass, E.Guitar, Keyboard, Saxophone. Sự xuất hiện của kèn Saxophone tạo sự phong phú về màu sắc âm thanh của ban nhạc. Về tổng thể, ban nhạc có 5 thành viên tạo sự linh hoạt, đa dạng hơn 4 thành viên rất nhiều. Ngoài ra, ban nhạc 5 thành viên giữa các nhạc cụ có thể thay thế như: 2 E. Guitar (lead và accord), không có Saxophone. Hoặc chỉ có 1 E.Guitar và bổ sung 1 Piano. Nói chung ban nhạc 5 thành viên có sự chuyển đổi vị trí nhạc cụ để tạo sự khác biệt trong lối chơi.

6 thành viên: Drum, Bass, 2 E.Guitar (lead và accord), Keyboard, Piano. Với 6 thành viên, ban nhạc rất sinh động, khả năng diễn tả âm nhạc đa dạng hơn 4 và 5 thành viên.

Tóm lại, lựa chọn và xếp nhóm theo năng lực là quy trình đầu tiên để GV xác định phong cách, lối chơi của ban nhạc khi lên lớp.

+ Chọn ca khúc nhạc nhẹ, giọng ca để tiến hành soạn đệm: như trên đã trình bày, để có bản tổng phổ chi tiết hay rút gọn, GV bắt buộc tìm hiểu các ca khúc theo phong cách nhạc nhẹ do nhạc sĩ Việt Nam sáng tác để tìm bài phù hợp cho giọng hát, cách thể hiện. Thực tế có nhiều ca sĩ hát nhạc nhẹ không học thanh nhạc theo phương pháp Bel canto để hát các Aria trong nhạc kịch cổ điển, thính phòng. Những ca sĩ trẻ có sự tiếp thu lối hát nhạc nhẹ từ các nước Âu, Mỹ, đặc biệt ca khúc bằng tiếng Anh. Đây là điểm khác biệt so với nhiều ca sĩ dòng thính phòng, dân gian hiện nay không hiểu rõ tiếng Anh. Điều này được công trình *Âm nhạc mới Việt Nam tiến*

trình và thành tựu khẳng định: "cách hát trong nhạc Rock có nhiều điểm khác với lối hát bel canto của âm nhạc cổ điển- lãng mạn châu Âu"[11, tr.711]. Nói chung, các ca khúc nhạc nhẹ rất sinh động nhịp điệu, tiết tấu, đây là thế mạnh của ca khúc nhạc nhẹ tạo nên sự cuốn hút do gắn liền với nhảy múa. Một đặc điểm khác: khi nhìn vào giai điệu ca khúc nhạc nhẹ, dấu ấn tiết tấu chi phối bằng đảo phách, nghịch phách là hiện tượng phổ biến tạo nên âm hưởng chung toàn ca khúc. Để soạn đệm cho ban nhạc, xác định tiết tấu, nhịp điệu, tốc độ đóng vai trò quan trọng. Đây là nội dung của quy trình lên lớp dạy học hòa tấu ban nhạc, GV cần quy hợp ca khúc vào loại tiết tấu trong Pop, Ballad và những biến thể khác nhau của nhịp điệu để tạo nên âm hình đặc trưng trong phần đệm ban nhạc.

+ Đối tượng thể hiện ca khúc được xác định cụ thể, giọng nam khác nữ, đơn ca không như song ca, tốp ca. Điều này liên quan đến âm vực, lối hát, khả năng trình bày ca khúc của ca sĩ. Ví dụ: giọng soprano trữ tình, thanh thoát sẽ được GV soạn phần đệm với thủ pháp hòa âm có nhiều màu sắc, dày dặn, trường độ âm thanh kéo dài ở cao độ trung bình nhằm khoe chất giọng nữ cao. Nếu giọng kịch tính, phần đệm gia tăng các thủ pháp chuyển điệu, ly điệu và tương phản để chất giọng bộc lộ.

Do đó, dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ cần đến kinh nghiệm, kiến thức tổng hợp của người dạy, qua đó tiến hành lên lớp đúng với tính chất, nội dung và phù hợp với người hát. Như trên đã trình bày về tổng phổ chi tiết và bản phổ rút gọn. Về hình thức, tổng phổ chi tiết giúp HV làm quen và cùng nhau hòa tấu. Còn bản phổ rút gọn được sử dụng khi HV biết rõ nhau về kỹ thuật, năng lực biểu diễn. Trong nội dung này, trình bày dạy học hòa tấu ban nhạc 6 thành viên, gồm: Drum, Bass, E.Guitar lead, A.Guitar, Keyboard, Piano.

- Quá trình dạy và học hòa tấu: theo phân bổ lịch dạy của trường Đại học VHNT Quân đội, mỗi tuần có 4 tiết học hòa tấu ban nhạc, kéo dài suốt

4 kỳ học (từ năm III TC các chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây). Tên gọi ban nhạc giúp HV làm quen lối diễn tấu phối hợp đệm nhiều thể loại ca khúc thuộc nhiều phong cách khác nhau: nhạc nhẹ, thính phòng, dân gian. Nhưng phần lớn tập trung vào ca khúc nhạc nhẹ và dân gian với những sáng tác mới của nhiều nhạc sĩ Việt Nam, nước ngoài. Số lượng tiết mặc dù nhiều, nhưng dạy học hòa tấu trong 4 tiết/tuần đòi hỏi GV và HV phải rất nỗ lực, mất nhiều công sức để hoàn thành phần đệm của ban nhạc. Mỗi kỳ (15 tuần học) thường chia làm 3 giai đoạn: vỡ bài, hoàn thiện và ghép với hát để thi. Trong đó, giai đoạn vỡ bài và hoàn thiện chiếm nhiều thời gian nhất, cụ thể:

+ Vỡ bài: đây là giai đoạn đầu tiên, phụ thuộc vào phần soạn bài đệm cho ban nhạc của GV, khoảng từ 6 - 8 tuần.

Tuần 1: GV lên lớp, đánh giá kỹ năng từng thành viên, phân chia loại ban nhạc cho phù hợp, trung bình từ 4 - 6 cây đàn tập trung vào 1 ban nhạc. Biên chế ban nhạc dựa vào khả năng diễn tấu cá nhân HV để lập thành ban nhạc. Như trên đã nêu, do đặc điểm ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam tập trung chủ yếu ở 2 phong cách: Pop và Ballad và những biến thể loại hình, nhóm tiết tấu, nhịp điệu như: Pop Rock, Jazz Pop; Ballad với Rock Ballad, Pop Ballad và Ballad Country. Sau khi lựa chọn bài hát và soạn đệm cho ban nhạc, GV giao tổng phổ và phân phổ cho HV xem. Trong 2 tiết đầu, GV giải thích các nội dung: mở đầu với nhịp trống báo, hoặc một nhạc cụ xuất hiện trước, các ô nhịp tutti toàn ban nhạc, chỗ lời ca hát quay lại/Reprise, các ký hiệu: dấu hồi/Segno, Coda, lối ghi hợp âm và vòng công năng trong nhạc nhẹ. 2 tiết cuối trong buổi đầu để HV nghiên cứu, xem xét phần bè và trả lời các câu hỏi của HV về lối chơi, cách xử lý, đặc biệt với phần ngẫu hứng, solo của từng nhạc cụ.

Tuần 2: trong 2 tiết đầu, GV tập trung trao đổi với trống và bass, kiểm tra tiết tấu, nhịp độ của trống nhằm tạo sự ổn định, thống nhất tốc độ, các

đoạn trống dồn, solo trong bài. Nghe bass phối hợp với trống, chỉnh sửa và yêu cầu sự phối hợp giữa trống và bass. 2 tiết cuối bắt đầu ghép các đàn phần mở đầu/intro, tiến hành chỉnh sửa, tập lại nhiều lần ở những bè phụ trách chính trong intro. Hướng dẫn GV tự tập phần bè cá nhân, nhấn mạnh vào các ô nhịp toàn ban nhạc cùng phối hợp.

Tuần 3: GV kiểm tra phần tự tập của từng thành viên, toàn ban nhạc thực hiện phần mở đầu và ghép từng đoạn trong bài ở tốc độ chậm và vừa phải.

Tuần 4: GV giao bài mới, ôn lại bài đệm cũ đúng tốc độ thực tế. Chỉnh sửa các chỗ ban nhạc phối hợp chưa chính xác, đặc biệt phần solo từng nhạc cụ.

Tuần 5: tiết đầu cho ôn bài cũ. 3 tiết sau giới thiệu bài mới và tiến hành ghép bè ở tốc độ chậm. GV giải thích và hướng dẫn theo quy trình như tuần 1 ở bài mới.

Tuần 6: kiểm tra bài cũ, ghép toàn bộ ban nhạc bài mới, yêu cầu ban nhạc thực hiện đệm đúng phong cách, thể loại nhạc Pop hoặc Ballad.

Tuần 7: GV cho ban nhạc đệm từng bài, tiếp tục chỉnh sủa và hướng dẫn ban nhạc nghe các câu solo, ngẫu hứng từng nhạc cụ. Đóng góp ý kiến về thủ pháp ngẫu hứng, lựa chọn giai điệu solo đúng hòa thanh và lượng ô nhịp trong phần solo.

Tuần 8: xử lý sắc thái, tạo nhạc cảm và độ nhuần nhuyễn của ban nhạc trong hòa tấu. Đây là nội dung mất nhiều công sức nhất của GV và HV. Bởi chỉnh sửa, hướng dẫn lúc này phụ thuộc hoàn toàn vào tài năng cá nhân từng thành viên ban nhạc.

+ Hoàn thiện: từ tuần 9-12, tổng phổ và phân phổ lúc này chỉ là điểm tựa để ban nhạc thống nhất, đây là giai đoạn HV học thuộc bè.

Tuần 9: GV yêu cầu thành viên ban nhạc thuộc bè, cố gắng không nhìn phân phổ. Thuộc bè liên quan đến phần hòa âm toàn bộ bài đệm, do đó kiểm tra cá nhân được GV tiến hành ở tuần 9.

Tuần 10: tiếp tục kiểm tra phần học thuộc cá nhân của 2 bài đệm được giao. Tập trung vào các phần: mở đầu, dạo giữa và kết.

Tuần 11: hoàn thiện toàn bộ các bài đệm ở mức độ nhuần nhuyễn, diễn tấu tự nhiên như đang biểu diễn. GV thông báo ban nhạc ghép với hát vào tuần tiếp theo.

+ Ghép với hát và thi hết kỳ: đây là nội dung đánh giá kết quả dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ, phần này chủ yếu tập luyện như đang biểu diễn và thi.

Tuần 12: ban nhạc ghép với hát 2 bài, GV chỉnh sửa và hướng dẫn cho ca sĩ và ban nhạc thực hiện đúng, chính xác trong khi phối hợp với nhau. Thực tế cho thấy, ở tuần 12 trong 4 tiết chỉ ghép sơ qua được 1 ca khúc, do phải hướng dẫn tỉ mỉ, chi tiết từng câu, đoạn trong bài.

Tuần 13: tiếp tục ghép ban nhạc với hát, để ca sĩ nắm được quy định các chỗ quay lại, chuyển đoạn, vào hát sau phần Intro, Interlude và Outro.

Tuần 14: ghép ban nhạc và hát trên sân khấu, nơi tiến hành kiểm tra, đánh giá hết kỳ.

Tuần 15: HV trong ban nhạc thi báo cáo 2 bài đệm trước hội đồng chấm thi do trường Đại học VHNT Quân đội tổ chức.

Trong 15 tuần học/1 kỳ, HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây được tiếp xúc, làm quen cách đệm trong 1 ban nhạc. Để có thể hòa tấu tốt, cảm nhận về sự phối hợp đóng vai trò quan trọng, nền tảng để các thành viên cùng nhau tạo nên bài đệm sinh động, che mờ các lỗi thường xảy ra: quên bè, sai hòa âm, to, nhỏ, nhanh, chậm, đặc biệt đối với các câu ngẫu hứng, solo.

- Đánh giá những ưu điểm, hạn chế môn hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ: trong quá trình làm việc trong môn hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ, người viết luận văn nhận thấy môn học đem lại những kiến thức bổ ích cho HV chuyên ngành nhạc cụ phương Tây, đồng

thời cũng bộc lộ không ít những hạn chế, lỗi trong lối chơi, cách phối hợp giữa các thành viên ban nhạc.

+ Về ưu điểm: trường Đại học VHNT Quân đội tổ chức môn học hòa tấu xuất phát từ thực tiễn, đời sống nghệ thuật hiện nay ở Việt Nam. Điều này cho thấy nhận thức của nhà trường luôn bám sát nhu cầu, đòi hỏi xã hội. Về ưu điểm, môn hòa tấu giúp cho HV:

Biết nghe, phối hợp với nhau một cách chặt chẽ, logic nhằm đạt hiệu quả bài đệm cao nhất.

Nhạc nhẹ với sự đa dạng về lối chơi, tiết tấu theo đặc điểm nhịp điệu, đòi hỏi mỗi thành viên phải tạo được tiếng nói chung, hòa nhịp với nhau. Môn hòa tấu đã góp phần chỉnh sửa cách diễn tấu nhạc nhẹ từng thành viên theo nghĩa tích cực.

Các câu, đoạn solo đòi hỏi kỹ năng, kỹ thuật và khả năng nghe toàn bộ âm hưởng ban nhạc đã phát triển sự sáng tạo, ngẫu hứng cá nhân.

Các HV đã hiểu rõ một số thủ pháp đệm như: tạo âm hình nền, cầu nối, chuyển đoạn, xây dựng phần mở đầu, dạo giữa và cách kết theo từng loại nhịp, tiết tấu nhạc nhẹ.

Nắm được tiến trình phát triển công năng hòa âm trong bài đệm, sự khác biệt giữa các hợp âm 7, 9 với nhiều cách cấu tạo hợp âm chỉ có trong nhạc nhẹ.

Với những HV có năng khiếu nổi trội, nắm vững được tổng phổ góp phần vào quá trình tích lũy kiến thức để có thể tự soạn bài đệm cho ban nhạc, hình thành thói quen phối nhạc, cấu trúc bài đệm một cách linh hoạt, chủ động rất có ích sau khi ra trường.

+ Những hạn chế: cùng với những ưu điểm mà môn hòa tấu ban nhạc đem lại. Trong quá trình dạy học, người viết luận văn nhận thấy, hòa tấu là phần lên lớp khó khăn, tốn nhiều công sức nếu so với dạy học chuyên ngành (1 thày, 1 trò). Ngoài âm thanh rất ồn do các cây đàn tạo nên, việc

hướng dẫn, chỉnh sửa từng HV mất nhiều thời gian, do HV bộc lộ những hạn chế sau:

Hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ đòi hỏi HV phải nhạy bén với nhịp điệu, tiết tấu để đạt được sự chính xác cùng khả năng ứng biến cao. Thực tiễn khi dạy hòa tấu, người viết luận văn nhận thấy có rất ít HV có năng khiếu bẩm sinh nhạc nhẹ. Đây là vấn đề rất quan trọng, bởi lối diễn tấu nhạc nhẹ khác biệt hoàn toàn với nhạc cổ điển, lãng mạn. Năng khiếu nhạc nhẹ là động lực phát triển khả năng cảm thụ và kỹ thuật, tạo nên các câu, đoạn với nhiều biến thể theo quy định nghiêm ngặt trong nhiều tài liệu, sách học nhạc nhẹ đang được giảng dạy tại trường Đại học VHNT Quân đội.

Từ khả năng nhạy bén nhịp điệu, tiết tấu, HV biết phải thực hiện phần bè đệm theo lối chơi nhạc nhẹ. Năm thứ nhất gần như GV phải đánh mẫu các nét nhạc trong bài đệm, do HV thể hiện *không ra chất nhạc nhẹ*, do bị ảnh hưởng từ tác phẩm cổ điển, lãng mạn, ấn tượng. Thậm chí, một vài HV chơi trống gặp nhiều lúng túng, khó khăn khi ghép với ban nhạc, do tập bài solo quá nhiều nên âm hình từng loại nhịp không chuẩn, *sai chất* như cách nói của người trong nghề.

Những câu, đoạn solo theo phương pháp ngẫu hứng còn nhiều lúng túng, hạn chế ý tưởng sáng tạo. Có HV không biết ngẫu hứng, còn thụ động trong lối chơi. Điển hình là chỉ đánh đúng những nốt, hợp âm ghi trong bài đệm, còn lối ghi ký hiệu tắt thường gặp trong bản rút gọn/short score không biết diễn tấu hoặc triển khai lối chơi như thế nào. Do đó, GV phải trao đổi, hướng dẫn chi tiết mới thực hiện được.

Hòa âm trong bài đệm cũng là một điểm hạn chế của nhiều thành viên ban nhạc. Những ký hiệu hợp âm nhạc nhẹ có nhiều cách viết, được giải thích rất kỹ trong các sách học hòa âm. Ví dụ: hợp âm Cmaj bổ sung nốt 6, là hợp âm có cách viết dễ hiểu với 3 dạng ký hiệu được quy định: C^{add6}, CM^{6}, $Cmaj^{6}$, nhưng nhiều HV chưa hiểu rõ nên có những tranh luận không

đáng có. Còn những hợp âm có cấu trúc 4 nốt, 5 nốt và những hợp âm gồm 2 hợp âm chồng đè lên nhau, hầu như ít HV nhận dạng, hiểu được. Do đó, GV bắt buộc phải giải thích rất lâu, ảnh hưởng đến thời gian hòa tấu.

Tóm lại, hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ là môn học ứng dụng thực tiễn rất cao đối với chuyên ngành nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội. Đồng thời là điểm mạnh về đào tạo so với nhiều cơ sở đào tạo Âm nhạc chuyên nghiệp hiện nay ở Việt Nam. Mặc dù có những ưu điểm, nhưng quá trình dạy học đang bộc lộ một số hạn chế, cần đến những phương pháp dạy học linh hoạt để đạt hiệu quả cao hơn nữa trong giai đoạn tới.

Tiểu kết

Từ những khái niệm dạy học như: dạy học hòa tấu ban nhạc, ca khúc nhạc nhẹ, các nội dung trong khái niệm được nêu qua những ý kiến, nhận định và quan niệm của nhiều nhà nghiên cứu âm nhạc học. Người viết luận văn là cộng tác viên dạy học môn hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ tại trường Đại học VHNT Quân đội đã tham khảo sách, tài liệu kết hợp với hoạt động thực tiễn và nhận thấy: dạy âm nhạc có những sự khác biệt rất lớn so với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn. Đồng thời, khẳng định khái niệm dạy học âm nhạc tại các cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp đã học tập, triển khai nhiều phương pháp dạy học khác nhau nhằm tập trung vào kỹ năng, kỹ xảo, phát triển năng lực biểu diễn, sáng tác, lý luận. Đây chính là giá trị cốt lõi của khái niệm dạy học âm nhạc.

Qua khái niệm dạy học âm nhạc, chúng tôi xin trình bày khái niệm hòa tấu ban nhạc, một đặc thù của âm nhạc Âu, Mỹ đã và đang có ảnh hưởng lớn ở Việt Nam. Khác với dàn nhạc (giao hưởng, thính phòng), khái niệm hòa tấu ban nhạc chỉ rõ sự phối hợp giữa các thành viên cùng chung sở thích về thể loại, phong cách âm nhạc như: ban nhạc Jazz, Rock, Pop, Disco... ngoài ra, ban nhạc/band là tên gọi định danh, trở thành thuật ngữ

quốc tế để nói tới các nghệ sĩ biểu diễn nhạc cụ, sáng tác và hát trong 1 phong cách nhất định như: ban nhạc Jazz, ban nhạc Rock, ban nhạc Pop... do đó, hòa tấu ban nhạc biểu hiện 1 tổng thể hướng đến xác định cụ thể loại nhạc mà ban nhạc đó theo đuổi.

Cùng với khái niệm hòa tấu ban nhạc, khái niệm ca khúc nhạc nhẹ được giải nghĩa ở 2 nội dung: nhạc nhẹ và ca khúc nhạc nhẹ nhằm nhấn mạnh đến sự khác biệt trong biểu diễn ca khúc nhạc nhẹ với ca khúc thính phòng, dân gian. Đây là khái niệm tổng quát mang tính định hướng để trường Đại học VHNT Quân đội đưa môn học hòa tấu ban nhạc vào học chính khóa với tổng số 32 ĐVHT (240 tiết). Tính nhất quán ở mục tiêu đào tạo: *dạy cái quân đội, xã hội cần không dạy những cái mình có* trở thành ý thức, tư tưởng chủ đạo trong dạy học chuyên ngành nhạc cụ phương Tây, trong đó có môn hòa tấu ban nhạc. Với quy trình được thống nhất từ khoa Âm nhạc, bộ môn hòa tấu, các GV và HV đã nỗ lực xây dựng, tổ chức để môn hòa tấu ban nhạc giải quyết các thủ pháp tạo phần đệm bằng tổng phổ chi tiết/score và tổng phổ rút gọn/short score nhằm để HV làm quen, thành thạo các ký hiệu, chỉ dẫn lối chơi ban nhạc.

Hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ là môn học khó, yêu cầu HV nhiều phẩm chất, năng lực cá nhân để tạo nên bài đệm chất lượng. Những thuận lợi, khó khăn cũng như ưu điểm, hạn chế trong môn học được trình bày đầy đủ, rõ ràng. Tất cả chuẩn bị cho chương 2 với nội dung: *Biện pháp dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ*. Trong đó, người viết luận văn trình bày đặc điểm, phong cách và thể loại của nhạc Pop, Ballad trong bài đệm hát của ban nhạc. Đây cũng là phần chủ yếu, quan trọng của luận văn.

Chương 2
BIỆN PHÁP DẠY HỌC HÒA TẤU CHO BAN NHẠC ĐỆM CA KHÚC NHẠC NHẸ

Hiệu quả âm nhạc là mục đích cuối cùng của toàn bộ ban nhạc khi đệm cho ca khúc nói chung và nhạc nhẹ nói riêng. Hiện nay những ca khúc hay thường có nhiều bản phối, bài soạn đệm cho ban nhạc nhằm tạo sự tương thích, phù hợp với lối hát của ca sĩ. Điển hình như nam hát khác với nữ hát, hoặc bài đơn ca nhưng khi trình diễn lại hát song ca... do đó các bài đệm luôn đòi hỏi ban nhạc phải tìm ra cách xử lý âm hình, nhịp điệu, tạo cho phần đệm đa dạng cách giải quyết. Như chương 1 đã trình bày, ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam phổ biến thuộc thể loại Pop và Ballad cùng với sự đan xen giữa các thể loại khác nhau như: Pop và Rock, gọi là Pop Rock, hoặc pha trộn giữa nhạc Jazz và Pop thành Jazz Pop... Vì thế, trong chương này, chúng tôi xin đi sâu hướng dẫn cho HV Trung cấp chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây hòa tấu ban nhạc đệm cho các dạng ca khúc nhạc Pop, Ballad và soạn đệm cho các phần mở đầu, dạo giữa, kết.

2.1. Thủ pháp hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc Pop

Trên trang bách khoa toàn thư trực tuyến Wikipedia, nhạc Pop được dẫn giải: The terms "popular music" and "pop music" are often used interchangeably, although the former describes all music that is popular and includes many different styles (tạm dịch: những thuật ngữ *Popular music*/ nhạc đại chúng và *Pop music/*nhạc phổ thông thường dùng thay thế, hoán đổi lẫn nhau, cho dù trước đó nhạc đại chúng được coi là sự mô tả toàn bộ bao gồm các loại nhạc có phong cách khác nhau). Như vậy, *Popular music* hay *Pop music* là tên gọi chung các loại nhạc có phong cách khác nhau được mọi người yêu thích. Ở Việt Nam, cụm từ đang được truyền thông thường gọi là: V- Pop nhằm nhắc đến loại nhạc, bài hát phổ biến rộng rãi, trong đó có nhiều tên gọi: nhạc thị trường, nhạc trẻ, Bolero. Xuyên suốt các loại nhạc đó, nhiều kiểu nhịp điệu, tiết tấu phong phú gọi chung là nhạc nhẹ

có tên gọi xuất xứ từ Âu, Mỹ như: nhạc Dance, nhạc điện tử, world music, Latin...

Như vậy, để đệm cho ca khúc nhạc nhẹ, hòa tấu ban nhạc cần nắm vững những kỹ năng, lối chơi nhằm nhất quán loại ca khúc đó thuộc loại nhạc nào trong nhạc Pop nói chung để hình thành âm hình, tiết tấu phù hợp. Chính sự đa dạng của nhạc Pop giúp cho ca khúc Việt Nam, đặc biệt ca khúc nhạc nhẹ có nhiều cách thể hiện sinh động, luôi cuốn. Nhiều ca khúc trình bày theo phong cách nhạc Pop được nhiều người yêu thích như: *Hà Nội đêm trở gió* (nhạc: Trọng Đài, thơ: Chu Lai), *Chuông gió* (sáng tác: Võ Thiện Thanh), *Em không là duy nhất* (sáng tác: Lương Bằng Quang), *Em gái mưa* (sáng tác: Mr.Siro), *Lạc trôi* (sáng tác và biểu diễn: Sơn Tùng M-TP) *Người lạ ơi* (sáng tác: Châu Đăng Khoa) và nhiều ca khúc khác liên tục được bình chọn là ca khúc hay trong khoảng 15 năm trở lại đây.

Để ban nhạc hòa tấu đệm cho ca khúc nhạc nhẹ như trên, hiệu quả âm nhạc luôn là tiêu chí quan trọng nhất. Thực tiễn cho thấy, ngoài trình độ kỹ thuật, khả năng thể hiện phần đệm thì ban nhạc được bổ sung nhiều kỹ xảo điện tử, 1 xu hướng đang phát triển nhanh ở Việt Nam. Trong dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ tại trường Đại học VHNT Quân đội, do điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại cần liên tục phải nâng cấp, tốn nhiều kinh phí, nên chủ yếu dạy học hòa tấu ban nhạc tập trung các nội dung: xác định rõ ca khúc thuộc thể loại nào (Pop, Pop Rock, Ballad, Rock Ballad hoặc Ballad Country), từ đó GV soạn phần đệm cho ban nhạc từ 4-6 nhạc cụ. Như chương 1 đã nêu, người viết luận văn được phân công dạy hòa tấu ban nhạc gồm 6 thành viên: Drum, Bass, E.Guitar, Acoustic Guitar (dùng dây sắt/steel), Piano, Keyboard, biên chế ban nhạc phù hợp đệm cho nhiều thể loại nhạc Pop, tạo âm hưởng đầy đặn do các nhạc cụ vừa tạo âm hình tiết tấu, vừa solo ngẫu hứng. Trong phần này tập trung vào 2 nhóm nhịp điệu phổ biến trong nhạc Pop hiện nay ở Việt Nam là Dance Pop và Pop Rock.

2.1.1. Một số thủ pháp đệm cho ca khúc Dance Pop

Như tên gọi, Dance Pop có nhiều loại tiết tấu xuất xứ từ nhịp khiêu vũ, nổi bật trong đó là Disco, Techno, ngoài ra còn nhiều tiết tấu khác được phát triển từ nhạc nhảy Âu, Mỹ. Những ca khúc nhạc nhẹ theo thể loại Dance Pop có giai điệu dễ thuộc, dễ nhớ, phổ thông, không kén chọn người nghe như nhạc Jazz, Blue.

Ở góc độ hòa tấu, khi soạn bài đệm, GV cần hướng dẫn cho HV hiểu rõ âm hình, tiết tấu và hòa âm luôn đóng vai trò quan trọng, mang tính kết nối tất cả âm sắc nhạc cụ trong ban nhạc. Ngoài ra, HV cần nắm được đặc điểm từng nhạc cụ, lối diễn tấu được phát triển, khai thác triệt để khả năng từng cây đàn. Ví dụ: đàn E.Guitar/Guitar điện rất mạnh trong tạo màu hợp âm và tiết tấu, các âm hình đệm khi được đàn E.Guitar diễn tả luôn hình thành nền âm thanh ổn định, chắc chắn. Với đàn Piano, khi hòa cùng E.Guitar, các hợp âm nghe rõ trong vòng công năng vận chuyển một cách nhịp nhàng, uyển chuyển.

Những yếu tố cơ bản của tiết tấu, giai điệu, hòa âm... khi vào dàn nhạc sẽ được giàu thêm những chất lượng mới do số lượng và âm sắc đầy đủ của nhạc cụ trong dàn nhạc. Các loại nhạc cụ trong dàn nhạc và ban nhạc đều có ngôn ngữ riêng, chỉ khi phát huy đúng sở trường, điểm mạnh, lúc đó âm thanh hòa trộn cùng nhau sẽ tạo âm hưởng hiệu quả chung toàn bộ ban nhạc. Đây chính là nội dung chủ đạo trong dạy học hòa tấu ban nhạc, việc soạn bài đệm cho ban nhạc không chỉ đưa ra cách giải quyết ca khúc nhạc nhẹ theo mục đích rõ ràng, mà còn tạo điều kiện từng loại nhạc cụ kết hợp hài hòa, bổ sung cho nhau.

Khi dạy học hòa tấu đệm, GV cần sử dụng các dẫn chứng âm nhạc để diễn giải, phân tích cho HV hiểu được sự kết hợp của các lọa nhạc cụ mang lại hiệu quả như thế nào. Chẳng hạn như trong ca khúc *Đến với con người Việt Nam tôi* (sáng tác: Xuân Nghĩa), ban nhạc sử dụng nhịp Disco, loại tiết

tấu thịnh hành và phổ biến trong nhiều ca khúc nhạc nhẹ ở Việt Nam làm âm hình đệm chủ đạo, các nhạc cụ cùng phối hợp trên nền nhịp điệu này.

Ví dụ 4: ban nhạc đệm: *Đến với con người Việt Nam tôi* (trích)

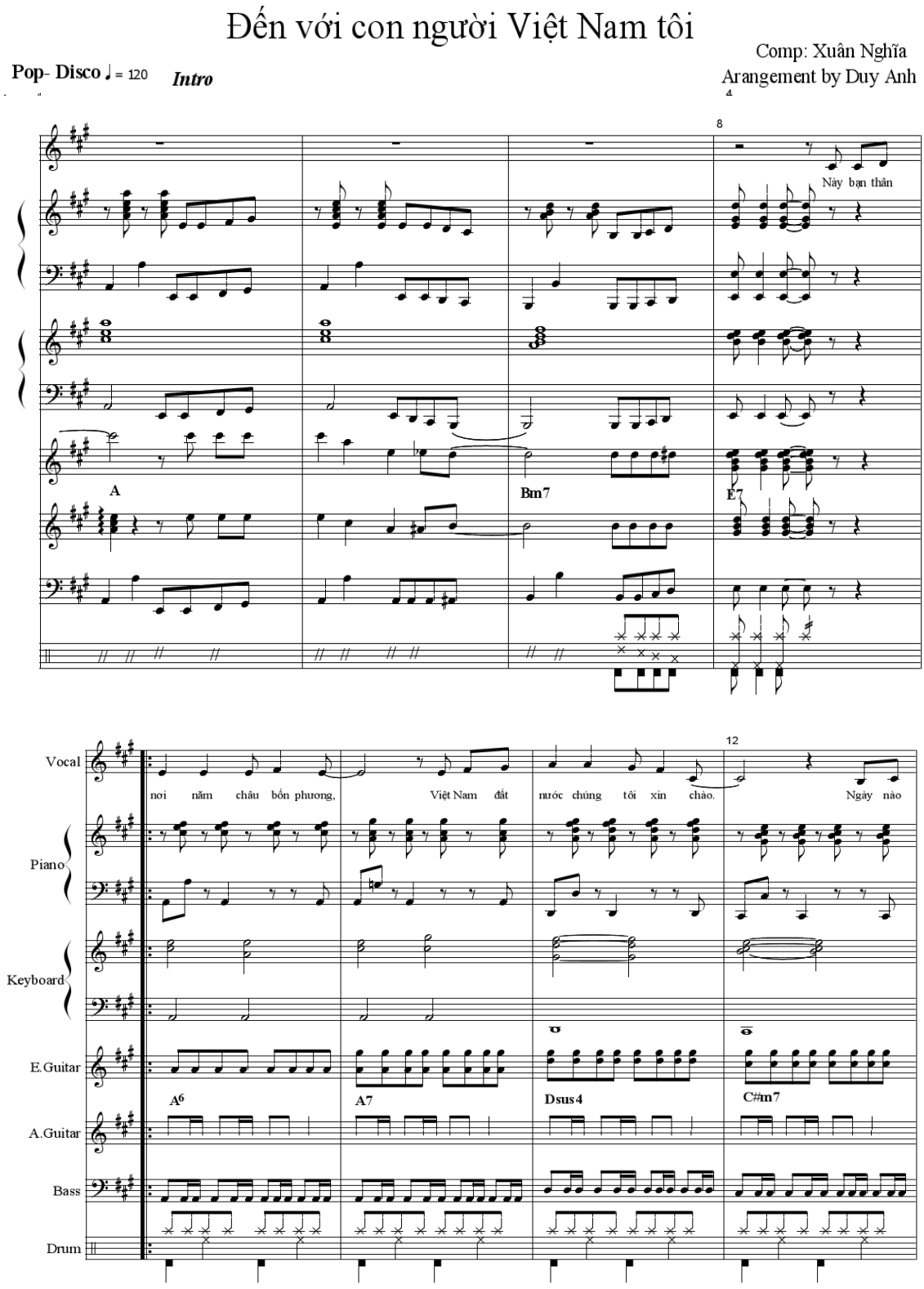

Với 6 loại nhạc cụ trong ban nhạc, từ nhịp điệu do trống giữ tiết tấu đến vị trí đàn Bass, khi dạy học hòa tấu ban nhạc, GV cần lưu ý HV đến thủ pháp phối tiếng Bass hòa nhập cùng phách nhịp chân của trống/Bass drum. Về hiệu quả, đây là cách phối mới được nhiều ban nhạc trên thế giới áp dụng nhằm đồng nhất giữa âm thanh Bass với tiếng Bass drum, âm hưởng giữa 2 nhạc cụ này nghe như tiếng trống có cao độ ở âm vực trầm. Ban nhạc được GV hướng dẫn phối hợp giữa E.Guitar và Acoustic Guitar để hình thành độ dày hòa âm. Về âm thanh Piano và Keyboard, cặp đàn sử dụng đa năng, màu sắc linh hoạt, phát huy thế mạnh ở nhiều cách khác nhau.

Dưới đây, chúng tôi nêu quá trình dạy học hòa tấu từng bè trong ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ theo thể loại Dance Pop: *Đến với con người Việt Nam tôi* (sáng tác: Xuân Nghĩa) được thực hiện trong năm học 2017-2018.

- Tiết tấu trống: GV hướng dẫn cho HV biết cách nhìn tổng phổ. Ví dụ, nhìn vào tổng phổ dưới đây sẽ thấy, tiết tấu trống vận hành theo nhịp Disco có biến đổi phù hợp với tốc độ/tempo là 120 như cách ghi như sau:

Ví dụ 5: tiết tấu Disco do trống diễn tấu

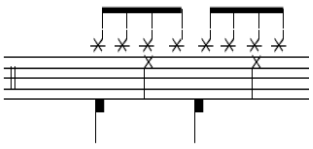

Chân Bass drum luôn xuất hiện trong phách mạnh, đây là điểm nhấn toàn bộ phần hòa tấu ban nhạc, âm thanh vang rõ nét và ổn định suốt bài đệm. Bè trên cùng là âm của Hi Hat Cymbals (tiếng Việt thường gọi là: Xanh- ban) tách các nốt đen thành các móc đơn, mục đích tiếng trống vang đều toàn ô nhịp C. Tại các chỗ nối giữa các câu, trống có nhiệm vụ dồn, chèn vào đó những biến đổi tiết tấu (trên cơ sở của nhịp Disco) gọi theo tiếng Anh là fill. Thủ pháp để trống tạo các fill đóng vai trò rất quan trọng trong hòa tấu ban nhạc, không chỉ ban nhạc được trống chuẩn bị, mà ca sĩ

nghe fill trống hiểu ngay cần phải chuyển câu, đoạn nhạc trong khi biểu diễn. Cùng với trống là các âm hình Bass, giữ hòa thanh theo chiều dọc và hòa với Drum thành một cặp nhất quán nhịp điệu và hòa âm.

- Âm hình Bass: trên nền tảng tiết tấu Disco, âm hình Bass có nhiều lựa chọn phong phú. Đến nay, lối chơi đậm tiết tấu được phát triển do thiết bị tạo màu sắc âm thanh Bass như: Slap Bass, Finger Bass... điều này được tổng phổ ghi ký hiệu bổ sung, chủ yếu gợi ý cách tạo âm thanh, còn hiệu quả luôn phụ thuộc vào khả năng của người chơi đàn Bass. Trong bài đệm *Đến với con người Việt Nam tôi*, Bass tiến hành di chuyển theo thủ pháp trì tục trên 1 nốt, kết hợp giữa móc đơn và kép, tăng cường, tô đậm cho bè Bass, chú ý để Bass và trống cùng hình thành âm hình nền dưới cùng cho toàn bộ ban nhạc.

Ví dụ 6: âm hình Bass theo nhịp Disco

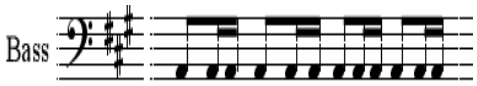

Với âm hình Bass trong ví dụ 6, kỹ thuật đàn Bass tương đối khó đối với những HV đầu tiên học đàn Bass, bởi kỹ thuật này dùng móng gảy/Pick tạo tiếng Bass nghe sắc nét, gọn. Nếu dùng ngón tay, bắt buộc phải thành thạo kỹ thuật: Fingerstyle, nghĩa là toàn bộ các ngón tay được sử dụng để tạo tiếng. Khi lên lớp, GV luôn căn cứ vào khả năng, trình độ kỹ thuật đàn Bass để tăng độ khó hoặc giảm bớt sự phức tạp của kỹ thuật để HV tập luyện, hoàn thành bè trong hòa tấu ban nhạc.

- Sự phối hợp tạo nhịp điệu và hòa âm giữa E.Guitar và Acoustic Guitar: về màu sắc âm thanh, E.Guitar và Acoustic Guitar khác nhau hoàn toàn, E.Guitar/Guitar điện luôn sử dụng Fuzz hoặc Effect pedal (tiếng Việt gọi chung là Phơ), loại thiết bị chuyên tạo ra hiệu ứng âm thanh/sound, ảnh hưởng/effect khác nhau rất phổ biến trong lối diễn tấu của đàn E.Guitar.

Acoustic Guitar là loại Guitar không sử dụng hiệu ứng, kỹ xảo điện tử, âm thanh dây sắt tạo hợp âm nền cùng với Bass và trống nghe có chiều sâu.

Trong ban nhạc, để người sử dụng E.Guitar và A.Guitar (viết tắt của Acoustic Guitar) chủ động thế tay (1, 2, 3, 4, 5...), GV soạn tổng phổ chỉ ghi tên hợp âm và tiết tấu cần thực hiện, HV đàn E.Guitar và A.Guitar sẽ diễn tả chủ động, linh hoạt.

Ví dụ 7: E.Guitar và A.Guitar với ký hiệu hợp âm cùng âm hình đệm ca khúc: *Đến với con người Việt Nam tôi* (trích)

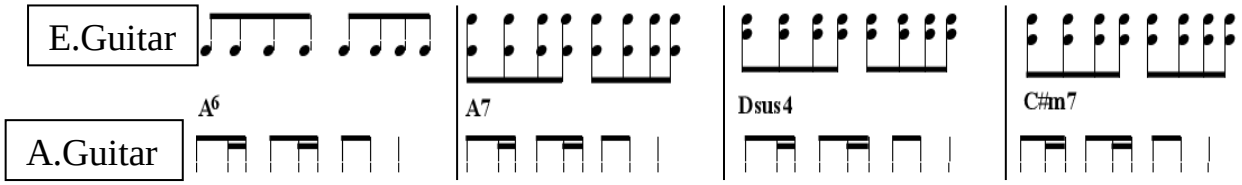

Chuỗi hợp âm: A^6- A7- D_{sus4}- C#m7 cùng với âm hình tiết tấu ghi theo ký hiệu nhạc nhẹ là lối ghi phổ biến, giản ước trong các nhiều tổng phổ viết cho ban nhạc. HV chỉ nhìn vào là nắm vững lối chơi kết hợp giữa âm hình và hòa âm, tạo phần nền âm thanh trong bài đệm.

- Piano và Keyboard: là 2 nhạc cụ tương đồng về bàn phím, bổ sung cho nhau một cách linh hoạt. Trong bài đệm *Đến với con người Việt Nam tôi*, Piano triển khai lối diễn tấu đặc trưng nhịp điệu Disco. Trên thực tế, đàn Piano có thể đệm độc lập mà không cần đến sự phối hợp với các nhạc cụ khác. Khi hòa tấu, GV luôn nhắc HV tạo cường độ âm thanh Piano phải nhỏ hơn so với E.Guitar và A.Guitar do mật độ dày dặn của phần bè Piano tạo ra.

Ví dụ 8: âm hình tiết tấu Disco và màu sắc hợp âm Piano trong bài đệm *Đến với con người Việt Nam tôi* (trích)

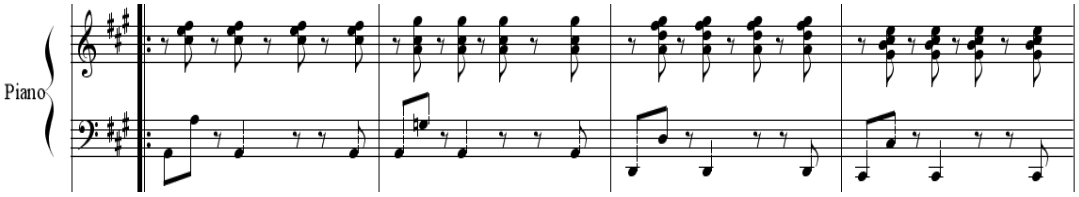

Với đàn Keyboard, điểm mạnh nhất là những âm sắc điện tử (còn gọi là âm thanh ảo), gia tăng rất nhiều loại tiếng (voice) làm phong phú bài

đệm. Ngoài ra Keyboard có thể sử dụng tiếng Piano hòa cùng đàn Piano để tạo nên âm hưởng của 2 đàn Piano đang diễn tấu. Trong bài đệm *Đến với con người Việt Nam tôi*, đàn Keyboard tạo âm sắc dàn dây/strings di nền hợp âm, kỹ thuật phối khí gọi là thủ pháp *hòa âm bất động* [36,tr.87], làm đầy âm thanh toàn bộ ban nhạc.

Ví dụ 9: âm sắc dàn dây/strings được đàn Keyboard thực hiện trong ca khúc *Đến với con người Việt Nam tôi* (trích)

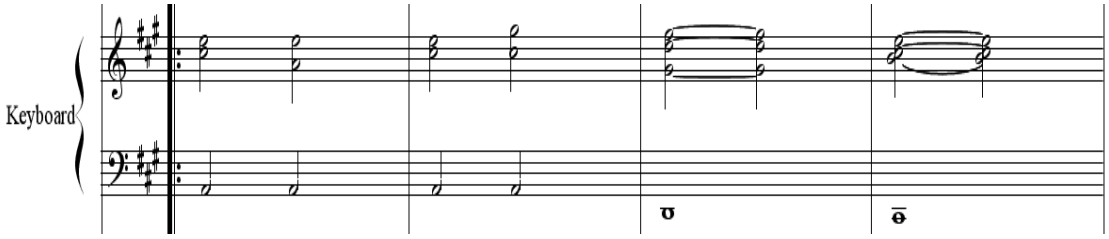

Tóm lại: những dẫn chứng nêu trên đã làm rõ quá trình dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc theo thể loại Dance Pop qua bài *Đến với con người Việt Nam tôi*. Tính chất của nhịp điệu Disco được các nhạc cụ trong ban nhạc thực hiện theo đặc điểm kỹ thuật diễn tấu riêng. Căn cứ vào nội dung từng ca khúc nhạc nhẹ, từ tổng phổ đến hòa tấu cần đạt được tính thống nhất cao giữa các nhạc cụ, tạo nên âm hưởng chung toàn bộ ban nhạc. Sự linh hoạt, chủ động mỗi loại nhạc cụ là nội dung học hòa tấu ban nhạc của HV, do đó GV luôn hướng dẫn, chỉnh sửa từng vị trí thành viên ban nhạc, giúp cho HV phát triển tai nghe, nắm vững lối chơi, cách diễn tả màu sắc hợp âm. Ở mức độ cao hơn, những phần solo ngẫu hứng với yêu cầu kỹ thuật tương đối hoàn thiện theo các vòng công năng hòa âm từ 4- 16 ô nhịp. Để có thể solo ngẫu hứng, những bài tập ngẫu hứng trong giờ học chuyên ngành được phát huy, giúp cho HV phát triển khả năng sáng tạo, ứng tấu tại chỗ, 1 đặc điểm quan trọng trong hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ.

2.1.2. Một số thủ pháp đệm cho ca khúc Pop Rock

Về ý nghĩa, ca khúc trong thể loại Pop Rock là cách đại chúng hóa nhạc Rock, do đó âm hưởng Pop Rock Âu, Mỹ dựa trên giai điệu dễ nghe,

ít gào, thét, rú rít mang tính bộc phát trong quá trình biểu diễn so với các thể loại Rock như Hard Rock/Rock nặng (còn gọi là Heavy Rock), Metal Rock/Rock kim loại, Alternative Rock/Rock khác biệt... Ở Việt Nam những ca sĩ có xu hướng hát Pop Rock có: Anh Khoa, Siu Black, Trần Lập (ban nhạc *Bức tường*), ban nhạc *Gạt tàn đầy*...

Các bài đệm của ban nhạc theo thể loại Pop Rock luôn nhấn mạnh đặc biệt vào vị trí trống, Bass và Guitar. Đây là đặc điểm điển hình của nhạc Pop Rock, tùy theo các nhạc cụ tham gia, cách soạn phần đệm luôn tập trung, tô đậm vai trò trống, Bass, Guitar, còn các nhạc cụ khác mang tính tô điểm, tạo phần nền để giai điệu ca khúc thể hiện theo phong cách nhấn nhá lời ca của người hát. Trong quá trình lên lớp hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ, người viết luận văn nhận thấy, hướng dẫn HV chơi nhạc Pop Rock gặp khó khăn hơn nhiều so với phong cách Pop. Bởi âm sắc Pop Rock luôn dựa vào những thiết bị điện tử, âm thanh kỹ thuật số hiện đại qua các cục Fuzz hoặc Effect pedal. Để có thiết bị đúng yêu cầu, chơi *đúng chất nhạc Pop Rock* (theo cách nói của người trong nghề) phải đầu tư số tiền lớn, có thể lên tới hàng chục triệu. Trong đó, mỗi năm lại có những thiết bị mới, tiên tiến, chất lượng âm thanh tốt hơn. Điều này thường vượt quá khả năng đầu tư của HV, đây là hiện tượng phổ biến đối với nhạc đàn nói chung. Ví dụ: đàn Keyboard và Piano có Model hiện đại, chuyên dành cho biểu diễn chuyên nghiệp có giá trị cao gấp nhiều lần so với loại đàn phổ thông dùng để tập hoặc dành cho GV âm nhạc trong các trường Mầm non. Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng môn hòa tấu ban nhạc đệm theo thể loại Pop Rock luôn là phần bắt buộc trong chương trình học chuyền ngành nhạc cụ phương Tây hệ TC, ĐH.

Dưới đây là bài đệm ca khúc *Ly cà fê Ban Mê* (sáng tác: Nguyễn Cường). Qua đó, người viết luận văn trình bày kỹ quá trình dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ theo thể loại Pop Rock.

Ví dụ 10: bài đệm ca khúc *Ly cà fê Ban Mê* (trích)

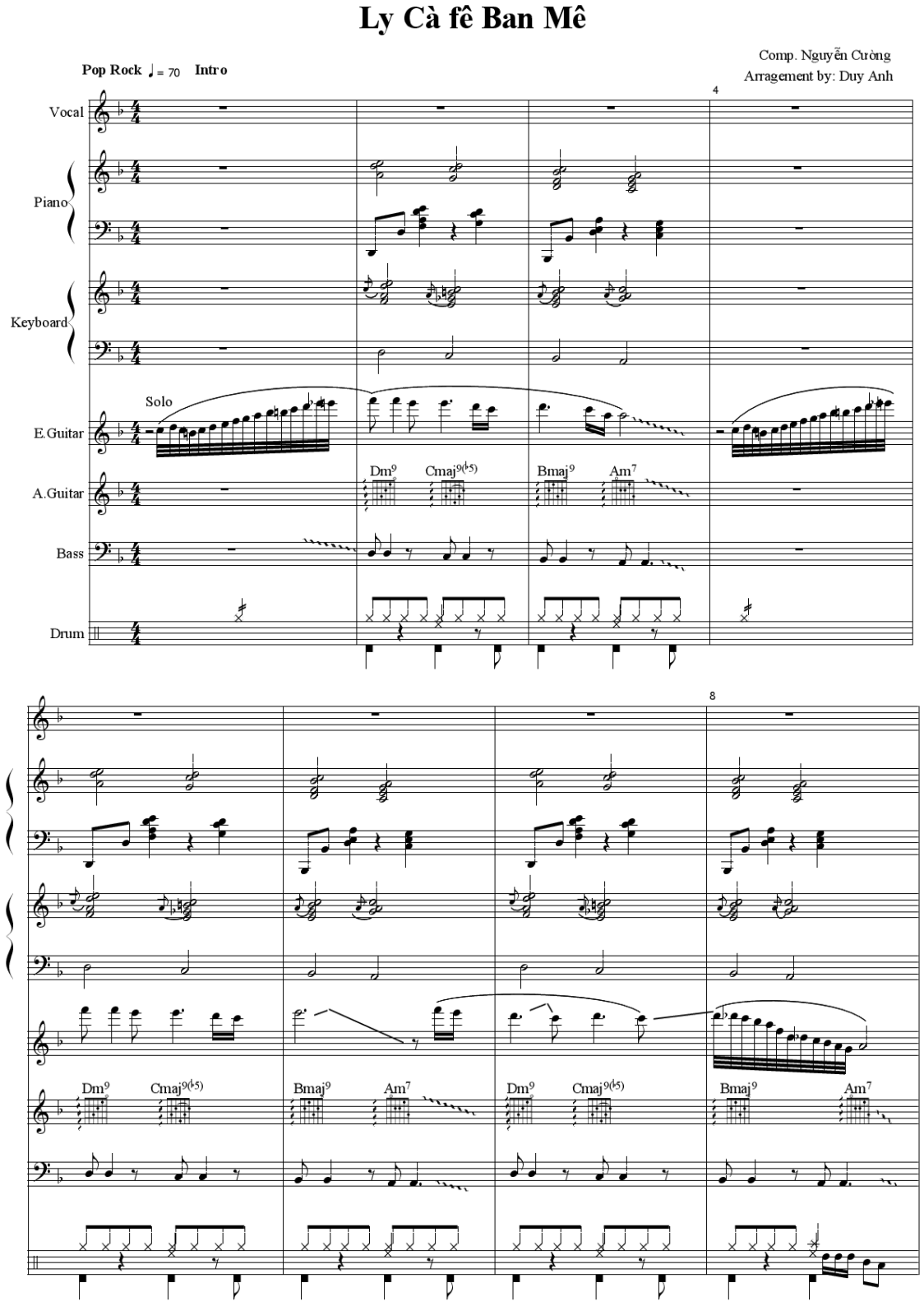

Trong câu mở đầu (8 ô nhịp, không tính nhịp lấy đà), đàn E.Guitar với vai trò chủ đạo, solo 2 câu nhạc (8 ô nhịp) từ dưới lên trên qua thế tay 10,

các nốt móc tam từ ô nhịp lấy đà tạo thành nét chuyển động giai điệu chuẩn bị cho motif xuất hiện. Đây là nét chuyển động giai điệu đặc trưng của E.Guitar, dạng kỹ thuật lướt ngón ở các thế bấm sử dụng miếng gảy/Pick cùng âm thanh điện tử Fuzz (hoặc Effect pedal) đạt hiệu quả lối chơi Pop Rock. Điều này khác với loại nhạc Dnace Pop trong bài đệm *Đến với con người Việt Nam tôi* như trên đã nêu. Khi dạy hòa tấu, GV dành nhiều thời gian để nghe, hướng dẫn HV luyện tập đoạn solo nghe chắc chắn, chính xác, đồng thời khuyến khích, mở rộng ý tưởng HV phát huy tính sáng tạo nếu như đưa ra đoạn ngẫu hứng hiệu quả hơn.

Cùng với đoạn solo của E.Guitar, các nhạc cụ: trống, Bass, A.Guitar khi kết hợp (theo tổng phổ) tạo nên phần hòa âm nền cùng tiết tấu Pop Rock. Trên thực tế, khi 3 nhạc cụ kết hợp nghe âm thanh có chiều sâu và nặng hơn so với lối chơi Dance Pop, điều này liên quan đến tốc độ bài *Ly cà fê Ban Mê* giới hạn ở chỉ số nhịp phách đập: 70 (chậm vừa), so với 120 (nhanh, linh hoạt). Dưới đây là ví dụ 3 nhạc cụ cùng phối hợp tạo chiều sâu hòa âm cùng tiết tấu Pop Rock.

Ví dụ 11: phần bè của A.Guitar, Bass và trống đệm ca khúc *Ly cà fê Ban Mê* (trích)

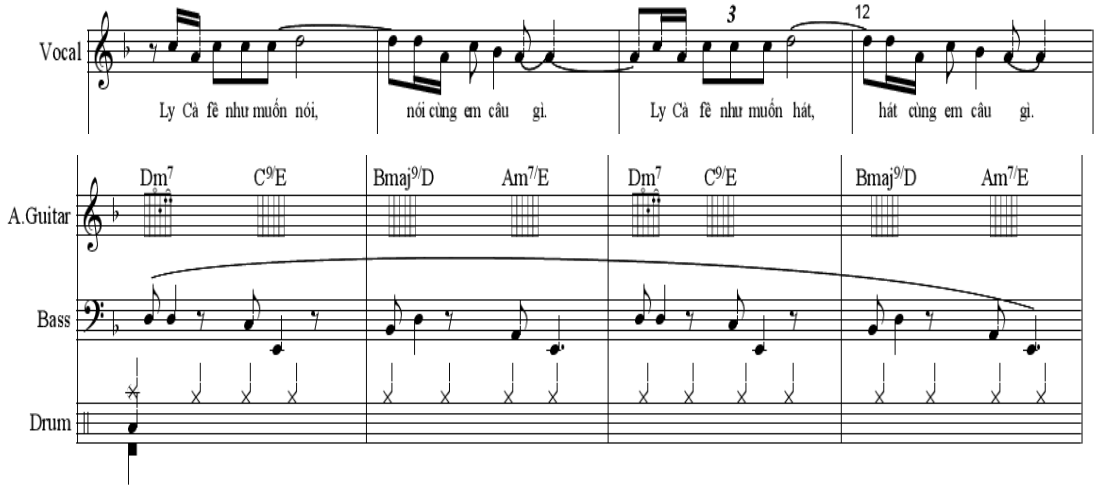

Sau Intro/mở đầu bằng đoạn solo của E.Guitar, âm hình Pop Rock được A.Guitar tiến hành bằng cách rải hợp âm, Bass vừa tạo âm trầm theo

vòng công năng hòa âm vừa kết hợp với nhịp chân của trống/Bass drum. Nhìn vào phân phổ và tổng phổ có thể nhận thấy, ca khúc *Ly Cà fê Ban Mê* có hình thức 2 đoạn đơn, đoạn a nhắc lại 2 lần có biến đổi. Cách tạo vòng hòa âm xuất phát từ cấu trúc giai điệu, đồng thời GV khi soạn bài đệm thể loại Pop Rock luôn ý thức kết nối các hợp âm thành một khối/block giúp HV học hòa tấu dễ nhớ, dễ thuộc: Dm7- C^9/E- $Bmaj^9$/D- Am7/E. Đây là thủ pháp xây dựng vòng hòa âm kiểu soi gương (ngược chiều với vòng hòa âm đi lên) từ hợp âm bậc I đi xuống liền bậc qua bậc VII, VI và V phổ biến trong nhạc Pop Rock Âu, Mỹ, được ứng dụng rộng rãi khi ban nhạc hòa tấu hoặc đệm cho ca khúc thuộc thể loại Pop Rock. Về hiệu quả âm nhạc trong bài đệm, ở đoạn a sử dụng thủ pháp tăng dần số lượng nhạc cụ tham gia. Đoạn a chỉ có trống, Bass, A.Guitar làm nền để giai điệu ca khúc thể hiện. Khi sang đoạn b, âm nhạc tương phản rất mạnh với a, các nhạc cụ cùng tạo nên âm hưởng kịch tính, đối kháng với đoạn a.

Trong năm học 2017- 2018, người viết luận văn dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc theo thể loại Pop Rock cho HV trình độ TC chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây có vài đánh giá, nhận xét sau:

- Thiết bị điện tử đóng vai trò rất quan trọng, là nền tảng tạo chất lượng âm thanh, đặc biệt với 2 vị trí trong ban nhạc: Bass và E.Guitar. Các âm thanh điện tử hỗ trợ, tạo tiếng như ý muốn của người chơi đàn.

- Thể loại Pop Rock khác với Pop ở lối chơi với phần Bass, trống chồng, đè lên nhau, tạo những âm nghe nặng, có hình khối rõ rệt. Điều này, HV chưa thể hiện đúng do liên quan đến thiệt bị điện tử.

- Kỹ thuật phối hợp giữa các bè trong hòa tấu chỉ dừng ở mức độ hoàn thành bài đệm, chưa hay và tạo được sự hứng khởi cho ca sĩ hát.

2.2. Thủ pháp hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad

Trong cuốn sách *Thể loại âm nhạc* [12], PGS.TS. Nguyễn Thị Nhung nêu quá trình hình thành Ballad trong nhạc hát: “nguồn gốc của Ballad từ

âm nhạc dân gian, đó là những ca khúc kể chuyện có tính sử thi" [12, tr.33]. Sự phát triển những bài hát Ballad (Nguyễn Thị Nhung gọi là Ballad thanh nhạc) gắn liền với từng giai đoạn lịch sử âm nhạc, trong đó phải nhắc đến các nhạc sĩ F.Schubert và R.Schumann.

Hiện nay, Ballad có chỗ đứng vững chắc trong thể loại, phong cách nhạc nhẹ, đặc biệt là nhạc Pop, gọi chung là Pop Ballad. Nhiều ban nhạc, nhóm nhạc nổi tiếng thế giới như *Take That, Westlife* được giới trẻ yêu thích, đây là các Boyband trình diễn chủ yếu thể loại Pop Ballad. Ở Việt Nam, Ballad từ lâu đã hình thành nên những ca khúc trữ tình với giai điệu đẹp, nhịp tiết tấu ở tốc độ chậm hoặc chậm vừa giúp cho ca sĩ nhả âm, nhả chữ rõ ràng, khoe được chất giọng tự nhiên.

Sử dụng ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad luôn là một thách thức không nhỏ, trước hết ban nhạc phải phát hiện hoặc sáng tạo loại nhịp phù hợp với từng đặc điểm ca khúc Ballad. Không thể lấy tiết tấu của bài hát này cài vào bài hát kia, phần hòa âm cũng tương tự. Dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad gặp nhiều khó khăn bởi sự tinh tế, chi tiết từng âm sắc nhạc cụ, đặc biệt đối với cặp trống và Bass dễ gây ồn, xáo trộn âm thanh toàn bộ bài đệm. Qua 2 năm dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ, người viết luận văn nhận thấy đệm ca khúc Ballad dễ bị pha trộn giữa 3 loại: Ballad, Rock Ballad và Ballad Country. Tất cả loại Ballad trên về mức độ phổ biến là dòng, nhánh của thể loại Pop Ballad. Như vậy, trong thuật ngữ *Nhạc nhẹ/Light Music*, Pop Ballad có nhiều nhánh khác nhau bởi sự pha trộn tạo nên các dòng âm nhạc chủ yếu tạo hiệu quả mới trong biểu diễn. Do phạm vi đề tài, người viết luận văn trình bày hiệu quả âm nhạc khi ban nhạc hòa tấu đệm ca khúc nhạc nhẹ. Còn bàn chuyên sâu về bản chất, phân loại các dòng, nhánh trong nhạc nhẹ không thuộc nội dung luận văn này. Bởi còn nhiều ý kiến tranh luận về phong cách, thể loại nhạc nhẹ Việt Nam.

Về thủ pháp đệm cho ca khúc Ballad, hòa tấu ban nhạc tập trung vào vị trí của từng nhạc cụ trong ban nhạc. Như trên đã nêu, người viết luận văn được trường Đại học VHNT Quân đội, khoa Âm nhạc giao dạy ban nhạc 6 thành viên: Drum, Bass, E.Guitar, A.Guitar, Piano và Keyboard. Khi soạn bài đệm ca khúc Ballad để lên lớp, người viết luận văn sử dụng thủ pháp: xếp lớp (theo thuật ngữ phối khí)[40], phối hợp màu sắc âm thanh các nhóm nhạc cụ. Ví dụ: nhóm E.Guitar, A.Guitar; nhóm Piano, Keyboard. Xây dựng các vòng công năng có sử dụng hợp âm 4, 5 nốt như hợp âm 7, 9 nhằm liên kết, tổ chức các nhạc cụ phát huy cao nhất khả năng diễn đạt, đồng thời mở rộng mối quan hệ giữa các hợp âm tạo phần nền đa sắc, kết hợp giữa độ dày (toàn bộ ban nhạc tham gia) và mỏng (chỉ 1, 2 nhạc cụ vang lên).

Để nêu dẫn chứng, người viết luận văn sử dụng 1 ca khúc rất nổi tiếng ở Việt Nam, được nhiều người yêu thích làm bài hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc thể loại Ballad. Ca khúc có tên tiếng Anh: *Mother in the dream* (tiếng Việt: *Gặp mẹ trong mơ*, nhạc nước ngoài, lời Việt).

2.2.1. Xếp lớp và tạo nhóm nhạc cụ trong ban nhạc

Việc xếp lớp, tạo nhóm nhạc cụ đóng vai trò quan trọng, Marin Golemirop viết trong cuốn sách *Những vấn đề của nghệ thuật phối dàn nhạc*: "bằng cách giao giai điệu cho nhiều người biểu diễn thuộc một bộ nào đó trong dàn nhạc, cũng trên nền hòa âm và bè trầm (di động hoặc trên 1 hay nhiều quãng 8 khác nhau). Trong trường hợp này, giai điệu nằm trên 1 lớp (plan) trong khi hòa âm và bè trầm nằm trên một lớp khác" [40, tr.3]. Đồng thời Marin Golemirop giải thích chi tiết, ý nghĩa các lớp khác nhau trong phối khí.

Khi dạy hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad, việc xếp lớp/plan tuân thủ theo quy luật phối khí dàn nhạc giúp cho HV hiểu bè và kết hợp tập luyện rất hiệu quả, bởi tính tương cận trong 1 lớp/plan. Ví dụ: Piano và

Keyboard xếp vào 1 lớp, 2 nhạc cụ kết hợp chặt chẽ nếu âm sắc Piano cùng tiếng dàn dây/strings do âm sắc đàn Keyboard tạo nên, hòa cùng nhau nghe đầy đặn.

Ví dụ 12: lớp Piano, Keyboard đệm bài *Mother in the dream* (trích)

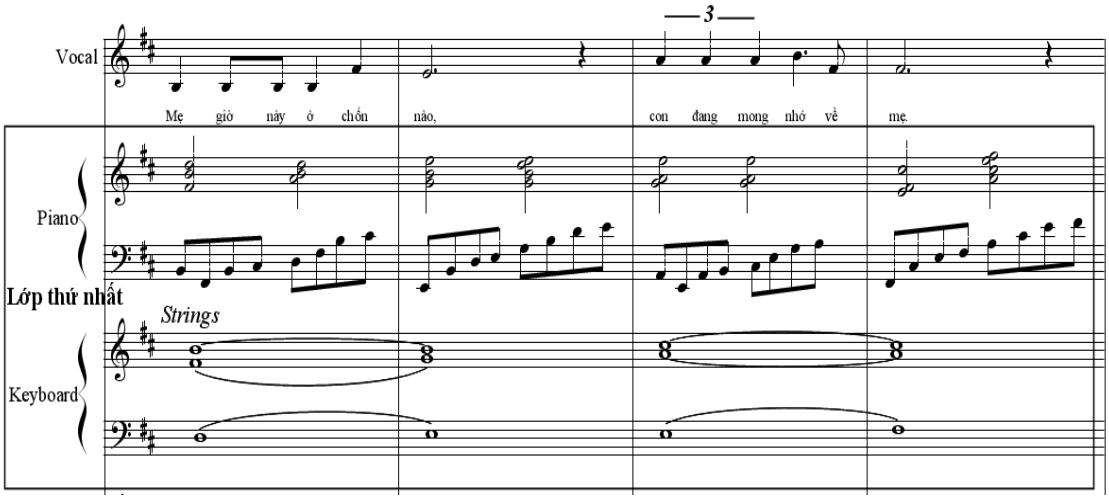

Màu sắc hợp âm làm nền là sự phối hợp giữa lối di chuyển liên tục của đàn Piano với tiếng dây/strings ở trạng thái tĩnh, không chuyển động trong từng hợp âm. Khi hòa tấu, GV yêu cầu HV đàn Keyboard phải tạo tiếng dây nhỏ (cách nói trong ban nhạc là làm cho *âm thanh mờ đi*), phần hợp âm đàn Piano vang lên ở các phách nhịp mạnh, điển hình của lối chơi nhạc Ballad.

Như vậy, việc xếp lớp giúp cho GV định hình cụ thể nhóm đàn, từ đó soạn tổng phổ bài đệm cũng như tiến hành công tác giảng dạy dễ dàng. Hiệu quả xếp lớp tạo cho các nhạc cụ trong ban nhạc phối hợp chặt chẽ, hiểu ý và đúng phương pháp, quy trình dạy học hòa tấu.

2.2.2. Xây dựng vòng công năng hòa âm

Cùng với giai điệu của ca khúc, các nhạc cụ trong ban nhạc sử dụng hợp âm và tiến hành vòng hòa âm là chủ yếu. Những hợp âm khi vang lên ở từng nhạc cụ sẽ có sự khác nhau rõ rệt, đặc biệt đối với ca khúc Ballad. Cùng hợp âm Bm7, đàn Piano sẽ có thế bấm ở 2 tay (10-11 nốt), nhưng ở đàn Guitar, hợp âm vang tối đa chỉ có 6 âm, do đàn Guitar cấu tạo 6 dây.

Thực tế, các hợp âm khi vận chuyển cùng tiết tấu sẽ tạo nên những biến đổi riêng biệt. Bởi hợp âm 7, 9 trong quan niệm âm nhạc Âu, Mỹ, đặc biệt là nhạc Jazz, Blue, R&B là những hợp âm 3 bổ sung nốt 7 và nốt 9. Do đó trong lối chơi nhạc nhẹ sử dụng phổ biến các dạng hợp âm này.

Khi dạy hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc Ballad, lớp Guitar luôn đồng nhất hợp âm và tiết tấu, đây là thế mạnh của loại nhạc cụ gảy. Trên thực tế, HV đàn Guitar hiểu nhanh và luôn chủ động với các ký hiệu dành riêng cho Guitar trong tổng phổ. Từ đó triển khai lối chơi hợp âm cùng tiết tấu Ballad và những biến thể khác nhau, nghe sinh động. Khi cùng với Bass và Drum, vòng công năng hòa âm được tô đậm, âm hưởng có chiều sâu.

Ví dụ 13: E.Guitar, A.Guitar, Bass và Drum tạo hợp âm và tiết tấu trong bài đệm *Mother in the dream* (trích)

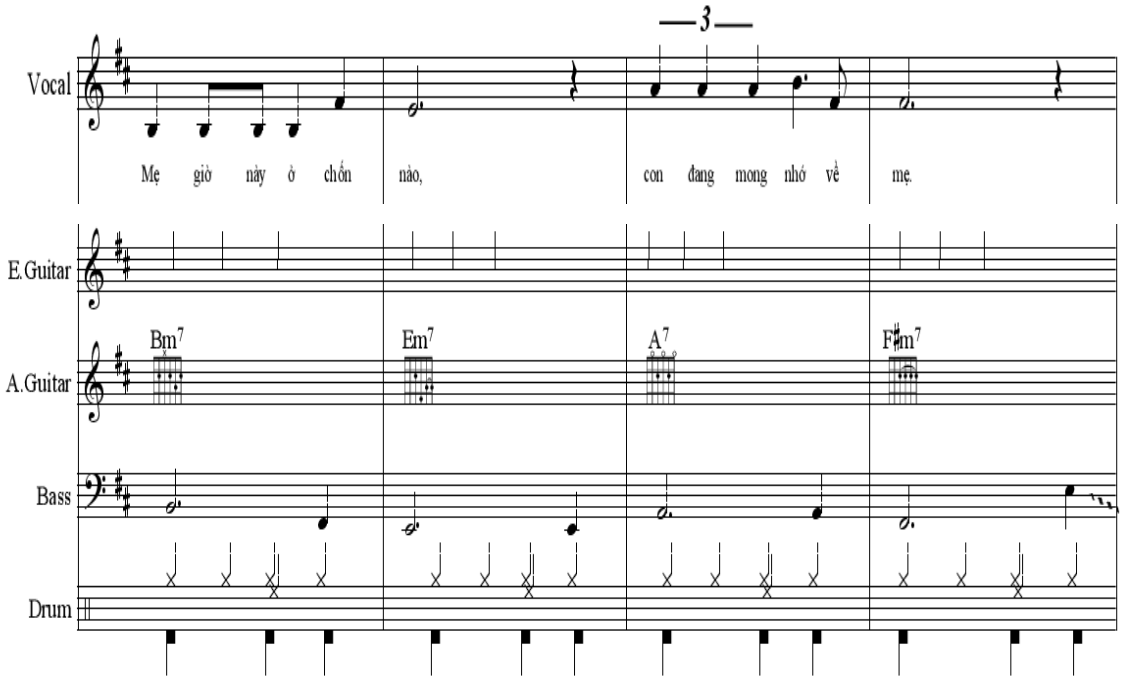

Trong bài đệm ca khúc *Mother in the dream*, người viết luận văn sử dụng vòng công năng hòa âm: Bm7 (I)- Em7 (IV)-A7 (VII)-F#m7 (V) và những biến thể bằng cách sử dụng giọng song song: thay đổi Bm7 (I) bằng G7 (VI), không để hợp âm chủ (I) liên tục xuất hiện, dụng ý mở rộng, phát triển các hợp âm xung quanh, có mối liên hệ gần gũi.

2.2.3. Thủ pháp tăng dần số lượng âm sắc nhạc cụ

Đây là một trong thủ pháp phổ biến được ứng dụng đa dạng nhất trong lối chơi ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ nói chung, Ballad nói riêng. Dựa theo bố cục các đoạn nhạc trong bài đệm quay đi quay lại nhiều lần, sự gia tăng âm lượng được coi là thủ pháp phối khí sáng tạo. Điển hình là nhạc sĩ Maurice Ravel (1875-1937) với tác phẩm *Bolero*. Cách bổ sung dần âm sắc nhạc cụ được khai thác triệt để nhằm phát huy từng vai trò cá nhân trong ban nhạc, đồng thời tạo hiệu quả về âm lượng, giải quyết các đoạn cao trào trong bài hát khi toàn bộ ban nhạc tham gia.

Trong dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc Ballad, người viết luận văn đã áp dụng thủ pháp này nhiều lần và đạt hiệu quả âm thanh tương đối tốt. Để thực hiện, GV dạy hòa tấu luôn nghiên cứu kỹ bố cục toàn bộ ca khúc trong môi trường biểu diễn thực (không phải hình thức tác phẩm). Ví dụ: nếu bài hát ở thể 2 đoạn đơn (phát triển hoặc tương phản) với đoạn a có 2, 3 lời ca lặp lại giai điệu, ứng dụng thủ pháp tăng cường dần âm sắc sẽ tạo điều kiện để ca khúc được trình bày nhiều kiểu khác nhau, tránh đơn điệu/monotone, không lặp lại. Tuy vậy, phần hòa âm luôn được thống nhất, không thay đổi, bởi biến đổi liên tục hợp âm khác nhau gây tình trạng mất phương hướng, ban nhạc khó nắm bắt để phối hợp. Với người dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad, đầy là trường hợp bị lỗi, thiếu hiểu biết kiến thức âm nhạc. Do đó, khi dạy hòa tấu ban nhạc, người viết luận văn luôn yêu cầu ban nhạc thống nhất vòng công năng hòa âm trước khi đệm.

Khi xem xét đặc điểm ca khúc *Mother in the dream*, có thể nhận thấy, bài hát này ở thể 1 đoạn, được trình bày quay đi quay lại nhiều lần. Do đó, soạn bài đệm bằng cách bổ sung dần số lượng, cường độ âm sắc là thủ pháp hiệu quả. Sau phần mở đầu/intro, bè đệm đầu tiên xuất hiện là đàn Piano.

Ví dụ 14: phần đệm Piano trong bài *Mother in the dream* (trích)

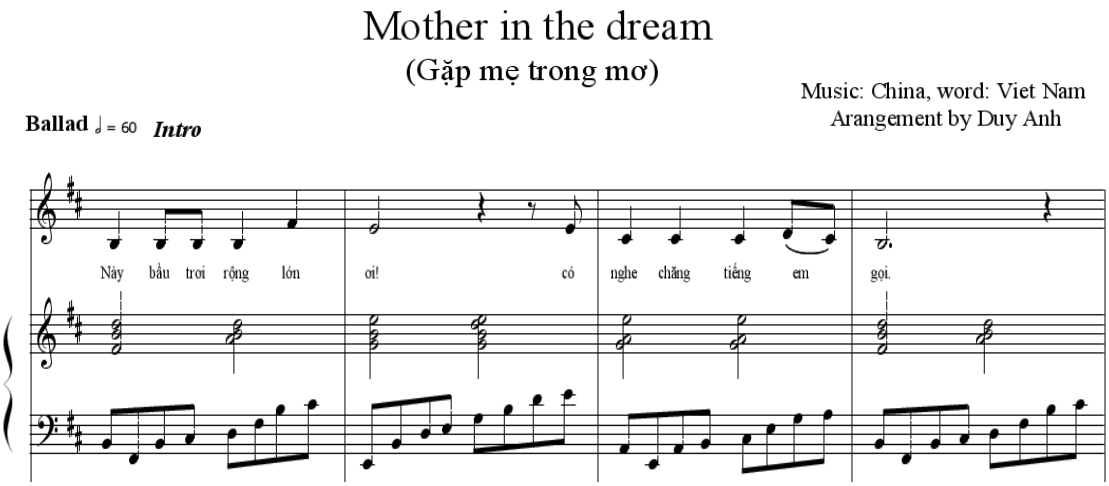

Âm hình lối chơi Ballad thể hiện rõ trong đặc trưng kỹ thuật Piano, không như cách rải hợp âm trên đàn Guitar. Lối đệm này tạo cho phần đệm mượt mà, uyển chuyển, tăng sức diễn cảm khi giai điệu bài hát vang lên. Ở lần thể hiện thứ nhất, xuất hiện bè đệm Piano làn nền, dẫn dắt giai điệu vận chuyển theo vòng công năng chung của ban nhạc. Khi quay lại lần 2, bổ sung âm sắc dàn dây/strings của đàn Keyboard, hiệu quả hòa tấu phần đệm tăng lên 2 lần về âm thanh.

Ví dụ 15: Piano và Keyboard đệm *Mother in the dream* lần 2 (trích)

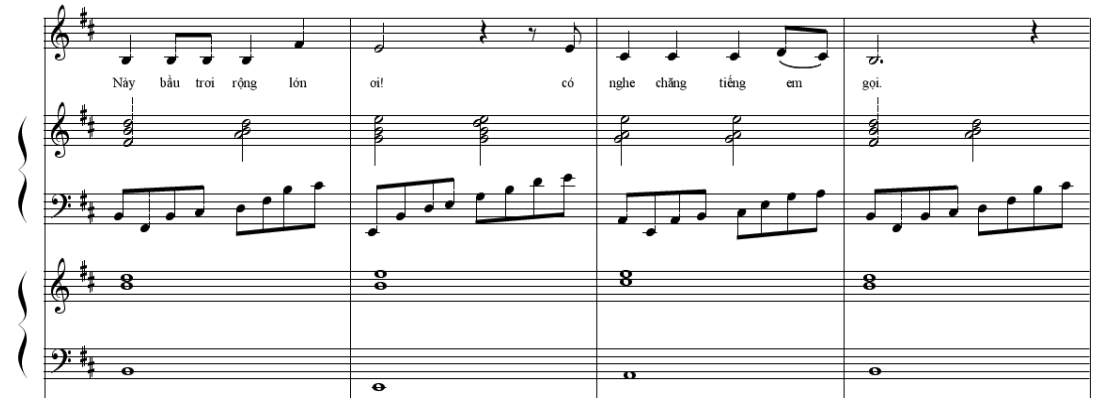

Với thủ pháp tăng dần âm lượng, bổ sung âm sắc nhạc cụ, phần đệm ca khúc trở nên đa dạng hơn, đồng thời khai thác triệt để khả năng diễn tấu từng loại nhạc cụ có trong ban nhạc. Dưới đây là sự tham gia đầy đủ các bè đệm ca khúc *Mother in the dream*.

Ví dụ 16: các bè trong ban nhạc đệm *Mother in the dream* (trích)

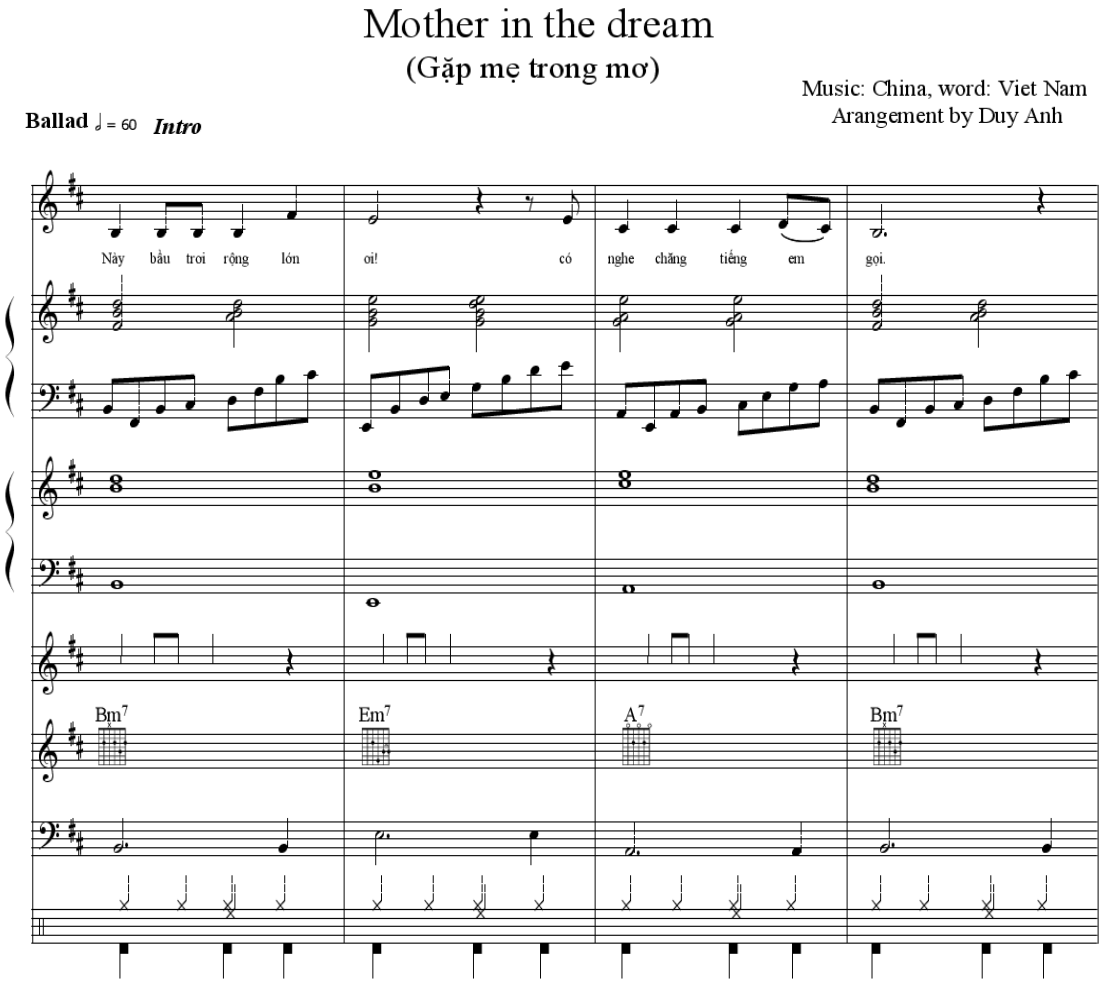

Tóm lại, các thủ pháp đệm ca khúc Ballad rất phong phú, khi được phát triển, ứng dụng từ những nguyên tắc phối khí dàn nhạc sẽ tạo hiệu quả tích cực, giúp các nhạc cụ trong ban nhạc tiến hành theo trật tự, bài bản. Khi nêu thủ pháp: xếp lớp, tạo nhóm; xây dựng vòng công năng bằng hợp âm 4, 5 nốt kết hợp mở rộng mối quan hệ hợp âm, tổng phổ bài đệm sẽ hình thành ở dạng cơ bản nhất. Quá trình dạy học hòa tấu ban nhạc đệm, tính năng nhạc cụ được khai thác qua thủ pháp tăng dần âm lượng, bổ sung dần âm sắc từ 1 đến toàn bộ ban nhạc sẽ tạo nên những hiệu quả mới hơn nữa. Trên thực tế, người viết luận văn luôn chủ động trao đổi với HV để chuyển tải ý đồ, mục đích đạt được từng bài đệm, đặc biệt đối với ca khúc Ballad để giải quyết những vấn đề sau:

- Đạt tới độ tinh tế, xử lý chính xác cường độ to, nhỏ giữa các bè. Ví dụ: khi đàn Keyboard tạo tiếng dàn dây phải nhỏ hơn so với phần bè Piano đang dẫn dắt giai điệu ca khúc.

- Luôn để tiếng Bass pha trộn, hòa hợp với Bass Drum, mục đích thống nhất âm thanh 2 nhạc cụ này, hiệu quả đem lại cho ban nhạc sự ổn định của phần âm nhạc nền có cao độ thấp nhất.

- Phối hợp hệ thống tiết tấu, hợp âm giữa E.Guitar, A.Guitar với Piano và Keyboard bằng cách tiết chế, ghìm nén từng nhạc cụ, không để bất cứ âm sắc lẻ loi hoặc đột ngột ra khỏi tổng thể chung bài đệm.

- Yêu cầu, khuyến khích phát triển kỹ thuật legato toàn ban nhạc, bởi legato luôn thích hợp trong phần đệm ca khúc Ballad.

Nhìn chung, HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội có tính tự giác, đam mê học tập, đây là nguồn động viên rất lớn đối với GV. Tuy vậy, để đạt tới sự nhuần nhuyễn, lối chơi tự nhiên cần nhiều thời gian ăng- xăm/ensemble (nói theo ngôn ngữ ban nhạc). Các giờ lên lớp chủ yếu là giờ chính khóa nên trong 4 tiết, GV chủ yếu nghe và hướng dẫn cách phối hợp, còn từ kỹ thuật đến xử lý bè đệm phụ thuộc rất lớn vào khả năng, sự chăm chỉ tập luyện của HV.

Số lượng bài đệm mỗi kỳ học không nhiều, khối lượng 1- 3 bài, do đó các thể loại ca khúc được lựa chọn tập trung chủ yếu vào nhạc Pop, Pop Ballad. Trong đó, mỗi năm học, kỳ học, GV đều cố gắng lựa chọn những ca khúc là bản hit được giới trẻ Việt Nam yêu thích, đây cũng là cách thích ứng với thực tiễn xã hội đang diễn ra. Mục đích để HV sau khi ra trường vững vàng trong chuyên ngành được đào tạo.

2.3. Âm hưởng ban nhạc trong mở đầu, dạo giữa và kết

Khác với ca khúc nước ngoài, đại đa số ca khúc Việt Nam không ghi hợp âm để khi soạn phần đệm có thể thực hiện đúng yêu cầu của bài. Do đó, ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ bắt buộc thực hiện viết hòa âm. Không

chỉ vậy, ca khúc Việt Nam thể hiện qua giai điệu và lời ca, còn các phần: mở đầu, dạo giữa, kết đều do người soạn đệm thực hiện, điều này dẫn đến một ca khúc nổi tiếng có nhiều bản phối hoặc soạn phần đệm khác nhau.

Môn học hòa tấu ban nhạc tại trường Đại học VHNT Quân đội khi tổ chức dạy học đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam, GV luôn giải quyết tổng thể bài đệm, trong đó mở đầu, dạo giữa và kết là những phần quan trọng đối với hòa tấu ban nhạc đệm. Đây cũng là phần soạn đệm khác so với các bản phối được ca sĩ trình diễn trên sân khấu, Clip, Video phát tán rộng rãi trên Internet, chương trình truyền hình.

So với phần đệm trong ca khúc nhạc nhẹ thì bộ phận mở đầu, dạo giữa, kết có những đặc điểm khác biệt, bởi đây là câu, đoạn nhạc do toàn bộ hoặc một vài nhạc cụ diễn tấu, âm hưởng ban nhạc lúc này rất đậm nét với những kiểu tiến hành đa dạng. Một số nhạc sĩ trẻ rất ưa thủ pháp để 1 nhạc cụ solo, ngẫu hứng trên nền hòa âm nhằm phát huy ý tưởng sáng tạo cùng phô diễn kỹ thuật qua tiếng đàn. Hoặc tạo nên các câu dạo đầu chịu ảnh hưởng của nhạc điện tử với âm thanh ảo, gây ấn tượng mới lạ cho người nghe. Mỗi thủ pháp, cách làm đều hướng tới mục đích xây dựng bản phối hay, độc đáo, đây là cách tiếp thu cách phối tương đối hiện đại, chịu nhiều ảnh hưởng âm nhạc Âu, Mỹ hiện nay. Điều này chỉ phù hợp ở phòng thu hoặc tạo bản phối trên các phần mềm soạn nhạc đang thịnh hành ở Việt Nam. Với hòa tấu ban nhạc, âm thanh điện tử được các kỹ sư âm thanh chuyên nghiệp pha trộn/mix để tạo phần đệm phong phú với những tiếng ngoài âm thanh do ban nhạc thực hiện.

2.3.1. Mở đầu

Đối với một bài đệm hát, phần mở đâu (tiếng Anh: Introduction, viết tắt là Intro) giữ vai trò quan trọng. Trong hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc, Intro luôn được quan tâm, chú ý bởi đây là điểm khởi đầu theo tiến trình

thời gian thể hiện 1 bài hát. Với ban nhạc, Intro là phần không thể tùy hứng, bất chợt một cách tự do. Tất cả đều trong khuôn khổ, quy định chặt chẽ, ý tưởng âm nhạc rõ ràng, dù chơi theo tổng phổ/score hoặc bản phổ rút gọn/short score. Về tính chất, mỗi thể loại, phong cách nhạc nhẹ như Pop, Rock, Jazz, R&B, Ballad đều có thủ pháp, phương pháp xây dựng câu, đoạn Intro riêng, không trộn lẫn, mặc dù các hiện tượng thể loại luôn có xu hướng đan xen, lồng ghép để tạo nên dòng, nhánh nhạc mới. Đây là đặc điểm sáng tạo của nhạc nhẹ Âu, Mỹ trong thời gian dài qua. Ví dụ, hiện nay ở Mỹ đang nổi lên trào lưu Underground/nhạc ngầm với cách hiểu cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Underground trong nghĩa đen yêu cầu người nghe phải đi xuống dưới đất (ga tàu điện ngầm, các đường dẫn lưu nước tránh ngập thành phố...) để thưởng thức loại nhạc này được nghệ sĩ biểu diễn. Nghĩa bóng, Underground là cách trình diễn sản phẩm âm nhạc không công khai, chính thống trên phương tiện truyền thông, hoặc chỉ quảng bá tức thời, không báo trước.

Phần mở đầu 1 bài đệm hát do ban nhạc hòa tấu mang những đặc điểm sau:

- Xác định cụ thể, chính xác nhịp điệu, tiết tấu từng thể loại nhạc nhẹ: Pop khác Ballad, Pop Rock không phải Hard Rock/Rock nặng. Từ đó xây dựng lối chơi chung cho toàn ban nhạc theo một thể loại.

- Sử dụng phần hòa âm hoặc chất liệu âm nhạc trong ca khúc để tạo mở đầu nhằm thống nhất sự phát triển chung giữa hát và phần đệm.

- Giúp cho người hát cảm nhận rõ ràng giọng, điệu tính cùng nhịp điệu, tốc độ để chủ động trình bày ca khúc.

Chất lượng âm nhạc trong Intro luôn phụ thuộc vào năng lực cá nhân trong ban nhạc qua các câu, đoạn solo hoặc sự phối hợp chung. Ví dụ câu mở đầu của ban nhạc đệm ca khúc: *Đến với con người Việt Nam tôi* (sáng

tác: Xuân Nghĩa) do đàn Guitar điện solo trên nền tiết tấu Disco đã dùng thủ pháp nhắc lại có biến đổi giai điệu bài hát.

Ví dụ 17: Intro ca khúc *Đến với con người Việt Nam tôi* (trích)

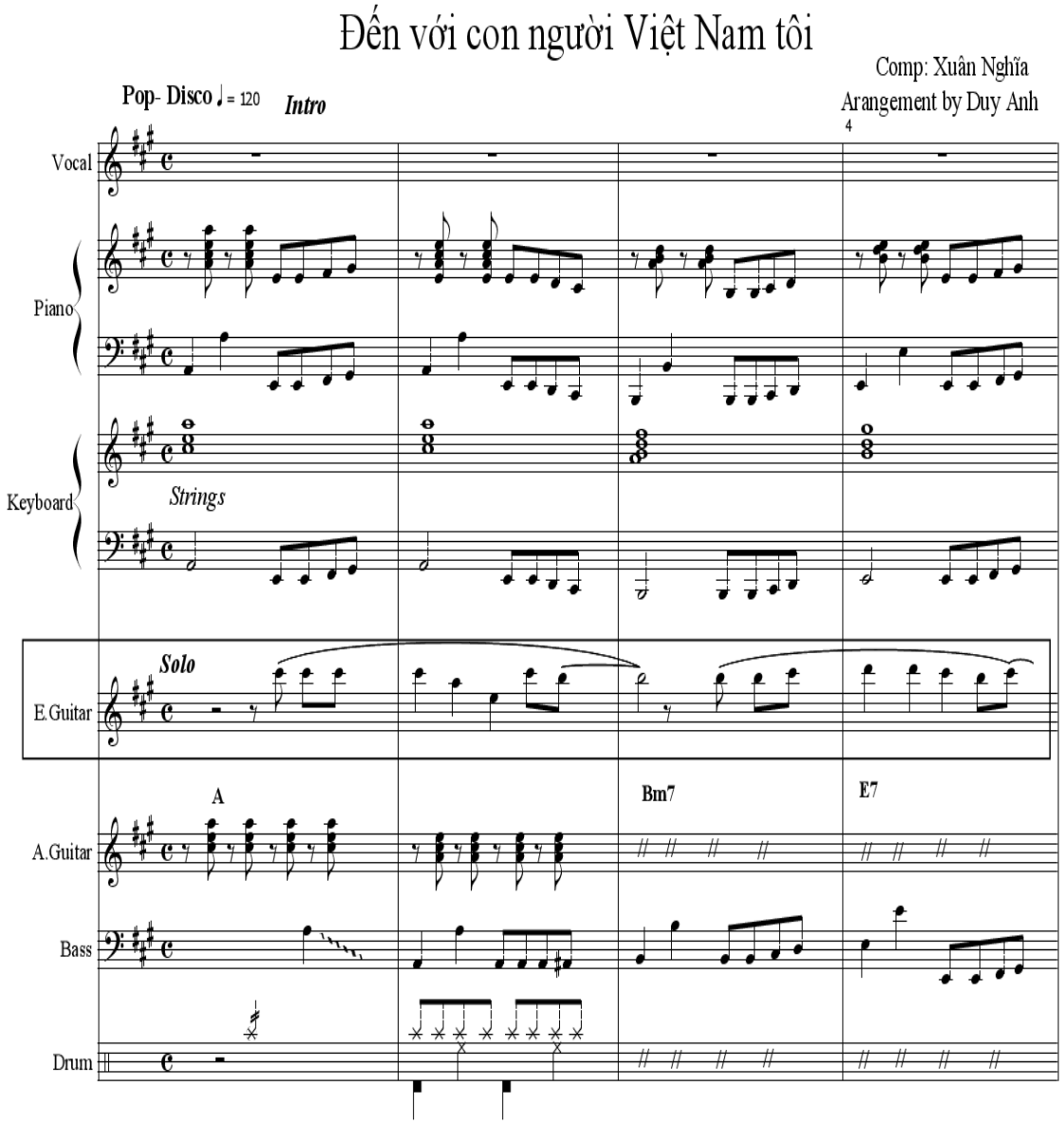

Khi các nhạc cụ làm nền cho đàn E.Guitar solo, sự phối hợp chính xác từng nốt nhạc đòi hỏi HV tập trung cao độ, bởi lối chơi trong nhạc nhẹ đều diễn tấu với nhiều đảo phách, nghịch phách bất thường. Đây là đặc điểm khác biệt so với tác phẩm cổ điển, lãng mạn, đặc biệt với câu, đoạn nhạc solo, tính chất co giãn trường độ còn phát triển theo chủ ý và cảm nhận của người độc tấu. Khi ban nhạc tạo phần mở đầu bằng thủ pháp solo 1 nhạc cụ

trên nền nhạc đệm, hiệu quả tiếng đàn đóng vai trò nổi bật với hiệu ứng tạo âm thanh của người solo. Với bài đệm *Đến với con người Việt Nam tôi*, tiếng E.Guitar được bổ sung công nghệ kỹ thuật số qua cục Fuzz/Phơ, tạo cộng hưởng nổi bật, đây là ưu thế của đàn E.Guitar trong ban nhạc, các nhạc cụ khác chuyển động theo hòa âm và tiết tấu Disco.

Với phần mở đầu đệm ca khúc Ballad, âm sắc đàn Piano là một lợi thế khác với E.Guitar. Sự linh hoạt trong tiếng đàn Piano với thủ pháp láy âm hình đệm liên tục, tạo sự chuyển động công năng hòa âm bằng cách nối tiếp các nốt rải hợp âm, tô đậm hơn giai điệu ca khúc Ballad khi xuất hiện.

Ví dụ 18: Intro ca khúc *Mother in the dream* (trích)

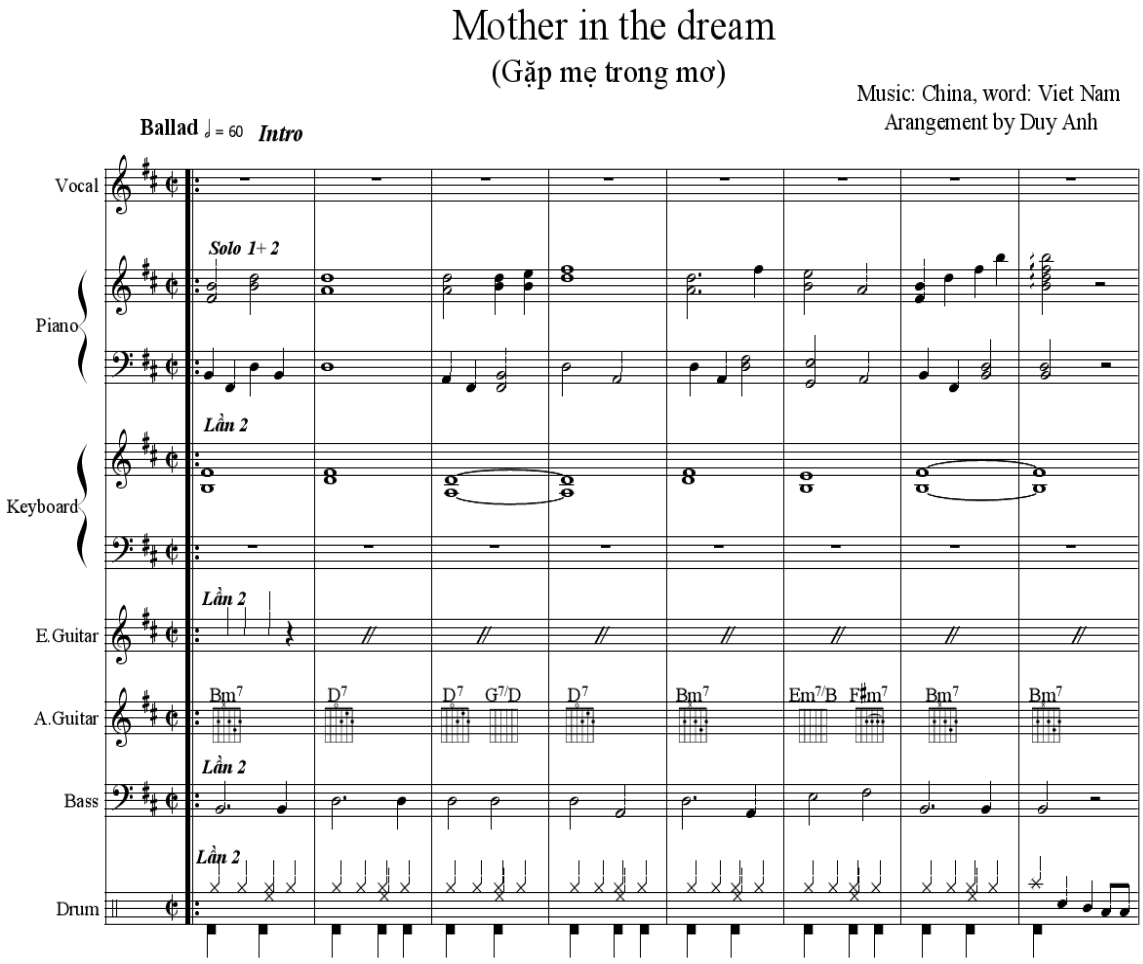

Như vậy, phần mở đầu/intro đối với ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ được phát triển, hình thành bằng các thủ pháp phối khí, chuyển soạn rất đa

dạng. Trong đó, âm hình tiết tấu, hòa âm đóng vai trò chủ đạo, các câu solo của từng loại nhạc cụ tăng sức biến hóa, khai thác những âm sắc khác nhau trong thể hiện phần đệm một cách hiệu quả. Trong quá trình dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam, người viết luận văn luôn ứng dụng, khai thác tính năng nhạc cụ để tạo những phần mở đầu phù hợp với tính chất âm nhạc có trong ca khúc. Với các HV học hòa tấu ban nhạc tại trường Đại học VHNT Quân đội, phần mở đầu bằng solo trên nền nhạc được HV tiếp nhận hào hứng, bởi có thể bộc lộ tay nghề, khả năng kỹ thuật nhằm phát triển tài năng cá nhân một cách độc lập.

2.3.2. Dạo giữa

Cùng với mở đầu/intro, dạo giữa (tiếng Anh: Interlude) có 2 chức năng (chính, phụ).

- Chức năng chính về cơ bản tương tự như intro, đây là đoạn nhạc có thể mở rộng hoặc co hẹp với chất liệu âm nhạc trong ca khúc hoặc đưa ra 1 đoạn tương phản với giai điệu ca khúc. Mỗi thủ pháp đều đem lại hiệu quả nhất định. Ở cách mở rộng, tương phản (hoặc phát triển) luôn được ban nhạc trình bày với sự luân chuyển câu nhạc giữa các nhạc cụ nhằm tạo âm sắc khác lạ cho người nghe, đồng thời gây sự hứng khởi với người hát. Ngoài ra, khi cần tương phản kiểu đối lập, Interlude bổ sung thủ pháp chuyển điệu, ly điệu như: đảo ngược giọng trưởng bài hát thành thứ và ngược lại trong phần dạo giữa. Lúc này, Interlude là cơ hội để nhạc công khoe trình độ, tay nghề, phát huy tối đa khả năng ngẫu hứng, sáng tạo với những dạng kỹ thuật phức tạp. Với cách co hẹp, 2 thủ pháp xa, gần với kiểu đảo ảnh, soi gương, sử dụng chất liệu âm nhạc ở mức tối giản, nghĩa là duy trì âm nhạc trong tình trạng chắt lọc các âm chính trong hòa âm, hoặc chỉ để Drum solo, các nhạc cụ khác không diễn tấu. Trong thủ pháp xa, ban nhạc thường chơi 1, 2 câu nhạc chứa đựng nhân tố mới, ít mối liên hệ với giai điệu bài hát.

- Chức năng phụ: về ý nghĩa, dạo giữa được hiểu là làm cầu nối, bắc cầu giữa 2 phần trình bày (từ lần hát 1 sang lần hát 2), tiếng Anh gọi là *bridge*, trong thuật ngữ dàn nhạc là phần *episode*. Chủ ý của *bridge* nhằm chuyển và nối liền các phần nhạc, do đó *bridge* thường không dài quá 8 ô nhịp, đôi khi chỉ là 1 tiết nhạc dồn trống.

Khi dạy học hòa tấu ban nhạc đêm ca khúc nhạc nhẹ, đến phần dạo giữa, tùy theo độ dài, ngắn và tính chất âm nhạc, GV sử dụng những thủ pháp khác nhau soạn phần dạo giữa nhằm đạt hiệu quả tốt, giúp ban nhạc dễ nhớ khi diễn tấu. Dưới đây, người viết luận văn trình bày phần dạo giữa/interlude theo thủ pháp phát triển đoạn nhạc trong ca khúc: *Ly cà fê Ban Mê* (sáng tác: Nguyễn Cường).

Ví dụ 19: ban nhạc dạo giữa bài *Ly cà fê Ban Mê* (trích)

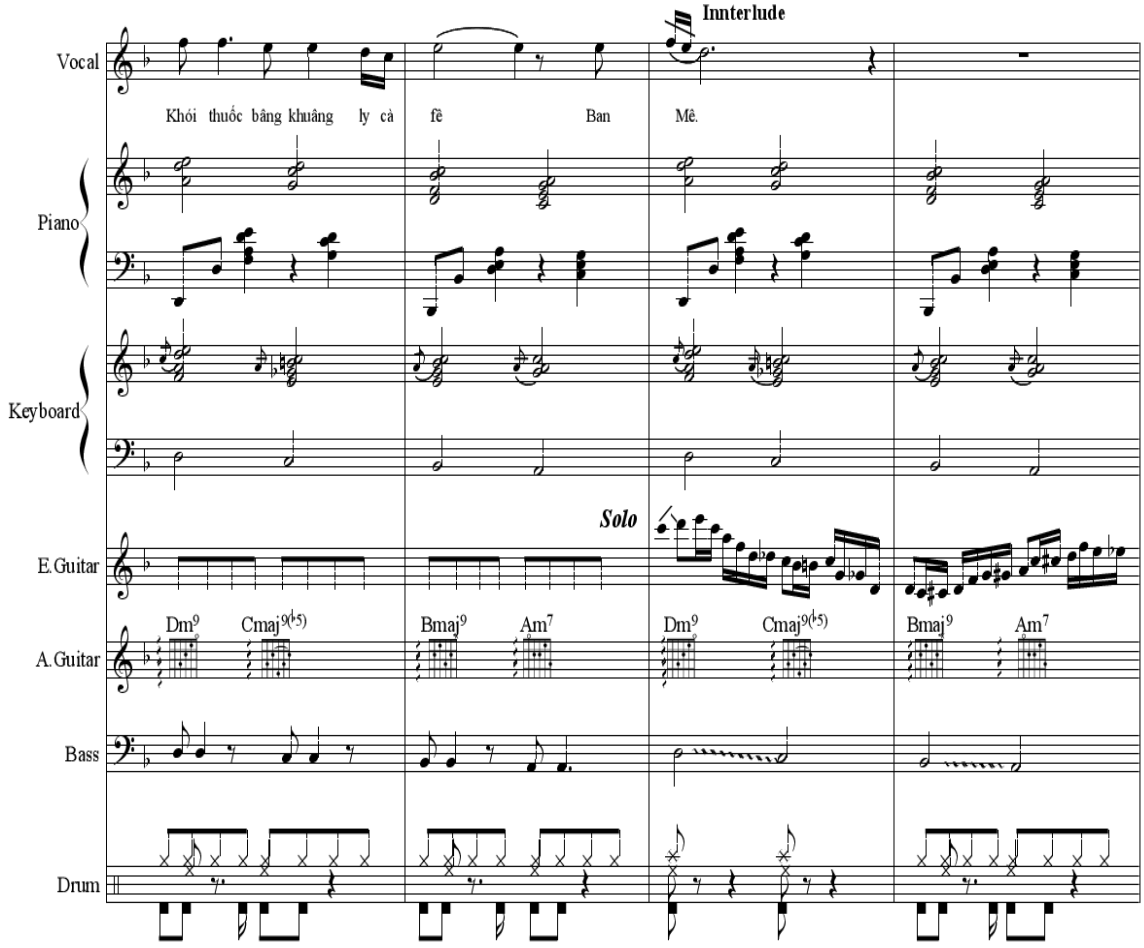

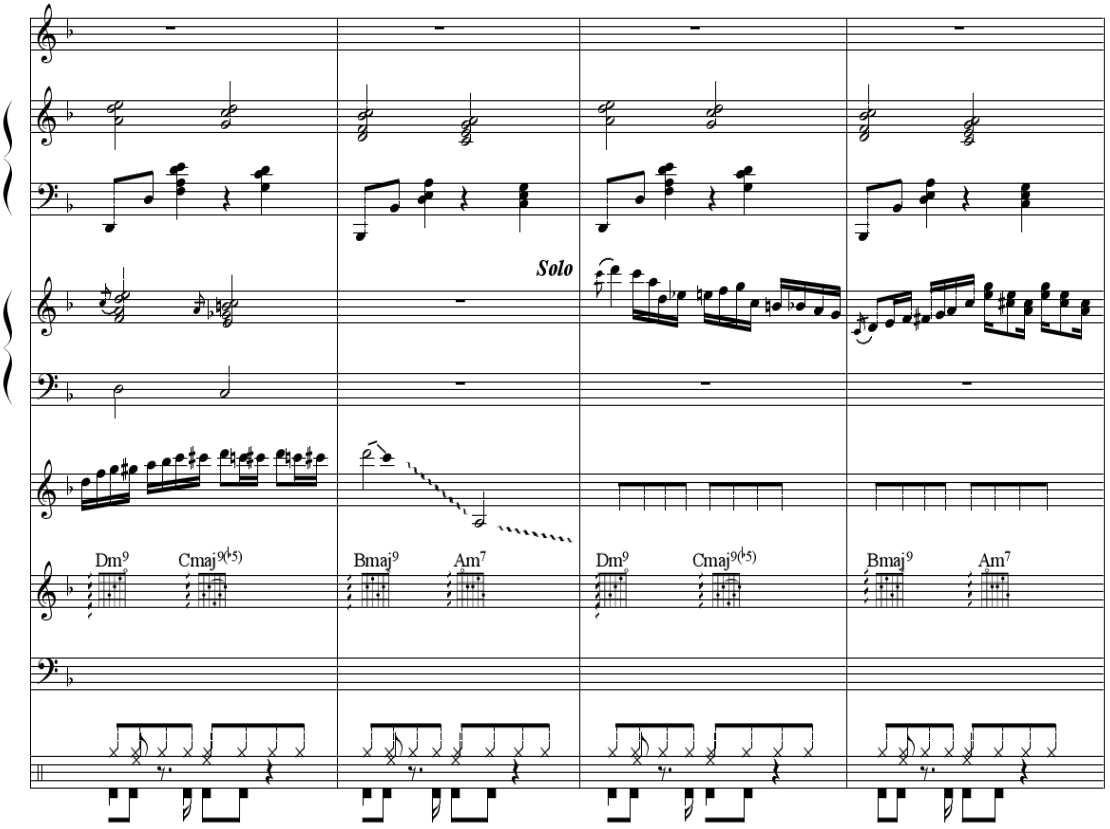
Solo
Dm9
Cmaj9(♭5)
Bmaj9
Am7
Dm9
Cmaj9(♭5)
Bmaj9
Am7

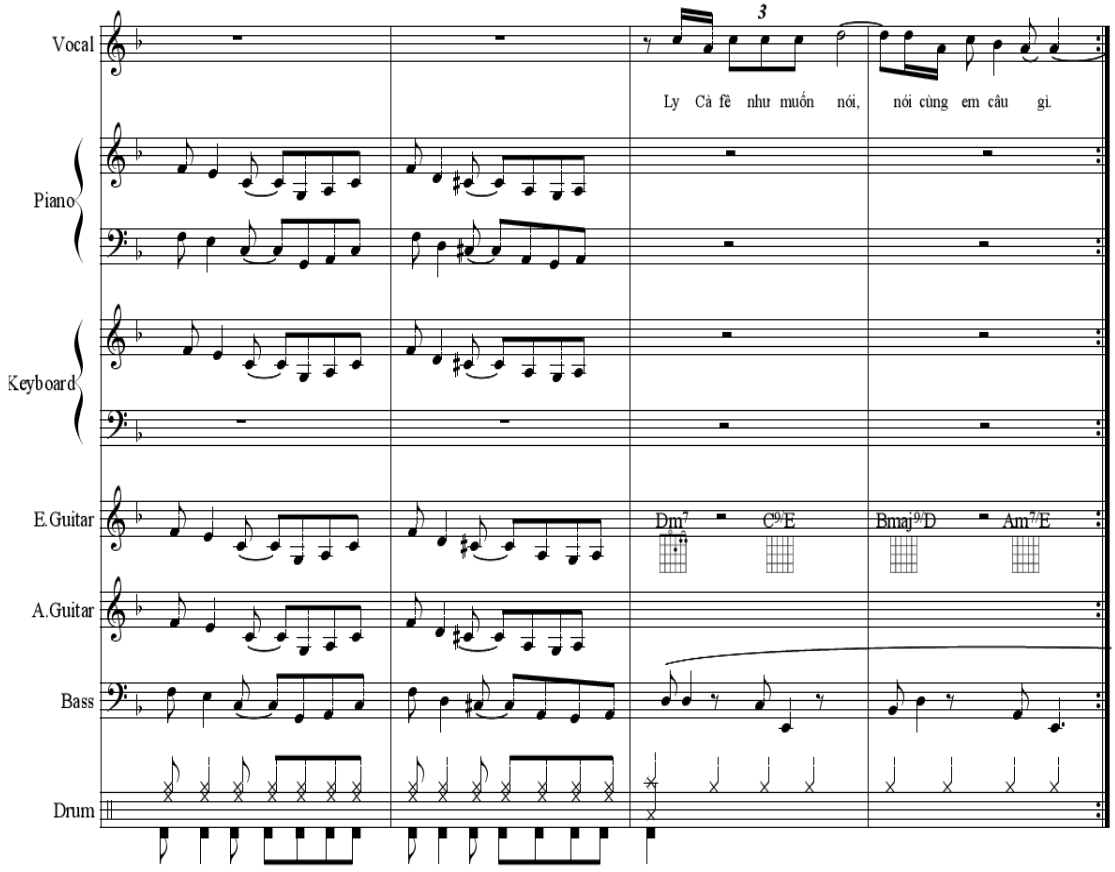
Vocal
Piano
Keyboard
E.Guitar
A.Guitar
Bass
Drum
3
Ly Cà fê như muốn nói, nói cùng em câu gì.
Dm7
C9/E
Bmaj9/D
Am7/E

Trong Interlude *Ly cà fê Ban Mê*, người viết luận văn chủ ý để HV học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc luyện tập độc tấu. Nhìn vào tổng phổ thấy rất rõ đàn E.Guitar solo 4 ô nhịp với các nét nhạc trượt từ trên đi xuống và từ dưới lên trên theo thế tay của đàn E.Guitar, các nốt biến âm (dấu b) tạo sức hút xuống và dẫn lên (dấu #) liên tục theo vòng hòa âm cố định. Cùng với câu solo của đàn E.Guitar, đàn Keyboard nối tiếp nhằm tạo âm sắc khác, thay thế tiếng E.Guitar. Để thuận lợi trong diễn tấu và không tạo sự phức tạp về kỹ thuật, đàn Keyboard solo được viết riêng cho tay phải thực hiện. Ở 2 ô nhịp cuối phần dạo giữa toàn bộ ban nhạc tutti (cùng diễn tấu) đồng âm, đồng tiết tấu. Đây là 2 ô nhịp báo cho ca sĩ biết Interlude kết thúc, bắt đầu trình bày lần 2 bài hát.

Như trên vừa nêu, dạo giữa đóng vai trò quan trọng không chỉ với người hát, mà còn là 1 thành phần chính kết nối, mở rộng hình thức của 1 ca khúc với các thủ pháp khác nhau. Dựa theo loại nhịp trong nhạc Pop, Ballad và nhiều thể loại, phong cách mà dạo giữa sử dụng thủ pháp cho phù hợp, mục đích hướng đến hiệu quả âm nhạc. Trong dạy học hòa tấu ban nhạc, không có bài đệm nào giống nhau hoặc sao chép được từ 2 ca khúc. Do đó, khi tiếp nhận bài đệm mới, HV trường Đại học VHNT Quân đội luôn phải tập luyện bè được giao trước khi học hòa tấu. Tuy vậy, khác với tác phẩm độc tấu, HV luôn gặp khó khăn trong cảm nhận tổng thể phần đệm khi tập riêng, nhiều HV tranh thủ tập trong giờ lên lớp, điều này làm ảnh hưởng đến giờ học hòa tấu cả ban nhạc. Một vấn đề nữa tồn tại trong giờ hòa tấu ban nhạc, đó là ngoài mở đầu, dạo giữa, GV thường đánh giai điệu bài hát để ban nhạc tập, do ca sĩ chỉ ghép nhạc vào cuối kỳ (tuần thứ 12 trở đi), nên giờ học hòa tấu chưa đạt hiệu quả. Tuy vậy, với tinh thần cố gắng, thày trò môn học hòa tấu ban nhạc đã giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành bài đệm đúng tiến độ đặt ra, giúp cho HV trường Đại học VHNT Quân đội tiếp cận các thể loại, phong cách nhạc nhẹ.

2.3.3. Kết

Nếu như mở đầu/intro có nhiệm vụ tạo nên một không gian âm nhạc để ca sĩ trình bày bài hát thì kết là thời điểm hoàn thành trình tự, diễn biến 1 ca khúc. Trong tiếng Anh, kết có 2 cách viết: *Ending* nghĩa là phần cuối cùng, thường chỉ định ở các câu, tiết nhạc cuối bài hát. Với ban nhạc đệm ca khúc, thuật ngữ tiếng Anh phổ biến là *Outro*, chuyển ngữ sang tiếng Việt là phần kết, có vai trò quan trọng như phần mở đầu và phần dạo giữa. Trong nhạc nhẹ, cách tiến hành kết/outro có rất nhiều thủ pháp được các ban nhạc nổi tiếng thế giới thực hiện dựa theo thể loại, phong cách khác nhau. Khi dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc, người viết luận văn đã ứng dụng một số kiểu kết để soạn tổng phổ ở 2 thể loại nhạc Pop và Ballad phổ biến trong nhạc nhẹ Việt Nam, đây cũng là phạm vi luận văn đề cập đến, còn kiểu kết tiến hành trong nhạc Jazz, Blue, R&B chưa thấy xuất hiện nhiều trong sáng tác ca khúc Việt Nam hiện nay.

2.3.3.1. Phần kết trong nhạc Pop

Nếu như trong các phẩm viết cho nhạc đàn hoặc dàn nhạc biểu diễn, các lối kết thường có tên: kết chính cách, biến cách, kết trọn, kết tạm, kết nửa, kết hoàn toàn...thì trong hòa tấu ban nhạc đệm theo phong cách nhạc Pop đã phát triển các kiểu kết trên rất đa dạng. Điều này xuất phát từ quá trình biểu diễn trên sân khấu, nhận thấy khán giả yêu thích và yêu cầu hát lại, các ban nhạc diễn tấu lại nhưng thường biến đổi ở phần kết, bởi không thể thay đổi được các phần khác. Dưới đây người viết luận văn trình bày kiểu kết tạo đoạn nhạc bổ sung vào phần kết rất phổ biến trong các bản soạn hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ trong quá trình dạy học tại trường Đại học VHNT Quân đội.

Sau khi ca sĩ hoàn thành xong bài hát, tại chỗ kết ban nhạc bổ sung 1 câu hoặc đoạn nhạc (từ 2- 4 câu nhạc). Về âm hưởng, lối chơi có thể sử dụng 1 nhạc cụ solo, các thành viên còn lại đệm theo vòng công năng phổ

biến nhất trong nhạc nhẹ: II- V7- I. Với vòng công năng này, toàn ban nhạc có thể nghe và hiểu ngay cần phải chơi như thế nào, đầy là vòng hòa âm dành cho kết trong nhiều tài liệu dạy học ngẫu hứng ở châu Âu và Mỹ. Hoặc các nhạc cụ nối tiếp nhau solo 1 câu nhạc, còn phần ô nhịp kết cuối cùng dành cho trống solo trong âm hưởng toàn bộ ban nhạc tutti (đồng âm), trường độ kéo dài đến khi trống báo hết bằng động tác gõ mạnh dùi trống vào Cymbal (tiếng Việt gọi là Xanh- ban). Thực tế trong biểu diễn, hầu như câu trống solo kết thúc bài luôn để người chơi trống ngẫu hứng, sáng tạo, còn trên tổng phổ hầu như không ghi chính xác tuyệt đối, bởi phụ thuộc tâm trạng hứng khởi, ý tưởng sáng tạo tại chỗ của người chơi trống. Dưới đây, người viết luận văn trình bày phần kết/outro bổ sung đoạn nhạc trích từ bài đệm ca khúc: *Việt Nam ơi!* (sáng tác: Minh Beta) theo thể loại nhạc Techno, do HV trường Đại học VHNT Quân đội thi môn hòa tấu ban nhạc kỳ I năm IV, trình độ TC chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây.

Ví dụ 20: phần kết/outro bổ sung đoạn nhạc bài đệm *Việt Nam ơi!*

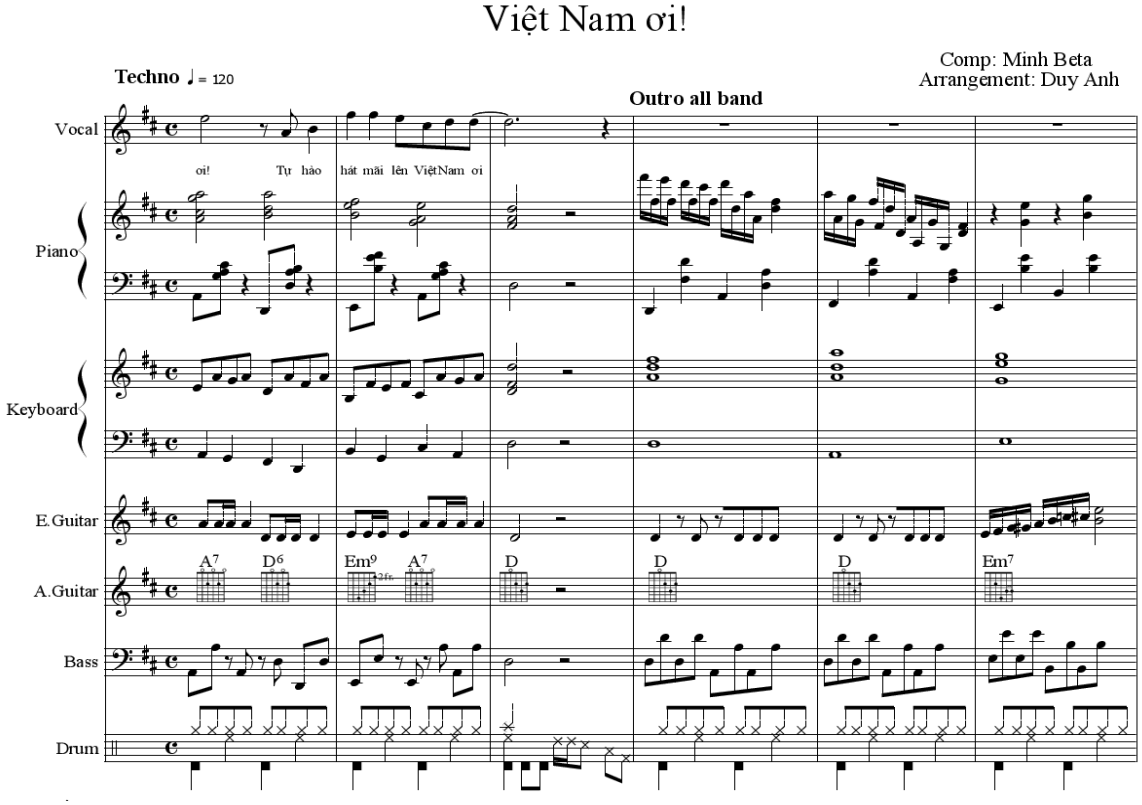

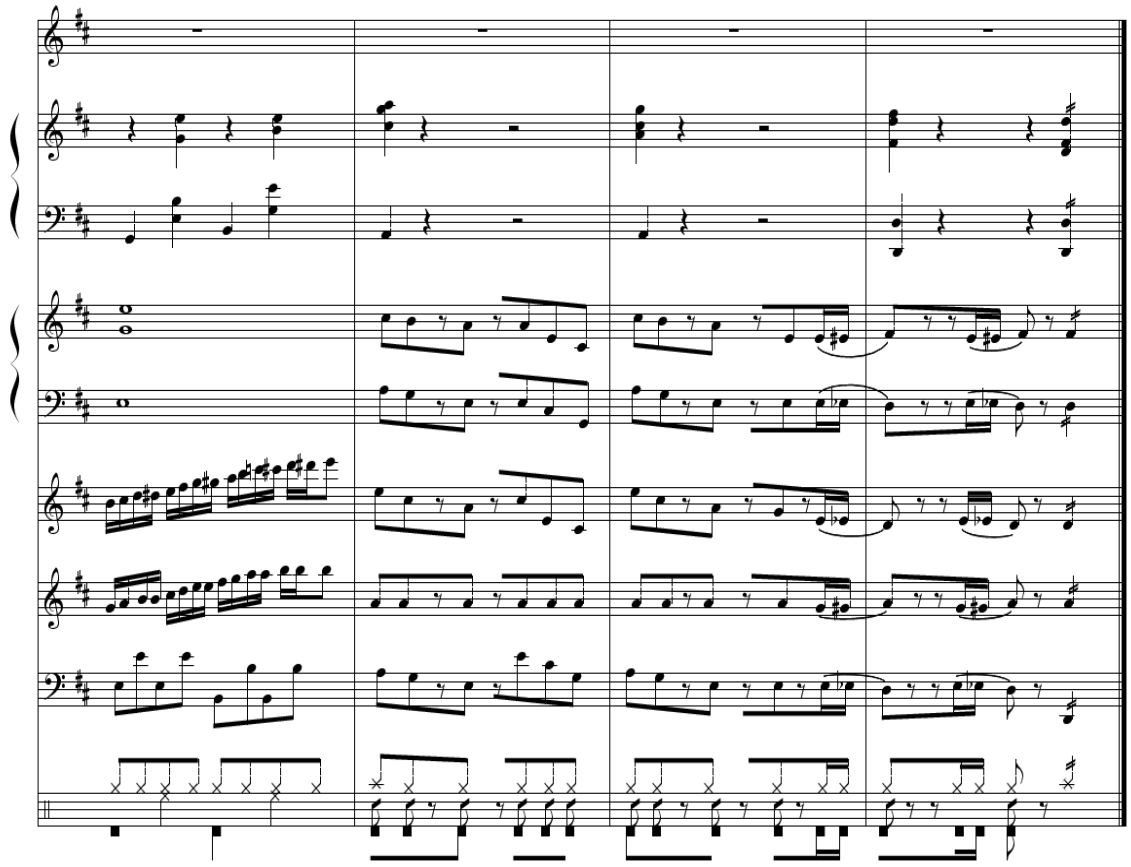

Về hiệu quả, kết bổ sung luôn tạo sự phấn khích đối với người nghe vì ban nhạc phô diễn những kỹ thuật hòa tấu điêu luyện. Mặt khác, trong chương trình biểu diễn, mỗi ca khúc có kết bổ sung thường nhấn mạnh đến chức năng ban nhạc có thể giải quyết nhiều thể loại, dòng nhạc một cách đa dạng. Ở phần kết/outro bổ sung bài đệm *Việt Nam ơi!*, người viết luận văn chủ ý tạo những câu solo theo thủ pháp Canon, chuyển đổi đường nét chuyển động giai điệu qua các âm sắc: Piano- E.Guitar- A.Guitar. Trong 3 ô nhịp cuối của nhịp **C** là phần tutti toàn bộ ban nhạc diễn tấu để tạo kết hết bài. Thủ pháp này dựa trên khả năng đáp ứng kỹ thuật nhạc đàn của HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội. Ở trình độ TC năm thứ III, HV hoàn toàn có thể giải quyết tốt loại kỹ thuật móc kép, khó khăn nhất là tutti toàn ban nhạc. Trên thực tế, GV phải làm việc rất nhiều cùng ban nhạc nhằm tạo hiệu quả âm thanh như ý khi ban nhạc cùng diễn tấu tutti.

Các phách đầu nhịp và đảo nhịp HV thực hiện không chính xác, lỗi thường gặp nhất là âm thanh thiếu sự đồng nhất, âm hưởng nghe không gọn, đều đặn, bị sạn, lủng củng. Loại lỗi, tật này tương đối phổ biến trong học hòa tấu ban nhạc nói chung và đệm ca khúc nói riêng.

2.3.3.2. Phần kết trong nhạc Ballad

Do đặc điểm của thể loại Ballad luôn diễn ra ở tốc độ chậm hoặc chậm vừa nên tạo phần kết trong hòa tấu ban nhạc đệm khác với lối tiến hành kết ở tốc độ nhanh (hay gặp trong nhạc Pop). Tại trường Đại học VHNT Quân đội, GV ít nhầm lẫn khi soạn phần kết giống nhau giữa Pop và Ballad, bởi sự khác nhau trong tính chất thể loại. Điều này có được qua quá trình biểu diễn, đúc kết kinh nghiệm từ thực tiễn. Một trong những thủ pháp soạn phần đệm được GV đưa vào giảng dạy hòa tấu ban nhạc là sử dụng chất liệu âm nhạc trong ca khúc làm phần kết/outro các bài hát Ballad. Kiểu kết này dễ thực hiện nếu so với kiểu kết bổ sung đoạn nhạc. Khi đệm ca khúc Việt Nam, lối kết này được ban nhạc đệm của trường Đại học VHNT Quân đội thường xuyên thực hiện. Trong quá trình dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ cho chuyên ngành nhạc cụ phương Tây, các GV khi soạn phần đệm đều quan tâm đến thủ pháp này, xuất phát từ một số lý do:

- Hiệu quả âm nhạc khi dùng chất liệu trong ca khúc, sự gắn bó giữa các phần: mở đầu, dạo giữa và kết có mối liên hệ gần gũi, nổi bật là các quãng đặc trưng được nhắc lại hoặc biến đổi qua thủ pháp chuyển điệu, đảo quãng.

- Ban nhạc dễ nhớ, do giai điệu âm nhạc vận chuyển theo vòng hòa âm, nên chất liệu được vang lên theo chiều sâu qua âm sắc nhạc cụ, đặc biệt là bè Bass. Ban nhạc diễn tấu ổn định, không bị lẫn sang các ca khúc khác nhờ chất liệu riêng trong ca khúc.

Dưới đây là phần kết ca khúc: *Em gái mưa* (sáng tác:Mr.Siro)

Ví dụ 21: phần kết/outro *Em gái mưa*

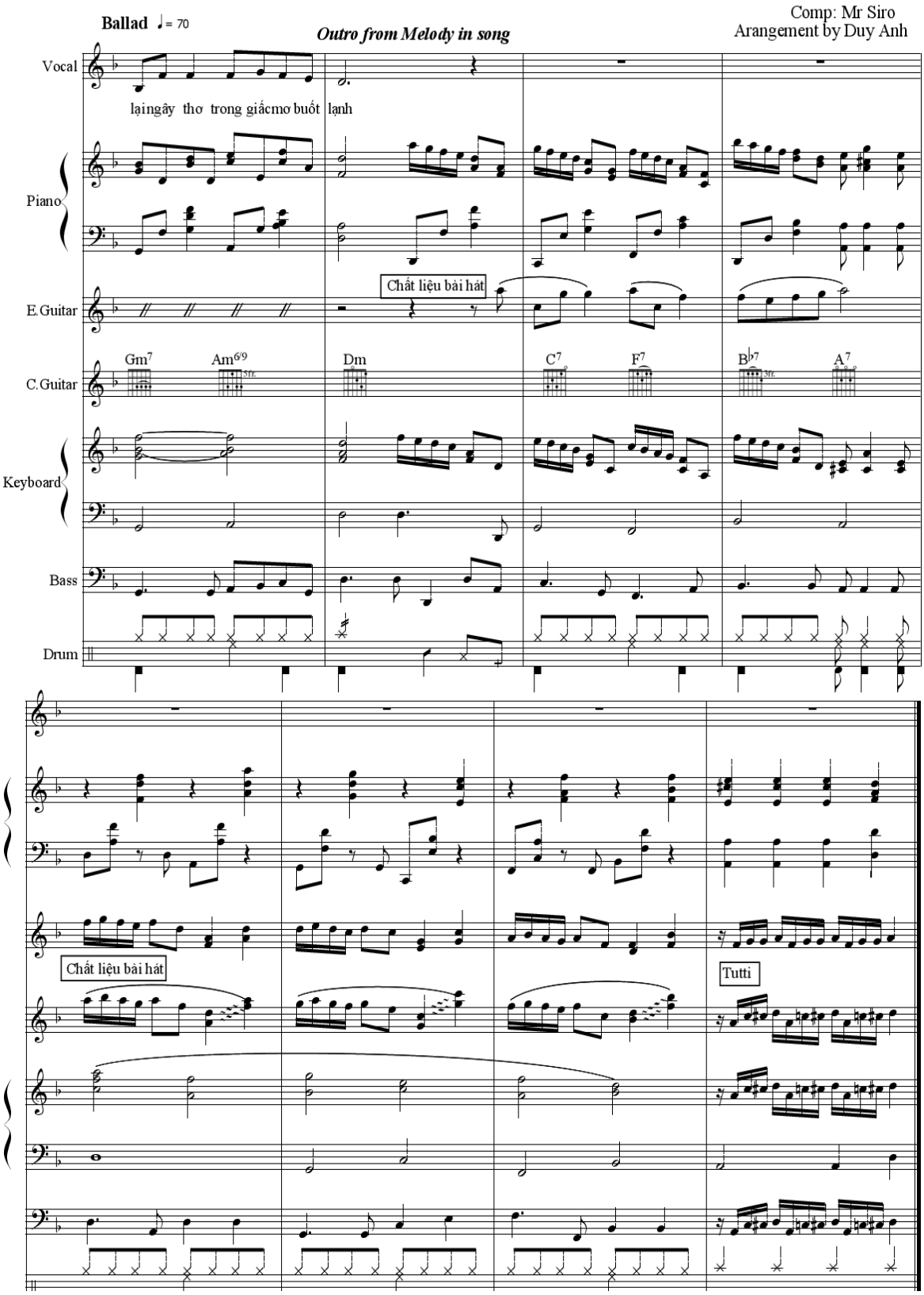

Trong ví dụ 21, ban nhạc lấy chất liệu âm nhạc trong ca khúc để đàn E.Guitar mô phỏng thành câu nhạc (ghi trong ô nhịp thứ 2), đàn Piano và Keyboard hợp thành âm hình nền theo vòng hòa âm: Dm- C7- F7- Bb7- A7. Sau đó mô phỏng chất liệu được chuyển cho đàn C.Guitar, mục đích thay đổi âm sắc (ghi trong ô nhịp thứ 5). Ô nhịp cuối toàn bộ ban nhạc tutti kết thúc.

Tóm lại, âm hưởng ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ có 3 thành phần chính: mở đầu/intro, dạo giữa/interlude và kết/outro. Mỗi thành phần có chức năng, nhiệm vụ riêng tạo nên tổng thể bố cục tiết mục hát trên sân khấu, khác với hình thức 1 ca khúc thông thường in trên giấy. Để HV chuyên ngành nhạc cụ phương Tây đầy đủ khả năng hòa tấu ban nhạc đệm, cần đến hoạt động thực tiễn thông qua biểu diễn. Môn học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ là bài luyện tập bổ ích, tăng cường kiến thức, kỹ năng chơi ban nhạc, giúp HV trường Đại học VHNT Quân đội nhanh chóng trưởng thành, vững vàng trong nghề nghiệp.

2.4. Thực nghiệm sư phạm

Hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ là môn học có đặc thù theo nhóm, trong đó từng vị trí là 1 nhạc cụ có chức năng, nhiệm vụ vừa độc lập vừa hòa hợp bổ sung cho nhau. Trong năm học 2017- 2018, người viết luận văn tiếp nhận dạy học hòa tấu 2 ban nhạc, thực tế cho thấy hầu như không đủ HV trong các vị trí. Ví dụ, HV không thích học Acoustic Guitar hoặc Guitar Classic mà đăng ký xin học Electric Guitar/Guitar điện. Do đó, ban nhạc luôn phải ghép, HV của ban nhạc này sang giúp ban nhạc kia do thiếu cây đàn. GV tiếp nhận đôi khi phải chỉnh sửa lại tổng phổ đúng số lượng âm sắc nhạc đàn trong ban nhạc.

Được sự đồng ý của khoa, tổ bộ môn, người viết luận văn tiến hành thực nghiệm dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Năm cho 2 ban nhạc chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, trình độ

TC năm thứ III (kỳ 6). Ban nhạc TC K39B (thực nghiệm) gồm 6 thành viên, ban nhạc K39A (đối chứng) gồm 5 thành viên. Đây là 2 ban nhạc đã học qua 2 kỳ hòa tấu ban nhạc (từ đầu năm III), do đó có những kinh nghiệm, hiểu biết nhất định trong hòa tấu. Thực nghiệm sư phạm tập trung vào các phần mở đầu, dạo giữa và kết bài. Do quá trình học hòa tấu (từ tuần 1 đến tuần 11) chưa có người hát để ban nhạc trải nghiệm đệm.

2.4.1. Mục đích thực nghiệm

Như tên gọi hòa tấu ban nhạc, mục đích thực nghiệm hướng đến các nội dung chính:

- Hiểu rõ chức năng phần mở đầu, dạo giữa và kết để phối hợp nhuần nhuyễn giữa các thành viên trong ban nhạc đệm.

- Biết cách diễn tấu, phân biệt lối chơi nhạc Pop và Ballad

- Chủ động, sáng tạo các câu solo, ngẫu hứng trong bè được giao

2.4.2. Đối tượng thực nghiệm

Ban nhạc K39B và ban nhạc K39A do giảng viên Bùi Duy Anh phụ trách lên lớp, mỗi ban nhạc có: K39B có 6 thành viên (thực nghiệm), K39A có 5 thành viên (đối chứng). Cụ thể:

- K39B: Drum, Bass, E.Guitar, A.Guitar, Piano, Keyboard.

- K39A: Drum, Bass, E.Guitar, Piano, Keyboard.

Giờ lên lớp vào sáng: K39B, chiều: K39A thứ năm hàng tuần.

Người dạy thực nghiệm: giảng viên Bùi Duy Anh

2.4.3. Nội dung thực nghiệm

Hòa tấu phần mở đầu, dạo giữa, kết ca khúc nhạc nhẹ: *Đến với con người Việt Nam tôi* (sáng tác Xuân Nghĩa, soạn đệm: Duy Anh)

2.4.4. Thời gian thực nghiệm

Từ 4/2/2017 đến 30/5/2018

Mỗi tuần dạy 4 tiết/1 buổi theo quy định của trường Đại học VHNT Quân đội.

2.4.5. Tiến hành thực nghiệm

- Quá trình chuẩn bị:

+ Nhạc cụ: Trống, đàn Bass, E.Guitar, A.Guitar, Piano, Keyboard.

+ Thiết bị âm thanh: loa, giắc, bàn mixer và các thiết bị kỹ thuật số cho trống, E.Guitar, Keyboard, Bass.

+ Tổng phổ, phân phổ cho từng bè

- Quá trình thực nghiệm trong môn học hòa tấu ban nhạc đệm:

+ Học viên 2 ban nhạc được giao tổng phổ chính cùng phân phổ từng bè

+ Giảng viên phân tích, hướng dẫn những nội dung chủ đạo trong bài đệm, loại nhạc cụ solo, cách phối hợp trong mở đầu, dạo giữa và kết.

+ Học viên tập luyện bè cá nhân

+ Giảng viên giải thích ký hiệu âm nhạc trong tổng phổ như dấu quay lại, hóa biểu, vòng hòa âm.

- Kiểm tra từng bè ở tốc độ chậm kết hợp với yêu cầu tạo hiệu quả trong lối chơi từng nhạc cụ.

- Ban nhạc ghép phần mở đầu, dạo giữa, kết ở tốc độ chậm

- Giảng viên chỉnh sửa các chỗ phối hợp sai, lệch ô nhịp, hòa âm.

- Yêu cầu học viên về tự luyện tập, nhấn mạnh đến vài trò thuộc câu, hòa âm trong bài đệm.

2.4.6. Kết quả thực nghiệm

- Nhận xét chung toàn bộ 2 ban nhạc K39B, K39A:

Giai đoạn đầu:

+ Về phối hợp các cây đàn: chưa đạt yêu cầu do mới vỡ bài

+ Chưa biết cách nghe âm thanh toàn ban nhạc để diễn tấu phần bè cá nhân.

Giai đoạn sau:

+ Chỉ tập trung hòa tấu khi GV nhắc nhở nhiều lần.

+ Có tiến bộ, những bài đệm vẫn còn rời rạc, thiếu ăn ý.

- Đánh giá ưu điểm, nhược điểm của 2 ban nhạc K39B và K39A:

Ưu điểm:

+ HV rất thích các câu solo, thể hiện vai trò cá nhân trong ban nhạc

+ Chịu khó, thuộc nhanh vòng hòa âm bài đệm

+ Trống, Piano và E.Guitar tiến bộ rõ rệt trong giai đoạn sau

Nhược điểm:

+ Còn thụ động, chưa chủ động phối hợp

+ Phần solo chưa nhiều thủ pháp ngẫu hứng, đặc biệt chưa áp dụng các loại gam nhạc Jazz, Blue vào ngẫu hứng.

Cuối năm III (kỳ 6), khi đánh giá, kiểm tra cho thấy:

- Ban nhạc thực nghiệm K39A phối hợp nhuần nhuyễn hơn ban nhạc K39B từ những lý do sau:

+ GV tiến hành kiểm tra thường xuyên các bè cá nhân ban nhạc K39A vào đầu giờ học hòa tấu.

+ Yêu cầu trả bài đúng với phần giao về nhà tự luyện tập

+ GV gợi ý, làm mẫu trên đàn Piano, Keyboard các câu solo giúp HV phát triển ý tưởng sáng tạo.

- Ban nhạc K39B chỉ giao bài và tiến hành lên lớp theo quy định của trường Đại học VHNT Quân đội, do đó:

+ HV chỉ hòa tấu đúng phần bè được giao.

+ Chưa nhuần nhuyễn và ăn ý khi phối hợp

+ Chưa phát triển được nhiều ý tưởng sáng tạo, còn dựa vào tổng phổ, phân phổ.

Tóm lại, tổ chức thực nghiệm sư phạm đem lại những giá trị nhận thức, bổ ích trong hoạt động nghề nghiệp, đặc biệt là hiệu quả của hòa tấu ban nhạc đem lại cho HV phương pháp, cách tiến hành và cùng phối hợp để tạo hiệu quả âm thanh chung toàn ban nhạc đệm ca khúc.

Tiểu kết

Chương 2 với tiêu đề: *Biện pháp dạy học hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ* trình bày 4 mục chính: Thủ pháp hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc Pop; Thủ pháp hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc Ballad; Âm hưởng ban nhạc trong mở đầu, dạo giữa và kết; Thực nghiệm sư phạm. Là chương chính của luận văn nên trong các mục đều phân thành các tiểu mục nhỏ để nêu rõ hiệu quả phần đệm trong hòa tấu ban nhạc. Do khuôn khổ phạm vi để tài nên chúng tôi chỉ nêu những thể loại nhạc nhẹ phổ biến trong các sáng tác ca khúc Việt Nam giai đoạn gần đây. Bởi cụm từ nhạc nhẹ liên quan đến rất nhiều loại nhạc khác nhau. Nếu âm nhạc Âu, Mỹ phổ biến nhạc Jazz, R&B, Blue thì ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam vẫn đang trên đường hội nhập, phát triển theo hướng hòa nhập, do đó nhạc Jazz dù được quan tâm, chú ý nhưng nhạc Pop với thể loại Dance Pop, Pop Rock cùng Ballad vẫn đóng vai trò chủ đạo.

Chúng tôi lựa chọn 1 số ca khúc theo hướng phổ biến của nhạc nhẹ Việt Nam, đồng thời đây là những ca khúc được giới trẻ yêu thích. Những ca khúc này đều thuộc phong cách nhạc nhẹ, điều này giúp HV trong ban nhạc có phần đệm đúng với tính chất, lối chơi tiêu biểu từng thể loại nhạc khác nhau. Trong đó nhạc Dance Pop đang có những biến đổi lớn về phương pháp thể hiện, điển hình là sự tăng cường các loại âm thanh kỹ thuật số, tiếng ảo để tạo bài đệm phong phú về màu sắc. Ở loại nhạc Pop Rock, tình hình cũng tương tự, chất Rock khi phối trộn cùng nhạc Pop mang một dáng vẻ mới, phổ thông hơn, nhiều tính biểu diễn hơn, loại bỏ phong cách rú rít, kêu gào không được mọi người hưởng ứng.

Với thể loại Ballad, ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam đang phân thành các dòng, nhánh khác nhau, để ban nhạc hòa tấu đệm ca khúc Ballad đòi hỏi sự tính tế, nhuần nhuyễn cùng khả năng kỹ thuật cá nhân trong ban nhạc

tương đối điêu luyện. Do đó, dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc Ballad đòi hỏi GV mất nhiều công sức để tạo âm thành bài đệm giàu sức diễn cảm.

Dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ đang là thực tiễn đào tạo chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây tại trường Đại học VHNT Quân đội, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với nhận thức cao, sát với thực tiễn, môn học hòa tấu ban nhạc đang gặt hái những hiệu quả tích cực, đó là sự xuất hiện các ban nhạc của nhà trường trong các chương trình biểu diễn lớn mang tầm quốc gia. Đây cũng chính là kết quả lao động thầm lặng của tập thể GV, HV trường Đại học VHNT Quân đội trong suốt hàng chục năm qua.

KẾT LUẬN

Sự tiến bộ trong biểu diễn âm nhạc hiện nay cho thấy các loại hình nghệ thuật trong đời sống xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XXI có những thay đổi lớn. Các ban nhạc trở thành là nhân tố không thể thiếu đối với nhiều chương trình ca múa nhạc. Chức năng đệm cho ca sĩ hát, nghệ sĩ múa, tạo đoạn nhạc mở đầu, phần nhạc nối trong buổi biểu diễn khẳng định vai trò, vị trí và tầm quan trọng của ban nhạc, đặc biệt khi hòa tấu đệm cho ca khúc nhạc nhẹ. Với quan điểm luôn đáp ứng thực tiễn đang đặt ra, trường Đại học VHNT Quân đội chú trọng đến môn hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nói chung và ca khúc nhạc nhẹ nói riêng. Dạy học hòa tấu ban nhạc đệm được trường Đại học VHNT Quân đội bố trí trong chương trình đào tạo chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây ở trình độ từ TC đến ĐH.

Hòa tấu ban nhạc đệm cho ca khúc nhạc nhẹ Việt Nam đang đặt ra những nội dung quan trọng tại trường Đại học VHNT Quân đội. Trước hết, đây là cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp có bề dày thành tích trong hơn 60 năm qua. Sự phát triển nhanh của trường Đại học VHNT Quân đội gắn liền với uy tín trong đào tạo nhiều ca sĩ, nhạc sĩ, nhạc công ban nhạc nổi tiếng ở Việt Nam. Tuy vậy thực trạng dạy học hòa tấu ban nhạc vẫn chưa có 1 bộ giáo trình hoặc bài giảng cụ thể, mặc dù nhiều môn học thuộc kiến thức âm nhạc đã và đang giảng dạy tại trường.

Với chức năng đệm hát, đặc biệt trong hát nhạc nhẹ, hòa tấu ban nhạc đang cần phải cải tiến tích cực, đổi mới hơn nữa để phù hợp với thực tiễn đặt ra với đào tạo chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây. Một trong nội dung quan trọng, đó là cần sử dụng phương pháp, biện pháp và thủ pháp nào trong dạy học hòa tấu ban nhạc. Bởi nhạc nhẹ Việt Nam đang tiếp cận nhanh với nhiều phong cách, lối chơi, thể loại của các nước phát triển Âu, Mỹ. Trong đề tài này, người viết luận văn chỉ trình bày những dạng ca khúc đang thịnh hành, được nhiều người yêu thích. Qua đó, soạn tổng phổ

cho ban nhạc hòa tấu với loại nhạc Pop, Dance Pop, Pop Rock, Ballad. Đây là các thể loại phổ biến ở Việt Nam, còn các dòng, nhánh nhạc trong nhạc nhẹ khác không thuộc phạm vi của luận văn, bởi tính đa dạng và còn nhiều ý kiến khác nhau.

Học nhạc nhẹ, cụ thể là lối diễn tấu kiểu nhạc nhẹ đối với nhạc đàn đang là xu hướng ở Việt Nam, xuất phát từ nhu cầu hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp, đồng thời là lĩnh vực ít có công trình, tài liệu nghiên cứu một cách cụ thể. Do đó, dạy học hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nhạc nhẹ vẫn đang là nội dung mới, cần được tiếp cận để làm sáng tỏ hơn nữa về lý luận âm nhạc. Mặc dù phối, soạn đệm cho ban nhạc trong thực tế vẫn đang được nhiều nhạc sĩ tiến hành, có thể tay nghề rất cao, đạt những hiệu quả rất chất lượng về âm nhạc. Nhưng, xét cho cùng, vẫn cần đến những nghiên cứu, công trình để tổng kết trên nhiều phương diện, từ đặc điểm âm nhạc Việt Nam như: thang âm, hòa âm, thủ pháp phối khí, soạn đệm cho ban nhạc được diễn tấu chính xác, bài bản theo hệ thống học thuật, hàn lâm.

Luận văn này chỉ tập trung vào 1 nội dung cụ thể, đó là từ tổng phổ, GV tiến hành lên lớp hòa tấu ban nhạc nhằm đạt hiệu quả âm thanh tốt nhất, những kỹ năng, kỹ xảo từng thành viên ban nhạc được bộc lộ một cách tự nhiên, kết hợp giữa phần bè và khả năng sáng tạo cá nhân. Đây là loại hình giảng dạy cần đến nhiều tài liệu, tổng phổ với phong cách, thể loại trong lối chơi nhạc nhẹ. Qua năm học 2017- 2018, người viết luận văn trực tiếp dạy học môn hòa tấu ban nhạc, nhận thức được tầm quan trọng và cần thiết của môn học này với hoạt động nghề nghiệp của HV chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây sau khi ra trường. Chúng tôi thấy cần đưa ra đề tài này từ thực trạng, phương pháp dạy học đến hiệu quả âm nhạc sau khi ban nhạc hòa tấu đệm ca khúc nhạc nhẹ. Có thể chỉ là bước đầu của một quãng đường dài nghiên cứu, nhưng chúng tôi tin tưởng sẽ có nhiều công trình khoa học về hướng nghiên cứu này, góp phần tạo cho mã số

chuyên ngành LL&PP dạy học âm nhạc những giá trị âm nhạc để ứng dụng vào thực tiễn dạy học âm nhạc nói chung, hòa tấu ban nhạc đệm ca khúc nói riêng. Đây chính là mục đích cuối cùng của luận văn hướng tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Bách (2003), *Hòa âm truyền thống (từ Cổ điển đến Hiện đại)*, Nhà xuất bản Âm nhạc.
2. Phạm Chỉnh (2001), *Hướng dẫn thực hành phần đệm trên đàn Ocgan*, Nhà xuất bản Âm nhạc.
3. Đào Ngọc Dung (2004), *Tuyển chọn những ca khúc tiếng Anh nổi tiếng thế giới*, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin – Hà Nội.
4. Lê Văn Hồng, Lê ngọc Lan, Nguyễn Văn Thắng (2001), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
5. Nguyễn Sinh Huy, Nguyễn Văn Lê (1999), *Giáo dục học đại cương*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Phạm Minh Khang (2005), *Giáo trình hòa thanh* (dành cho bậc đại học), Nhạc viện Hà Nội.
7. Nguyễn Mai Kiên (2003), *Hòa thanh nhạc nhẹ* (giáo trình bậc đại học), Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.
8. Nguyễn Mai Kiên (2000), *Thang âm, phương pháp luyện tập và ứng dụng*, trường Cao đẳng VHNT Quân đội.
9. Nguyễn Thụy Loan (1993), *Lược sử Âm nhạc Việt Nam*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
10. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nhà xuất bản Đại học sư phạm, Hà Nội.
11. Tú Ngọc (chủ biên), Nguyễn Thị Nhung, Vũ Tự Lân (2005), *Âm nhạc mới Việt Nam tiến trình và thành tựu*, Nxb Viện Âm nhạc, Hà Nội.
12. Nguyễn Thị Nhung (1996), *Thể loại âm nhạc,* Nhà xuất bản Âm nhạc.
13. Nguyễn Thị Nhung (2006), *Giáo trình phân tích tác phẩm âm nhạc,* Nhạc viện Hà Nội.

14. Nguyễn Thị Nhung (2007), *Hình thức và thể loại âm nhạc 1,2*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
15. Nguyễn Thị Nhung (1991), *Hình thức âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
16. Nguyễn Thị Nhung (1988), *Giảng nhạc*, Nhạc viện Hà Nội, Hà Nội.
17. Nhiều tác giả (1990) Jazz?, Rock?, Pop?, Nxb Âm nhạc, H.
18. Thuận Tánh, Trọng Hiếu, *Những ca khúc nhạc trẻ được yêu thích (Smash Hit)*, Nhà xuất bản Đồng Nai (1996)
19. Lại Thị Phương Thảo (2013), *Nghiên cứu biên soạn tài liệu dạy học môn đàn phím điện tử cho hệ Đại học sư phạm âm nhạc*, Tài liệu nội bộ của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.
20. Ngô Ngọc Thắng (1999), *Phương pháp học đàn Organ tập 2*, Nhà xuất bản Âm nhạc.
21. Minh Tiến (1995), *Những nhạc phẩm chọn lọc soạn cho đàn Piano và Organ tập 2*, Nhà xuất bản Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh.
22. Đỗ Xuân Tùng (2002), *Giải thích thuật ngữ âm nhạc quốc tế thông dụng*, Nhạc viện Hà Nội, H.
23. Nguyễn Xuân Tứ (2005), *Phương pháp dạy và học Đàn phím điện tử (Electronic keyboard) học phần I, II*, Nhà xuất bản Đại học sư phạm.
24. Lê Vũ (1999), *Phương pháp học đàn Organ keyboard (Kỹ thuật luyện ngón II)*, Nhà xuất bản Trẻ.
25. Phạm Viết Vượng (2007), *Giáo dục học*, in lần thứ 2, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
26. Cửu Vỹ (1986), *Tìm hiểu nhạc giao hưởng*, tập 1, Nxb Âm nhạc, Hà Nội

Tiếng nước ngoài

27. Andy Vinter (2003), *Rock'n'roll,* Hal Leonardo corporation.
28. Barrie Nettles, Richard Graf (1997), *The Chord Scale theory & Jazz Harmony*, Nxb Advance Music, Armerican

29. Dan Hearle (1994), *A method for individual or class study,* Nxb Jamey Aebersold, Inc.
30. Dan Hearle (1978), *Jazz Improvisation for Keyboard Players,* Nxb Jamey Aebersold, Inc.
31. Dan Higgins (1978), *II- V7- I progression in Solo Form,* Nxb Harold Gore
32. Dan Higgins (1981), *The Jazz Etude book*, Nxb Harold Gore
33. Jamey Aebersold (1974), *A new approad to jazz improvisation,* Jamey Aebersold, Inc.
34. Lindell Jori (2010), *An Analysis of mintzer's saxophone playing style in the Rhythm changes structure, Metropolia* Nxb Ammattikorkeakoulu
35. Leo Alfassy (2000), *Jazz Hanon*, Nxb Sher Music Co
36. Manfred Schmitz (1986), *Blue & Boogie- Woogie Piano* (Jazz Parnaβ 4), Nxb VEB Deutscher Verlag für Musik Leipzig.
37. Manfred Schmitz (1987), *111 Etüden, Stücke und Studien für Klavier*, Band 2 (Jazz Parnaβ), Nxb VEB Deutscher Verlag für Musik Leipzig.
38. Marin Golemirop (1972) (dịch: Tô Hải), *Những vấn đề của nghệ thuật phối dàn nhạc*, tập I, Nxb Mỹ thuật- Âm nhạc.
39. Marin Golemirop (1972) (dịch: Tô Hải), *Những vấn đề của nghệ thuật phối dàn nhạc*, tập II, Nxb Mỹ thuật- Âm nhạc.
40. Mark Harrison (2005), *R&B Keyboard- The complete guide,* Nxb Hal Leonard Corporation
41. Mark Harrison (2005), *Blues Piano,* Nxb Hal Leonard Corporatio
42. Patrick Moulou, Art Mickaelian (2011), *1000 Hợp âm cho đàn Organ và Piano*, Nhà xuất bản tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

43. Ron Miller (1997), *Modal Jazz composition & Harmony*, Volume 1, Nxb Edvance Music

44. Ron Miller (1997), *Modal Jazz composition & Harmony*, Volume 2, Nxb Edvance Music

45. Scott Joplin (1987), *Ragtimes for Piano*, Edited by Adam Fellegi, Nxb Editio Musica Budapest.

46. Stephen Heiller (1996), *Fifty selected studies for the Piano*, Vol.24, selected and edited by Luis Oesterle, Nxb Schimer's Lebrary of Musical Classics, New York.

47. V.A. Vakhramev (1958) (dịch: Nguyễn Xinh), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản*, Nxb Văn hóa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

BÙI DUY ANH

DẠY HỌC HÒA TẤU BAN NHẠC ĐỆM CHO CA KHÚC NHẠC NHẸ VIỆT NAM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI

PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SỸ

Hà Nội, 2018

MỤC LỤC

	Trang
Phụ lục 1: Danh sách học viên ban nhạc	99
Phụ lục 2: Một số tổng phổ soạn đệm cho ban nhạc hòa tấu	100
Phụ lục 3: Một số hình ảnh	145

PHỤ LỤC 1

Danh sách học viên 2 ban nhạc

GV Bùi Duy Anh năm học 2017- 2018

1. Lớp TC K39A- Nhạc cụ phương Tây

TT	Họ tên	Năm học	Hệ	Nhạc cụ
1	Đỗ Anh Vũ	TC III	Quân sự	Keyboard
2	Dương Minh Đức Tuấn	TC III	Quân sự	Keyboard
3	Tiêu Quốc Anh	TC III	Quân sự	Guitar
4	Nguyễn Thanh Quang	TC III	Quân sự	Bass
5	Dương Giang Linh	TCIII	Quân sự	Drum

2. Lớp TC K39B- Nhạc cụ phương Tây

TT	Họ tên	Năm học	Hệ	Khả năng
1	Phạm Võ Uyên Nhi	TC III	Quân sự	Keyboard
2	Nguyễn Thanh Hằng	TC III	Quân sự	Keyboard
3	Đỗ Minh Quân	TC III	Quân sự	Guitar
4	Ngô Sỹ Thắng	TC III	Quân sự	Guitar
5	Phạm Minh Phúc	TC III	Quân sự	Bass
6	Nguyễn Thanh Bình	TC III	Quân sự	Drum

PHỤ LỤC 2

Một số tổng phổ, phân phổ soạn đệm cho ban nhạc hòa tấu

2.1. Phân phổ

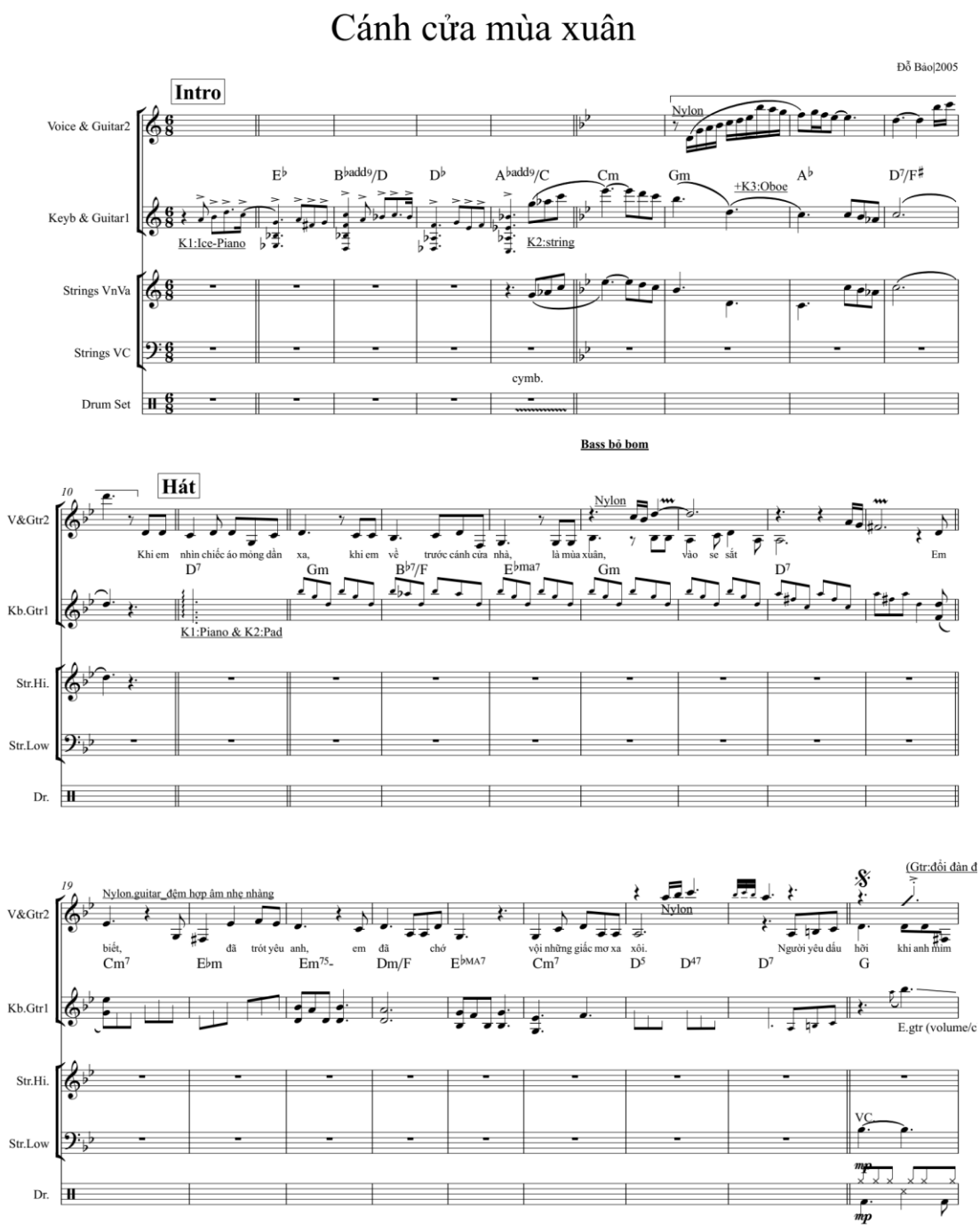

2

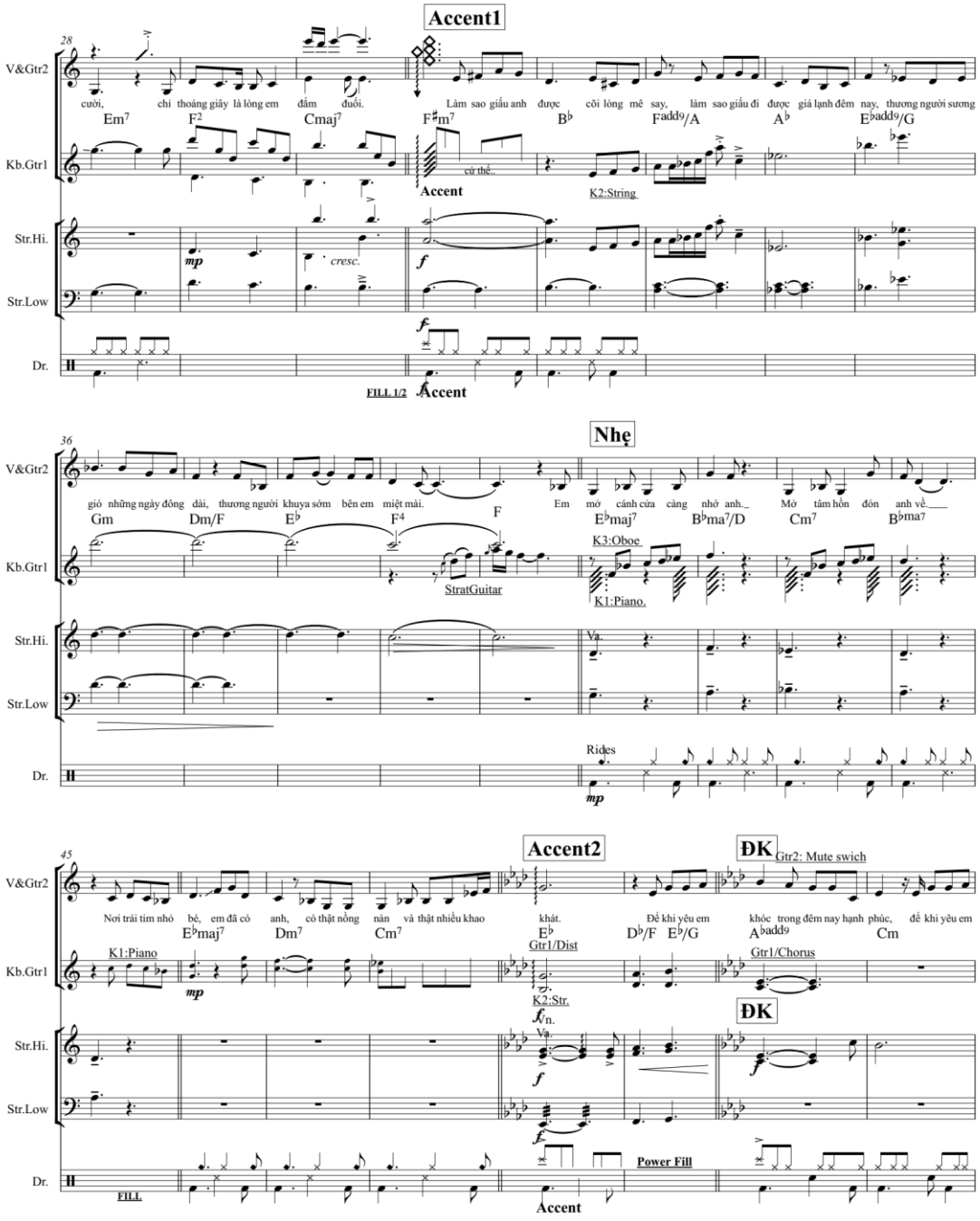
Accent1
28
V&Gtr2
cười, chỉ thoáng giây là lòng em đắm đuối.
Làm sao giấu anh được cõi lòng mê say, làm sao giấu đi được giá lạnh đêm nay, thương người sương
Em7 F2 Cmaj7 F♯m7 B♭ F♯add9/A A♭ E♭add9/G
Kb.Gtr1
cứ thế..
Accent
K2:String
Str.Hi.
mp
cresc.
f
Str.Low
f
Dr.
FILL 1/2
Accent
Nhẹ
36
V&Gtr2
gió những ngày đông dài, thương người khuya sớm bên em miệt mài.
Em mở cánh cửa càng nhớ anh._
Mở tâm hồn đón anh về.___
Gm Dm/F E♭ F4 F E♭maj7 B♭ma7/D Cm7 B♭ma7
Kb.Gtr1
K3:Oboe
StratGuitar
K1:Piano.
Str.Hi.
Va.
Str.Low
Dr.
Rides
mp
Accent2
ĐK
45
V&Gtr2
Gtr2: Mute swich
Nơi trái tim nhỏ bé, em đã có anh, có thật nồng nàn và thật nhiều khao khát.
Để khi yêu em khóc trong đêm nay hạnh phúc, để khi yêu em
E♭maj7 Dm7 Cm7 E♭ D♭/F E♭/G A♭add9 Cm
K1:Piano
Kb.Gtr1
Gtr1/Dist
Gtr1/Chorus
mp
K2:Str.
fn.
ĐK
Str.Hi.
Va.
f
Str.Low
f
Dr.
FILL
Power Fill
Accent

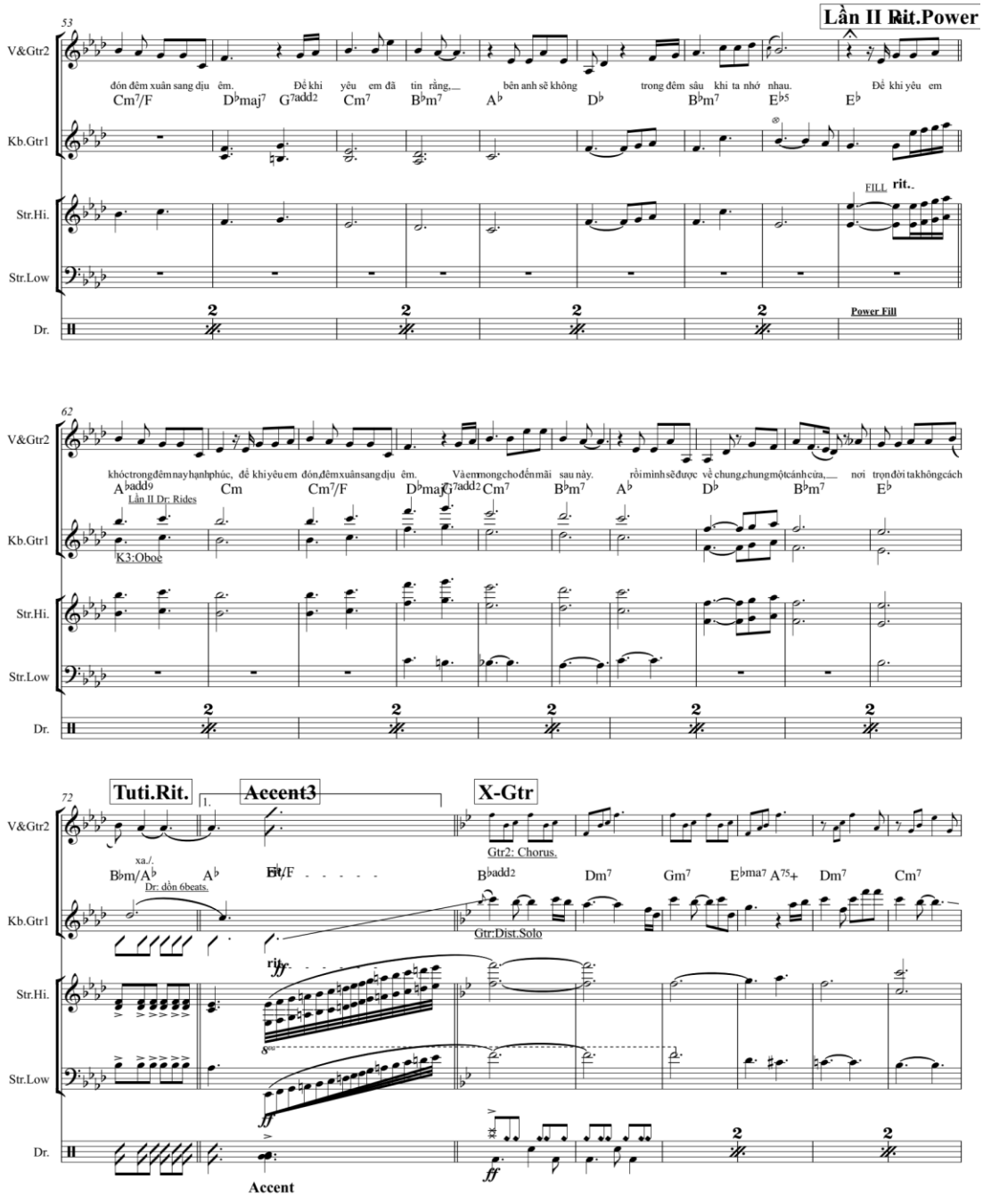
Lần II Rit.Power
53
V&Gtr2
Kb.Gtr1
Str.Hi.
Str.Low
Dr.
đón đêm xuân sang dịu êm. Để khi yêu em đã tin rằng, bên anh sẽ không trong đêm sâu khi ta nhớ nhau. Để khi yêu em
Cm7/F Dbmaj7 G7add2 Cm7 Bbm7 Ab Db Bbm7 Eb5 Eb
FILL rit.
Power Fill
62
khóc trong đêm nay hạnh phúc, để khi yêu em đón, đêm xuân sang dịu êm. Và em mong cho đến mãi sau này. rồi mình sẽ được về chung, chung một cánh cửa, nơi trọn đời ta không cách
Ab add9 Cm Cm7/F Dbmaj7 G7add2 Cm7 Bbm7 Ab Db Bbm7 Eb
Lần II Dr: Rides
K3:Oboe
72
Tuti.Rit.
Accent3
X-Gtr
1.
xa./.
Bbm/Ab Ab Bb/F
Dr: dồn 6beats.
Gtr2: Chorus.
Bbadd2 Dm7 Gm7 Ebma7 A75+ Dm7 Cm7
Gtr:Dist.Solo
rit.
ff
Accent

4

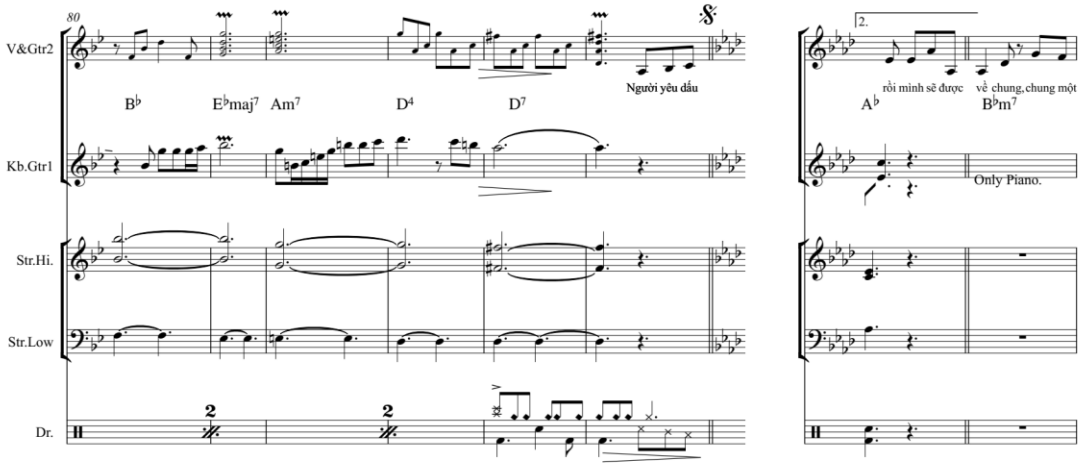
80
V&Gtr2
Kb.Gtr1
Str.Hi.
Str.Low
Dr.
B♭
E♭maj7
Am7
D4
D7
Người yêu dấu
2.
A♭
rồi mình sẽ được
B♭m7
về chung, chung một
Only Piano.

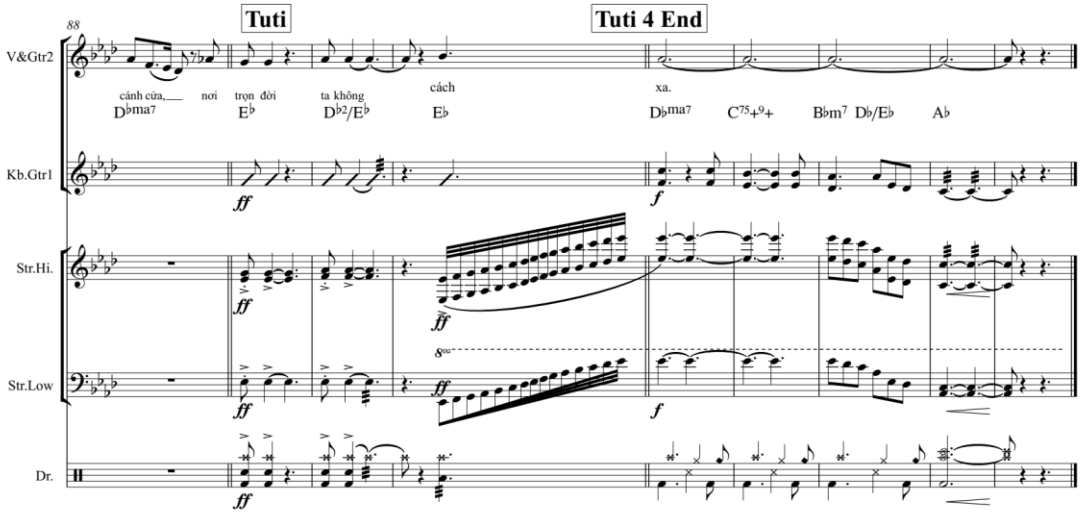
88
Tuti
Tuti 4 End
V&Gtr2
Kb.Gtr1
Str.Hi.
Str.Low
Dr.
cánh cửa,
nơi
trọn đời
ta không
cách
xa.
D♭ma7
E♭
D♭2/E♭
E♭
D♭ma7
C75+9+
B♭m7
D♭/E♭
A♭
ff
f
8va

Đôi Giầy Lười

Đỗ Bảo | 2012

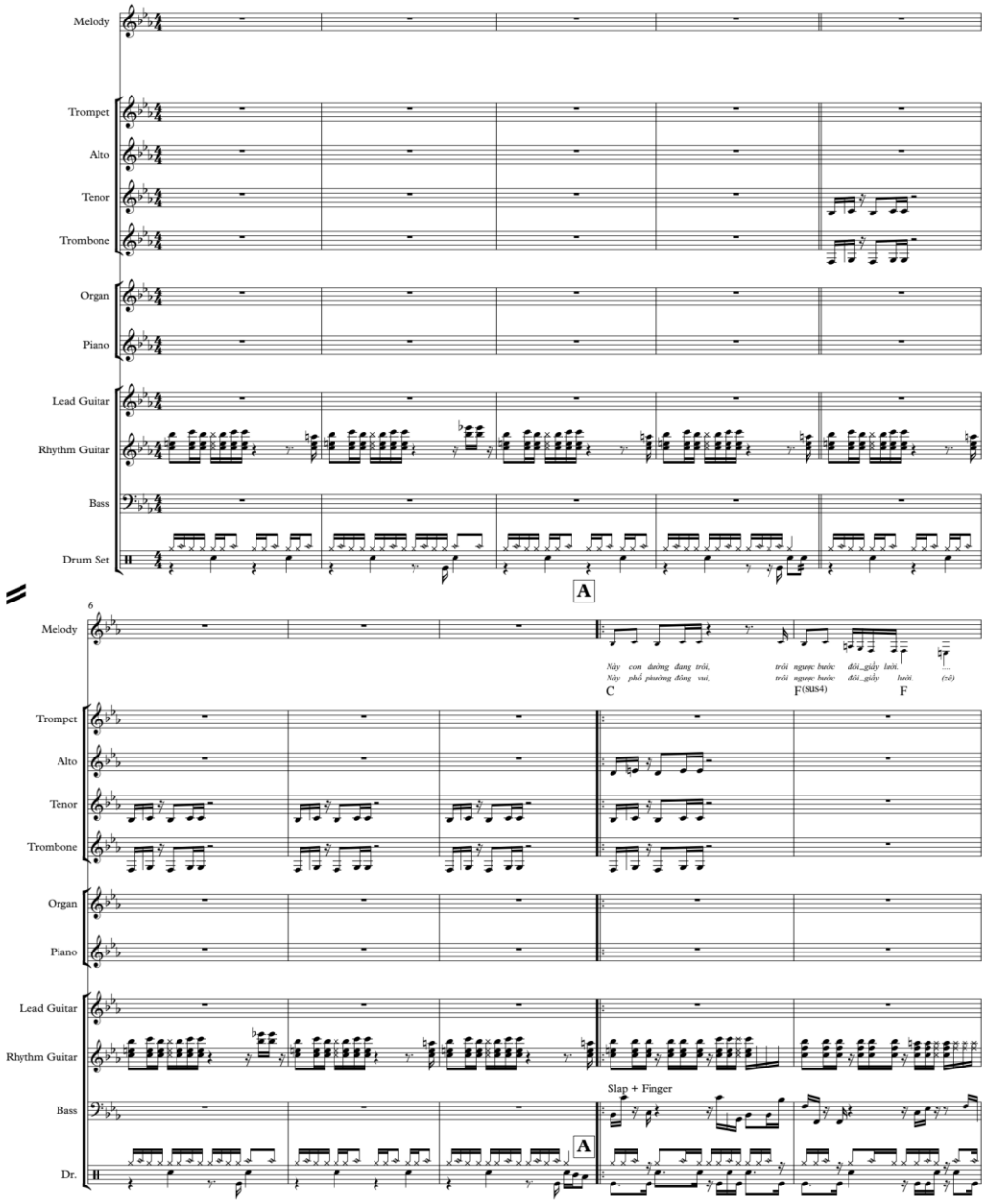

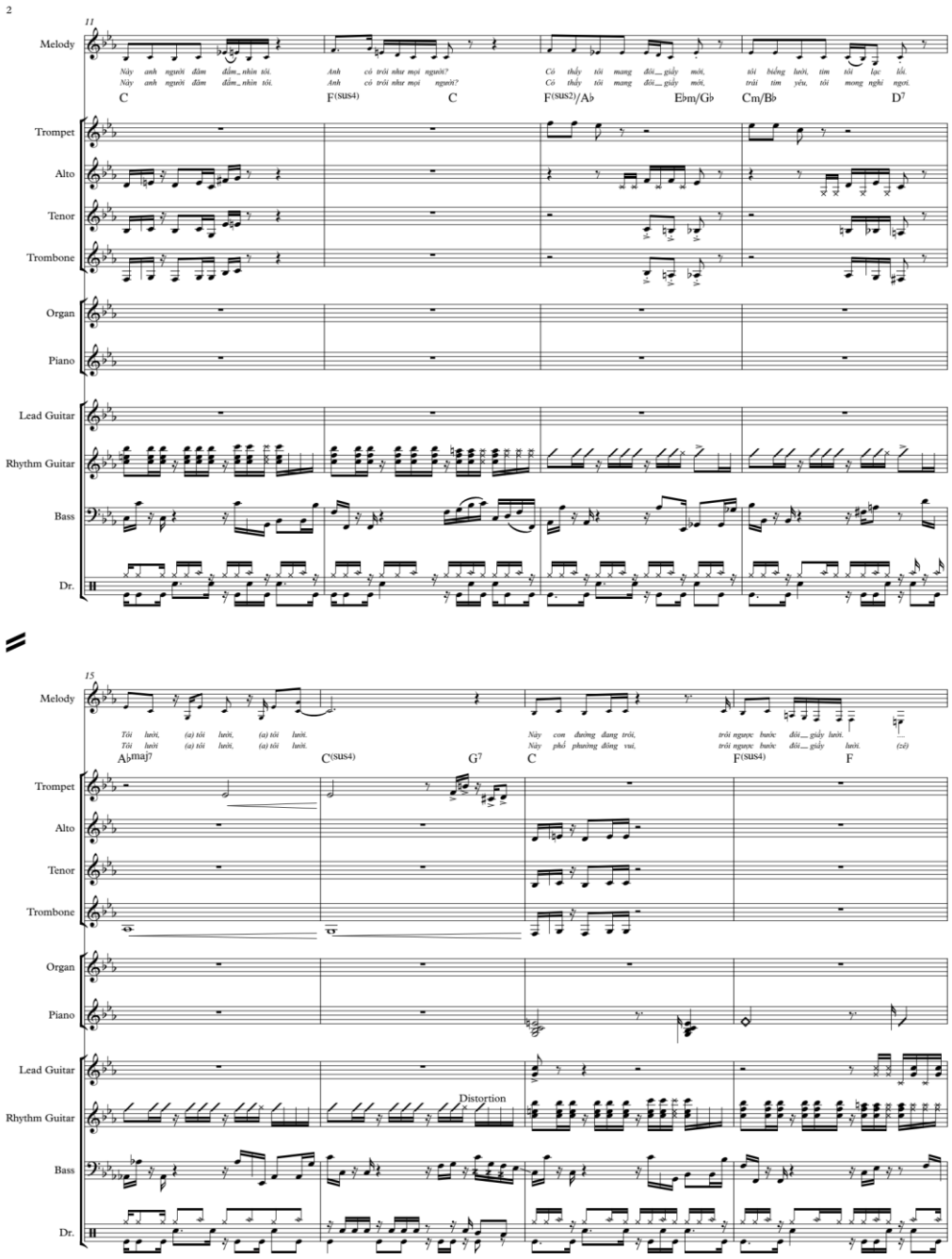
2
11
Melody
Này anh người đâm đâm_ nhìn tôi.
Này anh người đâm đâm_ nhìn tôi.
Anh có trói như mọi người?
Anh có trói như mọi người?
Có thấy tôi mang đôi__ giầy một,
Có thấy tôi mang đôi__ giầy một,
tôi biếng lười, tim tôi lạc lối.
trái tim yêu, tôi mong nghỉ ngơi.
C
F(sus4)
C
F(sus2)/A♭
E♭m/G♭
Cm/B♭
D7
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
15
Melody
Tôi lười, (a) tôi lười, (a) tôi lười.
Tôi lười (a) tôi lười, (a) tôi lười.
Này con đường đang trôi,
Này phố phường đông vui,
trói người bước đôi__ giầy lười.
trói người bước đôi__ giầy lười. (zé)
A♭maj7
C(sus4)
G7
C
F(sus4)
F
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Distortion
Rhythm Guitar
Bass
Dr.

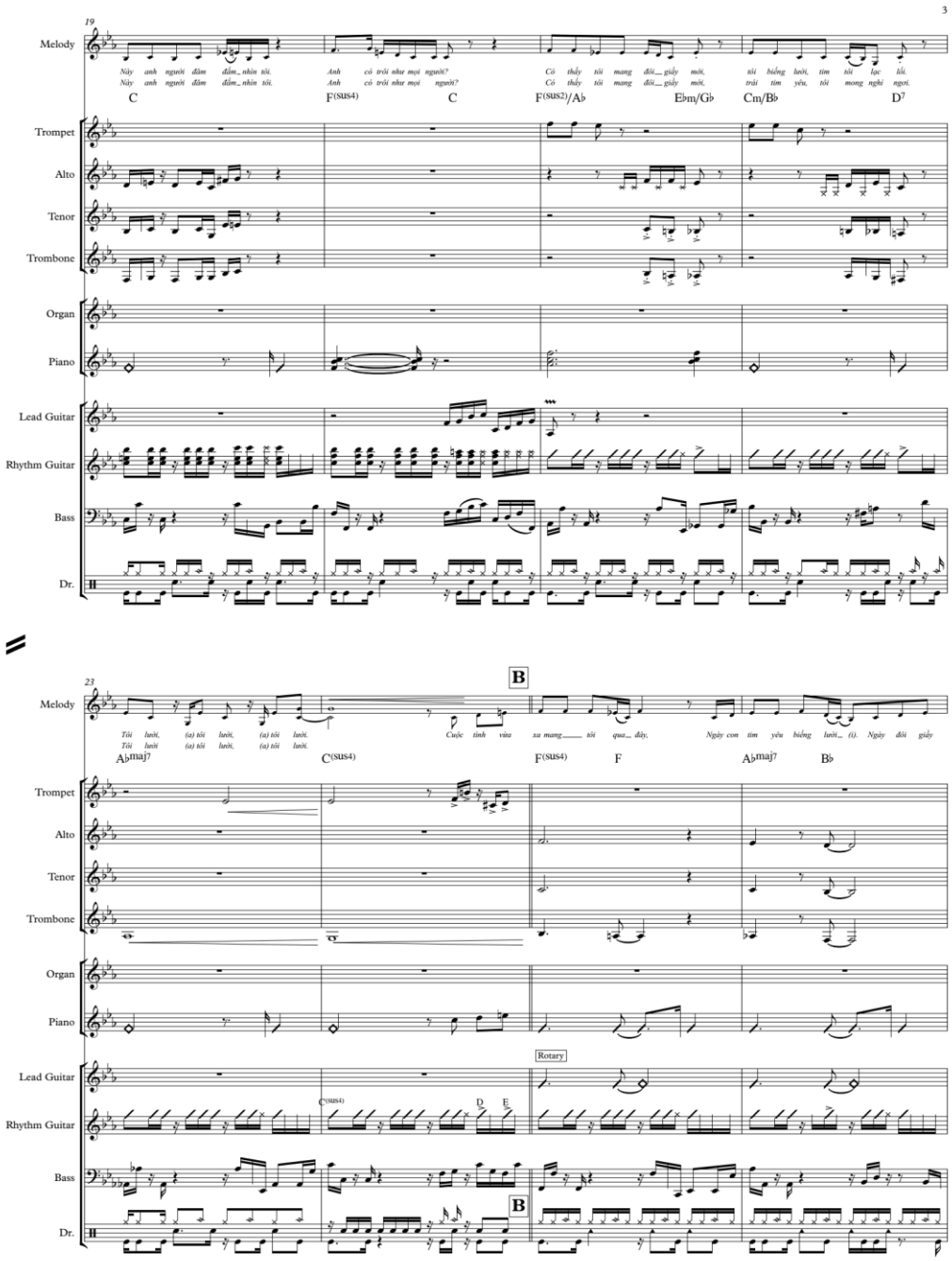
19
3
Melody
Này anh người đâm đâm_ nhìn tôi.
Này anh người đâm đâm_ nhìn tôi.
Anh có trói như mọi người?
Anh có trói như mọi người?
Có thấy tôi mang đôi_ giầy một,
Có thấy tôi mang đôi_ giầy một,
tôi biếng lười, tìm tôi lạc lối.
trái tim yêu, tôi mong nghỉ ngơi.
C
F(sus4)
C
F(sus2)/A♭
E♭m/G♭
Cm/B♭
D7
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
23
B
Tôi lười, (a) tôi lười, (a) tôi lười.
Tôi lười (a) tôi lười, (a) tôi lười.
Cuộc tình vừa xa mang_____ tôi qua_ đây,
Ngày con tìm yêu biếng lười_ (i). Ngày đôi giầy
A♭maj7
C(sus4)
F(sus4)
F
A♭maj7
B♭
Rotary
C(sus4)
D
E
B

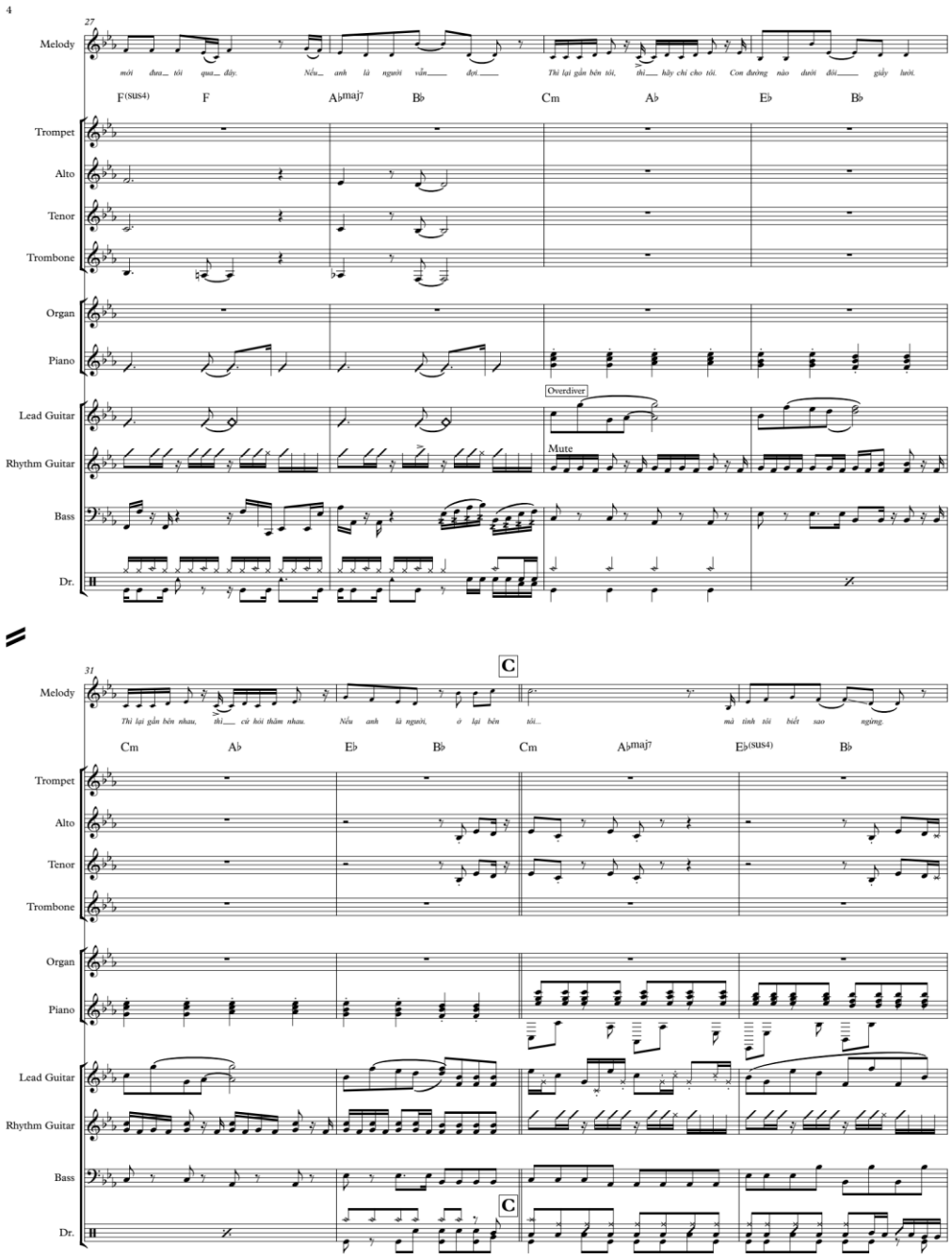
4
27
Melody
mời đưa... tôi qua... đây. Nếu... anh là người vẫn____ đợi.____ Thì lại gần bên tôi, thì____ hãy chỉ cho tôi. Con đường nào dưới đôi____ giầy lười.
F(sus4) F A♭maj7 B♭ Cm A♭ E♭ B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Overdiver
Lead Guitar
Mute
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
31
C
Melody
Thì lại gần bên nhau, thì____ cứ hỏi thăm nhau. Nếu anh là người, ở lại bên tôi... mà tình tôi biết sao ngừng.
Cm A♭ E♭ B♭ Cm A♭maj7 E♭(sus4) B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
C
Dr.

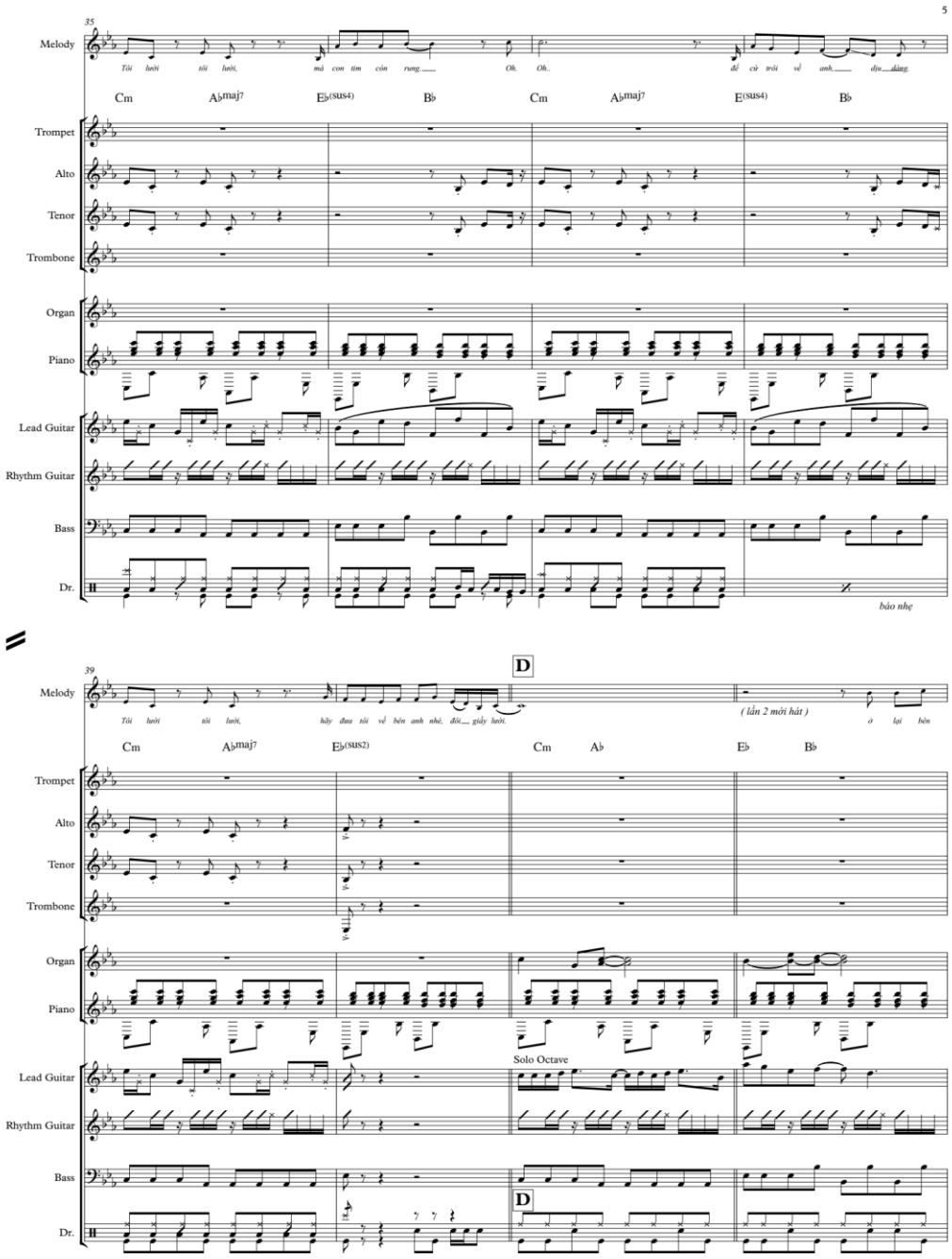
35
5
Melody
Tôi hưởi tôi hưởi, mà con tim còn rung Oh. Oh.. để cứ trôi về anh dịu dàng.
Cm A♭maj7 E♭(sus4) B♭ Cm A♭maj7 E(sus4) B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
bão nhẹ
39
D
Melody
Tôi hưởi tôi hưởi, hãy đưa tôi về bên anh nhé, đời giấy hưởi.
(lần 2 mới hát)
ở lại bên
Cm A♭maj7 E♭(sus2) Cm A♭ E♭ B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Solo Octave
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
D
Dr.

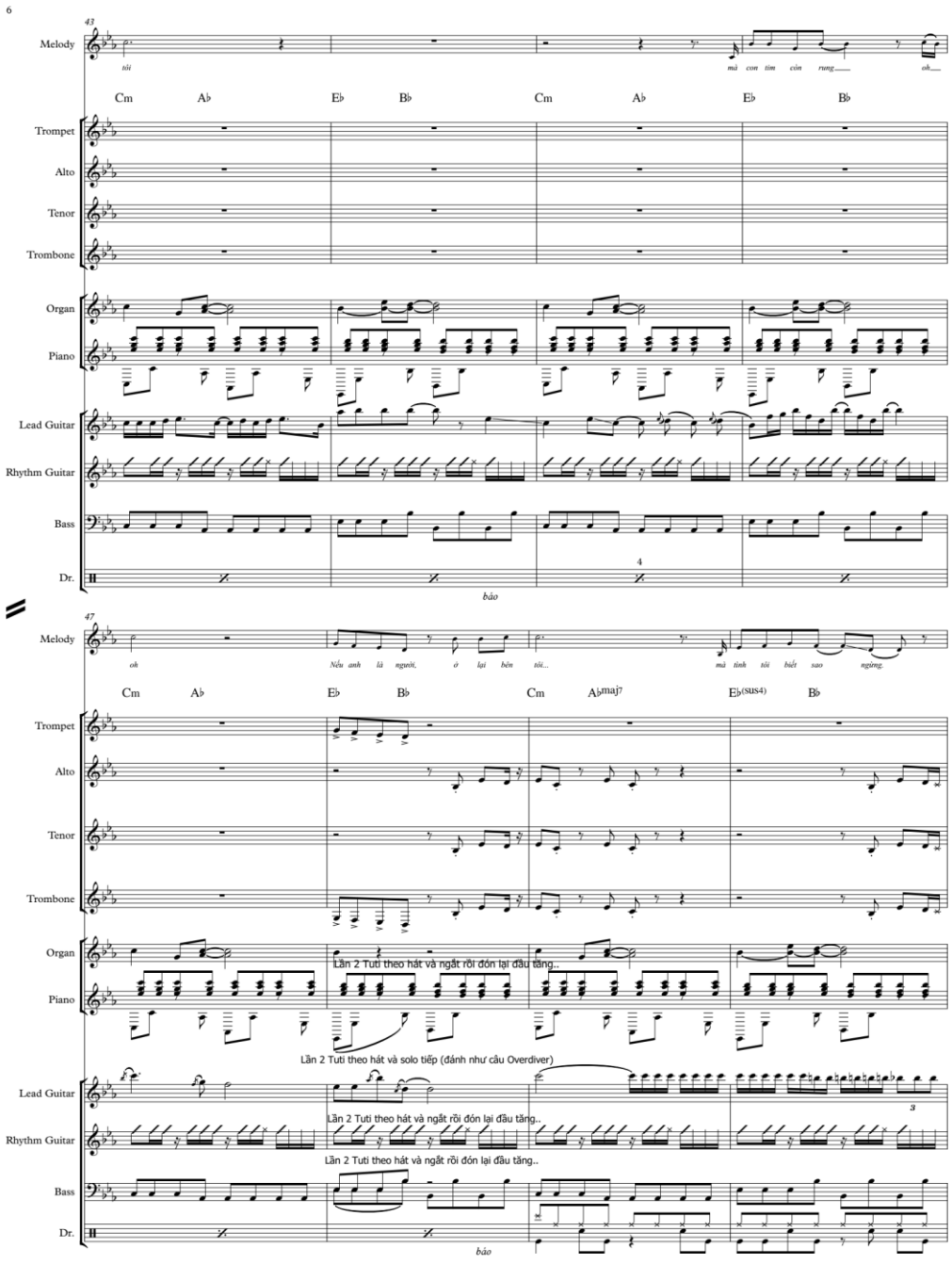
6
43
Melody
tôi
mà con tim còn rung
oh
Cm A♭ E♭ B♭ Cm A♭ E♭ B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
4
bảo
47
Melody
oh
Nếu anh là người, ở lại bên tôi...
mà tình tôi biết sao ngừng.
Cm A♭ E♭ B♭ Cm A♭maj7 E♭(sus4) B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lần 2 Tuti theo hát và ngắt rồi đón lại đầu tăng..
Lần 2 Tuti theo hát và solo tiếp (đánh như câu Overdiver)
Lead Guitar
3
Rhythm Guitar
Lần 2 Tuti theo hát và ngắt rồi đón lại đầu tăng..
Lần 2 Tuti theo hát và ngắt rồi đón lại đầu tăng..
Bass
Dr.
bảo

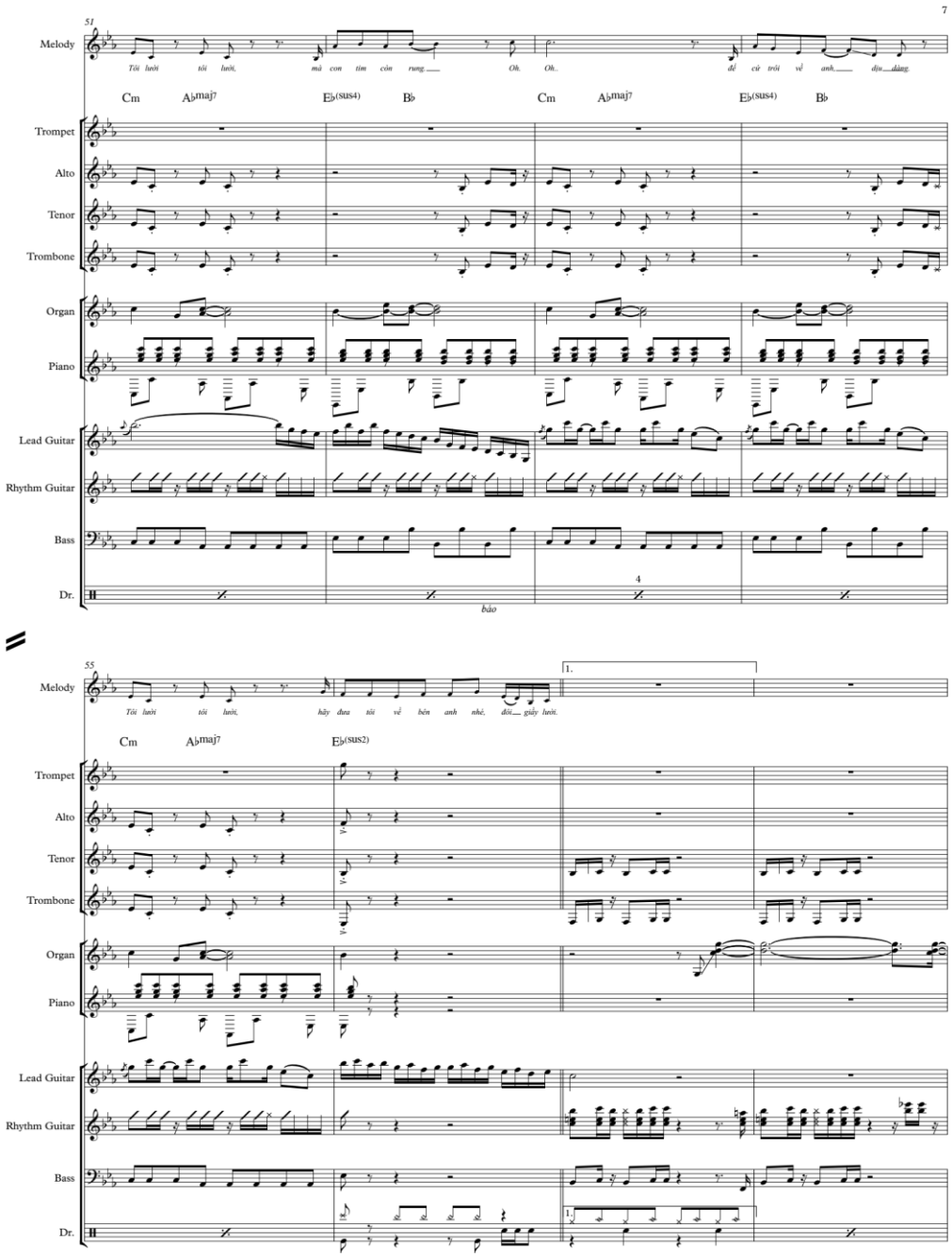
51
7
Melody
Tôi lưỡi tôi lưỡi, mà con tim còn rung. Oh. Oh.. để cứ trôi về anh. dịu dàng.
Cm A♭maj7 E♭(sus4) B♭ Cm A♭maj7 E♭(sus4) B♭
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
4
bão
55
1.
Melody
Tôi lưỡi tôi lưỡi, hãy đưa tôi về bên anh nhé, đôi giây lưỡi.
Cm A♭maj7 E♭(sus2)
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
1.

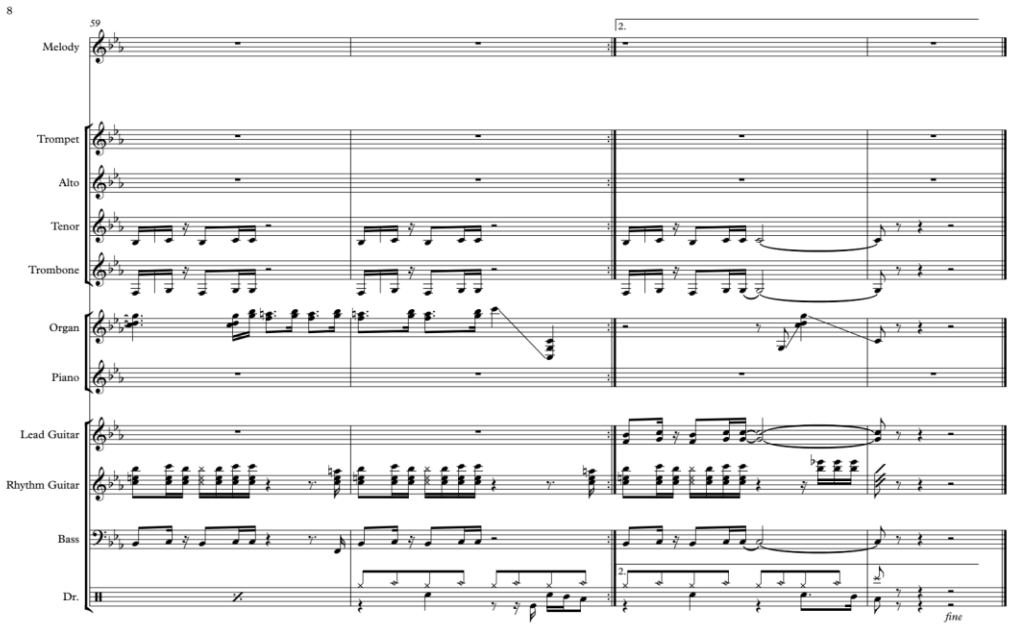
8
59
2.
Melody
Trompet
Alto
Tenor
Trombone
Organ
Piano
Lead Guitar
Rhythm Guitar
Bass
Dr.
2.
fine

MÂY

Đỗ Bảo

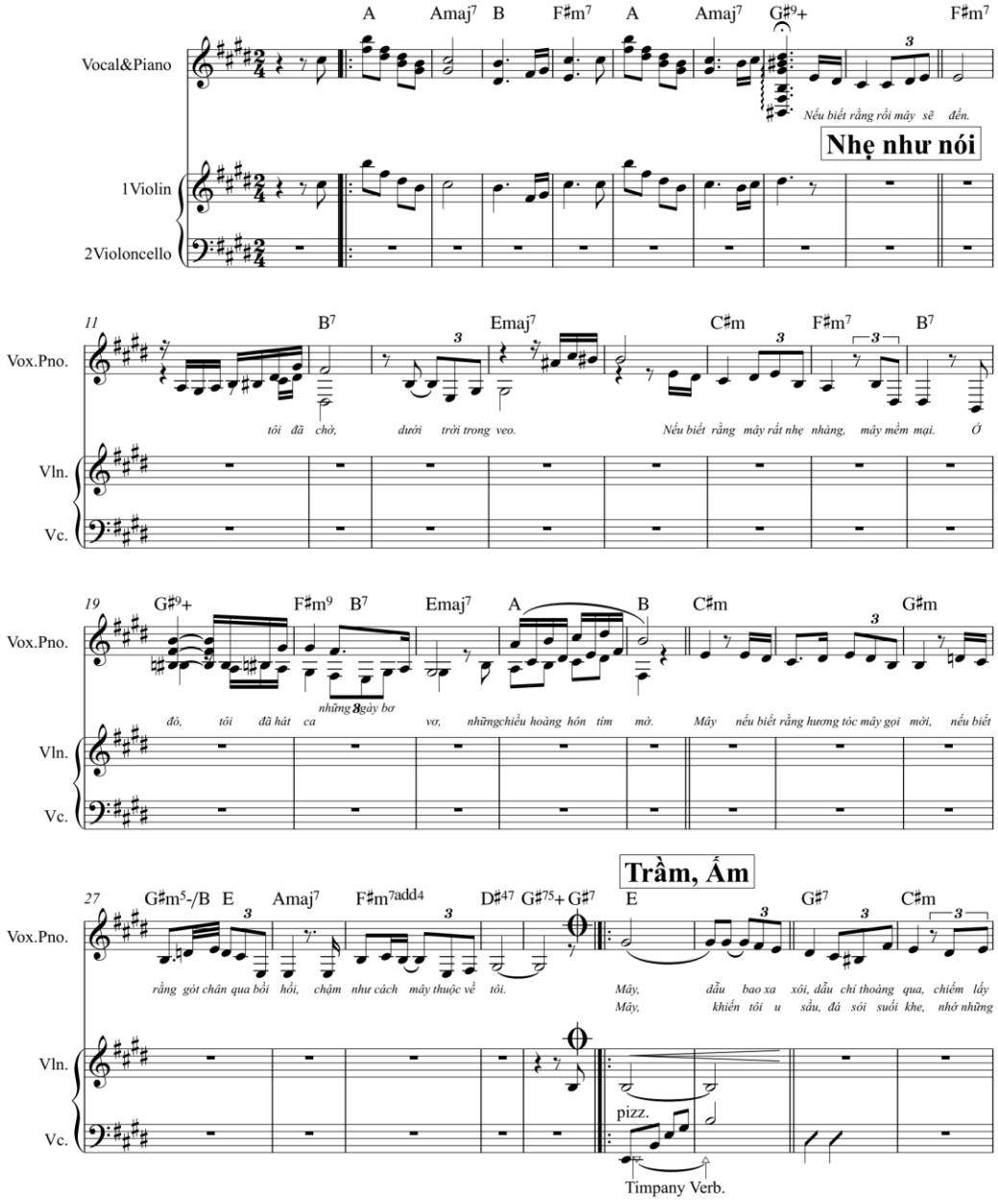

Copyright © 2008 Đỗ Bảo

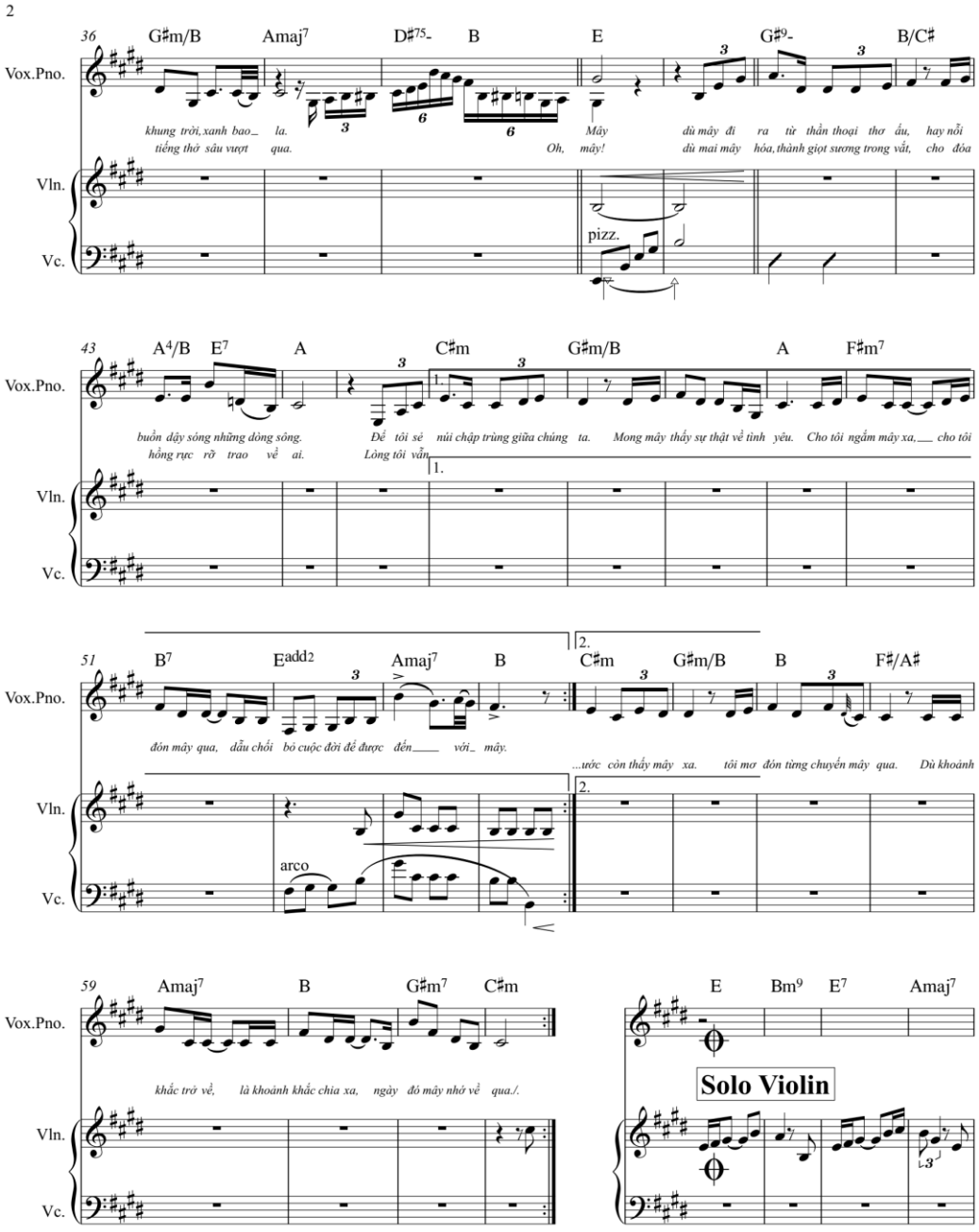
2
36
G♯m/B
Amaj7
D♯75-
B
E
G♯9-
B/C♯
Vox.Pno.
khung trời, xanh bao_ la.
tiếng thở sâu vượt qua.
Mây
Oh, mây!
dù mây đi ra từ thần thoại thơ ấu, hay nỗi
dù mai mây hóa, thành giọt sương trong vắt, cho đóa
Vln.
Vc.
pizz.
43
A4/B
E7
A
C♯m
G♯m/B
A
F♯m7
buồn dậy sóng những dòng sông.
hồng rực rỡ trao về ai.
Để tôi sẻ núi chập trùng giữa chúng ta.
Lòng tôi vẫn
Mong mây thấy sự thật về tình yêu. Cho tôi ngẩm mây xa, cho tôi
1.
51
B7
Eadd2
Amaj7
B
C♯m
G♯m/B
B
F♯/A♯
2.
đón mây qua, dẫu chối bỏ cuộc đời để được đến với_ mây.
...ước còn thấy mây xa. tôi mơ đón từng chuyến mây qua. Dù khoảnh
arco
59
Amaj7
B
G♯m7
C♯m
khắc trở về, là khoảnh khắc chia xa, ngày đó mây nhớ về qua./.
E
Bm9
E7
Amaj7
Solo Violin

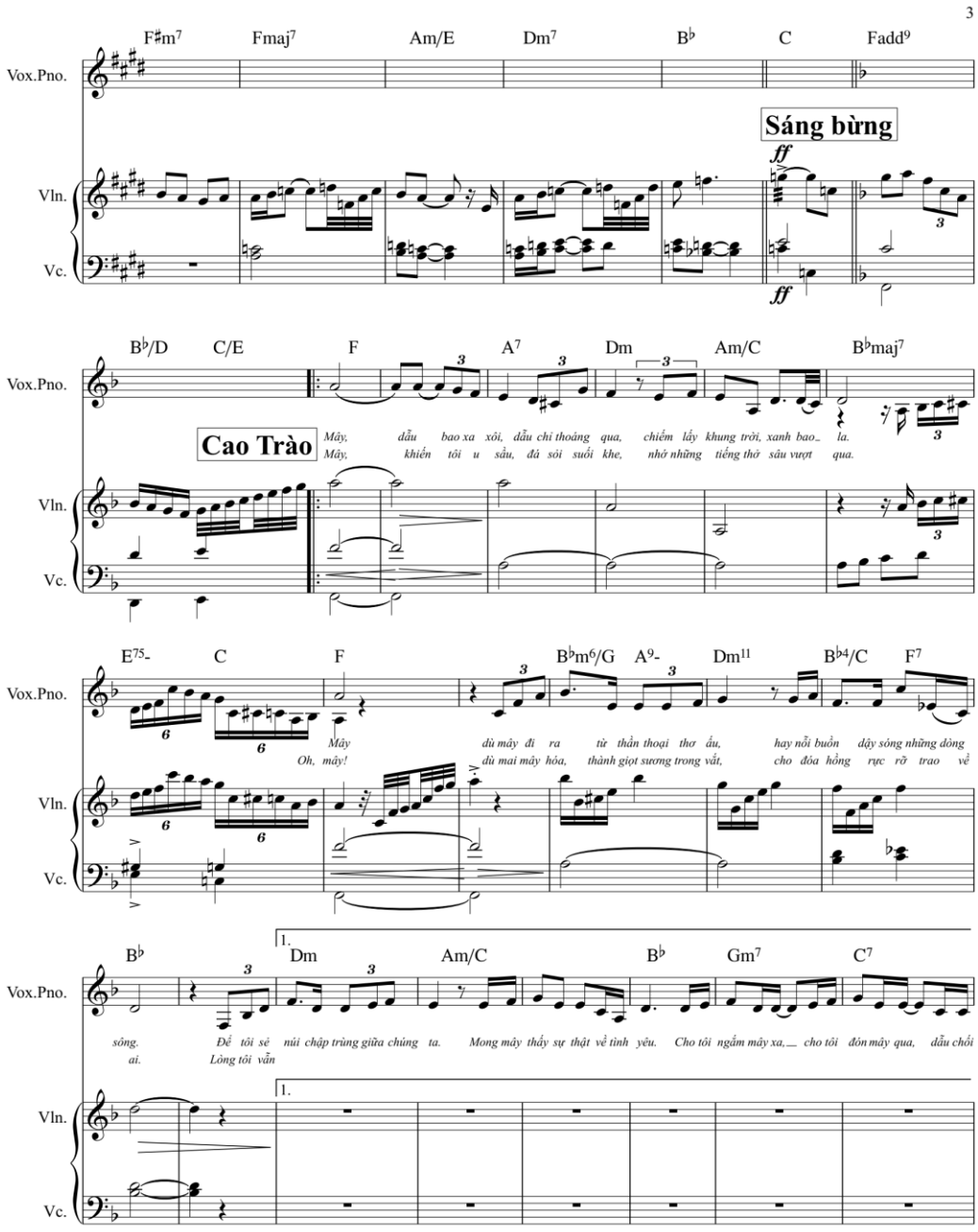
3
F♯m7 Fmaj7 Am/E Dm7 B♭ C Fadd9
Vox.Pno.
Sáng bừng
ff
Vln.
Vc.
B♭/D C/E F A7 Dm Am/C B♭maj7
Cao Trào
Mây, dẫu bao xa xôi, dẫu chỉ thoáng qua, chiếm lấy khung trời, xanh bao la.
Mây, khiến tôi u sầu, đá sỏi suối khe, nhớ những tiếng thở sâu vượt qua.
E75- C F B♭m6/G A9- Dm11 B♭4/C F7
Mây Oh, mây!
dù mây đi ra từ thần thoại thơ ấu, hay nỗi buồn dậy sóng những đòng
dù mai mây hóa, thành giọt sương trong vắt, cho đóa hồng rực rỡ trao về
B♭ 1. Dm Am/C B♭ Gm7 C7
sông. Để tôi sẻ núi chập trùng giữa chúng ta. Mong mây thấy sự thật về tình yêu. Cho tôi ngắm mây xa, cho tôi đón mây qua, dẫu chối
ai. Lòng tôi vẫn

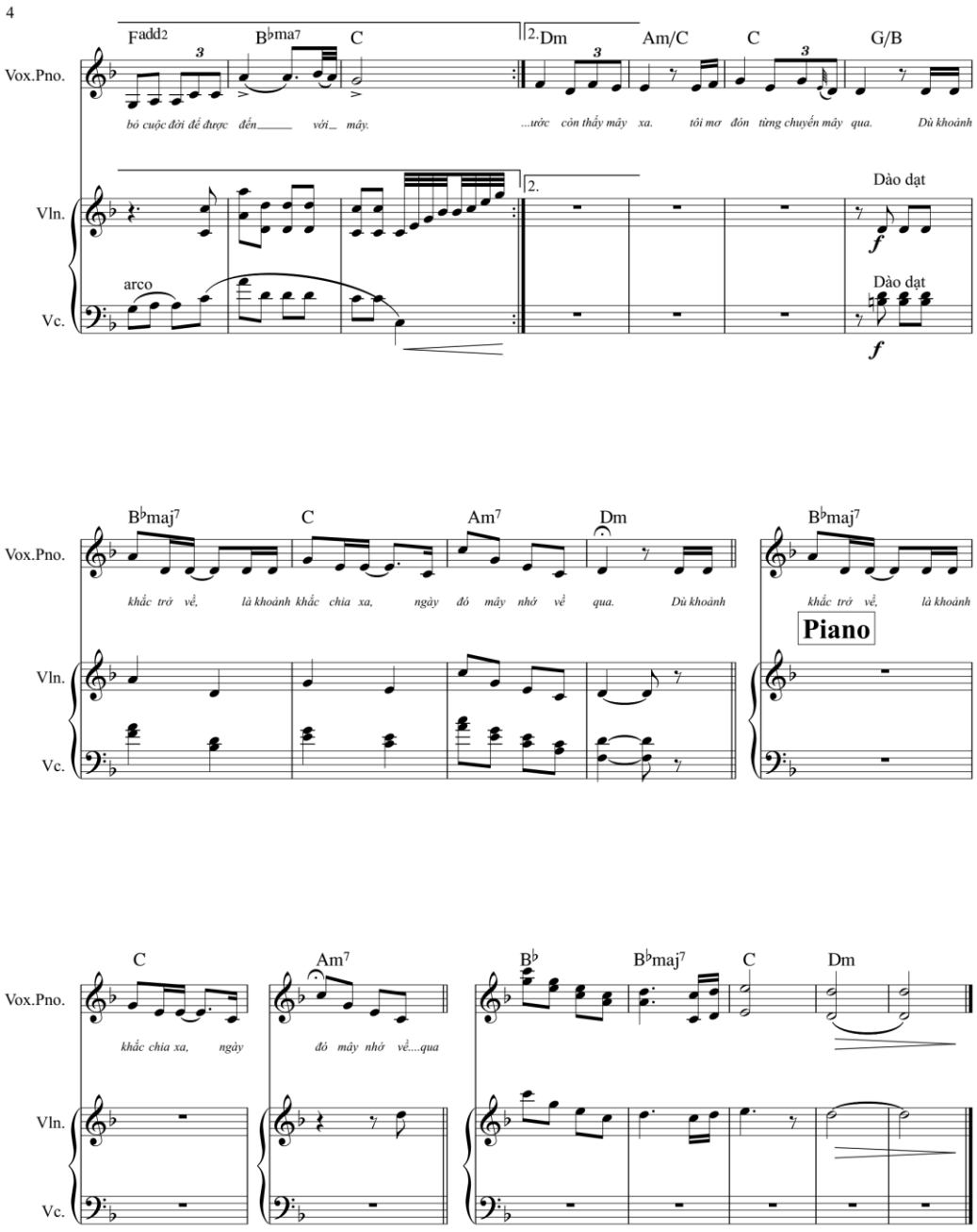
4
Fadd2
B♭ma7
C
2.
Dm
Am/C
C
G/B
Vox.Pno.
bỏ cuộc đời để được đến với mây.
...ước còn thấy mây xa. tôi mơ đón từng chuyến mây qua. Dù khoảnh
Vln.
Vc.
arco
Dào dạt
f
B♭maj7
C
Am7
Dm
B♭maj7
khắc trở về, là khoảnh khắc chia xa, ngày đó mây nhớ về qua. Dù khoảnh
khắc trở về, là khoảnh
Piano
C
Am7
B♭
B♭maj7
C
Dm
khắc chia xa, ngày đó mây nhớ về....qua

Điều Hoang Đường Nhất

Nhạc và lời: Đỗ Bảo | 1998

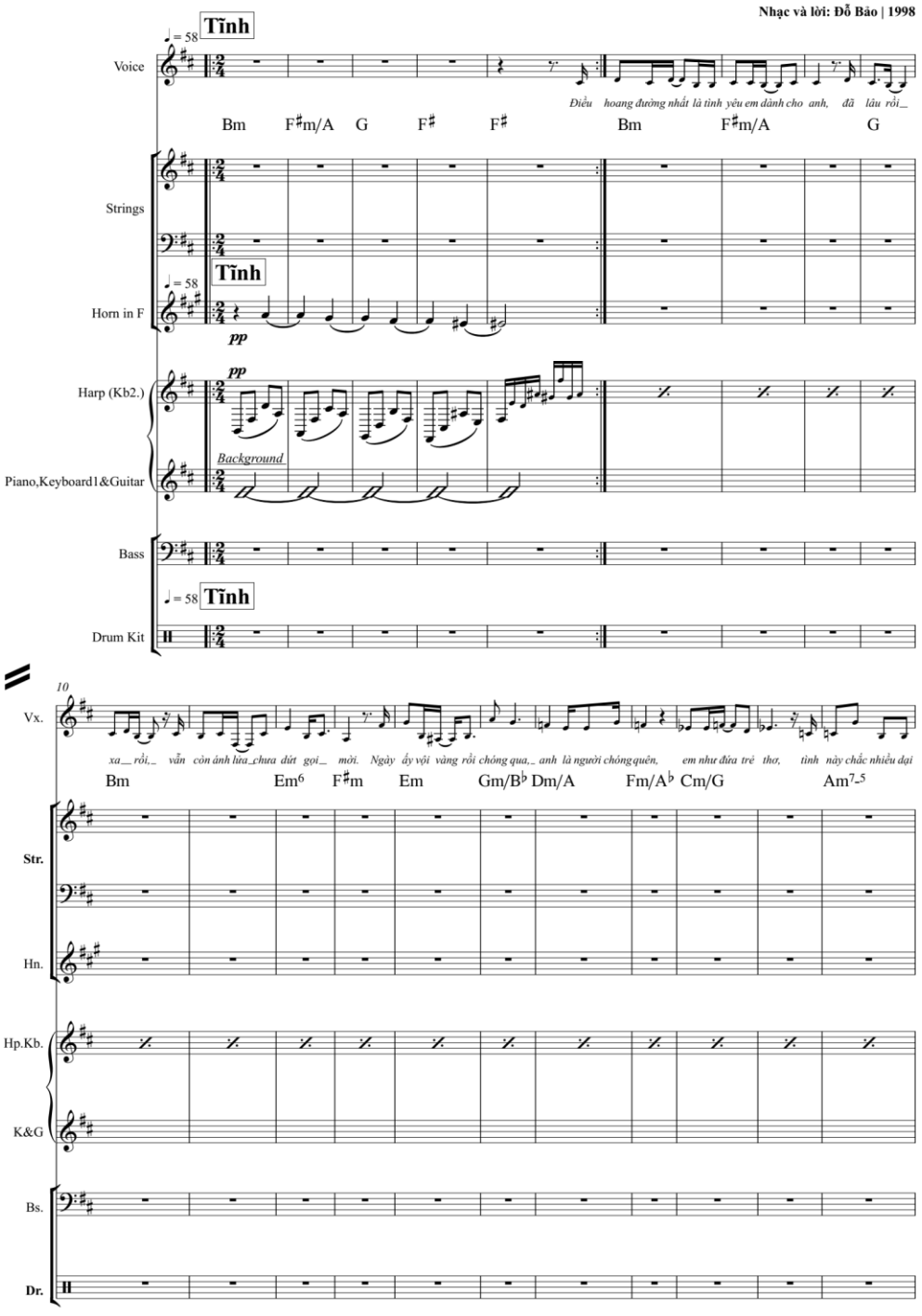

Copyright © BaoLee Studio

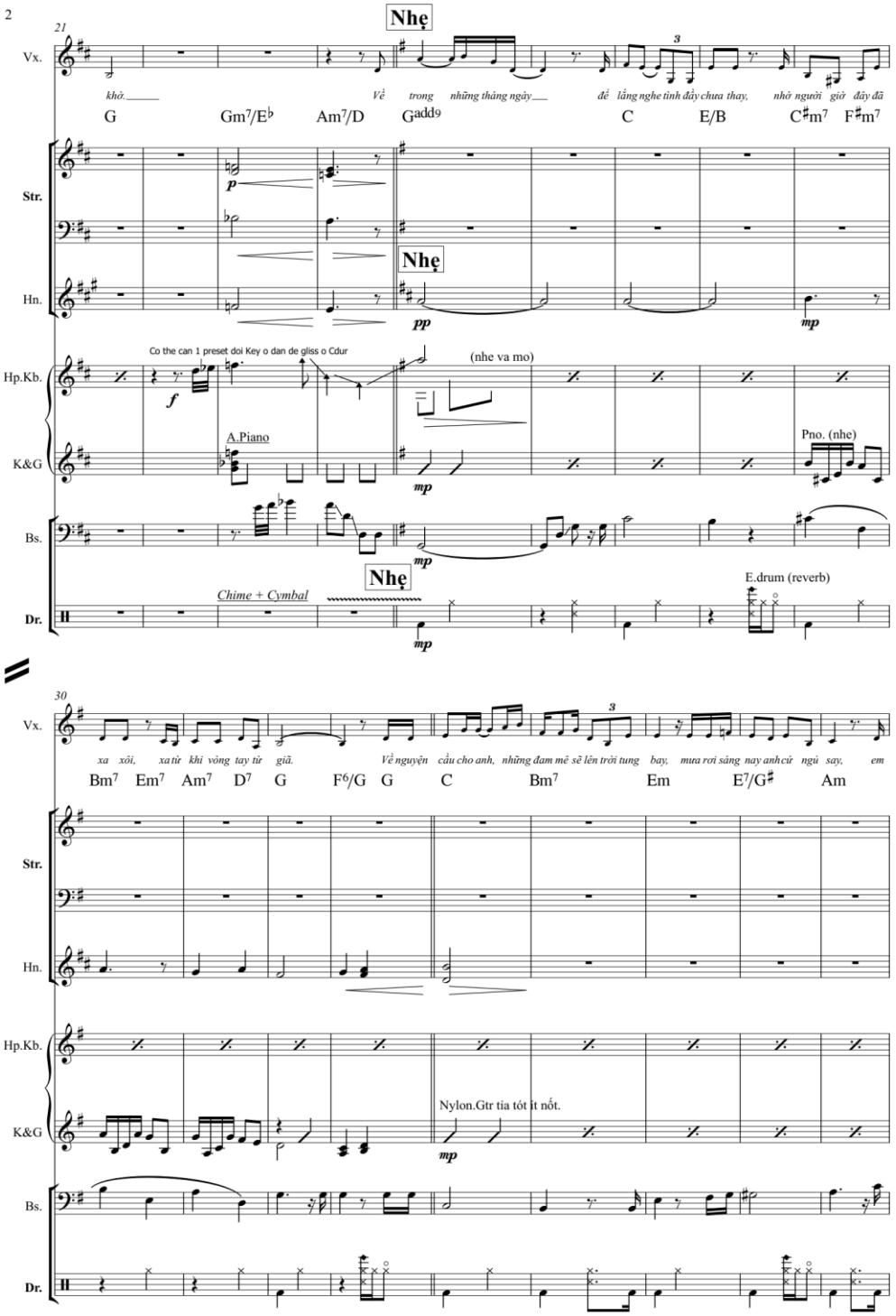
2
21
Nhẹ
Vx.
khờ. Về trong những tháng ngày để lắng nghe tình đầy chưa thay, nhớ người giờ đây đã
G Gm7/E♭ Am7/D Gadd9 C E/B C♯m7 F♯m7
Str.
Hn.
Nhẹ
p
pp
mp
Hp.Kb.
K&G
Co the can 1 preset doi Key o dan de gliss o Cdur
(nhe va mo)
f
A.Piano
Pno. (nhe)
mp
Bs.
Nhẹ
Chime + Cymbal
E.drum (reverb)
Dr.
mp
30
Vx.
xa xôi, xa từ khi vòng tay từ giã. Về nguyện cầu cho anh, những đam mê sẽ lên trời tung bay, mưa rơi sáng nay anh cứ ngủ say, em
Bm7 Em7 Am7 D7 G F6/G G C Bm7 Em E7/G♯ Am
Str.
Hn.
Hp.Kb.
K&G
Nylon.Gtr tia tót ít nốt.
mp
Bs.
Dr.

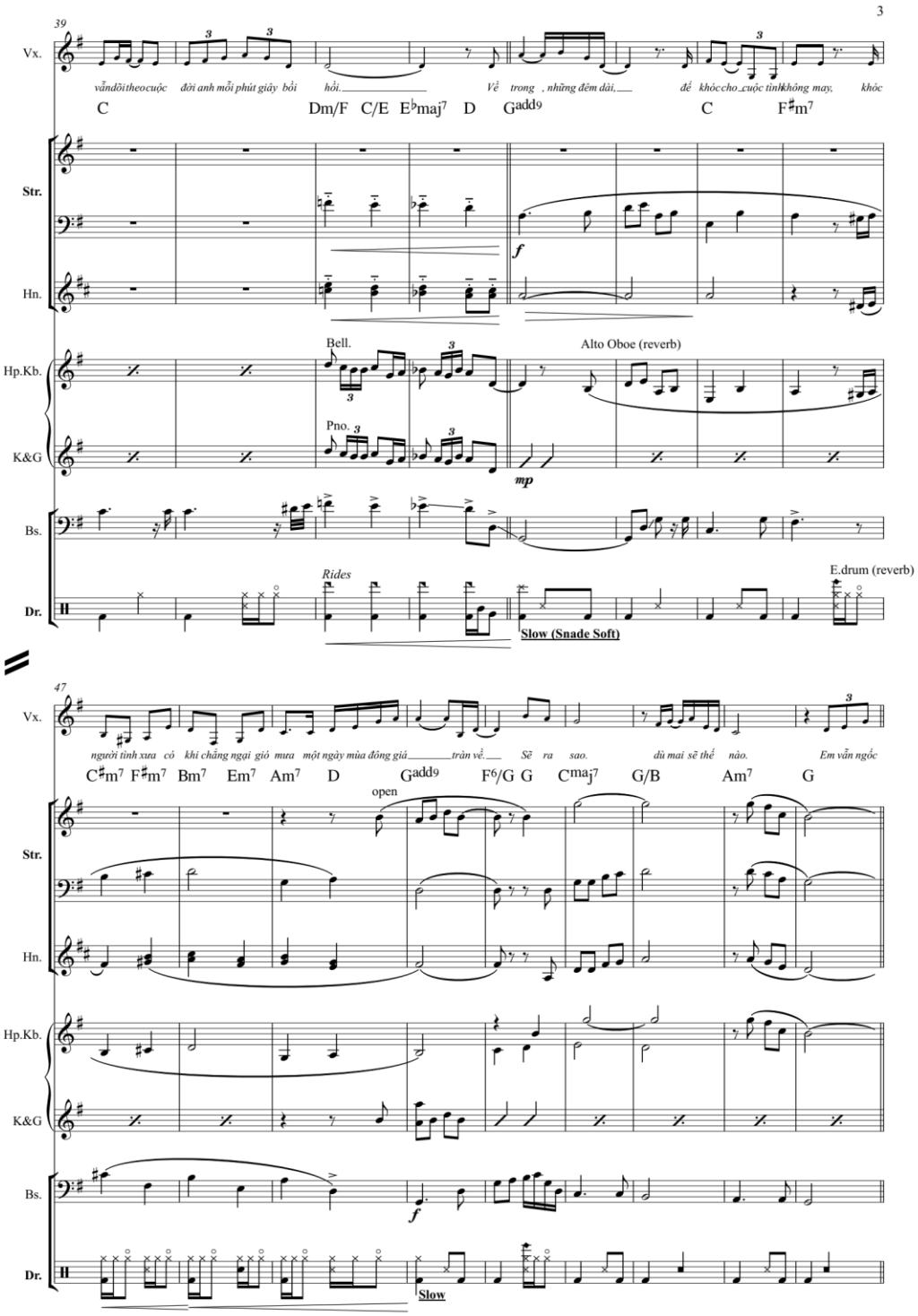
3
39
Vx.
vẫn đi theo cuộc đời anh mỗi phút giây bồi hồi. Về trong , những đêm dài, để khóc cho cuộc tình không may, khóc
C Dm/F C/E E♭maj7 D Gadd9 C F♯m7
Str.
Hn.
f
Bell.
Alto Oboe (reverb)
Hp.Kb.
Pno.
K&G
mp
Bs.
Rides
E.drum (reverb)
Dr.
Slow (Snade Soft)
47
Vx.
người tình xưa có khi chẳng ngại gió mưa một ngày mùa đông giá tràn về. Sẽ ra sao. dù mai sẽ thế nào. Em vẫn ngốc
C♯m7 F♯m7 Bm7 Em7 Am7 D Gadd9 F6/G G Cmaj7 G/B Am7 G
open
Str.
Hn.
Hp.Kb.
K&G
Bs.
f
Dr.
Slow

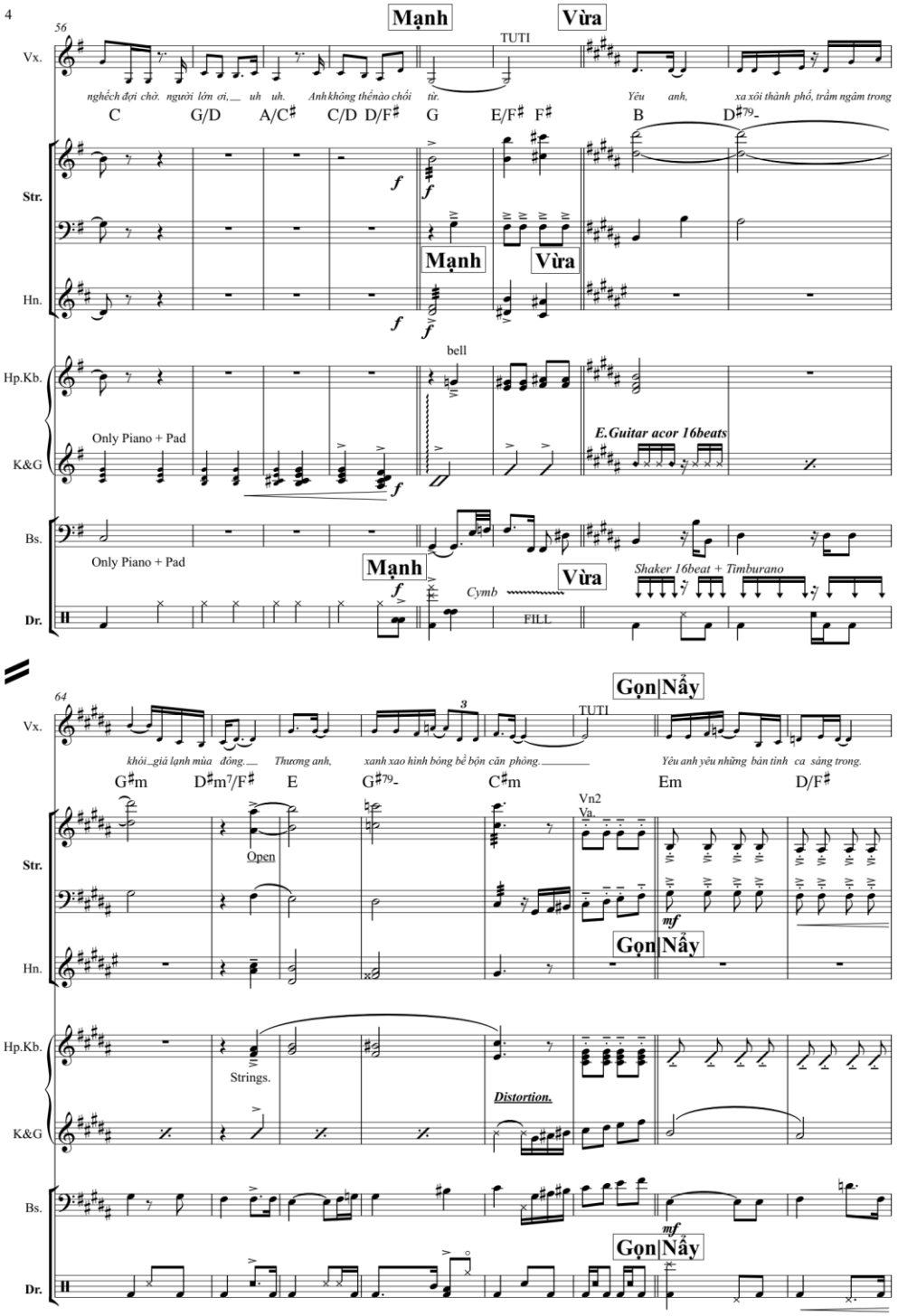
4
56
Mạnh
Vừa
TUTI
Vx.
nghếch đợi chờ. người lớn ơi,__ uh uh. Anh không thể nào chối từ. Yêu anh, xa xôi thành phố, trầm ngâm trong
C G/D A/C♯ C/D D/F♯ G E/F♯ F♯ B D♯79-
Str.
Hn.
Mạnh
Vừa
Hp.Kb.
bell
K&G
Only Piano + Pad
E.Guitar acor 16beats
Bs.
Only Piano + Pad
Mạnh
Vừa
Shaker 16beat + Timburano
Dr.
Cymb
FILL
64
Gọn Nẩy
TUTI
Vx.
khói_giá lạnh mùa đông.__ Thương anh, xanh xao hình bóng bể bộn căn phòng.__ Yêu anh yêu những bản tình ca sáng trong.
G♯m D♯m7/F♯ E G♯79- C♯m Em D/F♯
Vn2
Va.
Str.
Open
Hn.
Gọn Nẩy
Hp.Kb.
Strings.
Distortion.
K&G
Bs.
Gọn Nẩy
Dr.

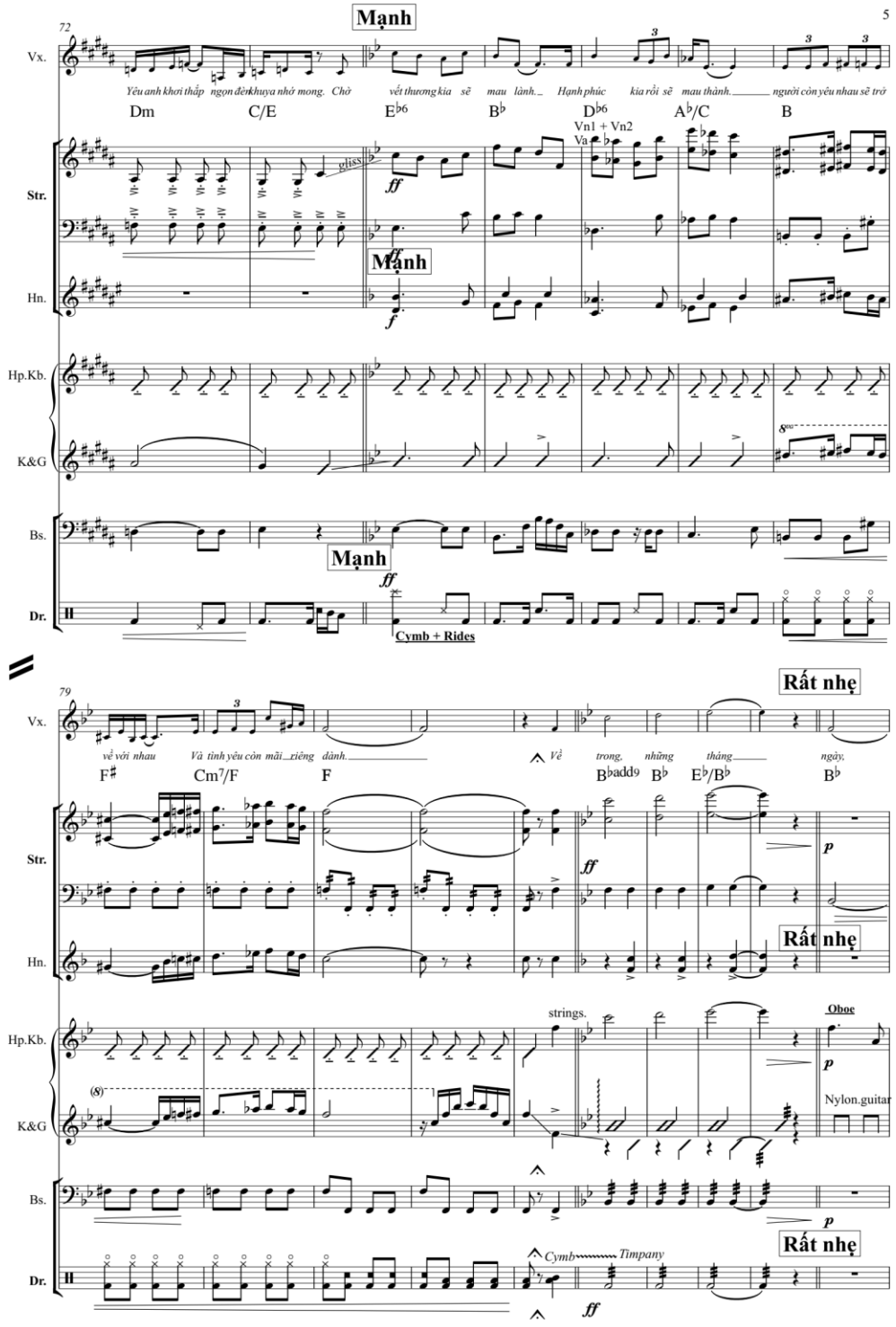
Mạnh
72
5
Vx.
Yêu anh khơi thắp ngọn đèn khuya nhớ mong. Chờ vết thương kia sẽ mau lành. Hạnh phúc kia rồi sẽ mau thành. người còn yêu nhau sẽ trở
Dm C/E E♭6 B♭ D♭6 A♭/C B
Vn1 + Vn2
Va
Str.
gliss
ff
Mạnh
Hn.
f
Hp.Kb.
K&G
8va
Bs.
Mạnh
ff
Dr.
Cymb + Rides
Rất nhẹ
79
Vx.
về với nhau Và tình yêu còn mãi_ riêng dành. Về trong, những tháng ngày,
F♯ Cm7/F F B♭add9 B♭ E♭/B♭ B♭
Str.
ff
p
Rất nhẹ
Hn.
strings.
Oboe
Hp.Kb.
p
(8)
Nylon.guitar
K&G
Bs.
p
Rất nhẹ
Dr.
Cymb
Timpany
ff

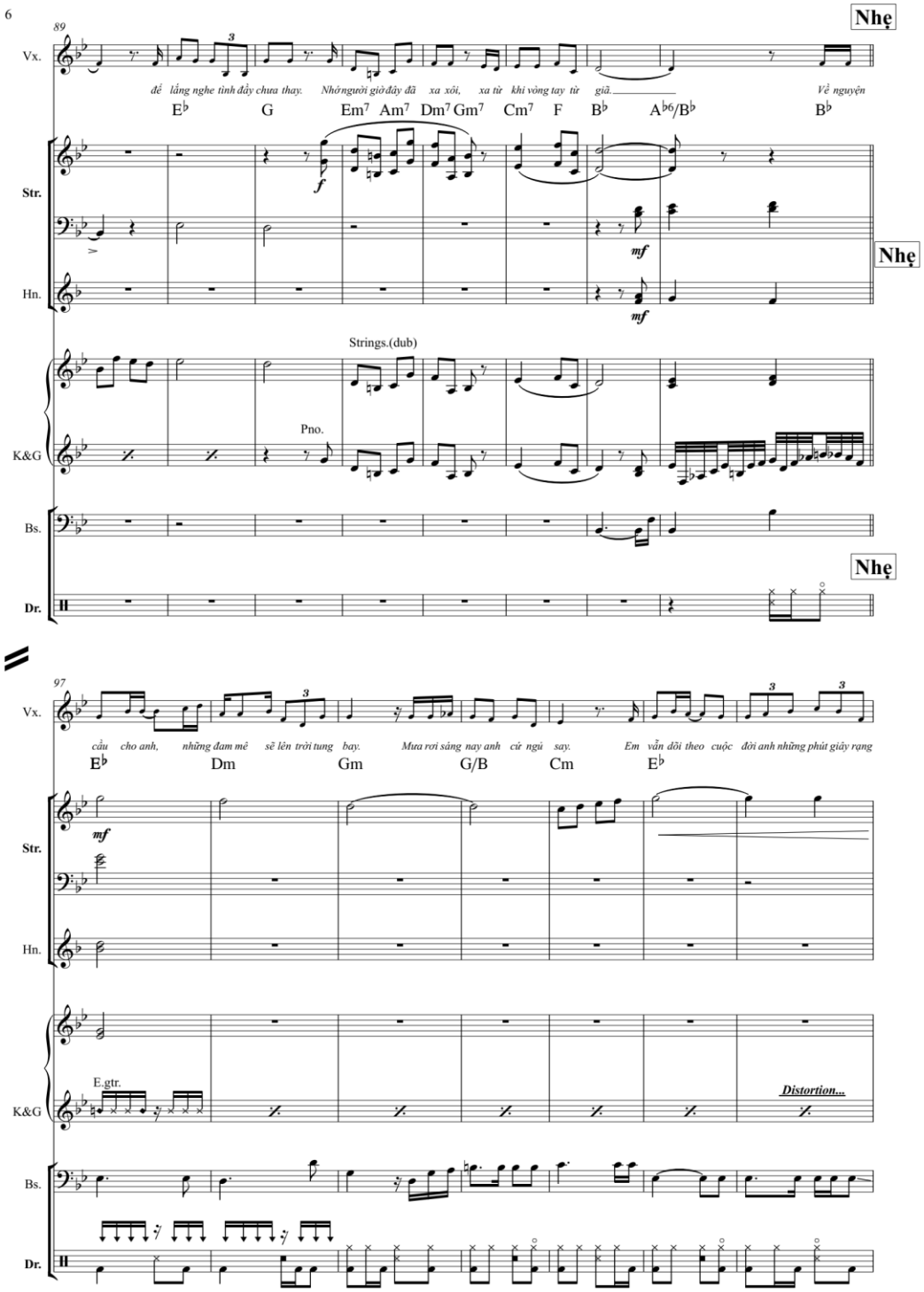
6
89
Nhẹ
Vx.
để lắng nghe tình đầy chưa thay. Nhớ người giờ đây đã xa xôi, xa từ khi vòng tay từ giã. Về nguyện
E♭ G Em7 Am7 Dm7 Gm7 Cm7 F B♭ A♭6/B♭ B♭
Str.
Hn.
Nhẹ
Strings.(dub)
Pno.
K&G
Bs.
Nhẹ
Dr.
97
Vx.
cầu cho anh, những đam mê sẽ lên trời tung bay. Mưa rơi sáng nay anh cứ ngủ say. Em vẫn dõi theo cuộc đời anh những phút giây rạng
E♭ Dm Gm G/B Cm E♭
Str.
Hn.
E.gtr.
Distortion...
K&G
Bs.
Dr.

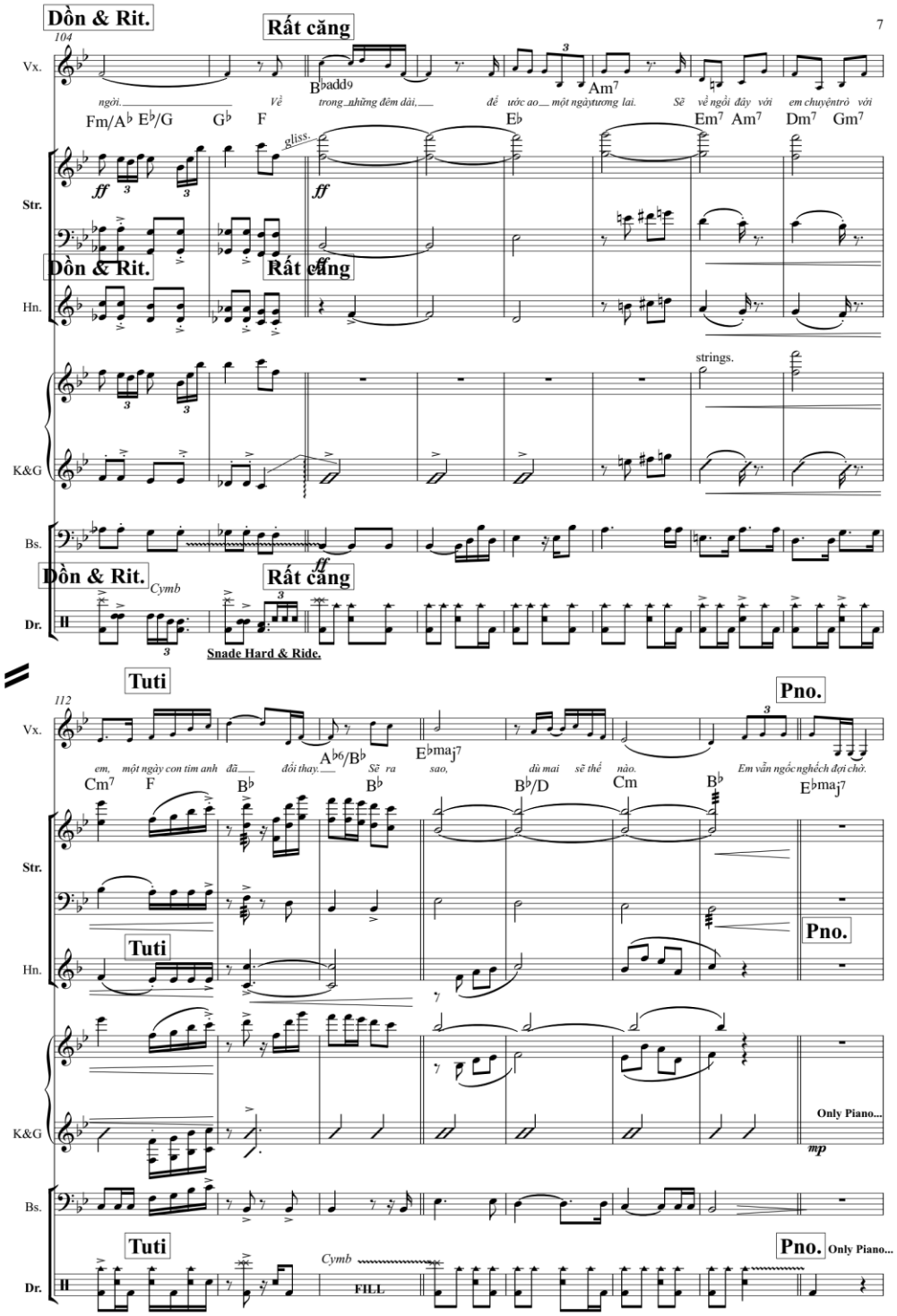
Dồn & Rit.
Rất căng
104
7
Vx.
ngời. Về trong những đêm dài, để ước ao một ngàytương lai. Sẽ về ngồi đây với em chuyệntrò với
Fm/A♭ E♭/G G♭ F B♭add9 Am7 E♭ Em7 Am7 Dm7 Gm7
gliss.
Str.
Hn.
K&G
strings.
Bs.
Cymb
Dr.
Snade Hard & Ride.
Tuti
Pno.
112
em, một ngày con tìm anh đã đổi thay. Sẽ ra sao, dù mai sẽ thế nào. Em vẫn ngốc nghếch đợi chờ.
Cm7 F B♭ A♭6/B♭ E♭maj7 B♭/D Cm E♭maj7
Only Piano...
mp
FILL

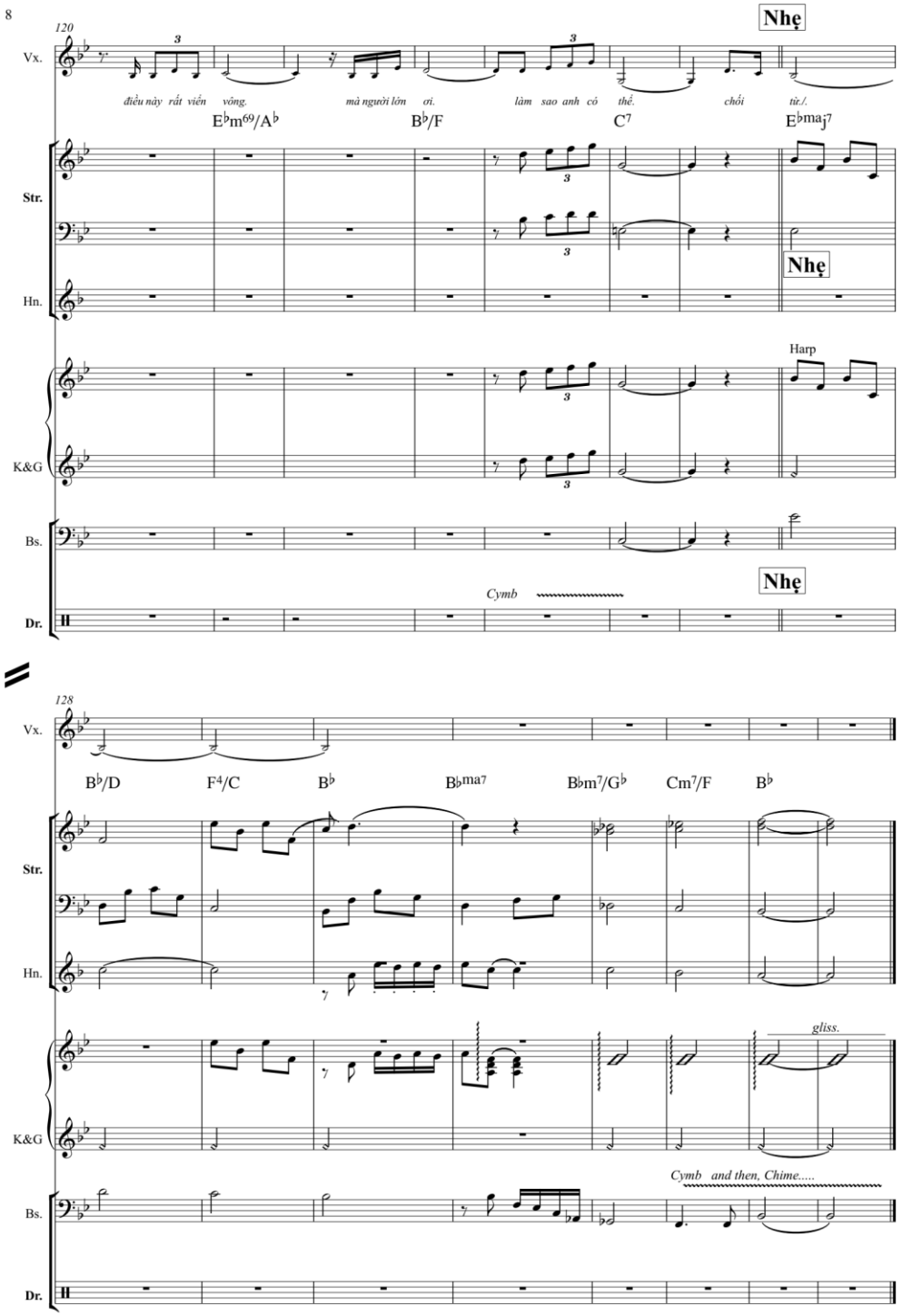
8
120
Vx.
Nhẹ
điều này rất viển vông.
mà người lớn ơi.
làm sao anh có thể.
chối từ./.
E♭m69/A♭
B♭/F
C7
E♭maj7
Str.
Hn.
Nhẹ
Harp
K&G
Bs.
Nhẹ
Cymb
Dr.
128
Vx.
B♭/D
F4/C
B♭
B♭ma7
B♭m7/G♭
Cm7/F
B♭
Str.
Hn.
gliss.
K&G
Cymb and then, Chime.....
Bs.
Dr.

Full Score

BỨC THƯ TÌNH ĐẦU TIÊN

ĐỖ BÀO |1998

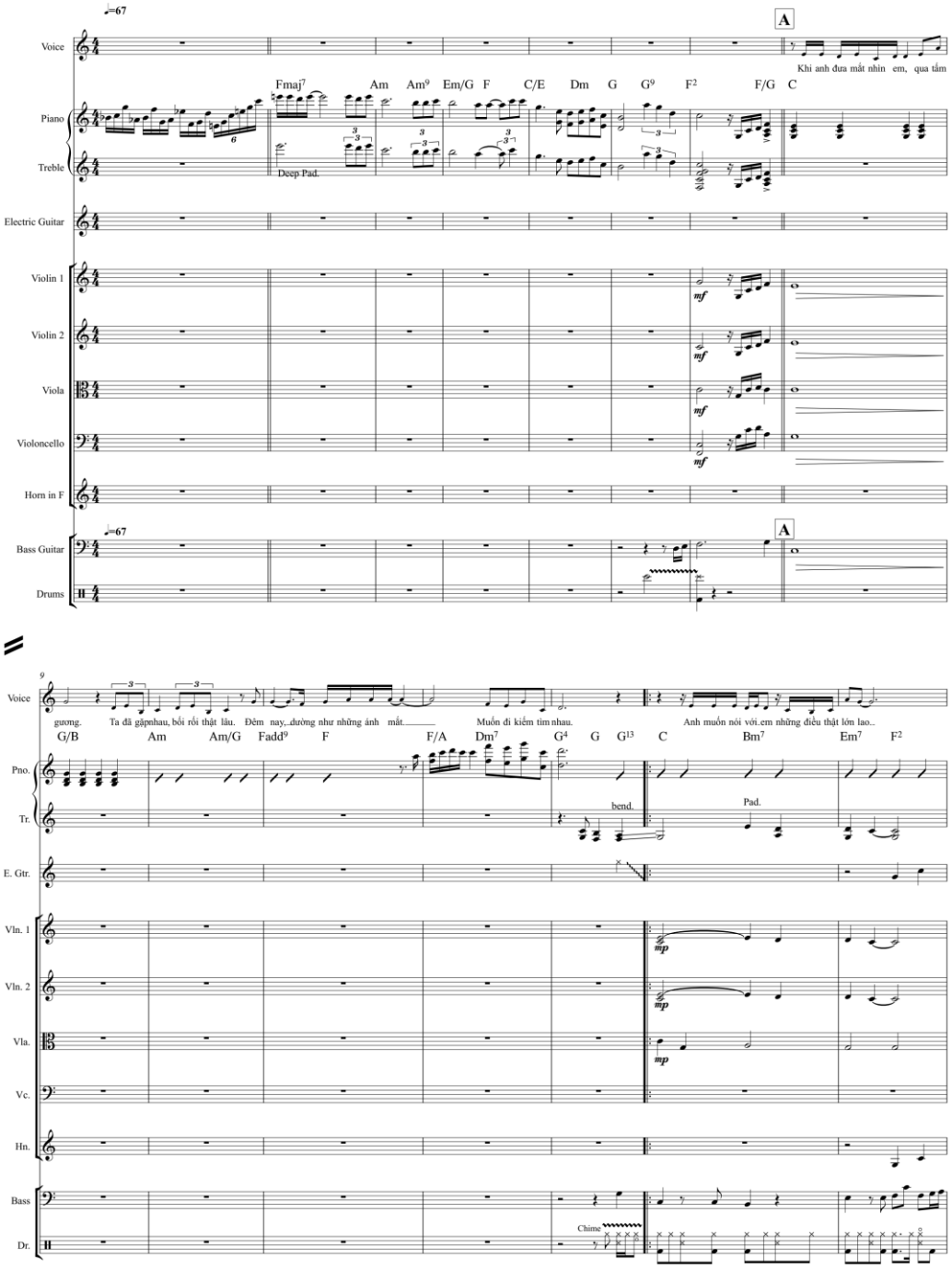

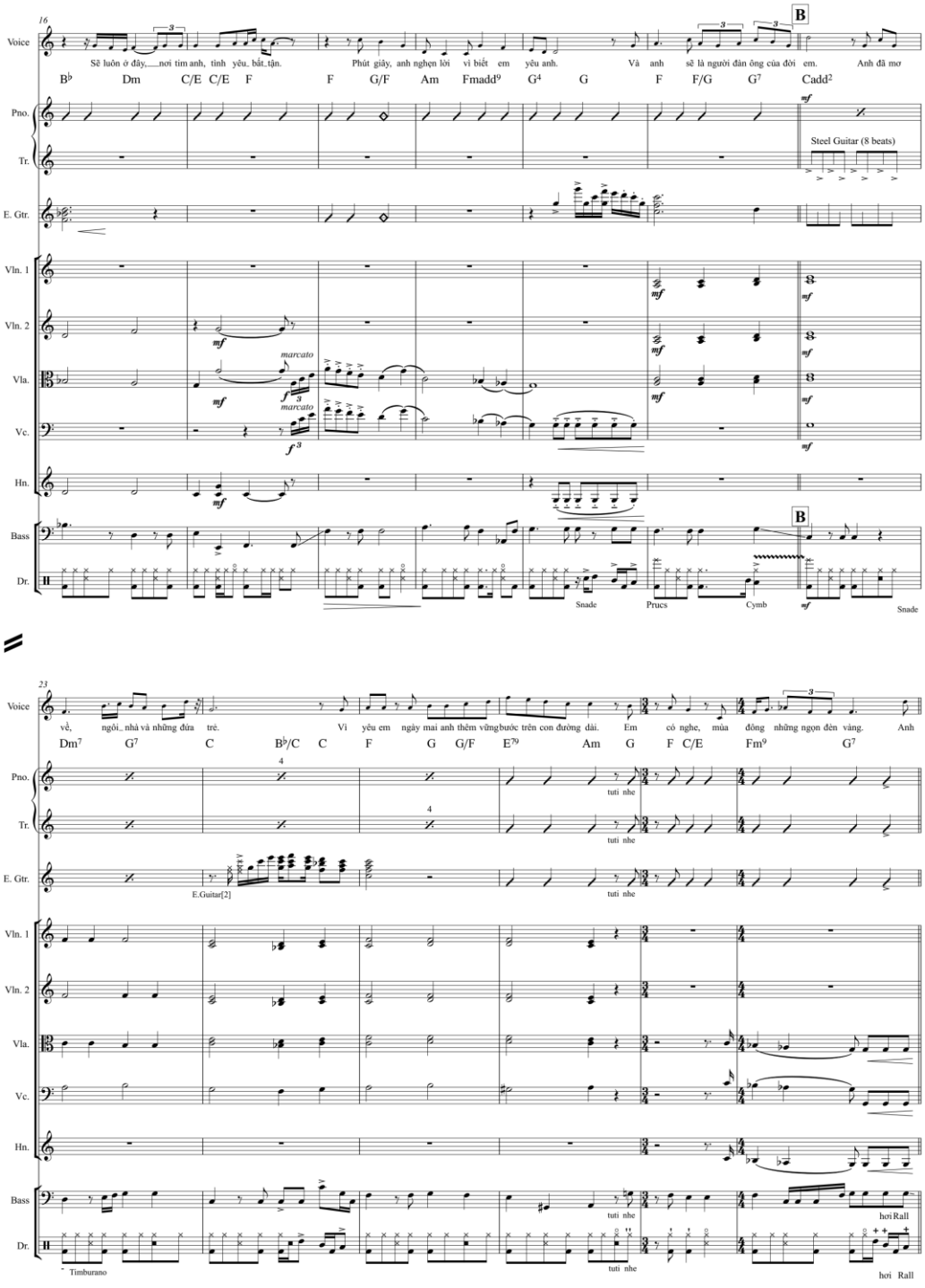
16
Voice
Sẽ luôn ở đây, nơi tim anh, tình yêu bắt tận.
Phút giây, anh nghẹn lời vì biết em yêu anh.
Và anh sẽ là người đàn ông của đời em.
Anh đã mơ
B♭ Dm C/E C/E F F G/F Am Fmadd9 G4 G F F/G G7 Cadd2
B
Pno.
Tr.
Steel Guitar (8 beats)
E. Gtr.
Vln. 1
Vln. 2
Vla.
Vc.
Hn.
Bass
Dr.
marcato
Snade
Prucs
Cymb
Snade
23
Voice
về, ngôi nhà và những đứa trẻ.
Vì yêu em ngày mai anh thêm vững bước trên con đường dài.
Em có nghe, mùa đông những ngọn đèn vàng.
Anh
Dm7 G7 C B♭/C C F G G/F E79 Am G F C/E Fm9 G7
tuti nhe
E.Guitar[2]
hơi Rall
Timburano

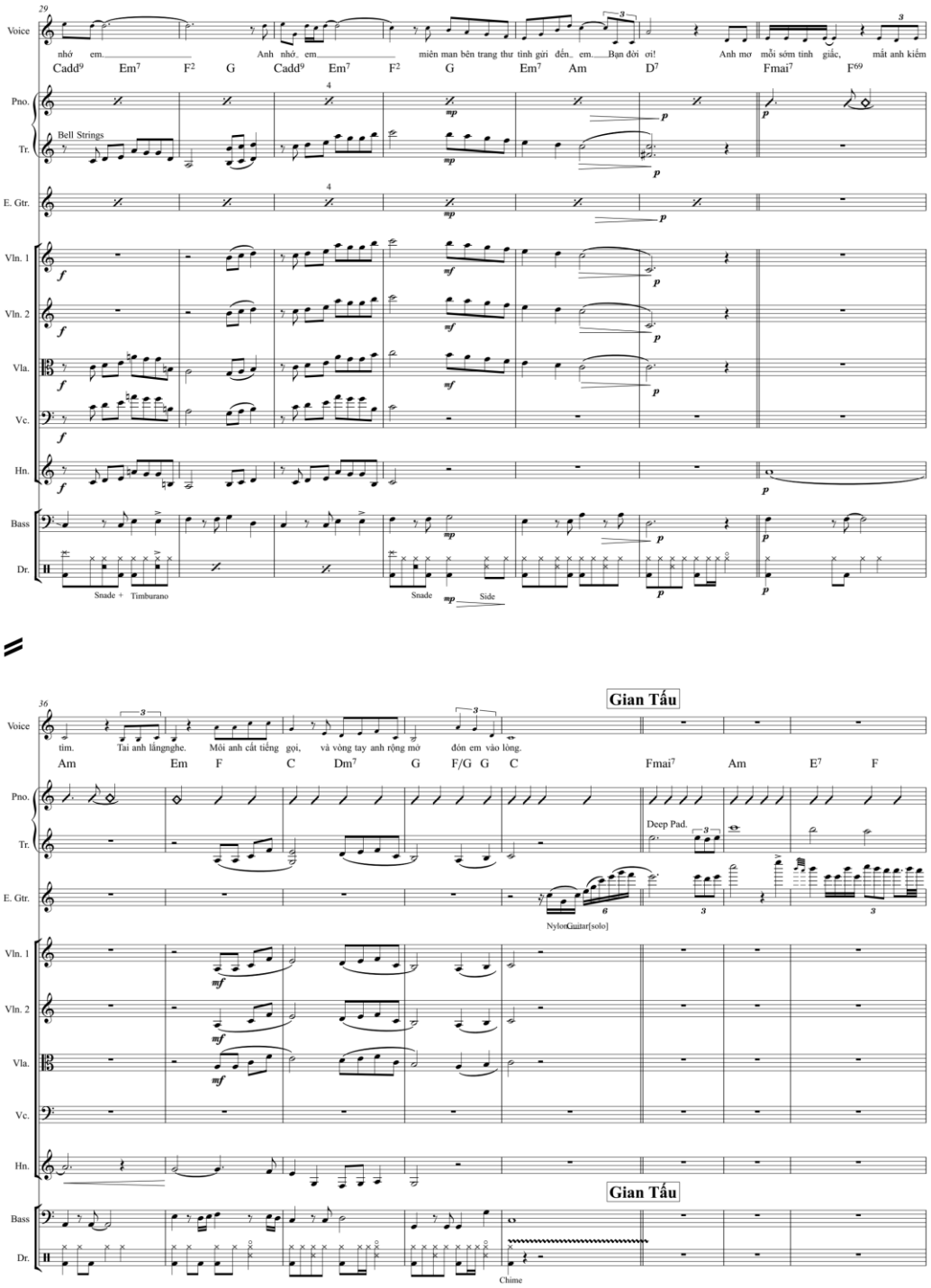
29
Voice
nhớ em. Anh nhớ em miên man bên trang thư tình gửi đến em. Bạn ơi ơi! Anh mơ mỗi sớm tỉnh giấc, mất anh kiếm
Cadd9 Em7 F2 G Cadd9 Em7 F2 G Em7 Am D7 Fmaj7 F69
Pno.
Tr.
Bell Strings
E. Gtr.
Vln. 1
Vln. 2
Vla.
Vc.
Hn.
Bass
Dr.
Snade + Timburano
Snade
Side
36
Voice
tìm. Tai anh lắngnghe. Môi anh cất tiếng gọi, và vòng tay anh rộng mở đón em vào lòng.
Am Em F C Dm7 G F/G G C Fmaj7 Am E7 F
Gian Tấu
Deep Pad.
NylonGuitar[solo]
Gian Tấu
Chime

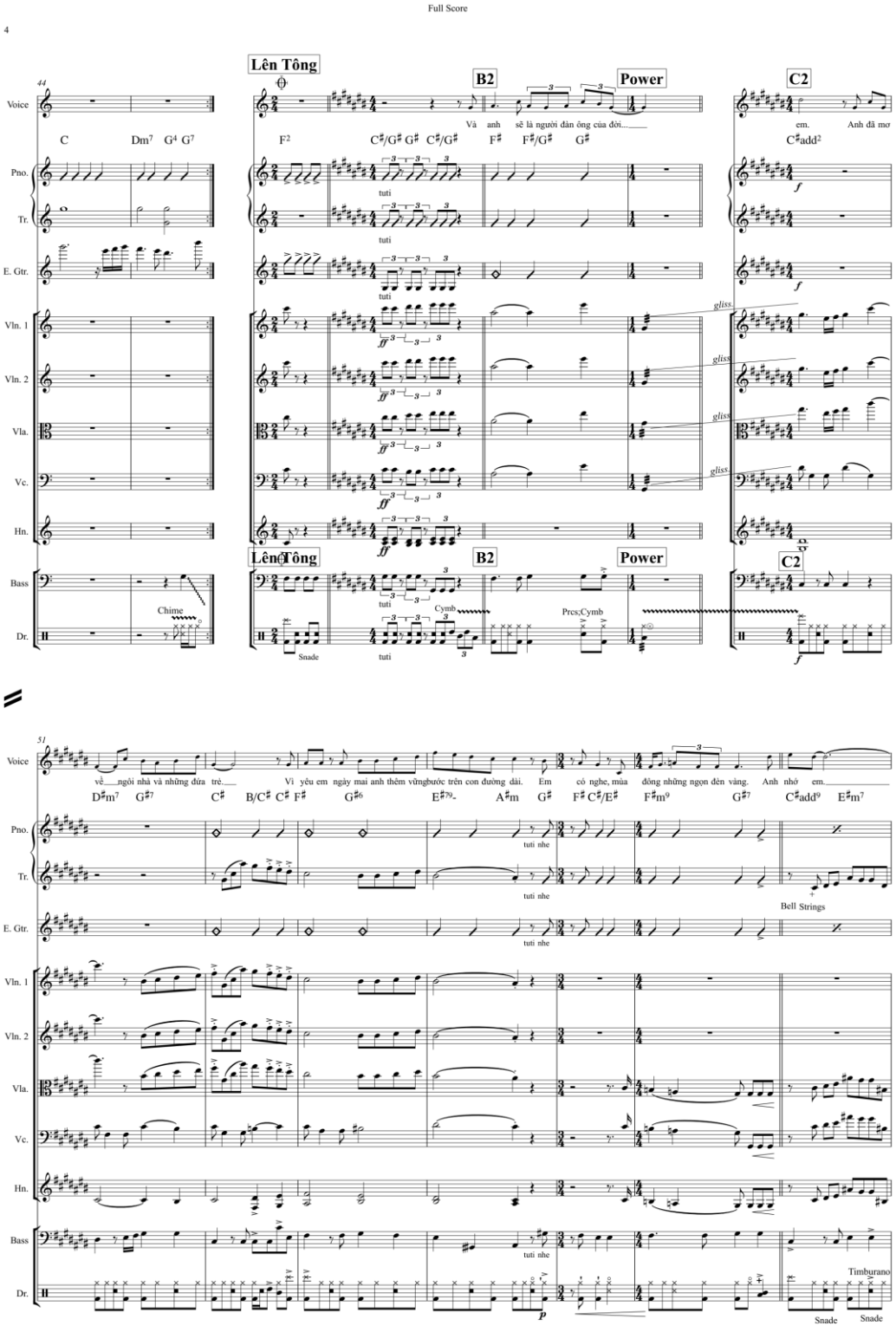
Full Score
4
44
Lên Tông
B2
Power
C2
Voice
Pno.
Tr.
E. Gtr.
Vln. 1
Vln. 2
Vla.
Vc.
Hn.
Bass
Dr.
C
Dm7
G4 G7
F2
C♯/G♯ G♯
C♯/G♯
F♯
F♯/G♯
G♯
Và anh sẽ là người đàn ông của đời...
em. Anh đã mơ
C♯add2
tuti
gliss
Chime
Snade
Cymb
Prcs;Cymb
51
về ngôi nhà và những đứa trẻ.
Vì yêu em ngày mai anh thêm vững bước trên con đường dài.
Em có nghe, mùa đông những ngọn đèn vàng.
Anh nhớ em.
D♯m7
G♯7
C♯
B/C♯
C♯
F♯
G♯6
E♯7b9
A♯m
G♯
F♯
C♯/E♯
F♯m9
G♯7
C♯add9
E♯m7
tuti nhe
Bell Strings
Timburano
Snade

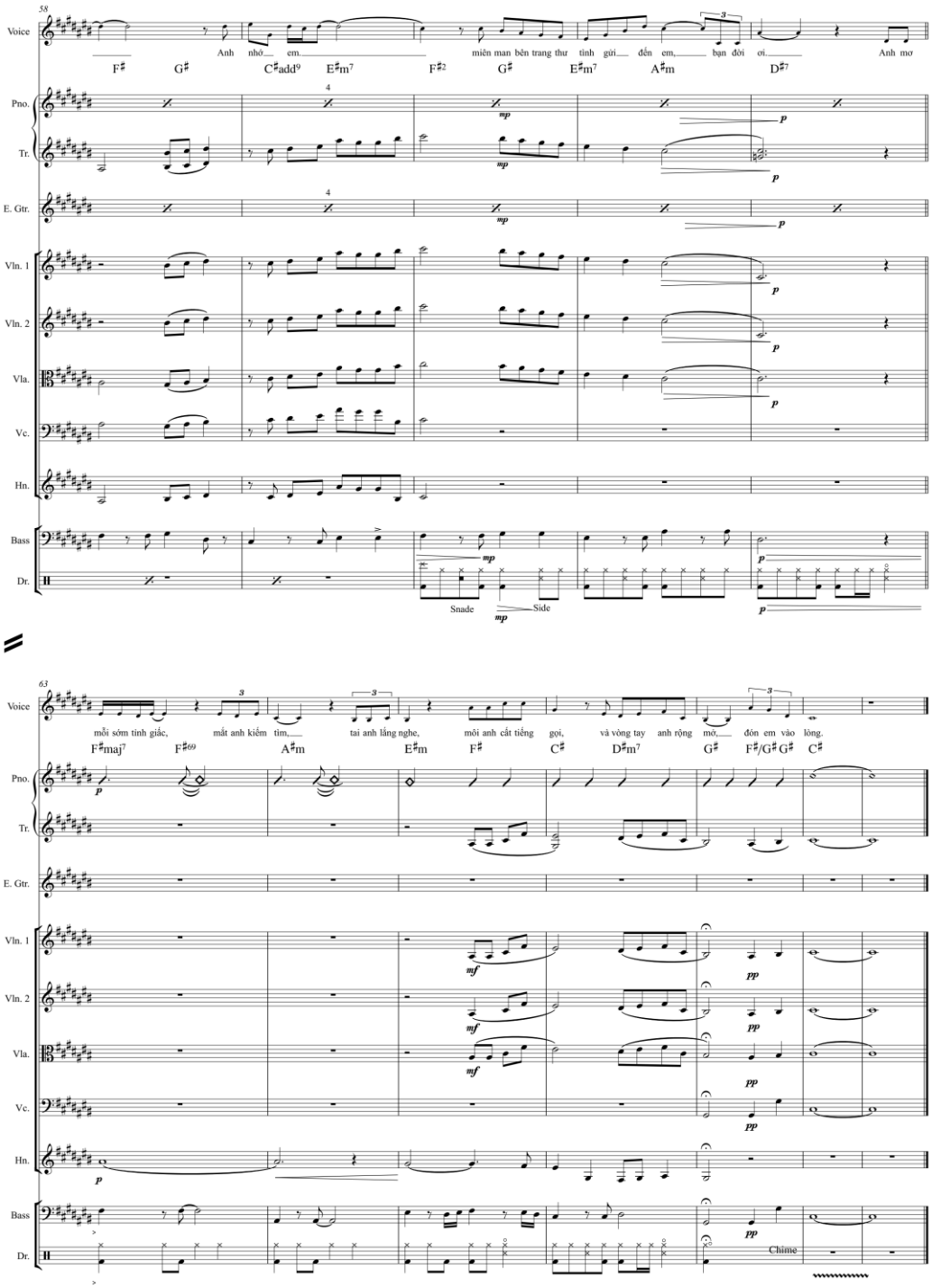
58
Voice
Anh nhớ em, miên man bên trang thư tình gửi, đến em, bạn đời ơi, Anh mơ
F♯ G♯ C♯add9 E♯m7 F♯2 G♯ E♯m7 A♯m D♯7
Pno.
Tr.
E. Gtr.
Vln. 1
Vln. 2
Vla.
Vc.
Hn.
Bass
Dr.
Snade
Side
63
Voice
mỗi sớm tỉnh giấc, mắt anh kiếm tìm, tai anh lắng nghe, môi anh cất tiếng gọi, và vòng tay anh rộng mở, đón em vào lòng.
F♯maj7 F♯69 A♯m E♯m F♯ C♯ D♯m7 G♯ F♯/G♯ G♯ C♯
Chime

NHỮNG MÙA ĐÔNG YÊU DẤU

Semi Classic band Composition

Đỗ Bảo|2005

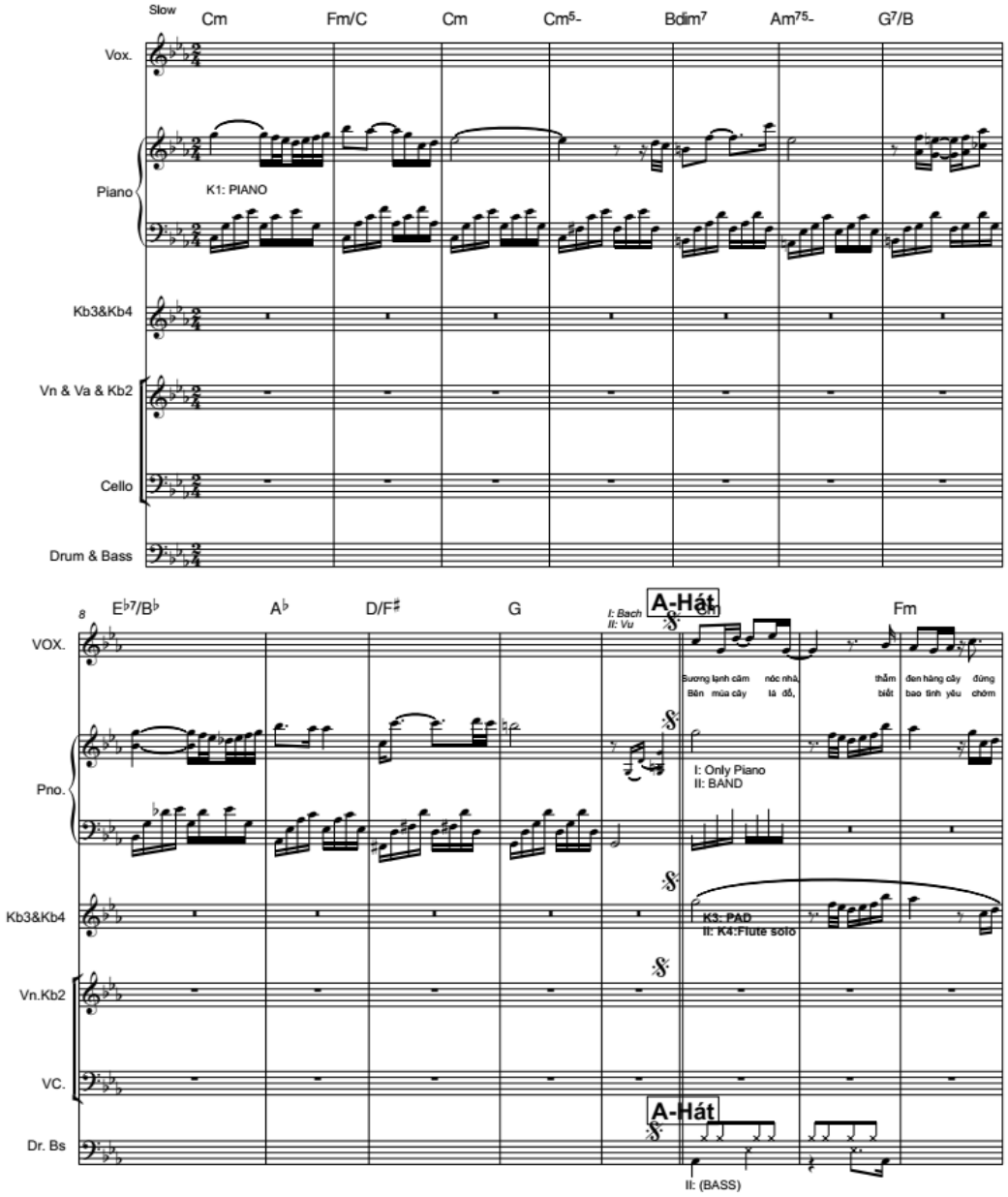

2

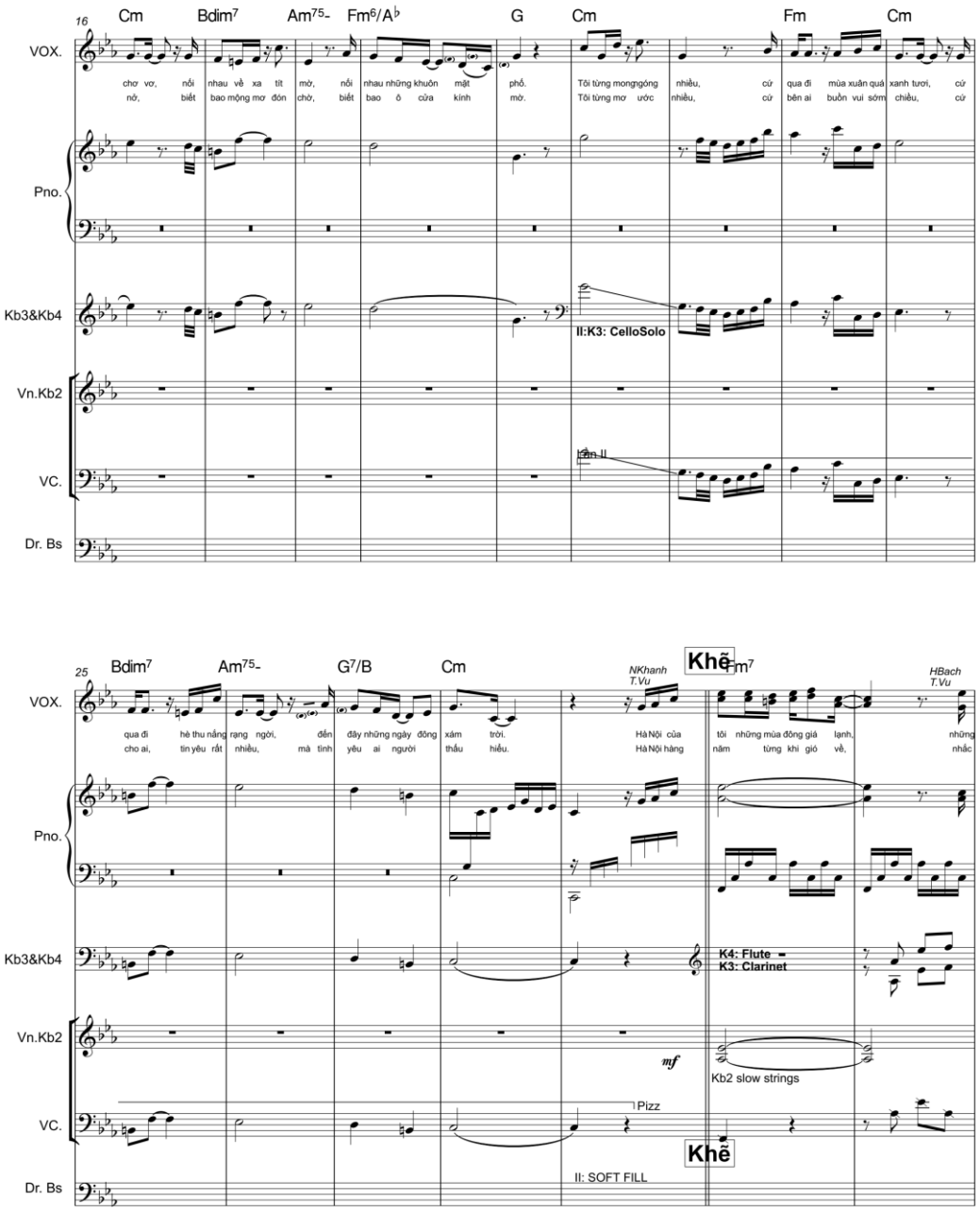
16
Cm
Bdim7
Am75-
Fm6/A♭
G
Cm
Fm
Cm
VOX.
chơ vơ, nỗi nhớ, biết nhau về xa tít mờ, nỗi bao mộng mơ đón chờ, biết bao ô cửa kính phố, mờ.
Tôi từng mongngóng nhiều, cứ
Tôi từng mơ ước nhiều, cứ
qua đi mùa xuân quá xanh tươi, cứ
bên ai buồn vui sớm chiều, cứ
Pno.
Kb3&Kb4
II:K3: CelloSolo
Vn.Kb2
VC.
Dr. Bs
25
Bdim7
Am75-
G7/B
Cm
NKhanh T.Vu
Khẽ
Fm7
HBach T.Vu
VOX.
qua đi hè thu nắng rạng ngời, đến cho ai, tin yêu rất nhiều, mà tình đây những ngày đông yêu ai người xám thầu trời. hiểu.
Hà Nội của Hà Nội hàng
tôi những mùa đông giá lạnh, năm tùng khi gió về, những nhắc
Pno.
Kb3&Kb4
K4: Flute
K3: Clarinet
Vn.Kb2
mf
Kb2 slow strings
VC.
Pizz
Khẽ
Dr. Bs
II: SOFT FILL

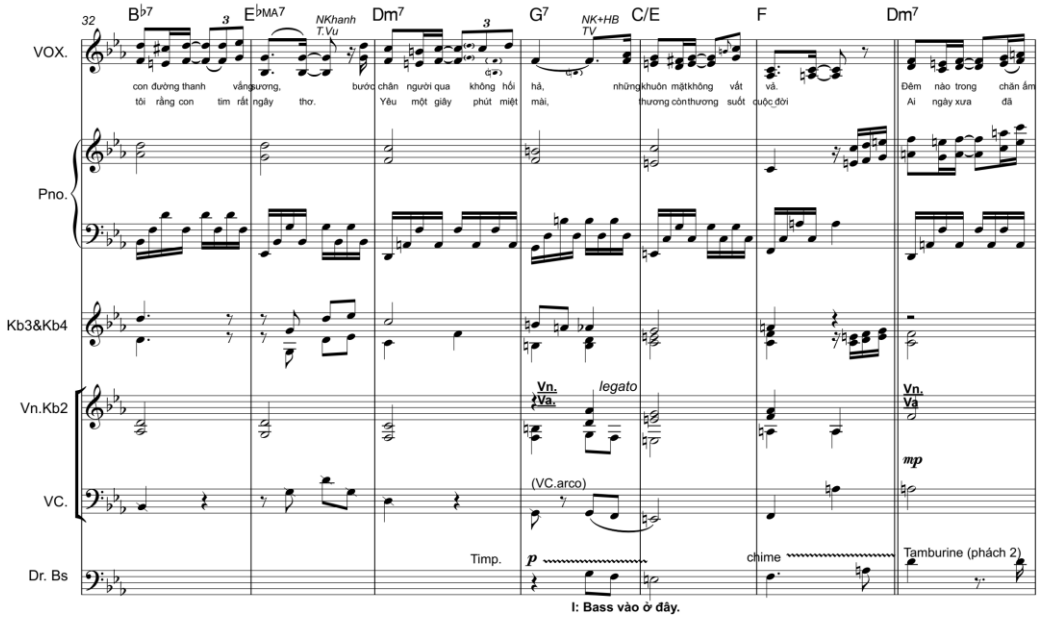
32
B♭7
E♭MA7
NKhanh
T.Vu
Dm7
G7
NK+HB
TV
C/E
F
Dm7
VOX.
con đường thanh vắng sương, bước chân người qua không hồi hả, những khuôn mặt không vết vã. Đêm nào trong chăn ấm
tôi rằng con tim rất ngây thơ. Yêu một giây phút miệt mài, thương còn thương suốt cuộc đời Ai ngày xưa đã
Pno.
Kb3&Kb4
Vn.Kb2
Vn.
Va.
legato
Vn.
Va
mp
VC.
(VC.arco)
Timp.
p
chime
Tamburine (phách 2)
Dr. Bs
I: Bass vào ở đây.

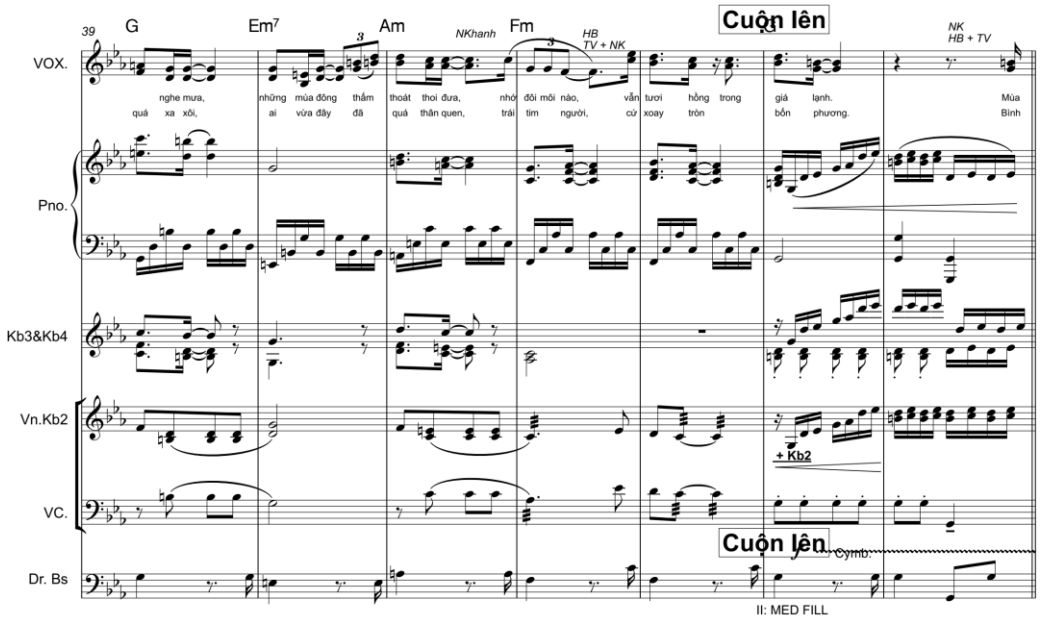
39
G
Em7
Am
NKhanh
Fm
HB
TV + NK
Cuộn lên
NK
HB + TV
VOX.
nghe mưa, những mùa đông thầm thoát thoi đưa, nhớ đôi môi nào, vẫn tươi hồng trong giá lạnh. Mùa
quá xa xôi, ai vừa đây đã quá thân quen, trái tim người, cứ xoay tròn bốn phương. Bình
Pno.
Kb3&Kb4
Vn.Kb2
+ Kb2
VC.
Cuộn lên
Cymb.
Dr. Bs
II: MED FILL

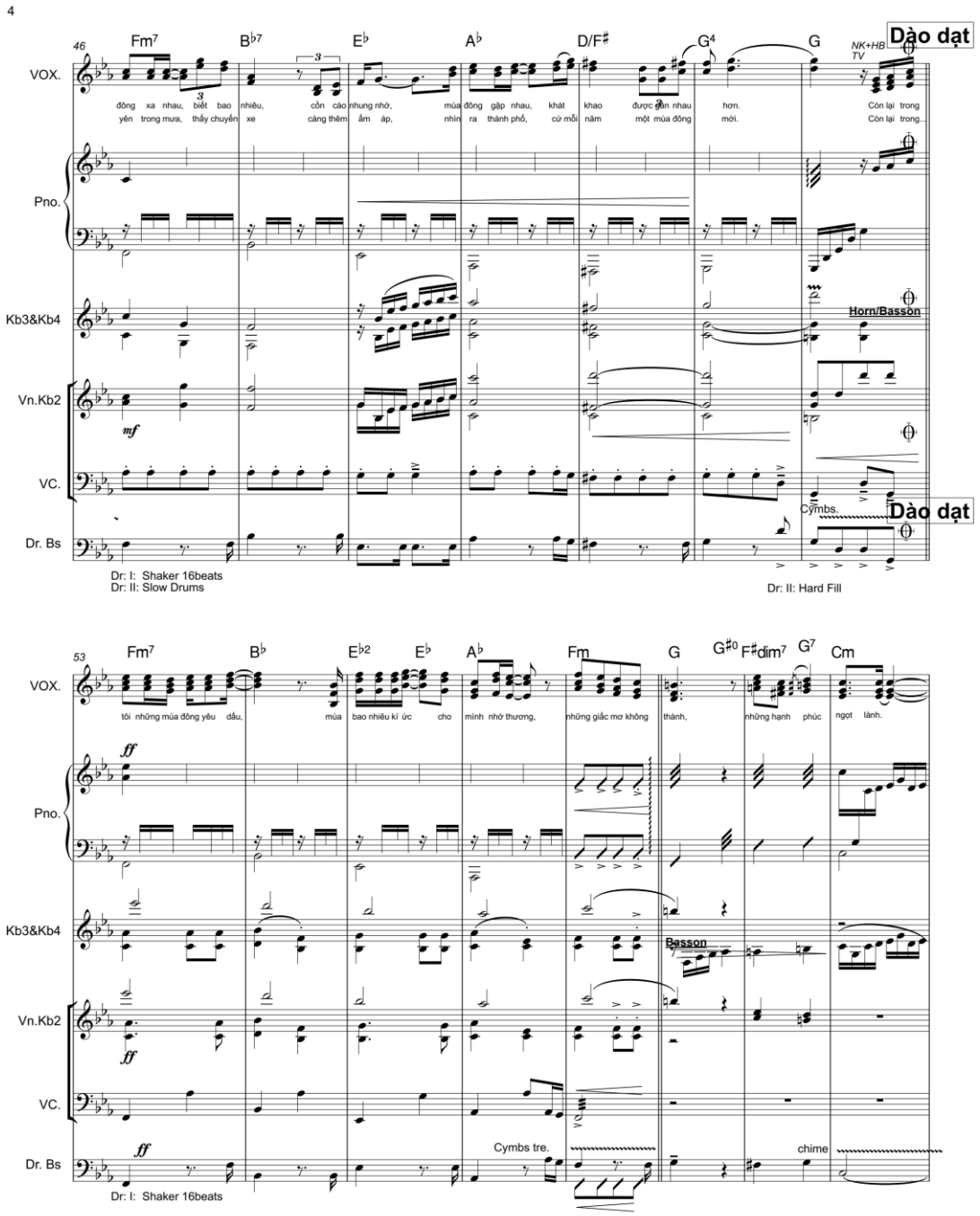
4
46
Fm7
B♭7
E♭
A♭
D/F♯
G4
G
NK+HB
TV
Dào dạt
VOX.
đông xa nhau, biết bao nhiêu, còn cào nhung nhớ, mùa đông gặp nhau, khát khao được gần nhau hơn.
yên trong mưa, thấy chuyến xe càng thêm ấm áp, nhìn ra thành phố, cứ mỗi năm một mùa đông mới.
Còn lại trong
Còn lại trong..
Pno.
Kb3&Kb4
Horn/Basson
Vn.Kb2
mf
VC.
Cymbs.
Dào dạt
Dr. Bs
Dr: I: Shaker 16beats
Dr: II: Slow Drums
Dr: II: Hard Fill
53
Fm7
B♭
E♭2
E♭
A♭
Fm
G
G♯0
F♯dim7
G7
Cm
VOX.
tôi những mùa đông yêu dấu, mùa bao nhiêu kí ức cho mình nhớ thương, những giấc mơ không thành, những hạnh phúc ngọt lành.
ff
Pno.
Kb3&Kb4
Basson
Vn.Kb2
ff
VC.
ff
Cymbs tre.
chime
Dr. Bs
Dr: I: Shaker 16beats

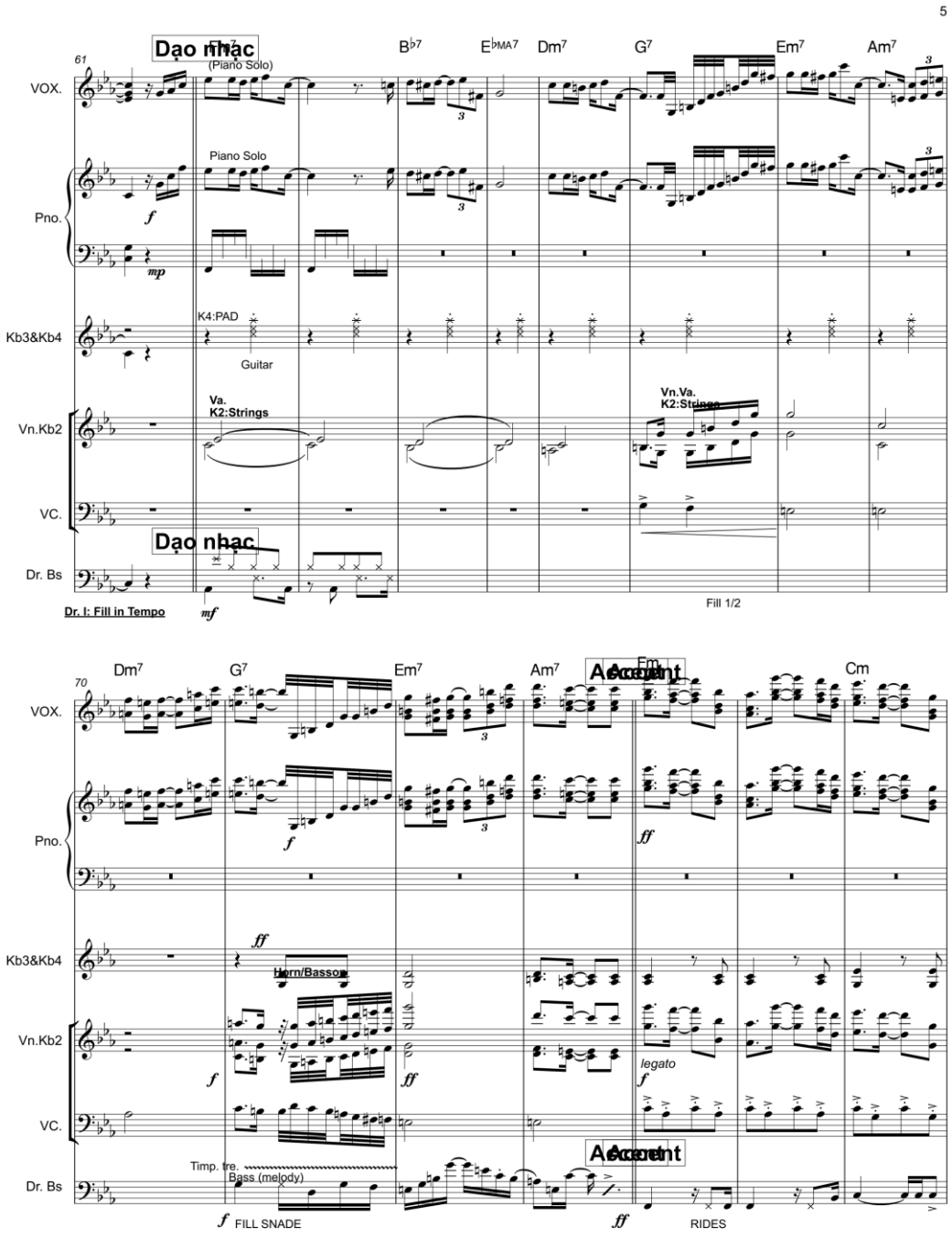
5
Dạo nhạc
(Piano Solo)
Piano Solo
K4:PAD
Guitar
Va.
K2:Strings
Vn.Va.
K2:Strings
Dạo nhạc
Dr. I: Fill in Tempo
Fill 1/2
Accent
Accent
Horn/Basson
legato
Timp. tre.
Bass (melody)
FILL SNADE
RIDES
VOX.
Pno.
Kb3&Kb4
Vn.Kb2
VC.
Dr. Bs

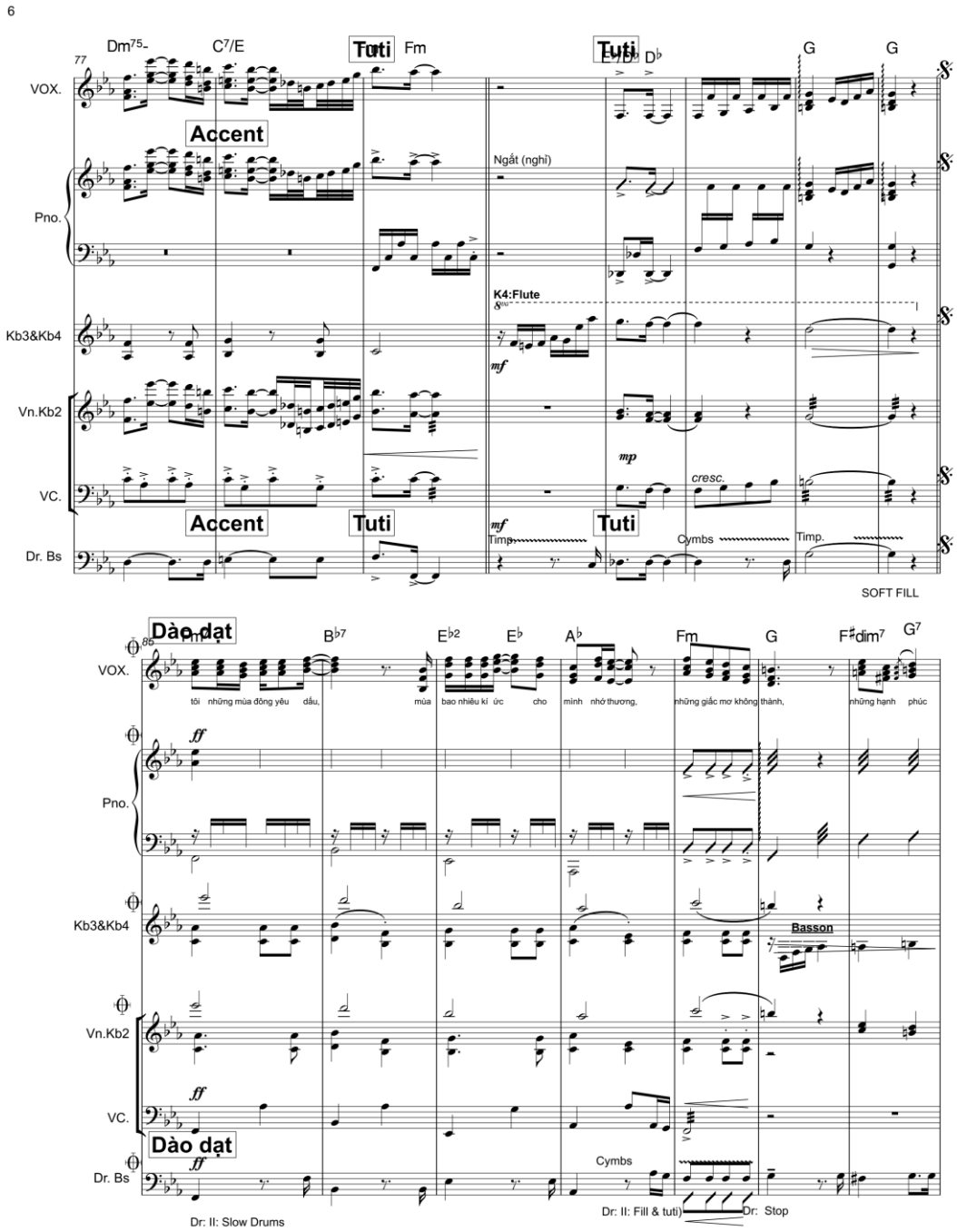
6
Dm75-
C7/E
Tuti
Fm
Tuti
D♭
G
G
VOX.
Accent
Ngắt (nghỉ)
Pno.
K4:Flute
Kb3&Kb4
mf
Vn.Kb2
mp
VC.
cresc.
Accent
Tuti
mf
Tuti
Timp.
Cymbs
Timp.
Dr. Bs
SOFT FILL
Dào dạt
Fm
B♭7
E♭2
E♭
A♭
Fm
G
F♯dim7
G7
VOX.
tôi những mùa đông yêu dấu,
mùa bao nhiêu kí ức cho
mình nhớ thương,
những giấc mơ không thành,
những hạnh phúc
ff
Pno.
Kb3&Kb4
Basson
Vn.Kb2
ff
VC.
Dào dạt
ff
Cymbs
Dr. Bs
Dr: II: Slow Drums
Dr: II: Fill & tuti)
Dr: Stop

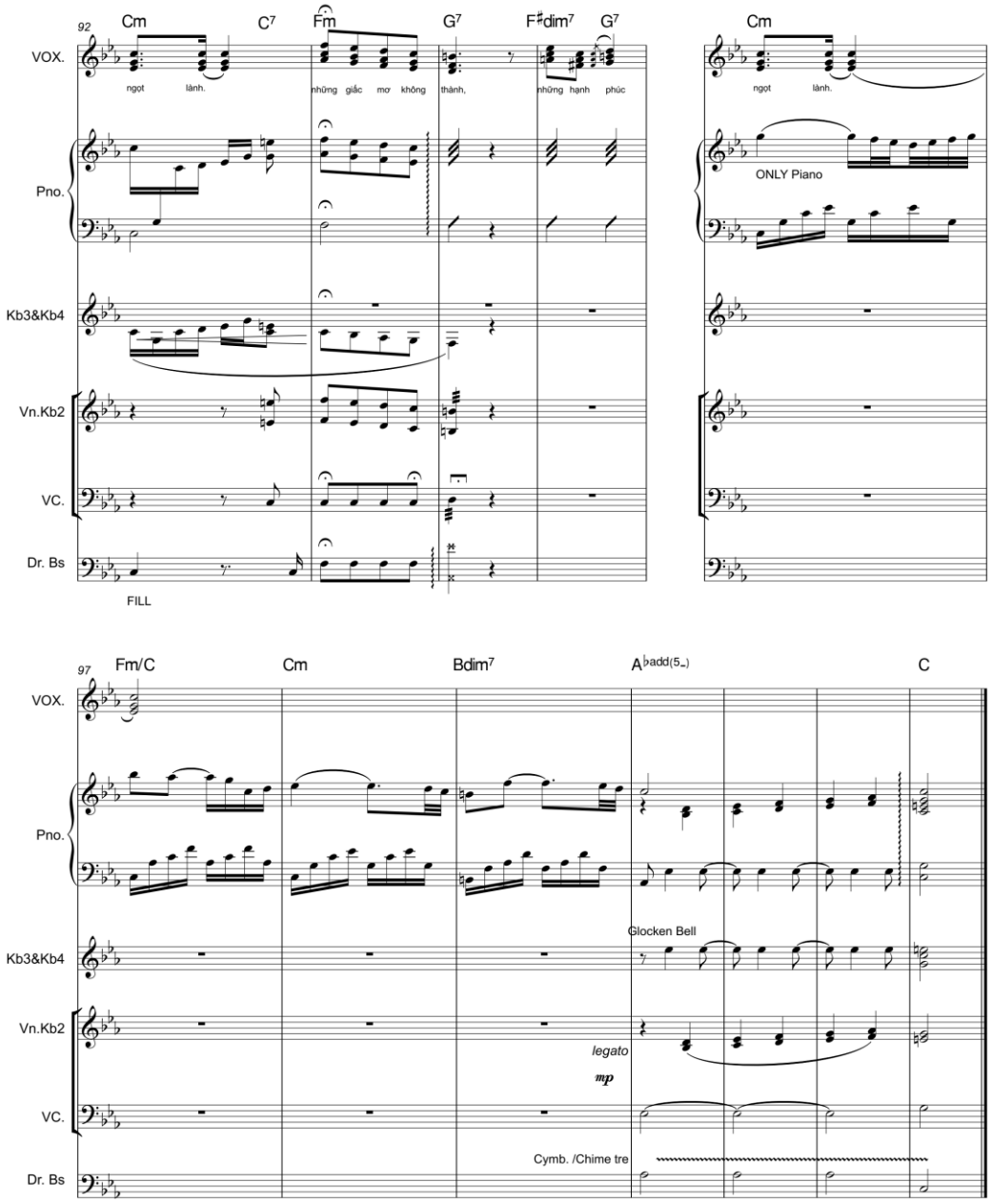
92
Cm
C7
Fm
G7
F♯dim7
G7
Cm
VOX.
ngọt lành.
những giấc mơ không thành,
những hạnh phúc
ngọt lành.
Pno.
ONLY Piano
Kb3&Kb4
Vn.Kb2
VC.
Dr. Bs
FILL
97
Fm/C
Cm
Bdim7
A♭add(5-)
C
VOX.
Pno.
Glocken Bell
Kb3&Kb4
Vn.Kb2
legato
mp
VC.
Cymb. /Chime tre
Dr. Bs

2.2. Phần tổng phổ

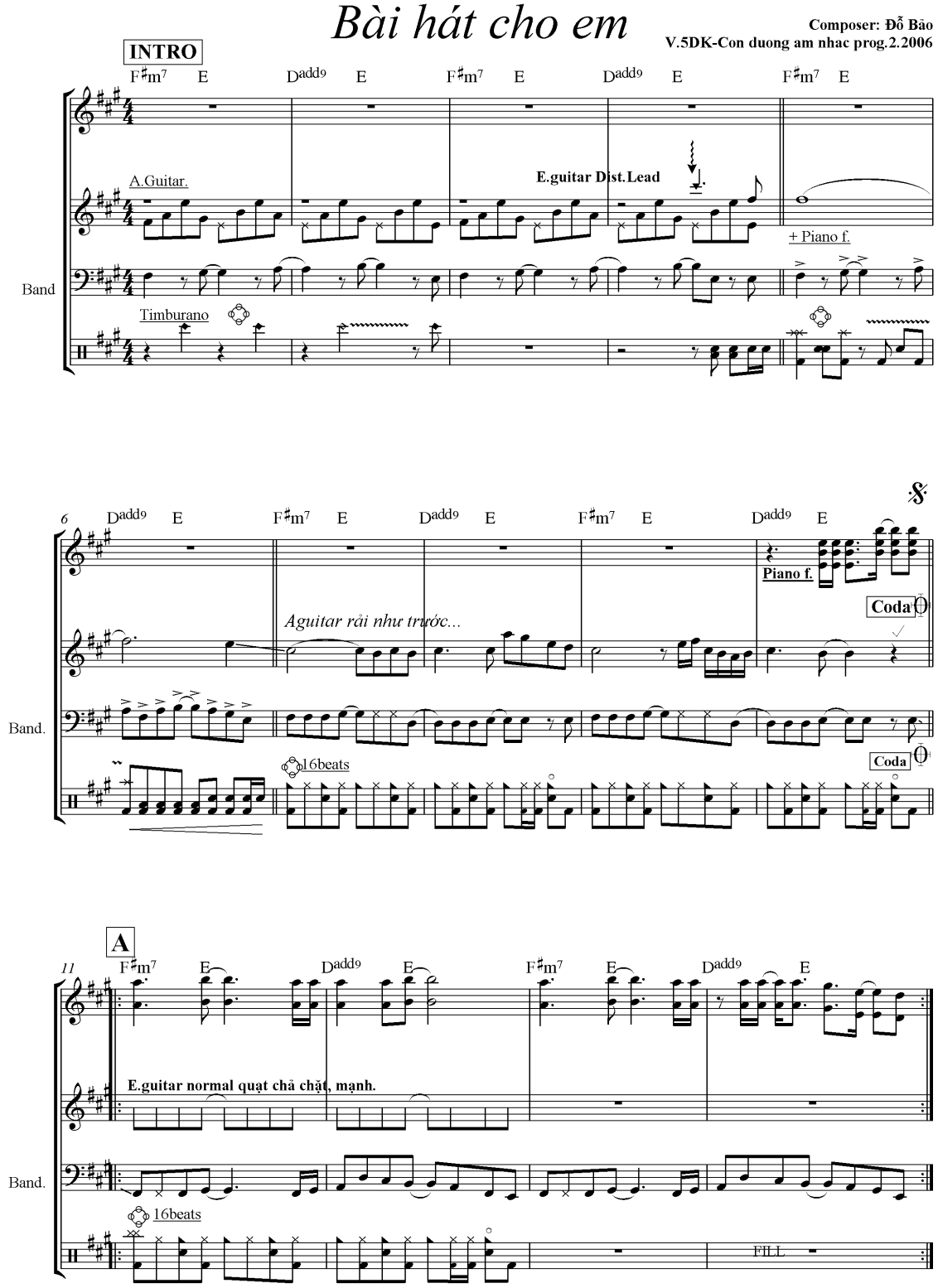

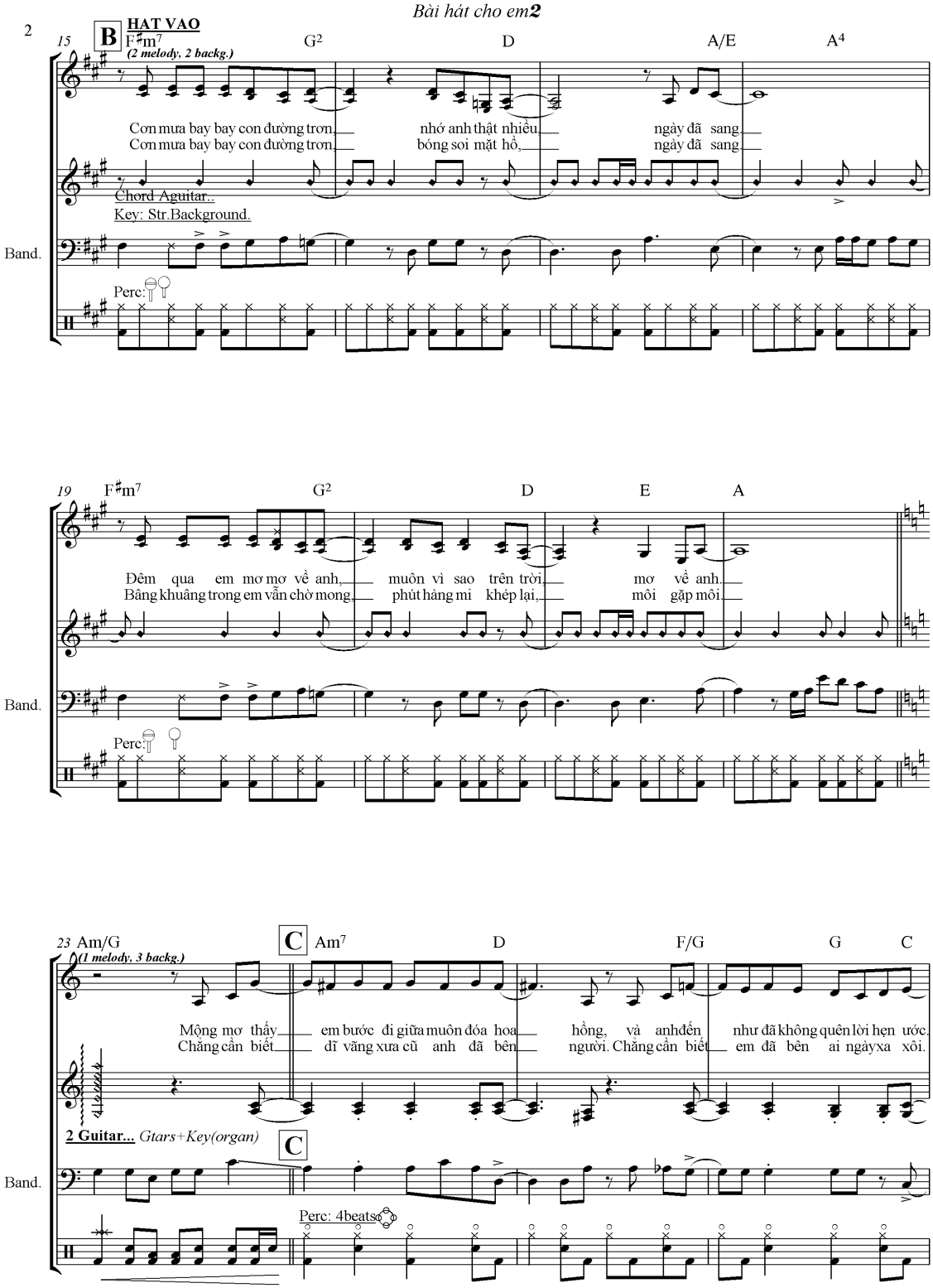
2
15
B
HAT VAO
F♯m7
(2 melody, 2 backg.)
G2
D
A/E
A4
Cơn mưa bay bay con đường trơn, nhớ anh thật nhiều, ngày đã sang.
Cơn mưa bay bay con đường trơn, bóng soi mặt hồ, ngày đã sang.
Chord Aguitar..
Key: Str.Background.
Band.
Perc:
19
F♯m7
G2
D
E
A
Đêm qua em mơ mơ về anh, muôn vì sao trên trời mơ về anh.
Bâng khuâng trong em vẫn chờ mong, phút hàng mi khép lại, môi gặp môi.
Band.
Perc:
23
Am/G
(1 melody, 3 backg.)
C
Am7
D
F/G
G
C
Mộng mơ thấy em bước đi giữa muôn đóa hoa hồng, và anhđến như đã không quên lời hẹn ước.
Chẳng cần biết dĩ vãng xưa cũ anh đã bên người. Chẳng cần biết em đã bên ai ngàyxa xôi.
2 Guitar... Gtars+Key(organ)
C
Band.
Perc: 4beats

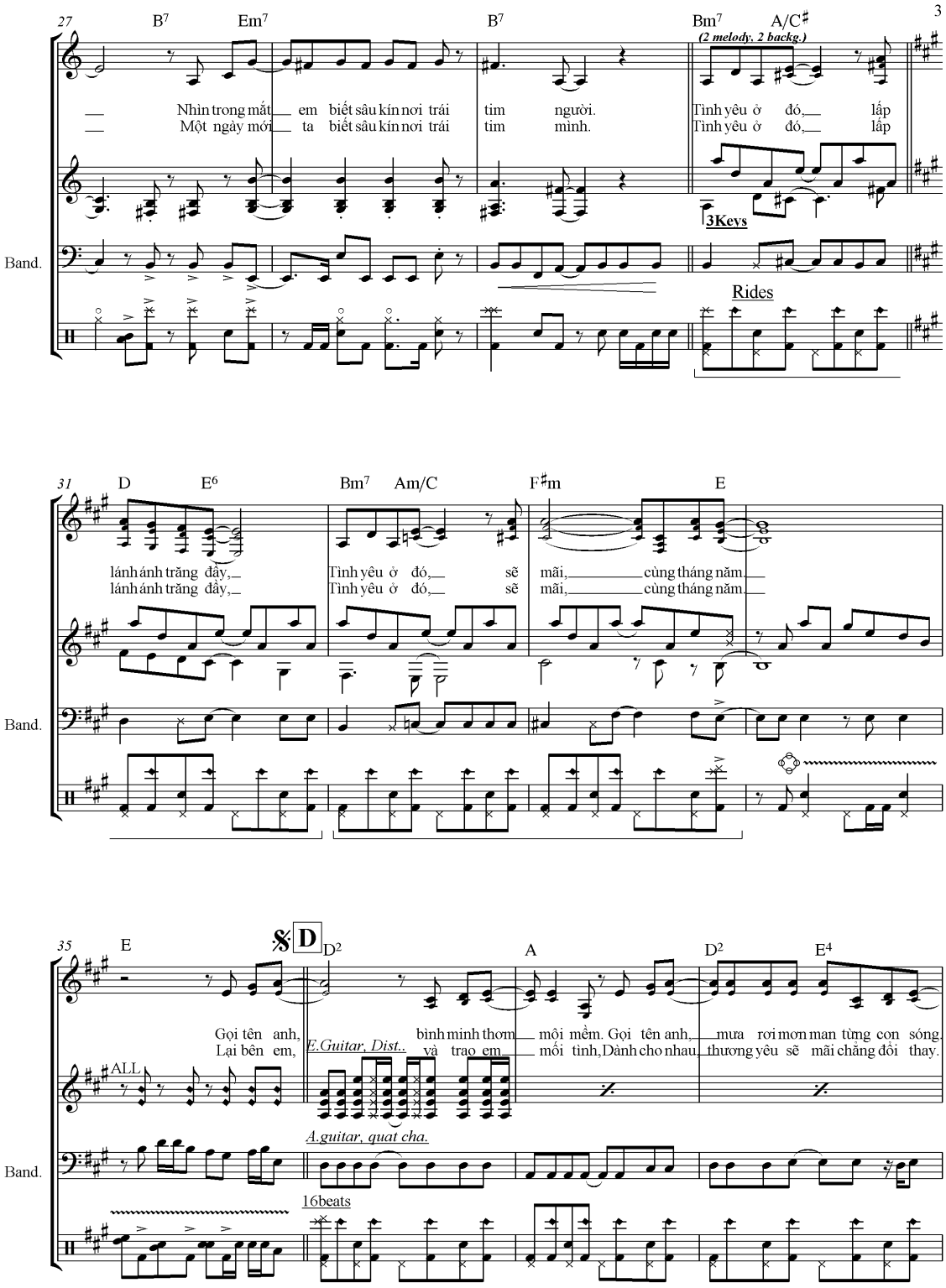
27
B7
Em7
B7
Bm7
A/C♯
3
(2 melody, 2 backg.)
Nhìn trong mắt em biết sâu kín nơi trái tim người.
Một ngày mới ta biết sâu kín nơi trái tim mình.
Tình yêu ở đó, lấp
Tình yêu ở đó, lấp
3Keys
Band.
Rides
31
D
E6
Bm7
Am/C
F♯m
E
lánh ánh trăng đầy,
lánh ánh trăng đầy,
Tình yêu ở đó, sẽ
Tình yêu ở đó, sẽ
mãi, cùng tháng năm.
mãi, cùng tháng năm.
Band.
35
E
𝄋 D
D2
A
D2
E4
Gọi tên anh, bình minh thơm môi mềm. Gọi tên anh, mưa rơi mơn man từng con sóng.
Lại bên em, E.Guitar, Dist.. và trao em mối tình,Dành cho nhau, thương yêu sẽ mãi chẳng đổi thay.
ALL
A.guitar, quat cha.
Band.
16beats

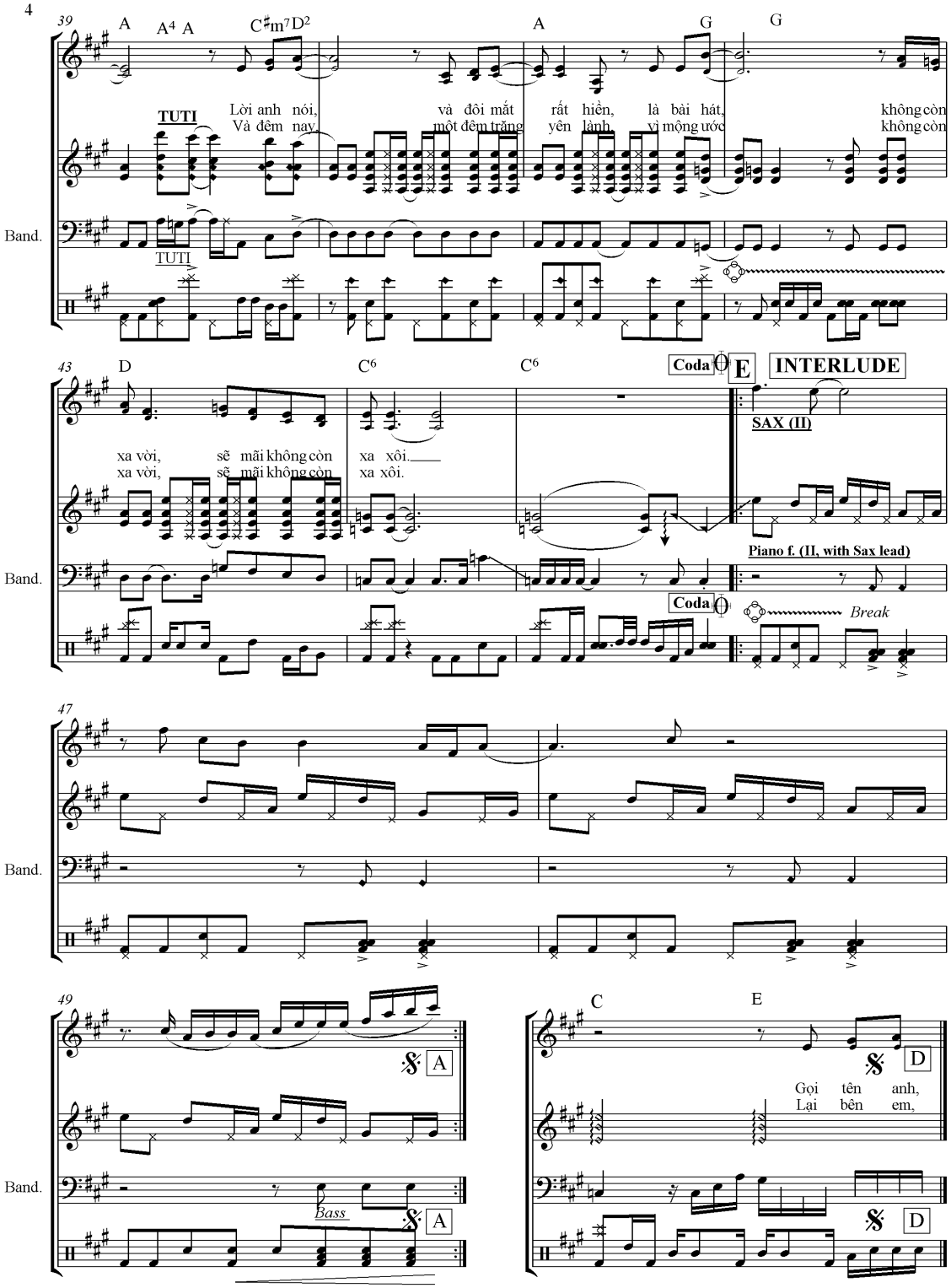
4
39
A
A4 A
C♯m7 D2
A
G
G
TUTI
Lời anh nói, và đôi mắt rất hiền, là bài hát, không còn
Và đêm nay một đêm trăng yên lành vì mộng ước không còn
Band.
TUTI
43
D
C6
C6
Coda
E
INTERLUDE
SAX (II)
xa vời, sẽ mãi không còn xa xôi.
xa vời, sẽ mãi không còn xa xôi.
Piano f. (II, with Sax lead)
Band.
Coda
Break
47
Band.
49
A
Bass
A
C
E
D
Gọi tên anh,
Lại bên em,
Band.
D

Bức thư tình thứ tư

Đỗ Bảo

Album: Cánh Cung 2|Thời gian để yêu (2008)

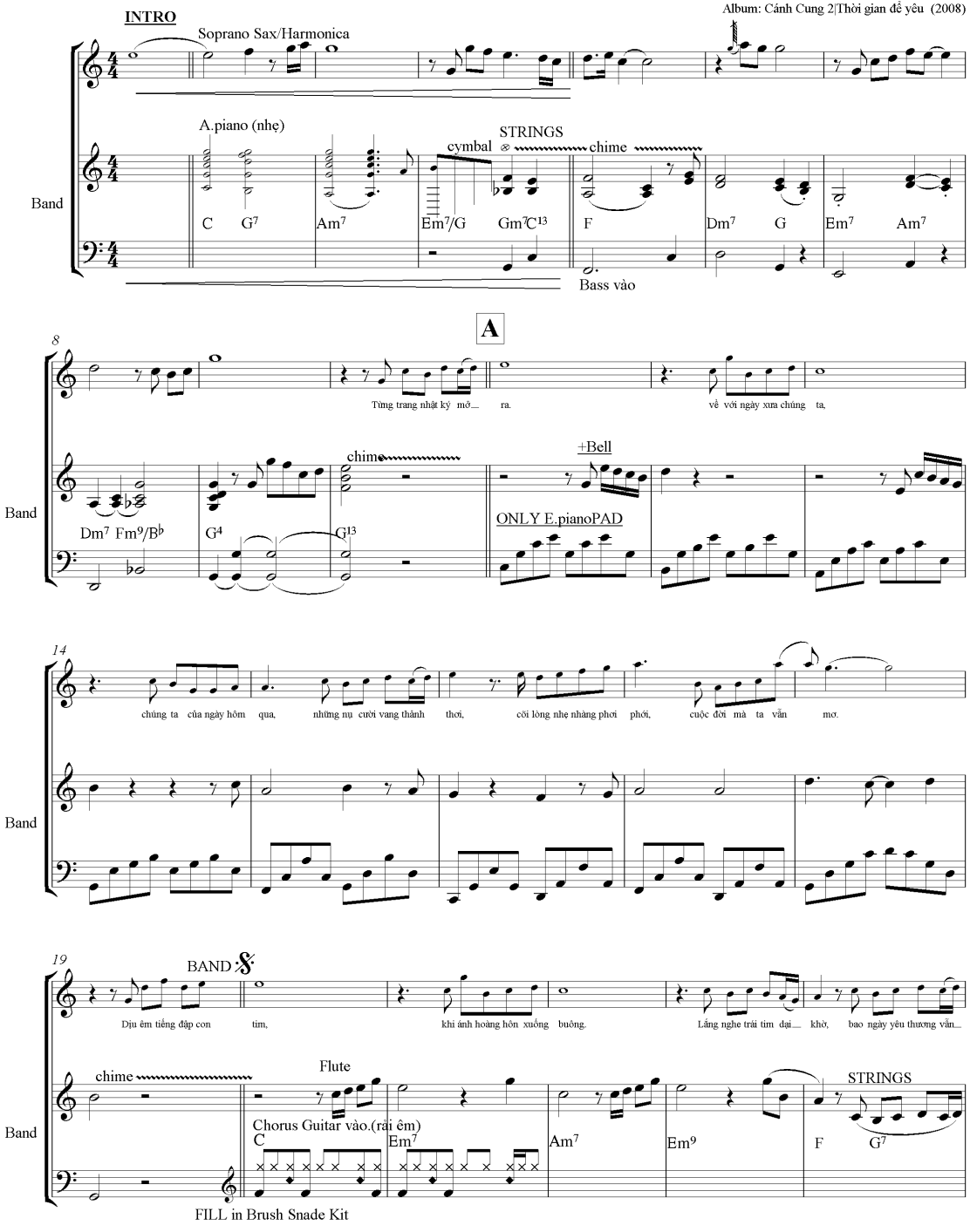

Copyright © Bao Ly Art

2

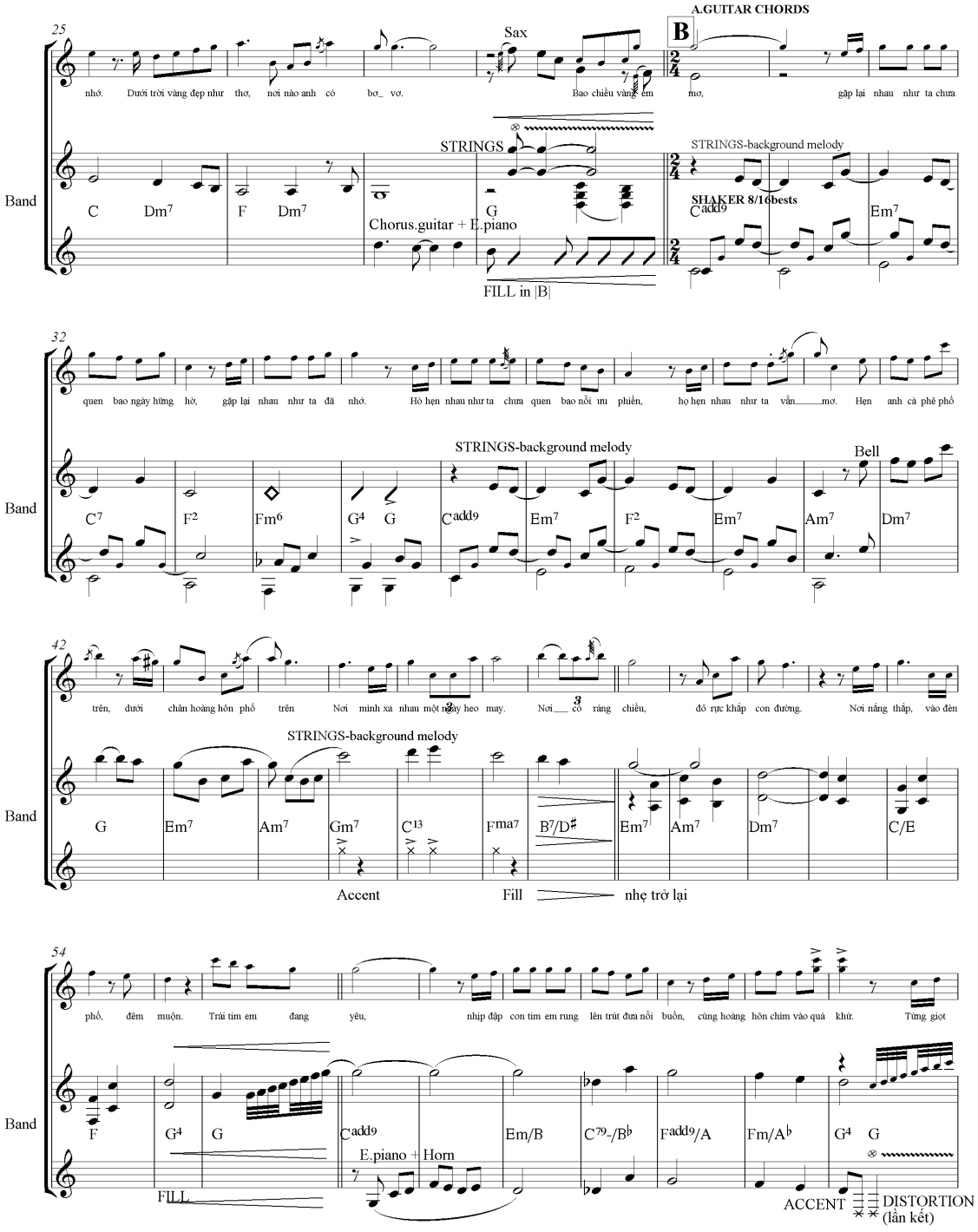
A.GUITAR CHORDS
25
Sax
B
nhớ. Dưới trời vàng đẹp như thơ, nơi nào anh có bơ_ vơ. Bao chiều vàng em mơ, gặp lại nhau như ta chưa
STRINGS
STRINGS-background melody
Band
C Dm7 F Dm7 G
Chorus.guitar + E.piano
SHAKER 8/16bests
Cadd9 Em7
FILL in |B|
32
quen bao ngày hững hờ, gặp lại nhau như ta đã nhớ. Hò hẹn nhau như ta chưa quen bao nỗi mu phiền, họ hẹn nhau như ta vẫn mơ. Hẹn anh cà phê phố
STRINGS-background melody
Bell
Band
C7 F2 Fm6 G4 G Cadd9 Em7 F2 Em7 Am7 Dm7
42
trên, dưới chân hoàng hôn phố trên Nơi mình xa nhau một ngày heo may. Nơi có ráng chiều, đỏ rực khắp con đường. Nơi nắng thắp, vào đèn
STRINGS-background melody
Band
G Em7 Am7 Gm7 C13 Fma7 B7/D♯ Em7 Am7 Dm7 C/E
Accent
Fill
nhẹ trở lại
54
phố, đêm muộn. Trái tim em đang yêu, nhịp đập con tim em rung lên trút đưa nỗi buồn, cùng hoàng hôn chìm vào quá khứ. Từng giọt
Band
F G4 G Cadd9 Em/B C79-/B♭ Fadd9/A Fm/A♭ G4 G
E.piano + Horn
FILL
ACCENT
DISTORTION
(lần kết)

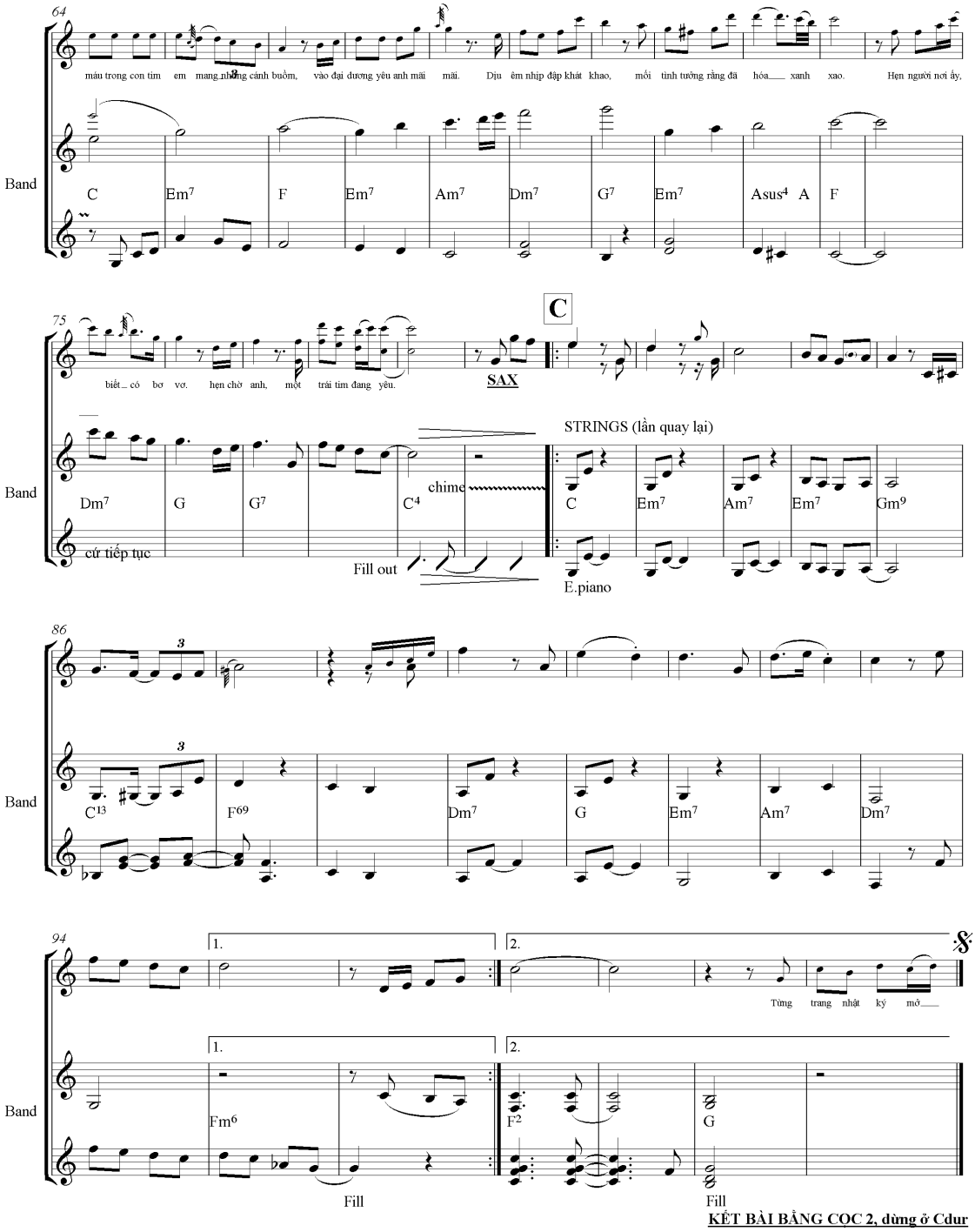
64
máu trong con tim em mang nhiều cảnh buồm, vào đại dương yêu anh mãi mãi. Dịu êm nhịp đập khát khao, mối tình tưởng rằng đã hóa xanh xao. Hẹn người nơi ấy,
Band
C Em7 F Em7 Am7 Dm7 G7 Em7 Asus4 A F
75
biết có bơ vơ. hẹn chờ anh, một trái tim đang yêu.
C
SAX
STRINGS (lần quay lại)
Band
Dm7 G G7 C4 chime C Em7 Am7 Em7 Gm9
cứ tiếp tục
Fill out
E.piano
86
Band
C13 F69 Dm7 G Em7 Am7 Dm7
94
1. 2.
Từng trang nhật ký mở
Band
Fm6 F2 G
Fill
Fill
KẾT BÀI BẰNG CỌC 2, dừng ở Cdur

THỜI GIAN ĐỂ YÊU

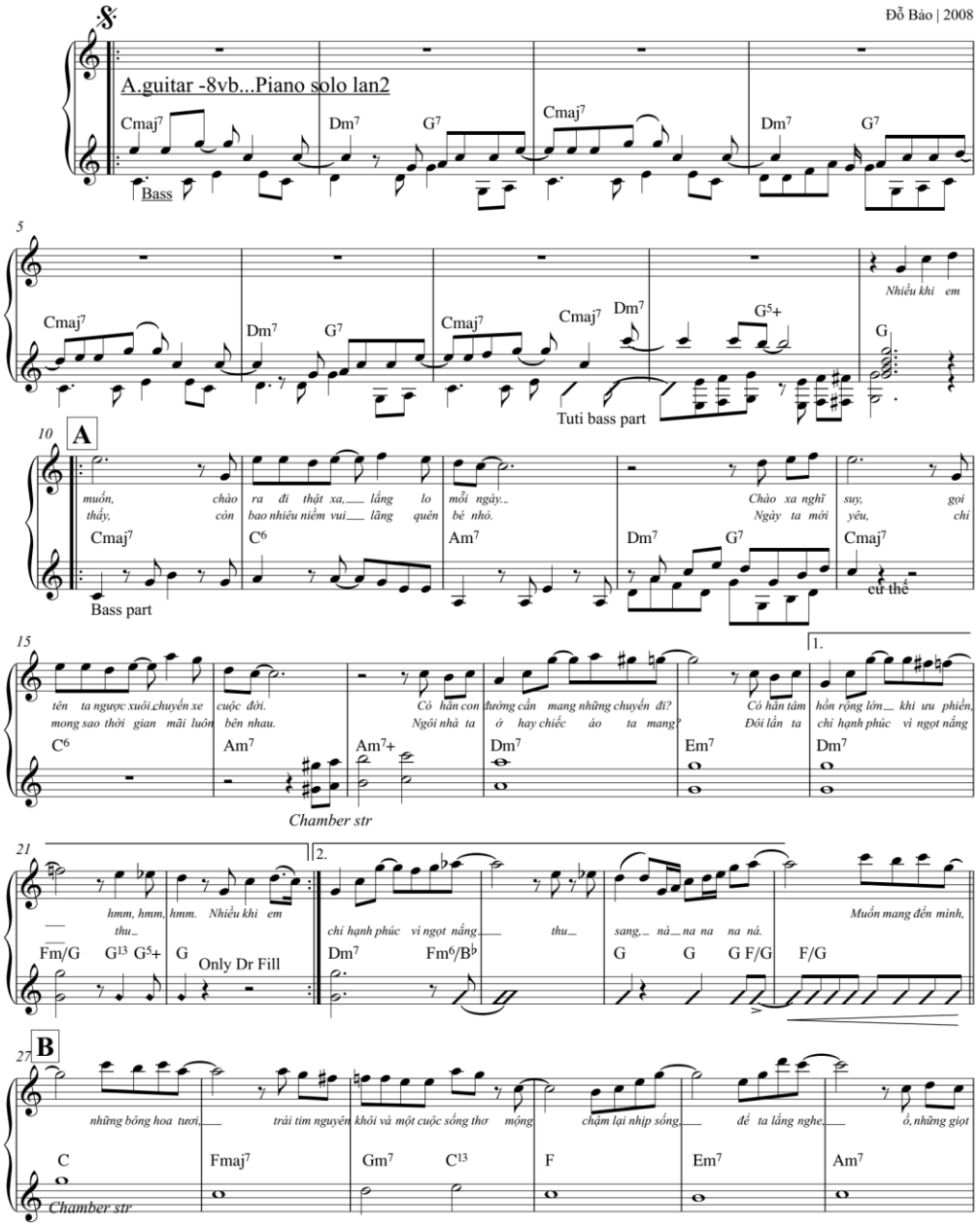

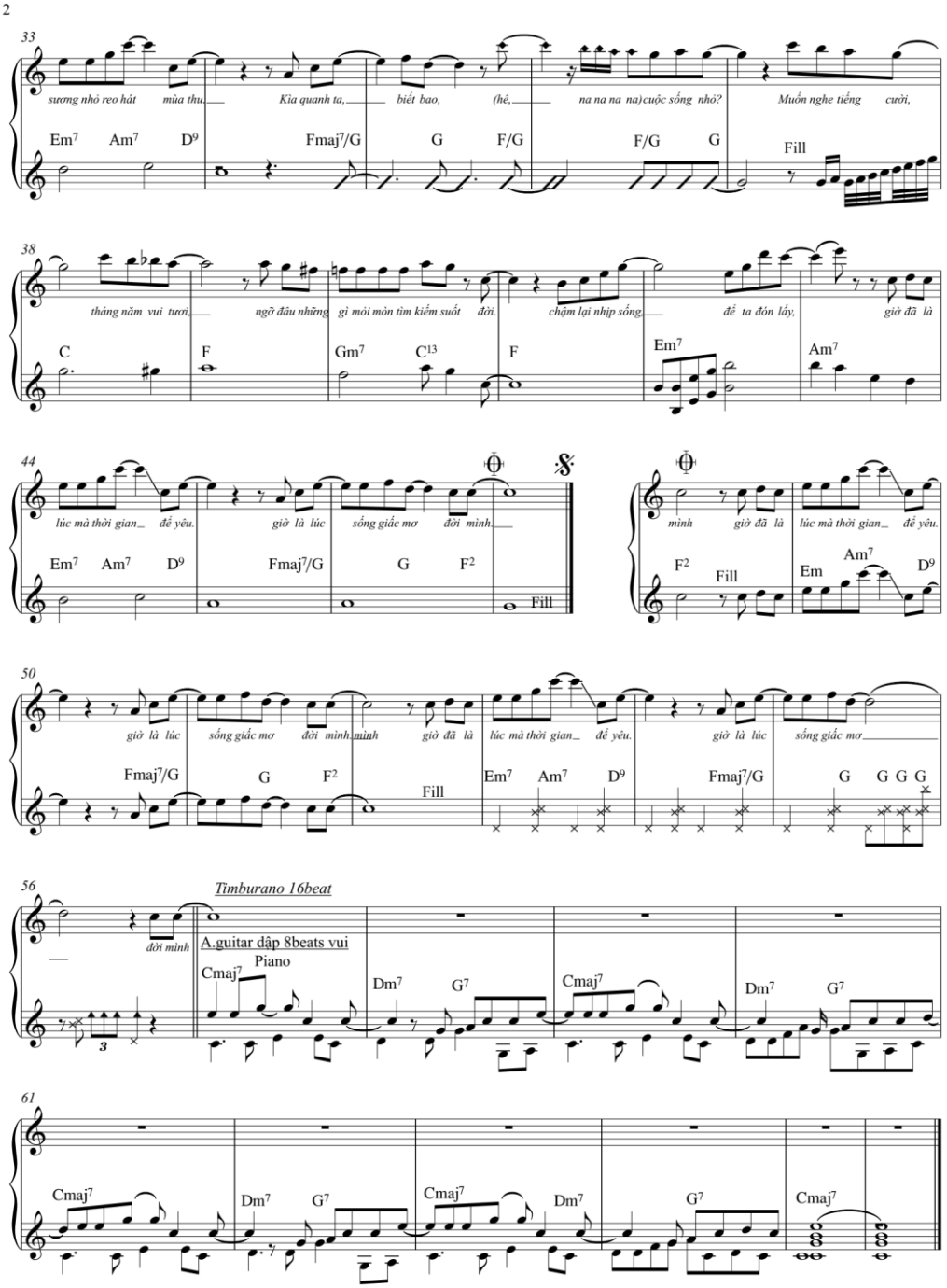
2
33
sương nhỏ reo hát mùa thu Kia quanh ta, biết bao, (hê, na na na na)cuộc sống nhỏ? Muốn nghe tiếng cười,
Em7 Am7 D9 Fmaj7/G G F/G F/G G Fill
38
tháng năm vui tươi ngỡ đâu những gì mới mòn tìm kiếm suốt đời. chậm lại nhịp sống, để ta đón lấy, giờ đã là
C F Gm7 C13 F Em7 Am7
44
lúc mà thời gian_ để yêu. giờ là lúc sống giấc mơ đời mình
Em7 Am7 D9 Fmaj7/G G F2 Fill
mình giờ đã là lúc mà thời gian_ để yêu.
F2 Fill Em Am7 D9
50
giờ là lúc sống giấc mơ đời mình mình giờ đã là lúc mà thời gian_ để yêu. giờ là lúc sống giấc mơ
Fmaj7/G G F2 Fill Em7 Am7 D9 Fmaj7/G G G G G
56
Timburano 16beat
đời mình
A.guitar dập 8beats vui
Piano
Cmaj7 Dm7 G7 Cmaj7 Dm7 G7
61
Cmaj7 Dm7 G7 Cmaj7 Dm7 G7 Cmaj7

Phụ lục 3

Một số hình ảnh

Hình ảnh giờ lên lớp môn hòa tấu ban nhạc

YAMAHA
mx49

Lớp Trung cấp Quân sự K39A – Nhạc cụ phương Tây.

Ban nhạc tham gia chương trình tốt nghiệp Đại học chính quy Thanh nhạc 2018 trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

Ban nhạc chương trình VietNam Concert 2018 cùng Diva Hàn Quốc SoHyang và dàn nhạc giao hưởng Maius Philhamonic Orchestra.